



SeABank

TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Believe

CH NG TRÌNH I H I NG C ÔNG TH NG NIÊN N M 2025

Th i gian: 08h00 ngày 25 tháng 04 n m 2025

a i m: Phòng H i ngh Cầu l c b Sân golf Ruby Tree – BRG Ruby Tree Golf Resort - ph ng Ng c Xuyên, qu n S n, thành ph H i Phòng, Vi t Nam.

TH I GIAN	N I DUNG (*)
08h00 – 08h30	<ul style="list-style-type: none">- ón ti p khách m i.- Ki m tra t cách c ông, ng ký c ông d h p, phát tài li u.
08h30 – 08h40	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo k t qu ki m tra t cách c ông tham d i h i.- Tuyên b lý do t ch c i h i, khai m c i h i.- Gi i thi u i bi u tham d .
08h40 – 08h50	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy ch làm vi c và bi u quy t t i i h i.- Thông qua oàn Ch t ch, Ban Th ký, Ban Ki m phi u.- Thông qua Ch ng trình i h i.
08h50 – 10h30	<p>Các báo cáo, t trình i h i:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo c a H QT v qu n tr và k t qu ho t ng c a H QT, t ng thành viên H QT n m 2024 và k ho ch ho t ng n m 2025;- Báo cáo chi phí, thù lao c a H QT, BKS, TG n m 2024 và k ho ch chi phí, thù lao c a H QT và BKS n m 2025;- Báo cáo c a Ban ki m soát v k t qu ho t ng kinh doanh c a Ngân hàng, k t qu ho t ng c a H i ng qu n tr, Ban T ng giám c trong n m 2024; báo cáo t ánh giá k t qu ho t ng c a BKS và t ng thành viên BKS trong n m 2024 và k ho ch ho t ng c a BKS n m 2025;- Báo cáo k t qu kinh doanh n m 2024 và K ho ch kinh doanh n m 2025 c a Ngân hàng;- T trình thông qua báo cáo tài chính riêng l và h p nh t n m 2024 ã ki m toán;- T trình phân chia các qu , phân ph i l i nhu n sau thu c a SeABank n m 2024;- T trình l a ch n n v ki m toán n m 2025 và 2026;- T trình ph ng án t ng v n i u l ;- T trình ch tr ng phát hành riêng l t i a 20% V n i u l cho c ông chi n l c;- T trình vv góp v n, mua c ph n CTCP Ch ng khoán Asean;- T trình vv b u b sung TV c l p H QT nhi m k 2023-2028;- T trình thông qua ph ng án kh c ph c đ ki n trong tr ng h p c can thi p s m theo i u 143 Lu t các TCTD n m 2024;

TH I GIAN	N I DUNG (*)
	- Các n i dung khác (n u có).
10h30 – 10h45	Thông qua Th l b u c b u b sung thành viên c l p H QT cho th i gian còn l i c a nhi m k 2023 - 2028; Gi i thi u danh sách ng viên và t ch c b u c
10h45 – 11h10	Th o lu n và phát bi u ý ki n.
11h10 – 11h20	i h i bi u quy t.
11h20 – 11h35	i h i ngh gi i lao.
11h35 – 11h45	Báo cáo k t qu ki m phi u bi u quy t, b u c
11h45 – 11h55	Thông qua Biên b n i h i và Ngh quy t i h i.
11h55 – 12h00	Tuyên b b m c i h i.

(*) N i dung ch ng trình h p có th thay i và s c thông qua t i i h i ng c ông (“ H C ”).

BAN T CH C I H I



D T H O

QUY CH LÀM VI C VÀ BI U QUY T
T I C U C H P I H I NG C ÔNG TH NG NIÊN N M 2025
NGÂN HÀNG TMCP ÔNG NAM Á

i u 1: Phạm vi và یت ng áp d ng

- Quy ch này áp d ng cho vi ct ch c và i u hành cu ch p i h i ng c ông th ng niên n m 2025 (“ H C ”) c a Ngân hàng TMCP ông Nam Á (“SeABank”).
- Quy ch này quy nh c th quy n và ngh a v c a c ông, i di n theo y quy n c a c ông và các bên tham d i h i.
- C ông, i di n theo y quy n c a c ông (sau ây g i chung là “c ông”) và các bên tham gia i h i có trách nhi m th c hi n các quy nh theo Quy ch này.

i u 2: Nguyên t c chung

- T t c các c ông n tham d i h i ng c ông ph i m c trang ph c ch nh t , l ch s , xu t trình y các gi y t pháp lý và các gi y t liên quan khác theo Thông báo m i h p Ban Ki m tra t cách c ông xác minh t cách i bi u t i bàn ón t i p.
- C ông khi vào phòng i h i ng i úng v trí ho c khu v c do Ban T ch c i h i quy nh, tuân th s s p x p v tríc a Ban T ch c i h i.
- Không hút thu c lá trong phòng i h i.
- Giao ti p hòa nhã, thân thi n, gi tr t t và thái nghiêm túc trong gi h p. Không nói chuy n riêng, không s d ng i n tho i trong lúc đi n ra i h i. T t c các máy i n tho i đi ng ph i t t ho c ch im l ng (n u có nhu c u s d ng i n tho i đi ng xin m i quý c ông trao i bên ngoài phòng h p).
- Các i bi u tham gia cu ch p ph i tuân theo s i u khi n c a Ch t a, t o i u ki n cho cu ch p đi n ra m t cách thu n l i, nhanh chóng, h p l .
- Các i bi u tham d cu ch p không c quay phim, ch p nh, ghi âm tr tr ng h p c s cho phép c a oàn Ch t ch ho c Ban T ch c i h i.

i u 3: Quy n và ngh a v c a các c ông/ng i i di n theo y quy n h p l tham d H C

- T t c các c ông, i di n c ông ã làm các th t c ng ký tham d c quy n tham gia, phát bi u ý ki n trong n i dung ch ng trình ã c i h i ng c ông thông qua, bi u quy t t i cu ch p i h i ng c ông.
- T t c các c ông, i di n c ông i u ki n tham d i h i có các quy n và ngh a v theo quy nh pháp lu t hi n hành, i u l Ngân hàng và quy ch này sau khi c H C thông qua.
- T t c các c ông, i di n c ông tham d i h i c phát bi u ý ki n phù h p v i n i dung ch ng trình c a i h i ã c thông qua ho c có th ghi các n i dung ý ki n vào phi u câu h i chuy n cho Ban Th ký i h i.
- T t c các c ông, i di n c ông t i d h p i h i ng c ông sau khi nghe báo cáo v các n i dung c n thông qua s cùng th o lu n và thông qua b ng bi u quy t. T t c

các công, iđi n công quy n bi u quy t t t c các v n thu c th m quy n c a i h i ng c ông theo quy nh t i i u l c a Ngân hàng.

5. Công, iđi n công n sau khi i h i khai m c, sau khi hoàn t t th t c ng ký, c tham d và tham gia bi u quy t các n i dung c n bi u quy t còn l i theo ch ng trình i h i ã c thông qua. Trong tr ng h p này, hi u l c c a nh ng n i dung ã c bi u quy t tr c ó không thay i.

i u 4: Ch t a i h i

1. Ch t ch H i ng qu n tr là ch t a i h i. Tr ng h p Ch t ch v ng m t có th y quy n b ng v n b n cho m t thành viên H QT khác làm Ch t a i h i.
2. Ch t a i h i c nhân s cho oàn ch t ch, Ban ki m phi u, Ban Th ký i h i i h i ng c ông thông qua.
3. Ch t a ch trì, cùng các thành viên trong oàn Ch t ch i u hành H C và gi i quy t các v n phát sinh (n u có) trong quá trình di n ra i h i.
4. Quy t nh c a Ch t a i h i v trình t , th t cho c các s ki n phát sinh ngoài ch ng trình c a i h i s mang tính phán quy t cao nh t.
5. Ch t a c ti n hành các công vi c n thi t i u khi n i h i m t cách h p l , có tr t t và hi u qu nh t, ph n ánh c mong mu n c a a s ng i tham d i h i. Ch t a có quy n yêu c u t t c ng i d h p ch u s ki m tra ho c các bi n pháp an ninh h p pháp, h p lý khác; yêu c u c quan có th m quy n duy trì tr t t c u c h p; tr c xu t nh ng ng i không tuân th quy n i u hành c a ch t a, c ý gây r i tr t t , ng n c n ti n tri n bình th ng c a cu c h p ho c không tuân th các yêu c u v ki m tra an ninh, s c kh e ra kh i cu c h p H C .
6. Ch t a i h i có các quy n và ngh a v theo quy nh c a pháp lu t và c a Ngân hàng.

i u 5: Quy n và ngh a v c a Ban T ch c i h i

1. Ban T ch c i h i do H i ng qu n tr ho c Ch t ch H i ng qu n tr thành l p.
2. Ban T ch c i h i nh ng i y t ng ký c a c ông/ iđi n công n d h p, phát các tài li u, th c hi n các công tác t ch c khác.

i u 6: Quy n và ngh a v c a Ban Ki m tra t cách c ông

1. Ban Ki m tra t cách c ông g m 01 Tr ng Ban và các thành viên do Ban T ch c i h i l a ch n.
2. Ban Ki m tra t cách c ông có quy n thành l p b ph n giúp vi c hoàn thành nhi m v c a Ban.
3. Ban Ki m tra t cách c ông có ch c n ng ki m tra t cách c ông ho c iđi n y quy n n d h p H C và làm th t c ng ký c ông/ iđi n công tham d h p, phát Th bi u quy t, Phi u bi u quy t, Phi u b u c và tài li u h p cho c ông/ iđi n c ông.
4. Báo cáo tr c H C v k t qu ki m tra t cách c ông tham d i h i.

i u 7: Quy n và ngh a v c a Ban Th ký i h i

1. Ban Th ký i h i do Ch t a c và c H C thông qua, ch u trách nhi m tr c Ch t a và H C v nhi m v c a mình.
2. Nhi m v c a Ban Th ký i h i:
 - Ghi chép trung th c các n i dung và nh ng v n ã c các c ông/ iđi n công thông qua ho c còn l u ý t i i h i.

- Lập Biên bản họp.
- Hỗ trợ Công tác công bố đối tượng các văn kiện, kết luận, thông báo gửi đến các công đồng khi cần yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các công đồng/ i địa phương (nếu có).
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch.

Điều 8: Quy định và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tịch và các H C thông qua với số lượng 03 (ba) thành viên.
2. Ban Kiểm phiếu có quy định thành lập bổ nhiệm giúp việc hoàn thành nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu.
3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Hướng dẫn Thủ tục;
 - Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ bầu quy tắc, Phiếu bầu quy tắc và Phiếu bầu.
 - Ban kiểm phiếu sẽ mời Phiếu tán thành, Phiếu không tán thành và Phiếu không có ý kiến, Phiếu không hợp lệ (nếu có) về nội dung bầu quy tắc bầu Phiếu bầu quy tắc và xác nhận kết quả kiểm phiếu bầu quy tắc.
 - Ban kiểm phiếu sẽ kiểm phiếu bầu theo quy định riêng và xác nhận kết quả bầu.
 - Báo cáo trực tiếp về kết quả kiểm phiếu bầu quy tắc và bầu.
4. Chịu trách nhiệm tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả bầu quy tắc và bầu.

Điều 9: Thông qua quy tắc của H C

1. Hình thức bầu quy tắc:
 - a. Công đồng và i địa phương thực hiện quy định bầu quy tắc tiếp nhận công đồng tháng 01 năm 2025 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam áp dụng hình thức sử dụng Thẻ bầu quy tắc và Phiếu bầu quy tắc.

Thẻ bầu quy tắc và Phiếu bầu quy tắc được in sẵn theo mẫu của Ban Tổ chức, có đóng dấu của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và phát cho Công đồng khi tham dự họp. Trong đó có các thông tin về mã số của công đồng/ i địa phương theo quy định của công đồng, số phiếu của Công đồng, tên Công đồng/ i địa phương tham dự họp.

Công đồng dùng Thẻ bầu quy tắc, Phiếu bầu quy tắc các văn kiện xin ý kiến bầu quy tắc trực tiếp tiếp nhận và ghi Thẻ bầu quy tắc.

Ngoài các văn kiện xin ý kiến bầu quy tắc trực tiếp bằng cách ghi Thẻ bầu quy tắc tiếp nhận, về nội dung Báo cáo, Trình bày và kết quả bầu, Công đồng bầu quy tắc bằng hình thức lựa chọn các nội dung bầu quy tắc (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) vào Phiếu bầu quy tắc, ký xác nhận và bỏ vào Hòm phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.
 - b. Tiếp nhận bầu quy tắc theo từng văn kiện trong nội dung chương trình. Về nội dung của bầu quy tắc tiếp nhận H C, Chủ tịch tiếp nhận thực hiện bầu quy tắc 03 lần theo trình tự sau:
 - Lần thứ nhất : Bầu quy tắc tán thành.
 - Lần thứ hai : Bầu quy tắc không tán thành.
 - Lần thứ ba : Bầu quy tắc không có ý kiến.

Mức độ công bố nội dung (01 ngày) cho các biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) và việc đăng tải trên Cổng xin ý kiến biểu quyết và mạng xã hội biểu quyết trên H C .

2. Việc biểu quyết trực tiếp bằng hình thức ghi Thẻ biểu quyết: Nhóm công không ghi Thẻ biểu quyết trong 03 lần Chủ tịch ý kiến và nội dung (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) sẽ xem là tán thành và nội dung đó.
3. Việc biểu quyết các nội dung Báo cáo, Trình bày cách lựa chọn lựa chọn nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết: Các công tích lựa chọn đánh dấu “v” hoặc “x” vào ô thích hợp trong Phiếu biểu quyết.
 - Phiếu biểu quyết sẽ coi là hợp lệ trong các trường hợp sau:
 - + Là Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức发起 phát ra, có đóng dấu của SeABank;
 - + Phiếu biểu quyết không bị rách;
 - + Nội dung biểu quyết không bị tẩy xóa, cạo, sà;
 - + Nội dung biểu quyết hợp lệ là nội dung của Công lựa chọn thứ 1 trong 3 ô: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến;
 - + Phiếu biểu quyết có chèn ký hiệu công bố nội dung theo quy định của công;
 - Phiếu biểu quyết và nội dung biểu quyết sẽ coi là không hợp lệ khi thu thập trong các trường hợp sau:
 - + Phiếu biểu quyết không phải do Ban Tổ chức发起 phát ra, không có dấu của SeABank;
 - + Phiếu biểu quyết bị rách, tẩy xóa, sà chà các thông tin trên Phiếu;
 - + Phiếu biểu quyết không có chèn ký hiệu công bố nội dung theo quy định của công;
 - + Công đánh dấu 2 ô trở lên và nội dung biểu quyết hoặc bị tẩy xóa đến mức không rõ nội dung lựa chọn thì sẽ coi là không hợp lệ và nội dung biểu quyết đó;
 - + Công không đánh dấu vào bất kỳ ô nào trong 3 ô thì nội dung biểu quyết sẽ coi là không hợp lệ và nội dung biểu quyết đó;
 - + Phiếu biểu quyết nộp cho Ban Tổ chức发起 sau khi việc bốc thăm kết thúc và Hòm phiếu đã niêm phong.
4. Nghị quyết, Quy định của Hội đồng sẽ thông qua khi áp dụng biểu quyết theo quy định của SeABank trong tình huống.

Điều 10: Phát biểu ý kiến tại hội

1. Công/ nội dung tham dự hội chủ nhân phát biểu ý kiến theo luận điểm và ý kiến của Chủ tịch.
2. Công/ nội dung phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình hội thảo thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi công tối đa là 03 (ba) phút.
3. Chủ tịch sẽ xếp cho công phát biểu theo thứ tự ký, thời gian áp dụng các thủ tục của công.

Điều 11: Biên bản và Nghị quyết tại hội

1. Nội dung chủ đề và nội dung công việc Ban chấp hành ghi chép và Biên bản họp và thông qua trước khi bắt đầu họp.
2. Biên bản họp là cơ sở để thực hiện Nghị quyết của HĐQT.
3. Biên bản họp HĐQT và các Nghị quyết HĐQT được thông qua và các tài liệu có liên quan sẽ lưu giữ tại Văn phòng Ngân hàng.

Điều 12: Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc này được công bố công khai trước HĐQT, có hiệu lực thi hành ngay sau khi HĐQT thông qua và áp dụng từ ngày 01/01/2025 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

TM. HỘI ĐỒNG
CHÍNH

BÁO CÁO HO T NG C A H I NG QU N TR N M 2024 VÀ K HO CH N M 2025

A. BÁO CÁO V QU N TR TRONG N M 2024

1. Xây d ng mô hình Qu n tr Công ty mang tính b n v ng và hi u qu trên c s áp d ng nh ng chu n m c, thông l t t v qu n tr công ty c a Vi t Nam và qu c t

a. Khung pháp lý v Qu n tr Công ty ti p t c c hoàn thi n thông qua:

- (i) H QT ã t ch c l y ý ki n b ng v n b n i h i ng c ô ng thông qua i u l Ngân hàng, Quy nh n i b v qu n tr công ty, Quy nh v t ch c và ho t ng c a H i ng Qu n tr, Quy nh v t ch c và ho t ng c a Ban Ki m soát nh m ti p t c c p nh t các quy nh m i c a Lu t các TCTD n m 2024 và các thông l , nguyên t c v qu n tr công ty theo B quy t c qu n tr công ty c a Vi t Nam và khuy n ngh t các i tác qu c t nh T ch c Tài chính Qu c t (IFC), DFC, Norfund,...
- (ii) H QT thông qua các chính sách qu n tr Ngân hàng tr ng y u nh Quy nh chính sách h p tác v i các bên h u quan t i SeABank, Chính sách R i ro, Quy nh Qu n lý r i ro i v i s n ph m m i ho t ng trong th tr ng m i, Quy nh Chi n l c Qu n lý r i ro tín d ng t i SeABank; Quy nh chính sách giao d ch v i Ng i có liên quan c a SeABank, Quy nh chính sách QLRR thanh kho n...

b. Nâng cao hi u qu trong ho t ng c a H QT:

- N m 2024, H C th ng niên ã b u thay th 01 thành viên H QT nhi m k 2023-2028 nh m ti p t c c i thi n tính ã d ng v gi i, chuyên môn, nghi p v cho H QT v i vi c b u bà Tr n Th Thanh Th y – nguyên Phó T ng Giám c Ngân hàng m nhi m ch c v thành viên H QT, m t thành viên có trên 30 n m kinh nghi m bán l , phù h p v i chi n l c phát tri n c a Ngân hàng.
- H QT c a SeABank trong n m 2024 bao g m 07 thành viên, trong ó có 01 thành viên c l p và t t c các thành viên H QT u là thành viên không i u hành, v i 04/07 thành viên là n , 03/07 thành viên là nam; 02/07 thành viên là ng i n c ngoài, giàu kinh nghi m trong l nh v c ngân hàng trên th tr ng qu c t s n sàng ã ra nh ng quan i m sâu r ng cho H QT khi quy t nh nh ng n i dung thu c th m quy n c a H QT.
- Các thành viên H QT u là nh ng thành viên có chuyên môn tài chính, ngân hàng và kinh t t trình i h c tr lên, giàu kinh nghi m trong l nh v c ngân hàng tiêu bi u nh bà Nguy n Th Nga và bà Khúc Th Qu nh Lâm v i g n 30 n m kinh nghi m, ông Mathew Nevil Welch v i 40 n m kinh nghi m, ông Fergus Macdonald Clark – thành viên c l p v i 26 n m kinh nghi m trong l nh v c tài chính - ngân hàng trên th tr ng qu c t và chuyên sâu trong l nh v c QTRR, Ngân hàng Xanh, PTBV; Bà Lê Thu Th y v i h n 17 n m kinh nghi m qu n tr , i u hành Ngân hàng; Tr n Th Thanh Th y m i c b sung trong n m 2024 là m t thành viên ã có g n 30 n m trong ho t ng bán l c a Ngân hàng.
- S a i, b sung các quy nh v t ch c, ho t ng c a H i ng Qu n tr trong i u l Ngân hàng, Quy ch n i b v qu n tr Công ty, Quy nh v t ch c và ho t ng c a H i ng Qu n tr theo h ng c p nh t các quy nh c a Lu t các TCTD n m 2024 và m t s nguyên t c, thông l t t v qu n tr i v i ho t ng c a H i ng Qu n tr nh b sung quy nh c c u c a H QT m b o s ã d ng v ki n th c, kinh nghi m, tu i, gi i tính và c c u k n ng chuyên môn c a H QT m b o phù h p v i th c t và nhu c u qu n tr c a Ngân hàng trong t ng th i k

c th ; quy nh c th v ánh giá ho t ng c a H QT, c a t ng thành viên H i ng Qu n tr , c a H i ng Qu n tr ...

- Duy trì và tinh ch nh, hoàn thi n c ch ph i h p ho t ng hi u qu gi a các thành viên H QT và gi a H QT v i Ban TG nh c ch giám sát c a qu n lý c p cao i v i Ban T ng Giám c, c ch h p, báo cáo nh k , tham d h p tr c ti p, có ý ki n tham v n t H QT t i Ban TG thông qua nhi u hình th c khác nhau, m b o thông tin, công vi c c thông su t, rõ ràng và minh b ch trong H QT c ng nh t H QT n Ban T ng Giám c và Ban i u hành c a Ngân hàng.
- Th c hi n phân công công vi c, giao nhi m v và phân c p th m quy n, ánh giá hi u qu ho t ng c a các thành viên H QT d a trên các tiêu chí rõ ràng, minh b ch, g n v i các y u t phát tri n b n v ng, bao g m nh ng không h n ch : k t qu công vi c c phân công ph trách; k t qu ho t ng c a các d án/ n v c phân công ph trách và k t qu ho t ng chung c a Ngân hàng m b o c các y u t , ch s phát tri n b n v ng và các tiêu chí nh tính khác.
- Nâng cao n ng l c c a các thành viên H QT:
 - Thành viên m i c b u trong H C th ng niên n m 2024 c ng ã tham d khóa ào t o chuyên sâu v qu n tr công ty có tích h p Môi tr ng – Xã h i – Qu n tr (ESG) theo chu n m c, thông l c a qu c t , c bi t là c a T ch c Tài chính Qu c t (“IFC”), nâng t ng s 5/7 thành viên ã c ào t o chuyên sâu v qu n tr phát tri n b n v ng. Chính sách ào t o này s c duy trì và áp d ng cho t t c các thành viên H QT m i c b u sau này.
 - Thành viên H QT c ng tích c c tham d các h i th o, workshop và s ki n v qu n tr công ty nh H i th o chuyên sâu “Th c hành QTCT t t v t trên tuân th ”- VIOD t ch c, Lãnh o trong qu n tr “Nâng cao n ng l c H i ng qu n tr trong k nguyên AI”, H i th o v tuân th quy nh trong ho t ông ngân hàng Vi t Nam, H i th o chuyên vì m t H QT hi u qu : ánh giá H i ng Qu n tr - Xu h ng và Th c thi...

c. Th c thi hi u qu công tác giám sát chi n l c:

- nh h ng chi n l c, t m nhìn và s m nh g n v i PTBV v i ba tr c t tr ng y u là ESG thông qua vi c th ch hóa các y u t PTBV trong các ho t ng ngân hàng. Trong n m 2024, Ngân hàng ã hoàn thành m t s n i dung d i ây theo t ng tr c t PTBV:
 - (i) Tr c t “Qu n tr ”: Duy trì, phát tri n và ngày càng c i thi n h th ng ki m soát n i b ho t ng liên t c, có hi u qu , m b o y các tuy n phòng th thông qua (i) vi c t p trung tri n khai các tiêu chu n QTRR qu c t Basel III, ti p t c c Moody’s x p h ng Ba3; (ii) tri n khai các chu n m c qu c t v h th ng ki m soát n i b COSO, báo cáo tài chính theo chu n m c IFRS...; (ii) i u ch nh phân công, phân c p th m quy n cho các PTG trong h th ng m b o rõ ràng, minh b ch, ch t ch và hi u qu ; t o hành lang pháp lý rõ ràng, minh b ch cho vi c ph i h p gi a các thành viên BTG trong vi c i u hành ho t ng c a Ngân hàng, và ph i h p nh p nh ng gi a BTG v i các kh i, n v trong toàn h th ng....
 - (ii) Tr c t “Xã h i”:
 - L y Khách hàng là tr ng tâm: CBNV ph c v Khách hàng t n tâm, th u hi u KH t v n phù h p, sáng t o t o ra các gi i pháp cung c p cho KH d dàng n gi n. Trong n m 2024, tri n khai c h th ng o l ng các ch s tr i nghi m KH theo chu n qu c t , g m các ch s NPS, CSAT và CES. N m 2024, Ngân hàng ã ch m sóc t ng và cá nhân hóa 1,180,895 khách hàng qua kênh email và thông báo trên ng d ng ngân hàng i n t , và thi t l p c ch ng trình l ng nghe KH ch ng thông

qua việc sử dụng công nghệ Callbot – sử dụng trí tuệ nhân tạo AI. Năm 2024 hơn 20,000 khách hàng đã trải nghiệm ý kiến, hơn 17,000 khách hàng hài lòng với chất lượng dịch vụ của SeABank.

- Phát triển nguồn nhân lực: Phát triển nguồn nhân lực và văn hóa doanh nghiệp tiếp tục chú trọng nhân tài, triển khai chiến lược phát triển bền vững trên khía cạnh nhân sự và tài chính. Theo đó, SeABank cũng vinh dự được vinh danh Nổi bật về môi trường làm việc Việt Nam 2024 (Best Places To Work 2024) do Anphabe cùng Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố, minh chứng cho nỗ lực xây dựng môi trường làm việc công bằng, minh bạch và bao trùm, bám sát các tiêu chuẩn và quy định, phúc lợi cho nhân viên, tạo cơ hội phát triển nghề nghiệp cho nhân viên của Ngân hàng – một mô hình tiêu chuẩn của xã hội (Social) của Chiến lược phát triển bền vững của Ngân hàng trong năm 2024.

- Các hoạt động an sinh – xã hội trong năm 2024: Với mục tiêu trở thành ngân hàng “Vì cộng đồng”, SeABank luôn chú trọng trách nhiệm xã hội và trách nhiệm xã hội vì tinh thần trách nhiệm và thi thố cạnh tranh lành mạnh, văn hóa doanh nghiệp sẻ chia, yêu thương, tạo đóng góp vào sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Năm 2024, SeABank đã triển khai nhiều hoạt động an sinh xã hội ý nghĩa và tiết kiệm chi phí gần 24 tỷ đồng, trong đó có nhiều hoạt động thi thố cạnh tranh: tặng hơn 15 tỷ đồng chi phí xóa 500 căn nhà tạm, nhà dột nát cho tỉnh Hòa Bình trong năm 2024; tặng hơn 3 tỷ đồng cho tỉnh, thành chủ thi thố cạnh tranh do bão Yagi gây ra; tặng hơn 500 triệu đồng cho Quỹ hỗ trợ nhân ái Ngày mai tươi sáng, nâng tổng số tiền ủng hộ lên hơn 3 tỷ đồng; đóng góp 500 triệu đồng cho Quỹ Vì người nghèo trung tâm tiếp nhận thêm số tiền cho người hoàn cảnh khó khăn.

Quỹ hỗ trợ người tàn tật của SeABank đã và đang tiếp nhận giám sát quản lý cho hơn 209 em học sinh khó khăn trên các tỉnh năm 2015 đến nay. Năm 2024, Quỹ ủng hộ gần 151 em học sinh với tổng chi phí hơn 2 tỷ đồng cho các hoạt động như: trao học bổng khuyến học, tặng quà Tết, tổ chức hoạt động ngoại khóa dịp hè cho các em học sinh xuất sắc...

Chương trình “Xuân Yêu thương” - hoạt động tình nguyện của SeABank triển khai nhằm mang hơi ấm mùa xuân đến người hoàn cảnh khó khăn với tổng giá trị lên tới gần 600 triệu đồng.

Chương trình “SeABankers Vì trẻ thơ 2024” tiếp tục tổ chức nhằm giúp các em nhỏ khó khăn, trẻ em nghèo vùng sâu vùng xa trên khắp các tỉnh, tổng chi phí 605 triệu đồng với hàng loạt hoạt động ý nghĩa như: trao học bổng cho học sinh nghèo vượt khó học tập; trao tặng dụng cụ thể thao, quần áo, đồ dùng sinh hoạt, nhu yếu phẩm... cho các trẻ em, các trung tâm bảo trợ xã hội; xây dựng thư viện, phòng học sách.

Chương trình thiện nguyện vào “Tuần lễ công dân” với chi phí 400 triệu đồng đã phân bổ cho toàn hàng tổ chức các hoạt động an sinh xã hội tại nhiều tỉnh, thành trên cả nước.

(iii) Trách nhiệm “Môi trường”:

- Phát hành trái phiếu xanh, bao gồm trái phiếu xanh lam và trái phiếu xanh lá ưu tiên tại Việt Nam nhằm tài trợ các tài sản xanh trong các lĩnh vực như: tòa nhà xanh, năng lượng tái tạo và hiệu quả năng lượng theo tiêu chuẩn của IFC và AIIB.
- Tiếp tục triển khai quy trình chiến lược Hết sức thông qua các dự án số hóa và cộng đồng liên kết các ngành dịch vụ của ngân hàng phục vụ thị trường.

nhu cầu của KHCN và KHDN theo hướng bền vững, bảo mật và an toàn... và tối ưu hóa nguồn lực của Ngân hàng, giảm thiểu rác thải do giảm thiểu giao dịch giấy tờ, tối ưu hóa quy trình vận hành giúp giảm thiểu năng lượng. Tháng 11/2024, SeABank đã thực hiện nâng cấp thành công lên T24 phiên bản R22 - phiên bản mới nhất, tích hợp các tính năng nghiệp vụ mới, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về tài chính và ngân hàng.

- Các hoạt động môi trường trong năm 2024 đã triển khai: Nhận thức về tầm quan trọng của hành động vì môi trường trong hành trình phát triển bền vững, SeABank luôn hướng tới mục tiêu xây dựng môi trường xanh sạch và phát triển kinh tế xanh.

Hoạt động trồng rừng là một trong những hoạt động chính của SeABank triển khai, với hơn 350.000 cây xanh được trao tặng năm 2019 đến nay. Năm 2024, SeABank cùng Tập đoàn BRG chung tay cùng Báo Nhân dân trồng 68.000 cây, trị giá 1 tỷ đồng nhằm phủ xanh gần 20ha diện tích rừng và phục hồi sinh kế cho người dân tộc Lào Cai sau bão Yagi. Đây cũng là một trong các hoạt động nằm trong chuỗi hoạt động đang hành cùng các địa phương như huyện Bảo Sơn 3.

Giới thiệu thành niên SeABank Run For The Future 2024 (SeARun 2024) của SeABank triển khai nhằm phát động phong trào rèn luyện thể thao nâng cao ý thức bảo vệ môi trường thêm 10 em học sinh Quận Mầm Mực và trồng 68.000 cây xanh.

Năm 2024, chuỗi hoạt động Let's Go Green With SeABank đã triển khai với các hoạt động nổi bật như: Chương trình "Ocean Cleanup" làm sạch các bãi biển du lịch và trao tặng thùng rác công cộng tại 11 điểm thành phố du lịch biển; Chương trình "Tuần lễ Công dân" với chủ đề "SeABankers Kêu gọi Công dân" tập trung các địa phương trên toàn quốc với nhiều hoạt động: trồng cây, thu gom rác thải, trao tặng thùng rác công cộng...; tuyên truyền ý thức bảo vệ môi trường thông qua các hành động phân loại rác, tái chế, giảm rác thải, hạn chế rác thải nhựa, và chung tay với các ngân hàng trên cùng hướng tới chủ đề xanh Go Green.

- Giám sát hiệu quả hoạt động của BTG thông qua (i) các chỉ số giám sát các quản lý cấp cao và kiểm soát nội bộ, và quản lý rủi ro, và mức độ tuân thủ theo quy định của NHNN; (ii) các chỉ số báo cáo công việc, kế hoạch công việc hàng năm, tháng, quý; (iii) hợp giao ban và đánh giá hiệu quả công việc của BTG hàng năm theo quy định của SeABank làm cơ sở để nâng cao hiệu quả hoạt động; (iv) thông qua/phê duyệt/ban hành các nghị quyết/quy định của HĐQT BTG triển khai thực hiện.

d. Bảo mật tính công khai, minh bạch trong công bố thông tin:

- Tiếp tục triển khai hệ thống quản trị báo cáo tài chính, kế toán theo chuẩn IFRS của Hoa Kỳ bên cạnh hệ thống Chuẩn mực Kế toán Việt Nam nhằm nâng cao tính minh bạch, hiệu quả và an toàn cho hệ thống tài chính, kế toán của Ngân hàng. Trong năm 2024, SeABank tiếp tục thực hiện báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 theo các chuẩn mực này và có thể xem xét công bố trong thời gian tới.
- Ngoài ra, SeABank tiếp tục thực hiện báo cáo theo chế độ báo cáo theo kê khai của NHNN với hàng trăm bộ môn khác nhau cho toàn diện các hoạt động của Ngân hàng, tiếp tục triển khai các khung báo cáo về hệ thống kiểm soát nội bộ theo quy định của NHNN, khung báo cáo về Quản trị Môi trường - Xã hội theo yêu cầu của IFC và các tổ chức quốc tế như AIIB, DFC, Norfund,...; khung báo cáo theo Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế, khung báo cáo về QTRR mới theo Basel III, khung báo cáo kiểm soát nội bộ theo tiêu chuẩn quốc tế (Committee of Sponsoring Organizations of the Treadway

Commission) - khung tham chi u c s d ng r ng rã qu n lý n i b và ki m soát tài chính...

- SeABank ã ban hành quy nh v công b thông tin nh m th ch hóa và t o hành lang pháp lý cho vi c công b thông tin theo quy nh và ti p t c vi c công b thông tin y , tuân th các quy nh c a pháp lu t có liên quan và tái c u trúc h th ng công b thông tin trên website nhà ut và c ông có th d dàng ti p c n thông tin và th c hi n công b thông tin b ng ti ng Anh y , c p nh t h n b ng Ti ng Anh.
- N m 2024, h th ng ki m soát n i b c ki m toán c l p b i Công ty TNHH làm c s ánh giá và ki n toàn l i h th ng ki m soát n i b c a Ngân hàng.

e. Ti p t c nâng cao vai trò giám sát c a H QT i v i v n Môi tr ãng & Xã h i:

- UBQLRR tr c thu c H QT Ngân hàng tham m u và giám sát cho H QT vi c tri n khai t c hi n các v n v môi tr ãng – xã h i c a Ban i u hành. Trong thành ph n c a UBQLRR có l thành viên c l p là ng i n c ngoài có kinh nghi m h n 20 n m trong l nh v c QTRR Ngân hàng, c bi t QTRR tín d ng xanh, PTBV. Trong n m 2024, thành viên c l p này ã t ch c khóa ào t o v PTBV, Tài chính xanh cho h n 30 cán b qu n lý c a Ngân hàng nh m nâng cao h n n a hi u bi t và cách th c áp d ng cho các cán b ch ch t này.
- Thành viên c l p H QT và 01 thành viên H QT ã c phân công ph i h p qu n lý, giám sát và/ho c cho ý ki n ch o/tham v n i v i các v n và n i dung liên quan ESG, bi n i khí h u, tín d ng xanh; và thành viên c l p H QT ã th c hi n ánh giá vi c tri n khai chi n l c phát tri n b n v ng d a trên 03 tr c t ESG c a Ngân hàng. Chi ti t t i ph n đánh giá c a thành viên c l p H QT. ng th i, các v n v môi tr ãng – xã h i khác c ng c c p và giám sát trong 03 tuy n phòng th này.
- ã xây d ng, ti p t c rà soát, c p nh t B quy t c o c ngh nghi p c a Ngân hàng áp d ng cho CBNV toàn h th ng, quy nh v chu n m c o c áp d ng cho thành viên BKS và quy t c o c cho ki m toán viên c a Ngân hàng. ng th i, nghiên c u ban hành vi c ban hành quy nh v chu n m c o c và quy t c ng x dành cho thành viên H QT nh m th ng nh t v n hóa o c, ng x c a H QT theo chi n l c Phát tri n b n v ng. Vi c giám sát th c hành B quy t c o c ngh nghi p c th c hi n thông qua ho t ng ki m soát c a Kh i PC&TT, thông qua các c ch báo cáo và giám sát r i ro ho t ng – Kh i QTRR và ho t ng ki m toán, ki m tra n i b c a phòng KTNB tr c thu c BKS. Nh v y, các v n v o c ngh nghi p c ng c giám sát theo c ch 03 tuy n phòng th .
- V n hành hi u qu chính sách báo cáo sai ph m: (i) khi có sai ph m, ng i phát hi n có th báo cáo lên Tuân th thông qua hotline c a Tuân th và email baocaosaipham@seabank.com.vn; (ii) nh k hàng tháng, hàng quý, các n v s ph i báo cáo Tuân th v tình hình vi ph m phát sinh t i n v ; (iii) ho t ng c a phòng ban, ch ng tham nh ng và tiêu c c c a Ngân hàng....
- Giám sát th c thi trách nhi m xã h i c a Ngân hàng thông qua báo cáo v trách nhi m xã h i c a Ngân hàng trong các báo cáo Qu n tr Môi tr ãng – Xã h i: th c hi n ánh giá tác ng xã h i c a d án/ho t ng kinh doanh c a khách hàng n c ng ng xung quanh, n các di s n v n hóa, ng i dân t c thi u s , ng i lao ng c a khách hàng... khi th m nh cho vay. ng th i, Ngân hàng ban hành và công khai c ch ti p nh n, x lý khi u n i c a c ng ng liên quan n các d án mà SeABank tài tr . Trong n m 2024, Ngân hàng ch a ghi nh n ý ki n khi u n i liên quan.
- C ch theo dõi, ánh giá hi u qu u t /cho vay có trách nhi m: Ngân hàng ánh giá hi u qu cho vay có trách nhi m thông qua báo cáo v danh m c tín

đang phân loại theo rủi ro môi trường xã hội nhân. Trong thời gian tới, HĐQT sẽ tiếp tục nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm xã hội của ngân hàng thông qua các tiêu chí PTBV và cho vay có trách nhiệm xã hội.

- f. Về những nỗ lực trong kinh doanh và quản trị năm 2024, chỉ số SSB tiếp tục trong danh sách VN30-Index và tiếp tục trao giải “Cuộc bình chọn Doanh nghiệp tiềm năng 2024” (VLCA 2024) nhằm tôn vinh các doanh nghiệp tiềm năng xuất sắc nhất, SeABank tiếp tục xếp hạng đầu tiên trong Top 10 doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất (nhóm vốn hóa vừa - Midcap). Cùng với đó, ngân hàng cũng tiếp tục vinh danh trong Top 10 Báo cáo thường niên nhóm ngành Tài chính.

Chỉ số Chứng trình công bằng doanh nghiệp bền vững tại Việt Nam 2023 (CSI 100) tiếp tục được các tổ chức uy tín như VCCI, Ban Kinh tế Trung ương, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (MOLISA), Bộ Tài nguyên và Môi trường (MONRE) và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (VGCL), SeABank được đánh giá cao trong quá trình thúc đẩy phát triển bền vững qua giai đoạn 3 năm từ 2020 - 2022 trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường và liên tục lọt Top 100 Doanh nghiệp bền vững Việt Nam. Ngoài ra, SeABank cũng tiếp tục giữ vị trí Top 50 Công ty được chứng nhận uy tín và hiệu quả năm 2023 (VIX50), Doanh nghiệp tiềm năng tốt nhất công bằng thông tin (Chỉ số Chứng trình IR Awards 2023). Đáng chú ý, SeABank cũng vinh dự được trao giải thưởng cao quý UN WEPs Award 2024 (Nguyên tắc trao quyền cho phụ nữ năm 2024) hạng mục “Bình đẳng giới và môi trường” do Cơ quan Liên Hợp Quốc và Bình đẳng giới và Trao quyền cho Phụ nữ (UN Women) bình chọn.

2. Kiến toàn đội ngũ nhân sự cấp cao của Ngân hàng:

Tháng 02/2024, HĐQT đã bổ nhiệm Ông Phó Tổng Giám đốc ngân hàng là Ông Nguyễn Tuấn Anh – Giám đốc Khách hàng Quản trị Rủi ro và Ông Nguyễn Hoàng Quang – Giám đốc Khách hàng và Thương mại Tài chính nhằm tăng cường năng lực cho Ban Tổng Giám đốc, đặc biệt trong lĩnh vực quản trị rủi ro và quản lý nguồn vốn của Ngân hàng. Hai Phó Tổng Giám đốc mới là những nhân sự trẻ tuổi, năng động và giàu kinh nghiệm, có kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực mà mình quản lý, hiệu quả.

3. Tiếp tục đổi mới và uy tín về các Nhà đầu tư trong nước và quốc tế

Tiếp tục tập trung triển khai các tiêu chuẩn QTRR quốc tế như Basel III và các Moody's giải ngân dựa trên xếp hạng Ba3 cho danh mục Tín dụng dài hạn, giải ngân xếp hạng đánh giá tín dụng cao (BCA) của SeABank mức B1 về triển vọng phát triển bền vững.

4. Quy trình triển khai Phấn đấu các mục tiêu giai đoạn 2021-2025:

Trong năm 2024, trước những thách thức, diễn biến phức tạp của kinh tế trong nước và thế giới, SeABank vẫn quy trình triển khai Phấn đấu các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn (“Phấn đấu các mục tiêu”) giai đoạn 2021-2025 của NHNN chấp thuận về nội dung chính như sau:

Căn cứ Nghị quyết số 18 của Hội đồng thường niên năm 2023 về việc Hội đồng Quản trị quyết định xem xét, quyết định/ phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thúc đẩy các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết quy trình, xây dựng, ban hành Phấn đấu các mục tiêu của Ngân hàng;

Căn cứ Công văn số 2976/NHNN-TTGSNH2 về việc thúc đẩy xây dựng, phê duyệt và triển khai các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn giai đoạn 2021-2025 tại SeABank;

- SeABank đã thành lập Tổ chức xây dựng Phấn đấu các mục tiêu giai đoạn 2021-2025 với thành phần bao gồm các chuyên gia, nhân viên chuyên môn, nghiệp vụ của Ngân hàng và ngày 26/5/2023, HĐQT ban hành nghị quyết số 309/2023/NQ-HQT về việc thông qua Phấn đấu các mục tiêu giai đoạn 2021 – 2025.

- SeABank đã sẵn sàng, bổ sung Ph ần án theo yêu c ầu của Ngân hàng Nhà n ớc theo Công v ản s 4300/TTGSNH2 v ề vi c Ph ần án c ố c u l i g n v i x lý n x u giai o n 2021-2025.
- Ngày 28/02/2024, NHNN đã thông qua Ph ần án c ố c u l i g n v i x lý n x u 2021-2025 theo Công v ản s 864/TTGSNH2 v ề vi c Ph ần án c ố c u l i g n v i x lý n x u giai o n 2021-2025 của SeABank.

4.1 M ột số tiêu t ổng quát

- T ổng b ộ chuyên r ời t cho Ngân hàng, m ột b ộ Ngân hàng phát tri ển lành m ạnh, ch ất l ượng, hi ệu qu ả, công khai, minh b ạch, áp dụng các chu ẩn m ức v ề an toàn ho ạt ộng ngân hàng theo quy định của pháp lu ật và h ướng n ghi các thông l ệnh q ản lý.
- Ỗy m ạnh x ả lý n ợ, nâng cao ch ất l ượng tín d ụng, ng uyên ng uyên, h ết ch ết i ả n x ả m ột phát sinh; nâng cao n ăng l ực tài chính của Ngân hàng; ng uyên ng uyên tình tr ạng u ất chéo, s ố h ết chéo và s ố h ết có tính ch ết thao túng, chi p ải trong Ngân hàng.
- C ố c u l i SeABank c ố c th ết hi ển đ ể trên 5 tr ả c ết chính: (i) Qu ản tr ả r ỉ ro b ản v ật, h ướng n ghi các thông l ệnh q ản lý; h ết th ết qu ản tr ả doanh nghi ệp và v ết n ết hóa tu ần th ết nghiêm; (ii) Phát tri ển Khách hàng đ ể trên đ ể l ực Big Data và trí tu ần nhân t ể (AI) k ết h ết p ết v ết h ết sinh th ết t ể ra nhi ết giá tr ết và c ết m ết xúc cho khách hàng; (iii) Công ngh ết v ết tr ết i; (iv) Nhân s ết xu ết s ết, phát tri ển toàn đ ể n; (v) V ết n ết hóa t ết c ết cao khát v ết cá nhân, s ết o ết k ết, nh ết tr ết c ết p ết th ết và tình y ết i ết v ết i ết c ết.
- Đ ể trên 05 giá tr ết c ết l ể, SeABank nh ết h ết phát tri ển kinh doanh n ết n ết 2025:
 - Tr ết thành ngân hàng bán l ết c ết yêu th ết nh ết đ ể trên các y ết t ết n ết t ết: Ỗy m ết s ết hóa h ết th ết ngân hàng; t ết tr ết ng ết b ết v ết g ết n ết l ết v ết i ết k ết m ết soát r ết i ết; nâng cao ch ết l ết tín d ết ng ết g ết v ết i ết k ết m ết soát t ết l ết n ết x ết đ ết i ết 3%; a ết đ ết ng ết hóa s ết n ết p ết m ết, đ ết ch ết v ết nâng cao tr ết i ết nghi ết m ết cho khách hàng.
 - Tr ết thành ngân hàng đ ết n ết v ết óng g ết cho c ết ng ết ng ết và v ết n ết hóa t ết c ết c ết: Ngoài ra, SeABank c ết ng ết h ết ng ết tr ết thành ngân hàng đ ết n ết trong v ết c ết óng g ết cho c ết ng ết ng ết và phát tri ết n ết v ết n ết hóa t ết c ết c ết. Th ết c ết hi ết n ết chỉ n ết l ết c ết của mình, SeABank đã b ết t ết u ết tr ết i ết khai Qu ết n ết lý r ết i ết ro môi tr ết ng ết và xã h ết i ết (ESMS) t ết tháng 1/2022 và c ết p ết nh ết t ết m ết s ết p ết n ết chính trong n ết m ết. Đây là m ết t ết b ết c ết t ết i ết n ết quan tr ết ng ết giúp SeABank m ết b ết o ết ho ết ng ết kinh doanh của mình không ch ết mang l ết i ết l ết ích cho chính ngân hàng mà còn óng g ết góp tích c ết c ết vào s ết phát tri ết n ết b ết n ết v ết c ết của xã h ết i ết. SeABank s ết t ết i ết p ết t ết c ết nghi ết c ết u ết ánh giá t ết tính kh ết thi ết, k ết ho ết ch ết áp đ ết ng ết các nguyên t ết c ết của Ngân hàng có trách nhi ết m ết.

4.2 Các m ột số tiêu ết ưu tiên theo Ph ần án c ố c u l i

- Nâng cao n ăng l ực tài chính và nâng cao kh ết n ết ng ết lành m ết n ết hóa tình hình tài chính, áp dụng các yêu c ết u ết an toàn ho ạt ộng theo quy định.
- K ết m ết soát ch ết l ết tín d ết ng ết, g ết i ết m ết n ết x ết, nâng cao ch ết l ết tín d ết tài s ết n ết.
- T ết ng ết c ết ng ết hi ết u ết qu ết ho ết t ết ng ết, kinh doanh có l ết i ết nhu ết gia t ết ng ết t ết ng ết n ết m ết.
- Th ết c ết hi ết n ết các g ết i ết pháp ch ết y ết n ết i ết sang mô hình kinh doanh a ết đ ết ch ết v ết nh ết m ết t ết ng ết thu nh ết p ết t ết ho ết t ết ng ết đ ết ch ết v ết phi tín d ết ng ết trong t ết ng ết thu nh ết p ết c ết của Ngân hàng.
- Nâng cao hi ết u ết qu ết ho ết t ết ng ết, qu ết n ết tr ết kinh doanh, tính minh b ết ch ết trong ho ết t ết ng ết

- Phát triển mô hình ngân hàng số, triển khai có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng; ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh và quản trị nội bộ.
- Nâng cao hiệu quả phân bổ nguồn vốn tín dụng, thúc đẩy tín dụng xanh, ngân hàng xanh, đầu tư vào năng lực tái tạo, năng lực số, các ngành sản xuất và tiêu dùng ít carbon..., hình thành mô hình kinh doanh môi trường – xã hội – quản trị phát triển bền vững.

4.3 Một số chỉ tiêu tài chính (*)

Đơn vị: tỷ đồng				
STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1.	Tổng tài sản	266.122	325.699	358.268
2.	Tổng thu thuần	9.424	12.409	12.618
3.	Chi phí hoạt động	(3.607)	(4.131)	(4.493)
4.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trừ chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	5.817	8.278	7.675
5.	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(1.201)	(2.239)	(1.217)
6.	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.616	6.039	6.458
7.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(939)	(1.223)	(1.300)
8.	Lợi nhuận sau thuế	3.677	4.816	5.158
9.	Tỷ trọng thuế thu nhập từ hoạt động phi tín dụng trong tổng thu nhập	24,97%	19,68%	25,00%
10.	Tỷ trọng chi phí trên tổng thu thuần (CIR)	38,28%	33,28%	38,30%
11.	Tỷ lệ Nợ xấu (NPL)	1,94%	1,89%	< 3%
12.	ROA	1,48%	1,63%	1,80%
13.	ROE	13,01%	14,75%	13,80%

(*) Các chỉ tiêu tài chính có thể có sự chênh lệch phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng và diễn biến của thị trường (nếu cần thiết)

(Số liệu năm 2023 và năm 2024 theo Báo cáo tài chính hợp nhất)

4.4 Kết quả thực hiện Phấn đấu các chỉ số năm 2024

Nhấn mạnh các vai trò quan trọng của các chỉ số tài chính và hoạt động của SeABank nói riêng và toàn hệ thống ngân hàng nói chung, Phấn đấu các chỉ số tài chính của SeABank giai đoạn 2021-2025 đã đề ra các giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế và ứng phó với các khó khăn, thách thức trong giai đoạn mới, góp phần thực hiện mục tiêu chiến lược của SeABank trở thành ngân hàng bán lẻ dẫn đầu và các yêu thích nhất, hoạt động bền vững, lành mạnh, hiệu quả.

Một số kết quả thực hiện của Phấn đấu các chỉ số năm 2023 như sau:

- SeABank đạt một số tiêu chuẩn và chỉ số hàng năm đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 41/2016/TT-NHNN, công nghệ ứng dụng số phát triển và nâng cao kế hoạch trong tương lai của Ngân hàng. Về các chỉ số tín dụng và các chỉ số theo nhiệm vụ

o n phù h p nhu c u v n t i t ng th i i m và m b o các t l an toàn v n. Trong n m 2024, SeABank ã hoàn thành các th t c t ng v n i u l t 24.957 t ng lên 28.350 t ng, qua ó giúp Ngân hàng gia t ng ngu n v n và n ng l c tài chính ti p t c nâng cao các ch s an toàn v n, b sung quy mô v n ho t ng. T l an toàn v n luôn t trên 8% theo quy nh hi n hành c a Ngân hàng Nhà n c. T i ngày 31/12/2024, t l an toàn v n h p nh t là 12,84%, t l an toàn v n riêng l là 12,33%.

- Tháng 9/2024, SeABank ti p t c c Moody's gi nguyên m c x p h ng tín nhi m m c Ba3 trong 03 n m liên ti p, ng th i c ng gi nguyên tri n v ng phát tri n là n nh. N m 2022, SeABank c ng là m t trong nh ng ngân hàng u tiên tri n khai tiêu chu n qu n tr r i ro qu c t Basel III. Trong n m 2024, SeABank v n ang ti p t c nghiên c u tri n khai và áp d ng các tiêu chu n c a Basel III vào trong ho t ng Qu n tr R i ro, theo sát l trình tri n khai c a NHNN.
- SeABank luôn ki m soát ch t ch ho t ng tín d ng c a Ngân hàng, m b o ho t ng tín d ng an toàn và hi u qu , t l n x u luôn d i 3%. T i 31/12/2024, Ngân hàng không còn n x u ã bán VAMC, t l n x u theo Thông t 31/2024/TT-NHNN là 1,34%. T l n x u ã c c i thi n, có xu h ng gi m so v i n m 2023 và th i i m xây d ng Ph ng án c c u l i. SeABank ã t p trung thu h i n x u và t p trung cho vay m i t ng tr ng d n theo nh h ng c a Th t ng Chính ph và NHNN.
- Vi c trích l p đ phòng c ng c SeABank th c hi n theo Ngh nh 86/2024/N – CP Trong n m 2024, SeABank nói riêng c ng nh các Ngân hàng TMCP nói chung ph i i đi n v i các thách th c chung c a n n kinh t nh : nh h ng t th tr ng th gi i; kinh t trong n c t ng tr ng ch m l i; kh ng ho ng th tr ng trái phi u; th tr ng b t ng s n trong n c g p nhi u khó kh n, thanh kho n kém; các doanh nghi p v n ch u tác ng nhi u b i nh h ng sau i d ch Covid-19 d n n kh n ng ph c h i ch m, thu nh p c a ng i lao ng gi m, tình tr ng m t vi c làm c ng ang gia t ng, do ó s l ng chi nhánh có t l n x u trên 3% ch a gi m h n so v i n m 2023.
- SeABank ang t ng b c gi m d n m c t p trung i v i các kho n c p tín d ng l nh n 5% v n t có trên t ng d n c a Ngân hàng. Tính n 31/12/2024, T l d n c p tín d ng c a các khách hàng có d n c p tín d ng l nh n 5% v n t có là 9% và t l này ã gi m so v i n m 2023. SeABank tuân th các gi i h n c p tín d ng i v i m t khách hàng (14% v n t có) và m t nhóm khách hàng (23% v n t có) t i t c các th i i m theo úng quy nh c a NHNN, th ng xuyên ki m tra, giám sát sau vay các khách hàng này áp d ng k p th i các bi n pháp nh thu h i n , ng ng c p tín d ng n u có phát sinh r i ro.
- SeABank ã t ng t tr ng v n tín d ng cho các ngành, l nh v c xanh: Tính t i th i i m 31/12/2024, d n tín d ng xanh t i SeABank t 543 t ng cho các d án n ng l ng hi u qu ; Ti p t c th c hi n ánh giá r i ro môi tr ng xã h i (MTXH) trong ho t ng c p tín d ng và áp d ng các tiêu chu n môi tr ng cho các d án c c p v n vay; 100% các x u t c p tín d ng m i/ tái c p c ti n hành sàng l c và/ ho c ánh giá r i ro MTXH (tr các kho n vay tiêu dùng và th tín d ng).
- SeABank duy trì hi u qu t t c a vi c h ng t i chuy n i mô hình kinh doanh, a d ch v góp ph n vào k t qu ho t ng chung c a SeABank.
- SeABank luôn m b o ch p hành các quy nh v gi i h n và t l m b o an toàn trong ho t ng c quy nh t i Thông t s 22/2019/TT-NHNN c a Ngân hàng Nhà n c ban hành ngày 15/11/2019, Thông t s 41/2016/TT-NHNN ban hành ngày 30/12/2016 và các v n b n s a i, b sung liên quan.

Trong th i gian t i, Ph ng án c c u l i ti p t c c th c hi n toàn di n, th n tr ng, t ng b c, b o m tuân th nguyên t c th tr ng theo nh h ng c a nhà n c, Th t ng Chính ph và NHNN. SeABank huy ng và s d ng m i ngu n l c h p pháp

c c u l i và x lý n x u; khuy n khích, thu hút nhà u t trong n c và n c ngoài có uy tín, có n ng l c tài chính, kinh nghi m qu n tr i u hành giúp nâng cao hi u qu ho t ng c a Ngân hàng. Bên c nh ó, SeABank duy trì qu n tr và i u hành ho t ng m t cách ch ng, linh ho t và m b o ho t ng Ngân hàng hi u qu , an toàn, n nh, v ng m nh và công khai, minh b ch.

N m 2025 là n m k t thúc c a giai o n c c u l i 2021-2025, SeABank ti p t c tri n khai nh ng h ng m c c n c i thi n và kính trình H C th ng niên n m 2025 giao cho H QT rà soát, ánh giá k t qu th c hi n i v i giai o n 2021-2025 rút kinh nghi m và làm c s xây đ ng Ph ng án c c u l i cho giai o n ti p theo (n u NHNN có yêu c u, ch o). H C giao H QT xem xét, thông qua k t qu c a giai o n 2021-2025 và n i dung c a Ph ng án giai o n ti p theo (theo yêu c u c a NHNN, n u có) m b o phù h p v i tình hình th c t (n u H QT xét th y c n thi t) và yêu c u c a c quan nhà n c có th m quy n. H QT c quy n ch ng xem xét, quy t nh/ phê duy t (bao g m c vi c ký) t t c các v n b n, tài li u và th c hi n các ho t ng, th t c, n i dung c n thi t có liên quan tri n khai các n i dung/ v n t i m c này, phù h p v i quy nh c a Pháp lu t, quy nh c a SeABank và chi n l c c a Ngân hàng trong t ng th i k , K ho ch Kinh doanh c i h i thông qua.

B. BÁO CÁO V K T QU HO T NG C A H I NG QU N TR VÀ T NG THÀNH VIÊN H QT

I. HO T NG C A H I NG QU N TR

Trong n m 2024, H QT ã t ch c 04 phiên h p nh k và t ch c g n 80 phiên l y ý ki n các thành viên H QT thông qua các v n thu c th m quy n, tuân th theo quy nh c a pháp lu t và SeABank.

Các phiên h p, l y ý ki n b ng v n b n c a H QT c t ch c theo úng trình t , th t c, m b o thành ph n đ h p/bi u quy t theo úng quy nh pháp lu t, i u l Ngân hàng, Quy nh n i b v qu n tr công ty, Quy nh v t ch c và ho t ng c a H QT Ngân hàng, ng th i ti m c n v i các nguyên t c, thông l t t v qu n tr công ty c a Vi t Nam và OECD trong vi c t ch c, thông qua các quy t nh c a H QT.

Chi ti t k t qu c a các phiên h p, phiên l y ý ki n c th hi n qua các Ngh quy t/Quy t nh c a H QT đ i đây, và n i dung này ã c SeABank công b t i Báo cáo Qu n tr n m 2024 và Báo cáo th ng niên n m 2024 c a Ngân hàng.

II. HO T NG C A CÁC THÀNH VIÊN H QT

1. Ho t ng c a thành viên c l p H QT và ánh giá c a thành viên c l p v ho t ng c a H QT

a. Ho t ng c a thành viên c l p H QT

H QT hi n nay (nhi m k 2023-2028) có 01 thành viên c l p là ông Fergus Macdonald Clark. Ông Fergus Macdonald Clark hi n c ng là thành viên UBQLRR c a Ngân hàng.

Ông Fergus Macdonald Clark có 27 n m kinh nghi m làm vi c trong l nh v c tài chính – ngân hàng, chuyên sâu v QTRR, lu t và tham gia làm c v n, chuyên gia cao c p c a các đ án t i nhi u t ch c Vi t Nam và qu c t , trong ó có 17 n m làm vi c tr c ti p t i các b ph n nghi p v v tài chính, ngân hàng.

Trong n m 2024, thành viên c l p H QT ã th c hi n y nhi m v , ch c n ng c a mình, tham gia th o lu n, óng góp ý ki n tích c c, ch ng và k p th i trong các phiên h p/l y ý ki n b ng v n b n c a H QT và ho t ng trong UBQLRR c a Ngân hàng, c th :

- Thành viên c l p ã th c hi n các nhi m v c a mình m t cách trung th c, c n tr ng vì l i ích cao nh t c a c ông và c a Ngân hàng. Theo ó, thành viên c l p H QT ã tham d y 04 phiên h p nh k c a H QT trong n m 2024 và tham

gia bí u quy t b ng v n b n i v i g n 80 h s l y ý k i n b ng v n b n, a ra nh ng ý k i n tham v n cho H QT (khi c n thi t).

- Thành viên c l p không phát sinh các kho n thù lao nh n c t các công ty con, công ty liên k t và các t ch c khác.
- Thành viên c l p H QT là thành viên c a UBQLRR, theo ó ã tham d 02 phiên nh k c a y ban, và tham gia bí u quy t b ng v n b n h n 10 h s l y ý k i n qua email.
- Tr c t i p trao i v i thành viên BTG , các kh i, phòng, ban nghi p v chia s kinh nghi m QTRR, mô hình qu n tr theo thông l qu c t SeABank xem xét áp d ng cho phù h p v i th tr ng.
- Tham gia các khóa ào t o nh h ng dành cho thành viên H QT nhi m k 2023-2028 và Ch ng trình ào t o Lãnh o trong qu n tr - “Nâng cao n ng l c H i ng qu n tr trong k nguyên AI”.
- Tham d các cu c h p s k t ho t ng kinh doanh 06 tháng u n m 2024 và t ng k t ho t ng kinh doanh n m 2024 c a Ngân hàng, và m t s cu c h p giao ban c a BTG theo l i m i c a TG ;
- Tham d m t s cu c h p và l ký k th p tác v i các i tác n c ngoài trong và ngoài n c nh l ký k th p ng chuy n nh ng ph n v n góp c a SeABank t i PTF.

b. ánh giá c a thành viên c l p H QT

Trong quá trình th c hi n ch c n ng, nhi m v , thành viên c l p H QT ánh giá ho t ng c a H QT Ngân hàng nh sau:

i. ánh giá chung:

§ H QT Ngân hàng ã làm vi c v i tinh th n trách nhi m và minh b ch trong công tác qu n tr, tuân th úng các quy nh i v i công ty niêm y t.

§ Các cu c h p c a H QT ã c tri u t p k p th i và th c hi n theo các trình t quy nh t i i u l và Quy nh n i b v qu n tr ngân hàng. N i dung các cu c h p u c các thành viên H QT th o lu n, ánh giá y và c n th n a ra nh ng nh h ng và gi i pháp em l i l i ích cao nh t cho Ngân hàng.

§ Các v n liên quan n k ho ch kinh doanh, b nhi m nhân s c p cao, giao d ch v i Ng i có liên quan, u t tr s c a Ngân hàng, chính sách/chi n l c r i ro... thu c th m quy n c a H QT theo quy nh c a pháp lu t và quy nh c a SeABank u c H QT th ng xuyên xem xét và ánh giá trong các cu c h p nh k ho c l y ý k i n b ng v n b n.

§ Các quy t nh c a H QT t i các cu c h p u c H QT thông qua theo nguyên t c a s , biên b n cu c h p c l p y , có ch ký c a các thành viên H QT tham d h p.

ii. V c c u t ch c: c c u c a H QT hi u qu , th hi n nh ng khía c nh sau:

§ Th m quy n: vai trò, trách nhi m, và ph m vi quy n h n c a H QT c quy nh rõ ràng trong i u l , Quy nh n i b v qu n tr Công ty và Quy nh v t ch c và ho t ng c a H QT Ngân hàng. Các quy nh rõ ràng, th ng nh t và m b o phù h p v i quy nh c a Lu t các TCTD n m 2024, Lu t Doanh nghi p n m 2020 và Lu t Ch ng khoán n m 2019.

§ Quy mô: Trong n m 2024, H QT có t t c 07 thành viên, trong ó có 01 thành viên c l p, 02/07 thành viên là ng i có liên quan, không có thành viên H QT tham gia i u hành, phù h p v i quy nh c a pháp lu t có liên quan, h ng n các chu n m c, thông l qu c t v qu n tr t t.

- § a d ng: N m 2024, H QT b u thay th 01 thành viên H QT là Bà Tr n Th Thanh Th y nguyên là Phó T ng Giám c c a Ngân hàng ph trách ho t ng bán l i v i khách hàng cao c p c a Ngân hàng, phù h p v i chi n l c tr thành ngân hàng bán l c yêu thích nh t c a Ngân hàng.
- § Toàn b các thành viên H QT u tham gia y và tích c c vào các ho t ng ho ch nh, ki m soát tuân th , m b o t t các thông l qu n tr công ty c a Ngân hàng.
- § c l p: các thành viên H QT c l p trong vi c a ra các ánh giá khách quan khi a ra quy t nh các v n thu c th m quy n, c bi t là c l p v i Ban i u hành và các c ông l n (hi n SeABank không có c ông l n).
- § Các y ban tr c thu c H QT ho t ng thông su t, hi u qu và ã tham m u nhi u n i dung quan tr ng cho H QT. Chi ti t theo k t qu ho t ng các y ban m c C Báo cáo này.

iii. V c ch v n hành ho t ng:

- § N m 2024, H QT ã t ch c 04 phiên h p nh k và t ch c l y ý ki n H QT b ng v n b n g n 80 h s . Các cu c h p, phiên l y ý ki n b ng v n b n c a H QT ã c tri u t p và th c hi n v i l ch trình c th , chu n b tài li u y , tuân th quy nh t i i u l Công ty và quy nh c a pháp lu t. N i dung các cu c h p, các ngh quy t c thông qua đ i hình th c l y ý ki n b ng v n b n u c các thành viên H QT th o lu n, ánh giá và thông qua c n tr ng.
- § Các v n liên quan n chi n l c, k ho ch kinh doanh, tài chính, giao d ch v i Ng i có liên quan c a Ngân hàng, chi n l c/chính sách QTRR, ph ng án t ng v n i u l ... u c th o lu n, ki m soát m t cách ch t ch gi a H QT và Ban i u hành.
- § Các thay i v k ho ch ngân sách, chi n l c u t tài s n làm tr s Ngân hàng u c nghiên c u c l p, có ý ki n ph n h i gi a H QT và Ban i u hành.

iv. V k t qu công tác qu n tr và giám sát:

- § V t ng th , H QT ã th c hi n t t vai trò c a mình trong vi c tri n khai các k ho ch, ch tr ng, nh h ng chi n l c do H C ra.
- § H QT ã tuân th các quy nh v qu n tr công ty, tri u t p các cu c h p nh k và t ch c l y ý ki n b ng v n b n thông qua ngh quy t nh m k p th i ch o, ban hành các quy t nh phù h p v i tình hình th c t .
- § H QT ã th c hi n úng vai trò, trách nhi m trong vi c ch o, h tr , giám sát Ban i u hành th c hi n các n i dung ã c H C và H QT thông qua, m b o tuân th quy nh c a pháp lu t, ng th i hài hòa l i ích c a Ngân hàng và các c ông.
- § H QT c ng th ng xuyên tham d các cu c h p nh k và b t th ng c a Ban i u hành. Các quy t nh quan tr ng c a BTG u c phân tích, ph n bi n và tham v n t các thành viên H QT/Ch t ch H QT nh m b o m l i ích c a Ngân hàng.
- § Các thành viên H QT nh n di n m t cách ch ng vai trò, trách nhi m h tr i v i Ban i u hành và có s chia s kinh nghi m, t ng tác, trao i i v i Ban i u hành v nghi p v qu n tr công ty.

2. Ho t ng c a thành viên H QT

Các thành viên H QT ã tham d y các phiên h p và tham gia bi u quy t các v n l y ý ki n thông qua ngh quy t c a H QT, c th :

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp/xin ý kiến HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1.	Ông Lê Văn Tuấn	83	100%	-
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	81	100%	Bà Nguyễn Thị Nga không tham gia buổi họp khi là người có liên quan giao dịch thông qua
3.	Bà Lê Thu Thủy	83	100%	Bà Lê Thu Thủy không tham gia buổi họp khi là người có liên quan giao dịch thông qua
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	82	100%	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm không tham gia buổi họp khi là người có liên quan giao dịch thông qua
5.	Bà Ngô Thị Nhài	18	100%	Bà Ngô Thị Nhài đã tạm nghỉ và các HC thường niên năm 2024 thông qua vào ngày 17/4/2024
6.	Ông Mathew Nevil Welch	83	100%	
7.	Ông Fergus Macdonald Clark	83	100%	
8.	Bà Trần Thị Thanh Thủy	65	100%	Bà Trần Thị Thanh Thủy các HC thường niên năm 2024 bổ sung chức vụ thành viên HĐQT từ ngày 17/4/2024

C. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC BAN TRƯỞNG CHỈ ĐỊNH QUẢN TRỊ

1. Ủy ban Nhân sự

Ủy ban Nhân sự của Ngân hàng được thành lập vào năm 2010. Trong năm 2024, thành viên của Ủy ban Nhân sự có quy định như sau:

- Bà Nguyễn Thị Nga – Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT, thành viên không đi u hành.
- Ông Lê Văn Tuấn – Chủ tịch HĐQT, thành viên không đi u hành.
- Bà Lê Thu Thủy – Phó Chủ tịch HĐQT, thành viên không đi u hành.
- Bà Ngô Thị Nhài – Thành viên HĐQT, thành viên không đi u hành. Bà Ngô Thị Nhài không còn là thành viên của Ủy ban Nhân sự kể từ ngày 17/4/2024 do Bà Ngô Thị Nhài đã tạm nghỉ và các HC thường niên thông qua.
- Ngoài ra, Ủy ban còn có các thành viên của không đi u quy định bao gồm: Tổng Giám đốc và Giám đốc Khách hàng & Phát triển Nguồn nhân lực.

Các thành viên của Ủy ban Nhân sự có quy định như sau là thành viên không đi u hành, miễn nhiệm công việc Ban điều hành của Ngân hàng, tìm kiếm và nắm giữ các thông tin từ các thành viên của Viet Nam công nghệ quốc tế.

Trong năm 2024, UBNS đã tham mưu cho HĐQT kế hoạch triển khai hệ thống KPIs và các chính sách thúc đẩy hiệu quả theo KPIs theo mục tiêu và kế hoạch kinh doanh năm 2024 của ngân

phân khúc; kế hoạch đánh giá hiệu quả cắt giảm các nhân viên; cấp nhân sự thống nhất danh sách nhân sự và vị trí và vị trí nhân sự Gap dựa trên các vị trí; và vị trí nhân sự các chương trình đánh giá nhân lực và quy hoạch nhân sự khác theo trình tự đề nghị.

- Ủy ban tác nghiệp hoạch định, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, chuyển đổi, thăng, giáng, phúc lợi và nhân sự cấp cao của SeABank:

(i) Ủy ban Nhân sự đã tham mưu cho HĐQT trong việc trình Hội đồng bổ nhiệm thay thế 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028, cụ thể Bà Trần Thị Thanh Thủy thôi giữ chức Phó Tổng Giám đốc của SeABank và bổ nhiệm giữ chức thành viên HĐQT, thay thế Bà Ngô Thị Nhài; bổ nhiệm 02 thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028, cụ thể là Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh và Ông Lê Duy Đông là những người có kinh nghiệm trong lĩnh vực Ngân hàng, cụ thể là hoạt động kế toán nghiệp vụ của Ngân hàng.

(ii) Tham mưu cho HĐQT trình Hội đồng bổ nhiệm 02 Giám đốc Khu vực giữ chức Phó Tổng Giám đốc; công nhận trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Giám đốc Chi nhánh như: Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn; Giám đốc Chi nhánh Bình Chánh, Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh, Giám đốc Chi nhánh Long An, Giám đốc Chi nhánh Bình Dương, Giám đốc Chi nhánh Đồng Nai, Giám đốc Chi nhánh Gia Định...

- Ủy ban nhân sự công nhận tham mưu cho HĐQT liên quan đến việc bổ nhiệm nhân sự đi nhận phần vốn góp của SeABank tại công ty con trên cơ sở đánh giá các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định pháp luật. Cụ thể: Ủy ban Nhân sự tham mưu cho HĐQT bổ nhiệm 06 nhân sự là người đi nhận phần vốn góp của SeABank tại PTF đang thi tham gia Hội đồng thành viên PTF nhiệm kỳ 2023-2028.

- Ủy ban nhân sự công nhận đã tham mưu cho HĐQT trong công tác quản trị công ty tập trung theo Bộ quy tắc quản trị công ty của Việt Nam (VNCG), Bộ quy tắc quản trị công ty của OECD/G20 và các khuyến nghị của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và Quản trị - Môi trường - Xã hội (ESG); việc nghiên cứu, ban hành các quy định thu nhập của HĐQT như: quy định về thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát; quy định chi phí công vụ và chi phí của HĐQT, Ban kiểm soát; chính sách thưởng và phạt của cán bộ quản lý của Ngân hàng; quy định về cắt giảm và hoạt động của Khu vực Quản trị rủi ro; việc triển khai chương trình vinh danh thâm niên cho các cán bộ nhân viên của ngân hàng nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập ngân hàng...;

Ủy ban Nhân sự đã tham mưu trong công tác kiểm toán các cắt giảm của Ngân hàng như: cắt giảm các chi phí của Khu vực X lý nợ, Khu vực Quản trị Rủi ro và thành lập Ủy ban Công nghệ của Ngân hàng

2. Ủy ban Quản lý Rủi ro

Ủy ban Quản lý Rủi ro được thành lập vào năm 2010 và năm 2024 tiếp tục các kiểm toán về cắt giảm và hoạt động, các thành viên theo quy định của pháp luật và thực tế hoạt động của SeABank, hàng năm các chủ nợ, thông tin, khuyến nghị và quản trị công ty tập trung các chức năng như Tổ chức Tài chính Quốc tế, Norfund...

Theo đó, trong năm 2024, HĐQT đã ban hành Quyết định về việc thay đổi thành viên của Ủy ban Quản lý Rủi ro, cụ thể bao gồm:

- Ông Lê Văn Tân – Chủ tịch HĐQT: Chủ tịch Ủy ban.
- Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm – Phó Chủ tịch HĐQT: Thành viên Ủy ban.
- Ông Fergus Macdonald Clark – Thành viên cấp cao của HĐQT: Thành viên Ủy ban.
- Ông Hoàng Anh Việt – Chuyên gia cấp cao: Thành viên Ủy ban.
- Ngoài ra, Ủy ban còn có các thành viên của không biên soạn quy định bao gồm: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khu vực Quản trị Rủi ro.

Các công việc và việc giám sát triển khai liên quan đến ESG và Phát triển bền vững đã được giao cho Ủy ban Quản lý Rủi ro tham mưu, giúp việc cho HĐQT năm 2023 và tiếp tục triển khai trong năm 2024.

Trong các cuộc họp Ủy ban Quản lý Rủi ro, hiện có 01 thành viên độc lập là người nước ngoài, có kinh nghiệm nhiệm vụ trong lĩnh vực quản trị rủi ro, ESG và Phát triển bền vững, tham mưu, giúp việc cho Ủy ban trong các lĩnh vực này.

Theo đó, năm 2024, Ủy ban Quản lý Rủi ro đã thực hiện các công việc sau:

- Ktqđ hoạt động của UBQLRR trong năm 2024: Lập kế hoạch trình, kế hoạch hoạt động, tổ chức họp UBQLRR 06 tháng một lần nhằm đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết trong cuộc họp, triển khai các công việc của kế tiếp theo, rà soát quản lý rủi ro và các công việc khác có liên quan, cụ thể:
 - Ktqđ triển khai kế hoạch UBQLRR 06 tháng đầu năm 2024:
 - + Báo cáo ktqđ thực hiện công tác quản lý rủi ro 06 tháng cuối năm 2023:

Năm 2023, NHNN đã ban hành Chỉ thị 01/CT-NHNN về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng năm 2023 và các Thông tư như: Thông tư 02/2023/TT-NHNN, Thông tư 06/2023/TT-NHNN... nhằm hỗ trợ giảm thiểu rủi ro qua khó khăn, khôi phục sản xuất. Theo đó, SeABank đã nghiêm túc thực hiện chỉ thị của Chính phủ và của Ngân hàng Nhà nước, kịp thời rà soát và ban hành/sửa đổi/bổ sung các chính sách quản lý rủi ro, góp phần đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả.
 - + Thông qua nội dung, kế hoạch hoạt động của UBQLRR 06 tháng đầu năm 2024:
 - Bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ năm 2024, Chỉ thị 01/2024/CT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng trong năm 2024 và Thông tư 13/2018/TT-NHNN.
 - Ban hành Quy chế Quản lý rủi ro và văn bản hướng dẫn hoạt động trong lĩnh vực tín dụng, Quy chế Chi nhánh Quản lý rủi ro tín dụng tại SeABank.
 - Tập trung thực hiện các biện pháp thúc đẩy tín dụng lĩnh vực, triển khai các gói cho vay ưu đãi, nâng cao chất lượng tín dụng, ưu tiên các ngành lĩnh vực tín dụng theo chỉ thị của Chính phủ; hướng tín dụng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lâm sản, thủy sản, nông nghiệp và các ngành lĩnh vực tín dụng (du lịch, tiêu dùng, xuất khẩu).
 - + Thực hiện các giải pháp tín dụng tín dụng an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu:
 - Tiếp tục rà soát, đánh giá tình hình tài chính của KH thực hiện theo Thông tư 02/2023/TT-NHNN về các chỉ thị hiện tại và giải quyết nhóm nợ nhóm hỗ trợ KH gặp khó khăn.
 - Ủy mnh công tác xử lý, thu hồi nợ xấu, nâng cao năng lực phòng xử lý rủi ro.
 - Theo dõi và kiểm soát hạn mức cấp tín dụng theo sản phẩm, lĩnh vực, ngành nghề, theo biện pháp bảo đảm (tín chấp/quy định/hàng hóa...) hỗ trợ công tác tín dụng ngân hàng và quản trị rủi ro.
 - + Triển khai xây dựng hệ thống báo cáo kiểm soát giải hạn mức cấp tín dụng cho khách hàng và người có liên quan.
 - + Tăng cường thực hiện kiểm tra, giám sát tài sản bảo đảm của khách hàng báo rủi ro kịp thời.
 - + Ủy mnh khai thác big data, xây dựng bộ tiêu chí phát hiện và ngăn chặn các giao dịch đáng ngờ trên tài khoản thanh toán.
- Ktqđ triển khai kế hoạch UBQLRR 06 tháng cuối năm 2024:

- + Báo cáo các kết quả triển khai thực hiện công tác quản trị rủi ro trong 06 tháng đầu năm 2024:
 - o UBQLRR đã tổ chức quản lý các rủi ro trọng yếu, xây dựng/ban hành các chính sách quản lý rủi ro nhằm bảo đảm yêu cầu các khách phụ ban Quản lý rủi ro 06 tháng đầu năm 2024 đã ra.
 - o Tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tín dụng an toàn, hiệu quả, thực hiện đánh giá các khía cạnh rủi ro cơ bản và đưa ra các biện pháp kiểm soát rủi ro, theo dõi thực nghiệm khách phụ đưa ra các biện pháp xử lý.
 - o Phân tích các Khủng hoảng kinh doanh phân tích đánh giá nguyên nhân khách phụ nội bộ doanh nghiệp sản phẩm theo hướng bổ sung các biện pháp kiểm soát như giảm hạn mức, bổ sung TSB, tăng cường giám sát sau... nội bộ các sản phẩm phát sinh rủi ro cao.
 - o Duy trì theo dõi, giám sát rủi ro hoạt động nội bộ báo khách phụ các trường hợp vi phạm/có khả năng vi phạm hạn mức rủi ro đã thiết lập, tổ chức xử lý cách thức nghiêm túc phù hợp và phân bổ nguồn lực hợp lý xử lý các rủi ro ưu tiên.
 - o Thực hiện theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường và đưa ra các cảnh báo trong báo cáo hàng ngày công nhân hàng tháng.
 - o Liên tục cải thiện chất lượng công việc phát hiện và chặn các trường hợp gian lận khi mở TKTT theo phương thức internet; nâng cao giám sát về tài khoản eKYC lên 100%.
- + Đánh giá các thay đổi của Luật TCTD tác động công tác QTRR và các công việc cần triển khai

Luật các Tổ chức tín dụng 2024 số 32/2024/QH15 có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2024 quy định nội dung mới liên quan tới các nghiệp vụ tín dụng. Theo đó, NHNN công bố và bổ sung các Thông tư có liên quan về hoạt động cho vay; hoạt động thanh toán ngân hàng; giải ngân, tín dụng an toàn trong hoạt động, hệ thống kiểm soát nội bộ; nghiệp vụ tín dụng... Trong thời gian vừa qua, Khủng hoảng Quản trị rủi ro đã thực hiện rà soát các văn bản nội bộ chủ yếu của Luật các Tổ chức tín dụng 2024 và các Thông tư liên quan lên kế hoạch nội bộ doanh nghiệp nội bộ nhằm bảo đảm phù hợp theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

- + Nhận diện hoạt động của UBQLRR và công tác QTRR của Ngân hàng trong 6 tháng cuối năm 2024.
 - o Trong 06 tháng cuối năm 2024, SeABank tiếp tục rà soát, đánh giá tác động của các văn bản, thông tư của Ngân hàng Nhà nước khách phụ sửa đổi/bổ sung/xây dựng chính sách tín dụng nội bộ phù hợp với quy định pháp luật, làm cơ sở pháp lý triển khai hoạt động kinh doanh trên toàn hệ thống, đặc biệt là Thông tư về xử lý thanh toán nội bộ và giải ngân nhóm nhân viên khách hàng gặp khó khăn.
 - o Hoàn thiện và nâng cao hệ thống xử lý dữ liệu các Báo cáo đánh giá chất lượng tín dụng các dạng thông tin, chính xác nhân viên công tác quản trị rủi ro cho sản phẩm.
 - o Vận hành và nâng cấp các hệ thống: Mô hình xếp hạng tín dụng KHCN/KHDN; giải ngân tín dụng cho KH và giải ngân liên quan phù hợp với Luật các TCTD 2024.
 - o Xây dựng các giải pháp quản trị rủi ro hoạt động, tuân thủ và kiểm toán nội bộ tập trung, đây là nền tảng giúp nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ nói chung và các hoạt động đánh giá và kiểm soát rủi ro, xử lý sự kiện rủi ro.

- Tổ chức xin ý kiến các thành viên UBQLRR ban hành/sửa đổi/bổ sung các Quy trình, chính sách thủ tục theo quy định của HĐQT liên quan đến quản lý rủi ro hoạt động của SeABank:

- + Quy định đánh giá và quản lý rủi ro của SeABank;

- + Quy nh chính sách h p tác v i các bên h u quan t i SeABank;
 - + Quy nh s n ph m m i, ho t ng trong th tr ng m i;
 - + Quy nh chính sách giao d ch v i Ng i có liên quan c a SeABank;
 - + Quy nh phân lo i tài s n có, m c trích, ph ng pháp trích l p d phòng r i ro và s d ng d phòng x lý r i ro t i SB;
 - + Quy nh chính sách QLRR thanh kho n;
 - + Quy nh ánh giá và qu n lý t l an toàn v n theo Basel II;
 - + Ch th v công tác tri n khai ho t ng qu n tr r i ro 06 tháng u n m 2024;
 - + Ch th v công tác tri n khai ho t ng qu n tr r i ro 06 tháng cu i n m 2024.
- Xem xét, ánh giá tính phù h p và hi u qu c a các quy trình, chính sách qu n lý r i ro hi n hành c a ngân hàng và tham m u, a ra các khuy n gh , xu t v i H QT.

3. y ban Công ngh (“UBCN”):

y ban Công ngh c thành l p tháng 10/2024, tr c thu c H i ng Qu n tr (“H QT”) Ngân hàng TMCP ông Nam Á (“SeABank”), là c quan tham m u, giúp vi c cho H QT trong vi c th c hi n nhi m v và quy n h n c a H QT liên quan n các v n v công ngh , ngân hàng s c a Ngân hàng và th c hi n m t s nhi m v khác do H QT phân công (n u có).

UBCN có t i thi u 03 thành viên bi u quy t bao g m Ch t ch y ban và các thành viên khác. Danh sách thành viên c th bao g m:

TT	H và tên	Ch c danh
1.	Ông Lê V n T n	Ch t ch H QT – Thành viên y ban
2.	Bà Lê Thu Th y	Phó Ch t ch H QT - Thành viên y ban
3.	Bà Tr n Th Thanh Th y	Thành viên H QT – Thành viên y ban
4.	Ông Lê Qu c Long	TG - Thành viên không bi u quy t y ban
5.	Ông Nguy n Tu n C ng	Phó T ng Giám c - Thành viên không bi u quy t y ban
6.	Bà Nguy n Th Thu H ng	Phó T ng Giám c - Thành viên không bi u quy t y ban

UBCN có ch c n ng, nhi m v sau:

- o Tham m u, giúp vi c cho H QT trong vi c phê duy t chi n l c phát tri n, các d án và ngân sách (bao g m nh ng không h n ch quy mô và c c u t) liên quan n công ngh , ngân hàng s c a Ngân hàng, và theo dõi, ánh giá các chi n l c, d án này, m b o phù h p v i tình hình th c t c a Ngân hàng quy mô ho t ng và chi n l c phát tri n c a ngân hàng, ngân sách u t ã c phê duy t trong t ng th i k , nh t quán v i chi n l c phát tri n chung c a Ngân hàng;
- o Th m nh, ánh giá tr c khi H QT phê duy t và ch o t ch c tri n khai các d án, ph ng án, k ho ch u t công ngh , ngân hàng s thu c th m quy n c a H QT theo quy nh c a pháp lu t và i u l SeABank.
- o Tham m u cho H QT v các ch ng trình chuy n i th c thi các chi n l c, d án v công ngh , ngân hàng s c a Ngân hàng trong t ng th i k ;

- Tham m u cho H QT x lý các v n v công ngh , ngân hàng s phát sinh trong quá trình ho t ng theo úng quy nh c a pháp lu t và i u l ngân hàng.
- Nghiên c u, tham m u cho H QT trong vi c ban hành các quy nh n i b c a ngân hàng thu c th m quy n c a H QT v c ch , chính sách liên quan n công ngh , ngân hàng s trong t ng th i k .
- Th c hi n ch báo cáo nh k ho c t xu t v các ho t ng hàng ngày, phát sinh trong quá trình th c hi n ch c n ng, nhi m v c a y ban.

Tháng 10/2024, y ban Công ngh c thành l p và trong 02 tháng cu i n m, y ban t p trung k n toàn nhân s và h th ng quy nh, c ch v n hành và ho t ng trong th c t . y ban ã yêu c u các n v trong toàn h th ng báo cáo chi ti t v các D án Công ngh ã và ang tri n khai trong n m 2024 và k t qu c a t ng D án, ng th i d ki n tri n khai trong n m t i cùng k ho ch và chi phí d ki n y ban xem xét, ánh giá và có ý ki n tham m u cho H QT, nh m nâng cao hi u qu c a các D án và k p th i tri n khai các D án g p, ví d nh D án tích h p sinh tr c h c trên SeAMobile theo quy nh c a NHNN.

D. BÁO CÁO K T QU GIÁM SÁT I V I T NG GIÁM C VÀ NG I I U HÀNH KHÁC

1. Ho t ng giám sát th c thi chi n l c c H QT th c hi n thông qua các công tác sau:

- (i) Ban hành/ s a i, b sung i u l , Quy ch n i b v qu n tr Ngân hàng, Quy nh v h th ng ki m soát n i b c a SeABank và các quy nh/ quy ch khác thu c th m quy n c a H QT th ch hóa các chi n l c c a Ngân hàng trong quy nh n i b , t o hành lang pháp ch Ban TG th c thi các chi n l c .
- (ii) nh k hàng n m giao ch tiêu, k ho ch kinh doanh, k ho ch ngân sách cho Ban T ng Giám c th c thi theo nh h ng, chi n l c c a Ngân hàng.
- (iii) Xây d ng và phát tri n h th ng thông tin và c ch trao i thông tin xuyên su t, nh t quán m b o m i cá nhân t t c các c p, các b ph n có liên quan c thông báo, ph bi n, tuyên truy n v nh h ng, chi n l c phát tri n Ngân hàng hi u rõ, nh n th c th ng nh t, y v chính sách, quy trình, m c tiêu kinh doanh, th c hi n t t ch c trách, nhi m v , quy nh n c a mình.
- (iv) Thi t l p h th ng ki m soát n i b ng b , nh t quán và hi u qu trên toàn h th ng, m b o các chi n l c , nh h ng c a H QT c ng c tri n khai ng b , nh t quán tr Ban TG n các n v Kinh doanh và các Kh i/ Phòng/ Ban H i s , ng th i thi t l p và duy trì m t h th ng giám sát n i b v i 03 tuy n phòng th k p th i phát hi n, c nh báo nh ng tr ng h p ch a th c hi n ho c tri n khai ch a phù h p v i nh h ng, chi n l c c a H QT.
- (v) C ch báo cáo:
 - Báo cáo nh k hàng tu n, tháng, quý c a Ban T ng Giám c cho H QT, các y ban tr c thu c H QT v t t c các l nh v c c a Ngân hàng c ng nh theo các l nh v c chuyên môn, theo t ng thành viên Ban T ng Giám c;
 - Báo cáo t i các cu c h p giao ban gi a H QT và Ban T ng Giám c theo yêu c u c a H QT ho c theo l i m i c a Ban T ng Giám c.
 - Báo cáo t i các cu c h p t ng k t nh k hàng tháng, hàng quý c a T ng Giám c;
 - Báo cáo c a Ban TG cu c h p t ng k t c a toàn h th ng nh k 06 tháng/ l n.
 - Báo cáo c a Ban TG t i các cu c h p H QT m r ng theo yêu c u c a H QT.

Trên c s báo cáo c a Ban TG , H QT ã k p th i n m b t c các ho t ng c a Ngân hàng, giám sát ch t ch các ho t ng c a t ng l nh v c, t ng thành viên Ban

Tổng Giám đốc và kế hoạch có nhiệm vụ, trách nhiệm và ban hành quy định triển khai kế hoạch các vấn đề liên quan nội bộ Ngân hàng, mở rộng phạm vi ảnh hưởng, chỉ định và kế hoạch ngân sách đã nêu.

2. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao về kiểm soát nội bộ:

Hội đồng quản trị giám sát Tổng Giám đốc (Giám đốc) trong việc:

- Tổ chức thực hiện nội bộ kiểm soát, vận hành và duy trì hệ thống thông tin quản lý và chuyển giao thông tin trên toàn hệ thống mở rộng thông suốt, nhất quán.
- Duy trì vận hành kiểm soát và chu trình cải tiến nghiệp vụ trong ngân hàng: SeABank đã ban hành Bộ quy tắc cải tiến nghiệp vụ (đã công bố trên trang thông tin internet của Ngân hàng) và xây dựng vận hành kiểm soát chi nhánh, trách nhiệm và hiệu quả. Khi Pháp chế & Tuân thủ là nhân viên xây dựng chỉ định, kế hoạch hành động và giám sát triển khai.
- Xem xét, phê duyệt các tài liệu, hồ sơ về kiểm soát nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác (nếu có).
- Xem xét các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy định nội bộ và chu trình cải tiến nghiệp vụ (nếu có).

4. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao trong quản lý rủi ro Ngân hàng

Hội đồng quản trị giám sát Tổng Giám đốc trên cơ sở xuất phát, tham mưu và ủy ban quản lý rủi ro trong việc:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro: trong năm 2024, trên cơ sở tham mưu của UBQLRR, HĐQT đã ban hành các chính sách rủi ro sau:
- Xem xét, phê duyệt các tài liệu, hồ sơ về quản lý rủi ro theo các yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác (nếu có).

5. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao về đánh giá nội bộ về mô hình vận hành của HĐQT

Hội đồng quản trị giám sát Tổng Giám đốc (Giám đốc) trong việc:

- Tổ chức thực hiện đánh giá nội bộ về mô hình vận hành;
- Xem xét, phê duyệt các tài liệu, hồ sơ về đánh giá nội bộ về mô hình vận hành theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác (nếu có);

6. Hoạt động giám sát khác của HĐQT về Ban TG:

- Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền sai, bổ sung cho các thành viên Ban Tổng Giám đốc, phù hợp với tình hình thực tế, nhu cầu quản trị và hiệu quả của Ngân hàng phù hợp với năng lực, trình độ, chuyên môn và kinh nghiệm, thẩm nhận các cá nhân nhằm phát huy tối đa năng lực của các cá nhân đó.
- Hoạt động giám sát của HĐQT SeABank còn thực hiện qua việc ban hành các Quy định/Nghị quyết (chỉ tiêu điểm số 5 của Phần này) và giám sát gián tiếp qua các Ủy ban/Hội đồng giúp việc như Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự (chỉ tiêu điểm số 4 của Phần này) cũng như các cơ chế giám sát từ xa qua các hệ thống phòng thủ của Ngân hàng.
- Xây dựng chuyển giao thông tin mở rộng cá nhân trực tiếp các cấp, các bộ phận có liên quan công thông báo, phê bình, tuyên truyền về hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả, nhất thiết thực hiện tốt, ý thức chính sách, quy trình, mô hình kinh doanh, thực hiện tốt chức năng trách nhiệm và quy định của mình. Chuyển giao thông tin của Ngân hàng mở rộng nguyên tắc sau đây:
 - Thông tin về mô hình tiêu, chỉ định, chính sách, quy trình chuyển giao từ cấp cao xuống cấp dưới và nhân các cá nhân, bộ phận có liên quan;

- ii. Thông tin về hệ thống kiểm soát nội bộ, kết quả hoạt động của trao đổi nội bộ lên cấp cao (bao gồm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc)) và tổ chức nhánh, nội vụ phụ thuộc khác của Ngân hàng lên trực tiếp chính nhân sự các trình độ, tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng;
- Các báo cáo tài chính, kế hoạch, kế hoạch cho các cấp có thẩm quyền về các hành vi vi phạm pháp luật, quy định nội bộ, chủ nhiệm công nghệ nghi phạm các cá nhân, bộ phận mà bộ phận thông tin và báo cáo cung cấp thông tin thông qua Tuần lễ - Khảo sát Pháp chế & Tuân thủ.

E. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH VÀ NGUYÊN TẮC LIÊN QUAN

1. Báo cáo về giao dịch và nguyên tắc liên quan của Ngân hàng:
 - a. Danh sách nguyên tắc liên quan của SeABank: theo Phụ lục số 01 đính kèm báo cáo này.
 - b. Danh sách giao dịch và nguyên tắc liên quan của SeABank: theo Phụ lục số 02 đính kèm Báo cáo này.
2. Kế hoạch triển khai các giao dịch và nguyên tắc liên quan, HĐQT kính trình HĐQT xem xét, thông qua:
 - 2.1. Nội dung công thông qua các hợp đồng, giao dịch và nguyên tắc liên quan theo Phụ lục số 01, Phụ lục số 02 của Báo cáo này và/hoặc các ghi nhận trong các Báo cáo tài chính đã kiểm toán của SeABank trong năm 2024; và thông qua chương trình các hợp đồng, giao dịch giữa SeABank với các đối tượng theo quy định tại Điều khoản 2 và Điều khoản 59 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) và/hoặc Điều khoản 3 và Điều khoản 67 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và Điều khoản 1 và Điều khoản 167 Luật doanh nghiệp 2020, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - a) các hợp đồng, giao dịch chiếm tỷ lệ giá trị trên 20% với nội dung của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã kiểm toán gần nhất;
 - b) các hợp đồng, giao dịch có liên quan, hoặc các hợp đồng, giao dịch khác (trừ các trường hợp pháp luật cấm/hạn chế) có giá trị tối thiểu 30% với nội dung của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã kiểm toán gần nhất.
 - 2.2. Nội dung công giao Hội đồng Quản trị để quy định xem xét, quyết định/phê duyệt (bao gồm việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan triển khai các nội dung/văn bản nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và chỉ định của Ngân hàng trong tình hình kinh doanh, Kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được Hội đồng thông qua.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG TRONG NĂM 2024

Trong năm 2024, SeABank đã thực hiện xin ý kiến đồng thuận văn bản vào tháng 01/2024 và tháng 10/2024; và đã thực hiện nội dung (“H.C”) hàng năm năm 2024 vào tháng 04/2024 và HĐQT bắt đầu thực hiện vào tháng 11/2024. Chi tiết các Nghị quyết đã được HĐQT thông qua như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quy định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
Tháng 01/2024, SeABank đã thực hiện xin ý kiến đồng thuận văn bản về việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của SeABank tại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu viễn cho Bên nhận chuyển nhượng là AEON Financial Service Co., Ltd. vào tháng 01/2024. HĐQT đã thông qua các nội dung sau:				
1.	Điều 1	06/02/2024	Phê duyệt và thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của SeABank tại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu viễn cho Bên nhận chuyển nhượng là AEON	Đã hoàn thành và được NHNN chấp thuận

Stt	Số Nghị quyết/ Quy định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
			<p>Financial Service Co., Ltd. theo các nội dung chính như sau:</p> <p>a. Đối tượng chuyển nhượng: Công ty Tài chính TNHH MTV Bình Định</p> <p>b. Bên chuyển nhượng (Bên bán): Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.</p> <p>c. Bên nhận chuyển nhượng (Bên mua): AEON Financial Service Co., Ltd. - Địa chỉ: 1-1, Kandanishiki-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan. - Ngành, nghề kinh doanh chính: Ngân hàng, tín dụng phi ngân hàng và bảo hiểm.</p> <p>d. Tỷ lệ chuyển nhượng/vốn: 100% Vốn góp của PTF, tổng số vốn là 1.550 tỷ đồng.</p>	<p>Quy định số 2871/QĐ-NHNN được ban hành vào ngày 30/12/2024</p>
2.	Điều 2	06/02/2024	<p>Phê duyệt, thông qua và giao, ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định, phê duyệt, ký kết và thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật thực hiện việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của SeABank tới PTF cho AEON Financial Service Co., Ltd., bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau đây:</p> <p>a. Hợp đồng Chuyển nhượng Vốn và/hoặc bất kỳ tài liệu khác có liên quan giữa SeABank và AEON Financial Service Co., Ltd.;</p> <p>b. Văn bản, bổ sung các điều khoản của Hợp đồng Chuyển nhượng Vốn và các tài liệu khác có liên quan; và ký kết Hợp đồng, bổ sung, tài liệu số a, b, bổ sung trên cơ sở đàm phán và/hoặc quy định của pháp luật có liên quan (nếu có);</p> <p>c. Giá chuyển nhượng (Giá bán) theo nguyên tắc mua không thấp hơn số tiền SeABank đã rút, góp vốn vào PTF theo Báo cáo tài chính được soát xét từ ngày 30/06/2023 của SeABank;</p> <p>d. Phương án mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp của SeABank tới PTF (bao gồm các văn bản, bổ sung, thay thế Phương án mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp của SeABank tới PTF (nếu có));</p> <p>e. Thực hiện các thủ tục cần thiết và/hoặc phê duyệt, quy định, ký, cung cấp các tài liệu, hồ sơ có liên quan theo quy định của pháp luật trình các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận với: (i) chuyển nhượng phần vốn góp của SeABank tới PTF; (ii) sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của PTF; (iii) thay đổi đăng ký kinh doanh của PTF; và (iv) các thủ tục cần thiết khác theo quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.</p>	
<p>B. Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Phòng Hội nghị - Khách sạn Sheraton Grand Danang Resort – Số 35 Đường Trưng Vương, Phường Hòa Hải, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (“SeABank”) đã tổ chức họp Hội đồng thành viên năm 2024 (“HĐC” hoặc “HĐ”). Hội đồng đã thông qua các nghị quyết sau đây:</p>				

Stt	S Ngh quy t/ Quy t nh	Ngày	N i dung	Tình hình tri n khai
1.	Ngh quy t s 1	17/04/ 2024	Thông qua báo cáo c a H i ng qu n tr v k t qu ho t ng c a H QT, t ng thành viên H QT trong n m 2023, và báo cáo c a thành viên c l p H QT v k t qu ho t ng c a H QT trong n m 2023; k ho ch ho t ng c a H QT trong n m 2024	ã th c hi n
2.	Ngh quy t s 2	17/04/ 2024	Thông qua báo cáo c a Ban ki m soát v k t qu ho t ng kinh doanh c a Ngân hàng, k t qu ho t ng c a H i ng qu n tr , Ban T ng giám c trong n m 2023; báo cáo t ánh giá k t qu ho t ng c a BKS và t ng thành viên BKS trong n m 2023; và k ho ch ho t ng c a BKS n m 2024	ã th c hi n
3.	Ngh quy t s 3	17/04/ 2024	Thông qua Báo cáo ho t ng kinh doanh n m 2023 và K ho ch kinh doanh n m 2024 c a Ngân hàng. H C thông qua vi c giao H QT và cho phép H QT c phân c p th m quy n (n u H QT xét th yc n thi t) c quy t nh/phê duy t vi c i uch nh, s a i, b sung k ho ch kinh doanh và/ho c ngân sách c a SeABank n m 2024, phù h p v i tình hình th c t c a Ngân hàng	ã th c hi n
4.	Ngh quy t s 4	17/04/ 2024	Thông qua Báo cáo tài chính riêng l và h p nh t n m 2023 c a SeABank ã c ki m toán b i Công ty TNHH KPMG	ã th c hi n
5.	Ngh quy t s 5	17/04/ 2024	Thông qua ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2023 nh sau: a. Thông qua ph ng án trích l p qu và phân ph i l i nhu n c a SeABank n m 2023. b. Ph n l i nhu n còn l i ch a phân ph i n m 2023 và l y k n 31/12/2023 sau khi ã trích l p các qu theo ph ng án phân ph i này s c s đ ng chia c t c b ng c phi u, phù h p v i các quy nh pháp lu t liên quan, s ch p thu n c a NHNN và phê duy t c a H C th ng niên n m 2024. Trên c s ó, H C giao Ch t ch H QT và/ho c Phó Ch t ch Th ng tr c H QT quy t nh vi c h ch toán, s đ ng các Qu theo quy nh c a Pháp lu t và SeABank trong t ng th i k .	SeABank ã th c hi n chia c t c n m 2023 b ng c phi u v i t l 13,2% và th ng c phi u v i t l 0,41%, t ng c ng g n 13,6%
6.	Ngh quy t s 6	17/04/ 2024	Thông qua báo cáo thù lao và chi phí ho t ng c a H QT, BKS n m 2023; k ho ch thù lao, th ng và chi phí ho t ng c a H QT, BKS n m 2024. H C giao (i) H QT quy t nh/phê duy t/ban hành (bao g m c vi c s a i, b sung, thay th) quy nh v ch thù lao, chi tiêu, th ng và các l i ích khác i v i thành viên H QT, thành viên BKS c a SeABank và m c thù lao c a các thành viên H QT m b o phù h p v i k ho ch ngân sách c a H QT, BKS c H C thông qua và quy nh khác có liên quan c a SeABank trong t ng th i k ; (ii) giao BKS quy t nh m c thù lao c a các thành viên BKS m b o phù h p v i k ho ch ngân sách c a H QT, BKS c H C thông qua và quy nh khác có liên quan c a SeABank trong t ng th i k .	ã th c hi n và trong h n m c chi phí c giao.

Stt	Số Nghị quyết/ Quy định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
7.	Nghị quyết số 7	17/04/2024	<p>Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ theo Thông tư số 13/2018/TT-NHNN của SeABank trong năm 2024 và 2025, bao gồm: (1) Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (3) Công ty TNHH PwC Việt Nam, (4) Công ty TNHH KPMG. Chỉ định các ông giao Hội đồng quản trị quyết định nhân viên kiểm toán (các) báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank trong năm 2024 & 2025 theo danh sách nêu trên; và thực hiện triển khai việc lựa chọn nhân viên kiểm toán theo quy định của SeABank và Pháp luật.</p>	<p>SeABank đã thực hiện và chọn Công ty TNHH KPMG thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.</p>
8.	Nghị quyết số 8	17/04/2024	<p>Thông qua phương án tăng vốn của Ngân hàng theo nội dung sau:</p> <p>a. Tăng vốn lên từ 24.957.000.000.000 đồng lên tới 30.000.000.000.000 đồng theo Phương án Phát hành Cổ phiếu tăng vốn kèm.</p> <p>b. Triển khai Phương án tăng vốn theo khoản 1 Nghị quyết này, chỉ định ông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mua cổ phiếu mới; (ii) quyết định thẩm định phát hành cổ phiếu mới trên cơ sở phù hợp với thị trường và nhu cầu sản xuất kinh doanh của ngân hàng; (iii) quyết định, sai, bổ sung, bổ sung nội dung Phương án tăng vốn; (iv) quyết định, ký, thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn; (v) quyết định, sai, bổ sung, bổ sung nội dung, Giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank và Văn bản theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mặt trận có liên quan đến việc tăng vốn tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban chấp hành khoản Nhà nước, Ủy ban chấp hành có thẩm quyền đăng ký kinh doanh các cấp và/học các Ủy ban chấp hành có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) hoàn thành Phương án tăng vốn theo quy định pháp luật, chi phí, yêu cầu của các Ủy ban chấp hành có thẩm quyền và thực hiện triển khai tăng vốn của SeABank.</p>	<p>SeABank đã thực hiện và hoàn thiện các thủ tục tăng thêm 3.393 tỷ đồng, tăng lên 28.350 tỷ đồng để chia cổ phiếu và cổ phiếu thưởng cho công nhân viên; SeABank đã phát hành 10.000.000 cổ phiếu ESOP cho CBNV Ngân hàng và đang trong quá trình hoàn tất các thủ tục chấp thuận sai Giấy phép tại NHNN. Hai cổ phiếu phát hành riêng lẻ không triển khai do thời hạn cam kết chuyển nhượng 03-05 năm và chưa nhận được hiệu lực chuyển nhượng.</p>
9.	Nghị quyết số 9	17/04/2024	<p>Sau khi chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban chấp hành khoản Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế triển khai phương án tăng vốn của SeABank trong năm 2024 lên 30.000 tỷ đồng, thông qua</p>	<p>SeABank đã chấp thuận theo Quyết định số 2378/Q -</p>

Stt	Số Nghị quyết/ Quy định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
			<p>việc thay đổi Mã số - Văn bản trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank như sau:</p> <p>Văn bản sau khi thay đổi: Văn bản: 30.000.000.000.000 đồng Bằng chữ: Ba mươi nghìn đồng Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng Tổng số cổ phần: 3.000.000.000 cổ phần</p> <p>Việc thay đổi Mã số - Văn bản trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo nội dung trên của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận vì các sai, bổ sung mà văn bản trên Giấy phép hoạt động của SeABank.</p> <p>Chỉ định công đồng giao Handel Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định/phê duyệt (bao gồm vì các sai, bổ sung, thay thế và xét thực tiễn) các nội dung liên quan, (ii) thực hiện/ thực hiện các công việc/hành động, (iii) tiến hành kiểm tra và kiểm tra thực tiễn và, (iv) ký tất cả các tài liệu (cùng với những sai, bổ sung, thay thế mà HĐQT xét thực tiễn thực hiện có bổ sung) của các quy định và/hoặc quy định các công việc) phát sinh trong quá trình thực hiện đăng ký và/hoặc thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank tại Cơ quan đăng ký kinh doanh các cấp, phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan đăng ký kinh doanh, tình hình thực tế của Ngân hàng</p>	<p>NHNN ngày 30/10/2024 của Ngân hàng Nhà nước ghi nhận văn bản lên 28.350 đồng.</p>
10.	Nghị quyết số 10	17/04/2024	<p>Thông qua việc mua cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN (Mã số doanh nghiệp: 0102126675) Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN trở thành Công ty con của SeABank.</p> <p>a. Thông tin cơ bản về doanh nghiệp của SeABank mua cổ phần như sau:</p> <p>Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài: Asean Securities Corporation Tên viết tắt: Asean Securities Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, 5, 6 và 7 số 3 đường Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Văn bản hiện tại: 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn đồng) Loại vốn cho vay: Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán: Môi giới Chứng khoán; Tư vấn kinh doanh chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán và các hoạt động kinh doanh khác. Thời hạn hoạt động: Từ ngày 22/12/2006.</p>	<p>Chưa triển khai do thiếu chứng khoán và kinh tế có nhu cầu đi nên bị bỏ trống.</p>

Stt	S Ngh quy t/ Quy t nh	Ngày	N i dung	Tình hình tri n khai
			<p>b. T l s h u c p h n c a SeABank t i Asean Securities đ k i n: T i a 100% V n i u l c a Asean Securities t i th i i m tri n khai, th c h i n giao d ch mua c p h n. Giao H i n g qu n tr quy t nh t l s h u c p h n c th c a SeABank t i Asean Securities m b o Asean Securities tr thành Công ty con c a SeABank.</p> <p>c. Th i gian th c h i n vi c mua c p h n đ k i n: Trong n m 2024 và/ho c phù h p v i ch p thu n c a C quan Nhà n c có th m quy n, quy nh c a pháp lu t và tình hình th c t .</p> <p>d. Giao H i n g qu n tr c quy t nh/phê duy t, th c h i n/t ch c th c h i n t t c các công vi c/hành ng, ti n hành t t c các b c c n thi t, ký các v n ki n và tài li u khác, cùng v i nh ng s a i, b sung, thay th mà H i n g qu n tr xét th y c n thi t ho c ph i có b o m hi u l c c a các ngh quy t và/ho c gi i quy t các công vi c phát sinh liên quan n vi c SeABank mua toàn b p h n c p h n c a Asean Securities, bao g m nh ng không h n ch các công vi c sau:</p> <p>i. Quy t nh/phê duy t và/ho c ký Ph ng án góp v n, mua c p h n (bao g m c vi c s a i, b sung, thay th khi xét th y c n thi t) theo quy nh c a Pháp lu t, yêu c u c a các C quan Nhà n c có th m quy n và/ho c th c t phát sinh;</p> <p>ii. Quy t nh th i i m th c h i n giao d ch mua c p h n, giá mua, kh i l ng mua, ph ng th c th c h i n và i tác th c h i n giao d ch.</p> <p>iii. Quy t nh/Phê duy t, th ng l ng/ à m phán/th a thu n toàn b n i dung, ký k t H p ng/Th a thu n góp v n, mua c p h n và toàn b các tài li u, h s , v n b n, gi y t khác có liên quan phát sinh t H p ng/Th a thu n này (bao g m c vi c s a i, b sung, thay th khi xét th y c n thi t) hoàn t t vi c mua c p h n theo quy nh c a Pháp lu t, yêu c u c a các C quan Nhà n c có th m quy n và/ho c th a thu n c a SeABank và các Bên chuy n nh ng.</p> <p>iv. Quy t nh/Phê duy t các kho n chi phí, phí, l phí, thu có liên quan n vi c SeABank mua c p h n c a Asean Securities.</p> <p>v. Quy t nh/Phê duy t và ký các v n b n, tài li u, h s có liên quan (bao g m c vi c s a i, b sung, thay th khi xét th y c n thi t) theo quy nh c a Pháp lu t th c h i n các th t c xin ch p thu n vi c góp v n, mua c p h n c a SeABank t i NHNN và/ho c các C quan Nhà n c có th m quy n khác theo quy nh c a pháp lu t (n u có).</p> <p>vi. Quy t nh/Phê duy t hình th c pháp lý/T ch c l i c a Asean Securities khi th c h i n vi c mua c p h n c a Asean Securities;</p> <p>vii. Quy t nh/Phê duy t và ký các tài li u, h s có liên quan (bao g m c vi c s a i, b sung, thay th khi xét</p>	

Stt	Số Nghị quyết/ Quy định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai																		
			<p>thực nghiệm); thực hiện việc trình Ủy ban chấp hành Ngân hàng; Các quan hệ kinh doanh và/hoặc các Công ty Ngân hàng có thẩm quyền khác (nếu có) chấp thuận việc thay đổi hình thức pháp lý/Tổ chức kinh doanh nghiệp, thay đổi ngành kinh doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</p> <p>viii. Quy định/Phê duyệt và/hoặc ký các tài liệu, hồ sơ, triển khai thực hiện hoạt động của Asean Securities và các công việc khác có liên quan đến việc SeABank mua cổ phần của Asean Securities theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SeABank.</p>																			
11.	Nghị quyết số 11	17/04/2024	<p>Thông qua giao dịch vay kèm theo kỳ hạn chuyển đổi về các tác nhân ngoài như sau:</p> <p>a. Về việc giao dịch vay kèm theo kỳ hạn chuyển đổi:</p> <table border="1" data-bbox="512 797 1217 1760"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Tiêu chí</th> <th>Nội dung</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Bên cho vay</td> <td>1. Là Ngân hàng thương mại hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc quỹ đầu tư chấp hành hoặc tổ chức tài chính quốc tế; và 2. Có vốn ít nhất góp từ trên 100 triệu USD hoặc ngoại tệ có giá trị tương đương.</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Giá trị Khoản vay</td> <td>Tối đa 35.000.000 USD (Ba mươi lăm triệu đô la Mỹ)</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Đơn vị tính</td> <td>USD</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Mục đích Khoản vay</td> <td>Cung cấp nguồn vốn cho SeABank: (i) tài trợ cho Doanh nghiệp và cá nhân; Doanh nghiệp siêu nhỏ; hoặc (ii) các mục đích khác phục vụ hoạt động kinh doanh của SeABank, áp dụng quy định của Khoản vay và quy định của pháp luật liên quan.</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>Điều kiện khác</td> <td>Khoản vay có thể chuyển đổi thành cổ phiếu theo thỏa thuận của SeABank và Bên cho vay.</td> </tr> </tbody> </table> <p>b. Trường hợp SeABank và Bên cho vay thỏa thuận phát hành cổ phiếu hoặc chuyển đổi khoản vay kèm theo kỳ hạn chuyển đổi thì từ ngày Nghị quyết này, Công ty của SeABank ngay lập tức mua lại cổ phiếu mới phát hành cho các tác nhân ngoài thực hiện việc chuyển đổi, và trong phạm vi thẩm quyền có thẩm quyền yêu cầu thì việc chuyển đổi, thông qua một nghị quyết khác trong đó bao gồm các vấn đề nêu tại Nghị quyết này phê duyệt phê duyệt phát hành cổ</p>	STT	Tiêu chí	Nội dung	1	Bên cho vay	1. Là Ngân hàng thương mại hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc quỹ đầu tư chấp hành hoặc tổ chức tài chính quốc tế; và 2. Có vốn ít nhất góp từ trên 100 triệu USD hoặc ngoại tệ có giá trị tương đương.	2	Giá trị Khoản vay	Tối đa 35.000.000 USD (Ba mươi lăm triệu đô la Mỹ)	3	Đơn vị tính	USD	4	Mục đích Khoản vay	Cung cấp nguồn vốn cho SeABank: (i) tài trợ cho Doanh nghiệp và cá nhân; Doanh nghiệp siêu nhỏ; hoặc (ii) các mục đích khác phục vụ hoạt động kinh doanh của SeABank, áp dụng quy định của Khoản vay và quy định của pháp luật liên quan.	5	Điều kiện khác	Khoản vay có thể chuyển đổi thành cổ phiếu theo thỏa thuận của SeABank và Bên cho vay.	<p>đã thực hiện. Ngày 14/6/2024 - The Norwegian Investment Fund for developing countries (Norfund) - quỹ đầu tư cho các nước đang phát triển của Chính phủ Na Uy quy định đầu tư vào Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank, Hose: SSB) 30 triệu USD để mở rộng khoản vay có thể chuyển đổi thành cổ phần thông qua SeABank trong vòng 4 năm nhằm bổ sung nguồn vốn hỗ trợ các doanh nghiệp và cá nhân (DNVVN), khách hàng cá nhân và doanh nghiệp siêu nhỏ tại Việt Nam.</p>
STT	Tiêu chí	Nội dung																				
1	Bên cho vay	1. Là Ngân hàng thương mại hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc quỹ đầu tư chấp hành hoặc tổ chức tài chính quốc tế; và 2. Có vốn ít nhất góp từ trên 100 triệu USD hoặc ngoại tệ có giá trị tương đương.																				
2	Giá trị Khoản vay	Tối đa 35.000.000 USD (Ba mươi lăm triệu đô la Mỹ)																				
3	Đơn vị tính	USD																				
4	Mục đích Khoản vay	Cung cấp nguồn vốn cho SeABank: (i) tài trợ cho Doanh nghiệp và cá nhân; Doanh nghiệp siêu nhỏ; hoặc (ii) các mục đích khác phục vụ hoạt động kinh doanh của SeABank, áp dụng quy định của Khoản vay và quy định của pháp luật liên quan.																				
5	Điều kiện khác	Khoản vay có thể chuyển đổi thành cổ phiếu theo thỏa thuận của SeABank và Bên cho vay.																				

Stt	Số Nghị quyết/ Quy định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
			<p>phiếu thi thẩm định chuyên đề thi chính thức chuyên đề.</p> <p>c. Phê duyệt và thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định, phê duyệt và tổ chức thi chính thức các thí điểm thí điểm thi chính thức giao dịch vay kèm theo khoản chuyên đề thẩm định thẩm định này, bao gồm những không ghi nhận các nội dung sau:</p> <p>i. Phê duyệt, quy định lịch trình Bên cho vay áp dụng ủy quyền theo nội dung đã đề nghị công thông qua;</p> <p>ii. Phê duyệt nội dung và ký kết Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyên đề và các tài liệu khác có liên quan mà SeABank là một bên tham gia (sau đây gọi chung là “Tài liệu Tài trợ”) và bất kỳ tài liệu nào liên quan Tài trợ; các tài liệu, hồ sơ xin chấp thuận, đồng ký và các tài liệu khác có liên quan nội dung (i) vay Khoản vay kèm theo khoản chuyên đề; và (ii) phát hành, niêm yết, đồng ký và lưu ký sổ phiếu phát hành phiếu mệnh giá chuyên đề;</p> <p>iii. Phê duyệt và triển khai phôi án sơ đồ vận hành vận hành ngoài thu nhập Khoản vay hoặc vận chuyển nội dung Khoản vay;</p> <p>iv. Lập và triển khai phôi án chi tiết liên quan nội dung phát hành chứng khoán;</p> <p>v. Quy định phôi án mệnh giá chuyên đề không vượt quá giá trị số dư ngoài của SeABank;</p> <p>vi. Quy định và tiến hành minh bạch có chấp thuận của các quan quản lý liên quan chuyên đề, đồng vận hành, đồng ký và niêm yết chứng khoán phát hành và các hành động liên quan khác; và</p> <p>vii. Các nội dung khác có liên quan.</p>	
12.	Nghị quyết số 12	17/04/2024	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT SeABank nhiệm kỳ 2023-2028 của Bà Ngô Thị Nhài kể từ ngày 17/4/2024.	ã thực hiện.
13.	Nghị quyết số 13	17/04/2024	Thông qua việc bổ sung thay thế 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.	ã thực hiện.
14.	Nghị quyết số 14	17/04/2024	Thông qua Thủ tục bổ sung thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 như Thủ tục đính kèm	ã thực hiện.
15.	Nghị quyết số 15	17/04/2024	Thông qua kết quả bổ sung thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028.	ã thực hiện.
16.	Nghị quyết số 16	17/04/2024	Thông qua Phôi án công bố lợi ích năm 2021-2025 của Ngân hàng đã của NHNN giao và kết quả thực hiện Phôi án công bố lợi ích năm 2023. Giao HĐQT (i) tiếp tục rà soát, chỉnh sửa, bổ sung và báo cáo NHNN về Phôi án công bố lợi ích năm 2021 – 2025 một bộ hồ sơ về tình hình thực tế (như HĐQT xét thực tiễn) và yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; (ii) chỉ đạo xem xét, quy định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện	ã thực hiện. Phôi án công bố lợi ích năm 2021-2025 tiếp tục triển khai và báo cáo kết quả như kết quả NHNN hàng quý và năm. Chi

Stt	Số Nghị quyết/ Quy định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
			các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan triển khai các nội dung/vấn đề nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và chính sách của Ngân hàng trong tình hình kinh tế, Kinh doanh kinh doanh các lĩnh vực công thông qua.	tiết theo báo cáo kết quả thực hiện PACCLT và khoản 1 Mục A Báo cáo này.
17.	Nghị quyết số 17	17/04/2024	<p>Chỉ thị công thông qua các hình thức, giao dịch và việc Ngã có liên quan đã ghi nhận trong các Báo cáo tài chính đã kiểm toán của SeABank trong giai đoạn 2021-2023; và các hình thức, giao dịch của SeABank và các chi tiêu theo quy định tại Điều khoản 2 Điều 59 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) và/hoặc Điều khoản 3 Điều 67 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 (kết thúc Điều 67 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 có hiệu lực) và Khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020, báo cáo minh bạch không ghi nhận:</p> <p>a. các hình thức, giao dịch nhận tín dụng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã kiểm toán gần nhất</p> <p>b. các hình thức, giao dịch chấp nhận tín dụng, hoặc các hình thức, giao dịch khác với khách hàng (trừ các trường hợp pháp luật cho phép) có giá trị tối đa 30% vốn điều lệ của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã kiểm toán gần nhất</p> <p>Chỉ thị công thông qua Hội đồng Quản trị quy định xem xét, quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan triển khai các nội dung/vấn đề nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và chính sách của Ngân hàng trong tình hình kinh tế năm 2024 đã công thông qua.</p>	Không phát sinh.
18.	Nghị quyết số 18	17/04/2024	<p>Chỉ thị công thông qua (i) việc tiếp tục thực hiện các nghị quyết của triển khai các chỉ thị công thông qua năm 2023; và (ii) chi tiêu và nguyên tắc thực hiện các nội dung/vấn đề thu nhập quy định của HĐQT phát sinh giữa 2 kỳ kế hoạch, báo cáo minh bạch không ghi nhận:</p> <p>a. việc mua, bán tài sản của SeABank; việc góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác; đầu tư tài chính khác;</p> <p>b. việc sửa đổi, bổ sung, ban hành và thay thế Quy chế tài chính của SeABank theo quy định của pháp luật có liên quan;</p> <p>c. việc làm phẩn, làm sạch và phát hành chứng khoán cho nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>và triển khai các nội dung, vấn đề nêu trên, chỉ thị công thông qua việc giao Hội đồng Quản trị quy định xem xét, quyết định/phê duyệt (bao gồm</p>	Không phát sinh.

Stt	Số Nghị quyết/ Quy định	Ngày	Nội dung	Tình hình triển khai
			<p>c vi c ký) t t c các v n b n, tài li u và th c hi n các ho t ng, th t c, n i dung c n thi t có liên quan tri n khai các n i dung/v n t i i m a, b và c nêu trên, phù h p v i quy nh c a Pháp lu t, quy nh c a SeABank và nh h ng, chi n l c c a Ngân hàng trong t ng th i k , K ho ch Ngân sách và K ho ch kinh doanh n m 2024 ã c i h i ng c ông thông qua.</p>	
<p>C. Ngày 24/10/2024, SeABank ã t ch c l y ý ki n i h i ng c ông b ng v n b n thông qua ngh quy t n i dung s a i, b sung c a i u l t ch c và ho t ng c a Ngân hàng, Quy ch n i b v qu n tr Ngân hàng, Quy ch t ch c và ho t ng c a H i ng Qu n tr , Quy ch t ch c và ho t ng c a Ban Ki m soát Ngân hàng.</p>				
1.	Nghị quyết số 01	05/11/2024	<p>Thông qua n i dung s a i, b sung c a i u l t ch c và ho t ng c a Ngân hàng theo D th o ính kèm. Giao và y quy n cho H QT (i) quy t nh vi c ban hành i u l , (ii) ti p t c rà soát n i dung c a i u l s a i, b sung, i u ch nh theo quy nh c a Lu t các TCTD n m 2024 và các v n b n h ng d n thi hành, c p nh t các n i dung theo thông l t t v qu n tr công ty trong n c và qu c t (n u xét th y c n thi t). Riêng n i dung quy nh v v n i u l t i Kho n l i u 22 i u l s c H QT i u ch nh trên c s và phù h p v i n i dung Quy t nh s a i Gi y phép ho t ng v v n i u l c a Ngân hàng Nhà n c.</p>	ã th c hi n.
2.	Nghị quyết số 02	05/11/2024	<p>Thông qua n i dung s a i, b sung c a Quy ch n i b v qu n tr Ngân hàng theo D th o ính kèm. Giao và y quy n cho H QT (i) quy t nh vi c ban hành Quy ch , (ii) ti p t c rà soát n i dung c a Quy ch s a i, b sung, i u ch nh theo quy nh c a Lu t các TCTD n m 2024 và các v n b n h ng d n thi hành, c p nh t các n i dung theo thông l t t v qu n tr công ty trong n c và qu c t (n u xét th y c n thi t).</p>	ã th c hi n
3.	Nghị quyết số 03	05/11/2024	<p>Thông qua n i dung s a i, b sung c a Quy ch t ch c và ho t ng c a H i ng Qu n tr theo D th o ính kèm. Giao và y quy n cho H QT (i) quy t nh vi c ban hành Quy ch , (ii) ti p t c rà soát n i dung c a Quy ch s a i, b sung, i u ch nh theo quy nh c a Lu t các TCTD n m 2024 và các v n b n h ng d n thi hành, c p nh t các n i dung theo thông l t t v qu n tr công ty trong n c và qu c t (n u xét th y c n thi t).</p>	ã th c hi n
4.	Nghị quyết số 04	05/11/2024	<p>Thông qua n i dung s a i, b sung c a Quy ch t ch c và ho t ng c a Ban Ki m soát theo D th o ính kèm. Giao và y quy n cho Ban Ki m soát (i) quy t nh vi c ban hành Quy ch , (ii) ti p t c rà soát n i dung c a Quy ch s a i, b sung, i u ch nh theo quy nh c a Lu t các TCTD n m 2024 và các v n b n h ng d n thi hành, c p nh t các n i dung theo thông l t t v qu n tr công ty trong n c và qu c t (n u xét th y c n thi t).</p>	ã th c hi n

Stt	S Ngh quy t/ Quy t nh	Ngày	N i dung	Tình hình tri n khai															
5.	Ngh quy t s 05	05/11/ 2024	<p>h i h i ng c ô ng t i â y giao và y quy n cho H QT (và cho phép H QT c giao và u quy n l i), quy t nh, th c hi n t t c các công vi c, hành ng, ký các v n ki n và tài li u khác, cùng v i nh ng s a i b sung mà H QT xét th y c n thi t ho c ph i có b o m hi u l c c a nh ng ngh quy t nêu trên và gi i quy t các công vi c phát sinh thu c th m quy n c a H QT. Các ngh quy t ã c thông qua t i k h p này có hi u l c k t ngày c thông qua cho n khi H QT có ngh quy t khác thay th ho c các công vi c c nêu trên hoàn thành.</p>	ã th c hi n ã th c hi n															
D. Ngày 15/11/2024, SeABank ã t ch c i h i ng c ô ng b t th ng b u b sung 02 thành viên Ban Ki m soát nhi m k 2023-2028.																			
1.	Ngh quy t s 01	15/11/ 2024	Thông qua s l ng thành viên Ban Ki m soát nhi m k 2023-2028 là 05 thành viên.	ã th c hi n															
2.	Ngh quy t s 02		Thông qua vi c b u b sung 02 thành viên Ban Ki m soát c a SeABank cho th i gian còn l i c a nhi m k 2023-2028	ã th c hi n															
3.	Ngh quy t s 03		<p>Thông qua k t qu b u b sung thành viên Ban Ki m soát cho th i gian còn l i c a nhi m k 2023 – 2028 nh sau:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>H và tên ng c viên</th> <th>S phi u b u t c</th> <th>T l t c</th> <th>K t qu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1.</td> <td>Ông Nguyễn Ng c Qu nh</td> <td>2.745.162.003</td> <td>100%</td> <td>Trúng c thành viên BKS</td> </tr> <tr> <td>2.</td> <td>Ông L ng Duy ông</td> <td>2.745.162.003</td> <td>100%</td> <td>Trúng c thành viên BKS</td> </tr> </tbody> </table>	STT	H và tên ng c viên	S phi u b u t c	T l t c	K t qu	1.	Ông Nguyễn Ng c Qu nh	2.745.162.003	100%	Trúng c thành viên BKS	2.	Ông L ng Duy ông	2.745.162.003	100%	Trúng c thành viên BKS	ã th c hi n
STT	H và tên ng c viên		S phi u b u t c	T l t c	K t qu														
1.	Ông Nguyễn Ng c Qu nh	2.745.162.003	100%	Trúng c thành viên BKS															
2.	Ông L ng Duy ông	2.745.162.003	100%	Trúng c thành viên BKS															
4.	Ngh quy t s 04	<p>h i h i ng c ô ng thông qua vi c H i ng Qu n tr c quy n ch ng xem xét, quy t nh/phê duy t (bao g m c vi c ký) t t c các v n b n, tài li u, báo cáo và th c hi n các ho t ng, th t c, n i dung c n thi t có liên quan tri n khai các n i dung/v n t i Ngh quy t s 1, 2, 3 nêu trên, phù h p v i quy nh c a Pháp lu t, quy nh c a SeABank và nh h ng, chi n l c c a Ngân hàng trong t ng th i k .</p>	ã th c hi n																

IV. K HO CH N M 2025

4.1 Ti p t c ki n toàn c c u c a H QT và BKS c a Ngân hàng nh m nâng cao h n n a n ng l c c a H QT, BKS và áp ng các thông l t t v qu n tr công ty trong phát tri n b n v ng:

- a. B u b sung thành viên c l p H QT nâng t ng s thành viên c l p H QT lên 02/08 thành viên, là thành viên giàu kinh nghi m trong l nh v c ngân hàng, tài chính, ng i n c ngoài nh m áp ng nhu c u a đ ng hóa n ng l c, v n hóa và góc nhìn c a H QT;
- b. B u b sung/ thay th thành viên BKS theo h ng u tiên nh ng ng i có kinh nghi m lâu n m trong l nh v c tài chính - ngân hàng nh m a đ ng hóa n ng l c, chuyên môn,

- kinh nghiệm cho BKS, đáp ứng nhu cầu thực tiễn của BKS ngày càng gia tăng do các bổ sung chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật các TCTD năm 2024;
- c. Rà soát và thực hiện phân công công việc cho các thành viên HĐQT theo thực tiễn bổ sung trong năm 2025;
 - d. Điều chỉnh cơ cấu, tái cấu trúc các ủy ban trực thuộc HĐQT phù hợp với tình hình thực tế và rà soát, cập nhật quy trình làm việc của các ủy ban; kiến toàn nhân sự giúp việc cho các ủy ban nhằm tăng cường nguồn lực cho các ủy ban tham mưu cho HĐQT trong công tác phát triển bền vững, đặc biệt là trực tiếp quản trị.
 - e. Xem xét thành lập Ủy ban Phát triển Bền vững với các thành viên có kinh nghiệm thực tiễn lĩnh vực phát triển bền vững tại các tổ chức quốc tế nhằm mở rộng phạm vi công tác triển khai, giám sát thực tiễn lĩnh vực phát triển bền vững tại Ngân hàng.
- 4.2 Tiếp tục hoàn thiện khung quản trị công ty và kiến toàn các nguyên tắc quản trị công ty theo Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty của Việt Nam và OECD/G20, cũng như các cam kết của Ngân hàng và phát triển bền vững về ba trụ cột ESG với các tác động như IFC, DFC, AIIB, Norfund v.v....; Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển bền vững của SeABank theo các nội dung này, mở rộng thị trường, hiệu quả, công khai, minh bạch, mở rộng quy mô và lợi ích của các bên liên quan.
- 4.3 Chủ trì và đồng hành cùng TG tiếp tục cải thiện thực tiễn kiểm soát nội bộ áp dụng thành công chu trình kiểm soát tuân thủ quốc tế COSO và xem xét việc công bố báo cáo tài chính theo chu trình IFRS nhằm nâng cao tính công khai, minh bạch và sự uy tín của các chỉ số kiểm soát nội bộ/ thực tiễn quản lý rủi ro theo quy định của pháp luật và các chu trình quốc tế;
- 4.4 Chủ trì việc xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch ngân sách năm 2025 bám sát các giá trị pháp lý hành chính sách tài chính, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ, NHNN.
- 4.5 Tiếp tục chủ trì triển khai trong năm 2025 và tiếp tục thực hiện giai đoạn 2021-2025 của các Chương án/ Chiến lược/ Kế hoạch sau: (i) Chiến lược kinh doanh lý luận và thực tiễn giai đoạn 2021-2025 của NHNN chấp thuận, làm cơ sở xây dựng Chương án chiến lược cho giai đoạn tiếp theo (nếu có) theo yêu cầu của NHNN; (ii) Kế hoạch phát triển Ngân hàng xanh tại Việt Nam theo Quyết định số 1604/QĐ-NHNN ngày 07/8/2018; (iii) Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; (iv) Chiến lược phát triển ngành ngân hàng năm 2025 và tầm nhìn ngành năm 2030 theo Quyết định số 1309/QĐ-NHNN.
- 4.6 Chủ trì xây dựng Chương án khế ước pháp định kiến trong trường hợp pháp nhân của công ty tham gia theo quy định tại Điều 143 Luật các TCTD 2024 và nâng cao năng lực quản lý và các tình huống bất thường của Ngân hàng.
- 4.7 Chủ trì việc kiểm soát tổng thể tín dụng hợp lý, bám sát mục tiêu tăng trưởng tín dụng phù hợp với chỉ tiêu của NHNN giao và tầm nhìn ngành ngân hàng vào các lĩnh vực sản xuất - kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên và các ngành lĩnh vực tăng trưởng theo chỉ đạo của Chính phủ, hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội; kiểm soát chặt chẽ tín dụng nội bộ các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.
- 4.8 Tiếp tục chủ trì ủy mnh chuyên môn, phát triển các dịch vụ thanh toán hiện tại không dùng tiền mặt trong hoạt động ngân hàng gắn với mở rộng an ninh, an toàn, trong đó ưu tiên chủ trì triển khai các dự án công nghệ số và vận hành tập trung hỗ trợ hoạt động kinh doanh theo chiến lược của Ngân hàng.

V. NỘI DUNG KHÁC:

Mở rộng công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của SeABank để kịp thời, hiệu quả, phù hợp với diễn biến của thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và thực tiễn nhu cầu hoạt động của SeABank, Hội đồng quản trị kính trình Hội đồng thông qua (i) việc tiếp tục thực hiện các quy định pháp luật triển khai các kế hoạch kinh doanh hàng năm

2024; và (ii) thông qua chức năng và nguyên tắc thể hiện các nội dung/ vấn đề thu c thẩm quyền của Hội đồng phát sinh giá trị và chi phí bao gồm những không ghi nhận:

- a. việc mua, bán tài sản, góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác, đầu tư tài chính khác;
- b. sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế tài chính của SeABank theo các quy định hiện hành;
- c. thẩm phán, lựa chọn và phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài;
- d. và triển khai các nội dung, vấn đề này, đề nghị công thông qua việc Hội đồng Quản trị quy định xem xét, quyết định/ phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thể hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan triển khai các nội dung/ vấn đề đề nghị, bổ sung và nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và nội dung, chỉ định của Ngân hàng trong tình hình, Kế hoạch Ngân sách & Kế hoạch Kinh doanh năm 2025 để đề nghị công thông qua.

Thay mặt HĐQT, tôi xin bày tỏ cảm ơn chân thành tới các Quý vị Khách hàng, Công đồng và tác nhân luôn nỗ lực hành và đóng góp của SeABank trong thời gian vừa qua. Tôi cũng rất cảm ơn sự đóng góp của Ban điều hành, các cán bộ quản lý cùng toàn thể CBNV SeABank đã chung sức cho sự phát triển của Ngân hàng.

Tôi tin tưởng rằng, với niềm tin và sự ủng hộ của Quý vị Khách hàng, tác nhân, Công đồng, SeABank sẽ sớm hoàn thành mục tiêu trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu có yêu thích nhất và tiếp tục phát triển bền vững theo các trụ cột Môi trường- Xã hội- Quản trị.

Trân trọng!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỨC VỤ

LÊ VĂN TÍN

PH L C S 01

DANH SÁCH NG I CÓ LIÊN QUAN C A SEABANK

STT	Tên t ch c/cá nhân	Ch c danh t i SeABank (n u có)	Th i i m b t u là ng i có liên quan	Th i i m không còn là ng i có liên quan
1	Lê V n T n	Ch t ch H QT, ng i i di n theo pháp lu t c a Ngân hàng	11/04/2018	-
	Lê V n Nghi		11/04/2018	
	Lê V n L		11/04/2018	
	Nguy n Th i m		11/04/2018	
	Lê Th Ngoan		11/04/2018	
	Nguy n V n Nguyễn		11/04/2018	
	Lê V n Ti n		11/04/2018	
	Tr n Th Thêm		11/04/2018	
	Lê V n T n		11/04/2018	
	Hoàng Th Mai		11/04/2018	
	Lê V n Tân		11/04/2018	
	Tr n Th B y		11/04/2018	
	Lê Th Thêm		11/04/2018	
	Nguy n Minh Ti n		11/04/2018	
	Lê Th Mi n		11/04/2018	
	Lê Ki u Anh		11/04/2018	
	Lê B o Minh		11/04/2018	
2	Nguy n Th Nga	Phó Ch t ch th ng tr c H QT	11/04/2018	-
	Lê H u Báu		11/04/2018	
	Phan V n Hòa		11/04/2018	
	Nguy n Châu Hu n		11/04/2018	
	Nguy n Ng c ng		11/04/2018	
	Th Nhâm		11/04/2018	
	Nguy n V n L c		11/04/2018	
	Hoàng Th Mùi		11/04/2018	
	Lê Tu n Anh		11/04/2018	
	T Th H ng Y n		11/04/2018	
	Lê Thu Th y		11/04/2018	
3	Lê Thu Th y	Phó Ch t ch H QT	11/04/2018	-
	AMELIA Lê Nguy n HERMAN		11/04/2018	

STT	Tên t ch c/cá nhân	Ch c danh t i SeABank (n u có)	Th i i m b t u là ng i có liên quan	Th i i m không còn là ng i có liên quan
	ANTHONY Lê Nguy n HERMAN		11/04/2018	
	Lê H u Báu		11/04/2018	
	Nguy n Th Nga		11/04/2018	
	Lê Tu n Anh		11/04/2018	
	T Th H ng Y n		11/04/2018	
4	Khúc Th Qu nh Lâm	Phó Ch t ch H QT	11/04/2018	-
	Nguy n Duy Hùng		11/04/2018	
	Khúc Nh ng		11/04/2018	
	Nguy n Th Mai		11/04/2018	
	Khúc Anh S n		11/04/2018	
	Tr n Th Thái L		11/04/2018	
	Khúc Nh Giang		11/04/2018	
	Tr n Th Linh		11/04/2018	
	Nguy n T ng Huy		11/04/2018	
	Nguy n Duy Vi t		11/04/2018	
5	Mathew Nevil WELCH	Thành viên H QT	21/04/2022	-
	Patricia Bjaaland Welch		21/04/2022	
	Barry Neville Welch		21/04/2022	
	Yvonne Welch		21/04/2022	
	Daniel James Welch		21/04/2022	
	Patrick Welch		21/04/2022	
	Carrie Golus		21/04/2022	
	Zoe Welch		21/04/2022	
6	Fergus Macdonald Clark	Thành viên c l p H QT	28/04/2023	-
	Gordon Macdonald Clark		28/04/2023	
	James Macdonald Clark		28/04/2023	
	Rebecca Clark		28/04/2023	

STT	Tên t ch c/cá nhân	Ch c danh t i SeABank (n u có)	Th i i m b t u là ng i có liên quan	Th i i m không còn là ng i có liên quan
7	Tr n Th Thanh Th y	Thành viên HĐQT	12/08/2015	
	Võ Anh Thái		12/08/2015	
	Tr n ình Riên			
	Tr ng Th H p		12/08/2015	
	Võ Th An		-	
	Ph m Th Hoàn		12/08/2015	
	Tr n Thái ng		12/08/2015	
	T Thúy H ng		12/08/2015	
	Tr n Vi t Ký		12/08/2015	
	Lê L Th y		12/08/2015	
	Tr n Th Thu H ng		12/08/2015	
	Nguy n V n H ng		12/08/2015	
	Võ Thái D ng		12/08/2015	
	Võ Tr n Thái Trung		12/08/2015	
	ng Ph ng Linh		01/01/2022	
	Nguy n M n Th y Tiên		08/11/2022	
8	Nguy n Ng c Qu nh	Tr ng BKS	15/11/2024	
	Nguy n ình Tr ng		15/11/2024	
	Nguy n Th Tích		15/11/2024	
	Nguy n Th Huy Thu		15/11/2024	
	Nguy n Qu nh Lâm		15/11/2024	
	Nguy n Th Tuy t Nhung		15/11/2024	
	Phan H i Uyên Chi		15/11/2024	
	Nguy n Ng c Huy n		15/11/2024	
	Nguy n Huy Hùng		15/11/2024	
	Nguy n Anh Giao		15/11/2024	
	Lê Th Phán		15/11/2024	
	Hoàng M nh T ng		15/11/2024	
9	V Th Ng c Qu nh	Thành viên BKS	11/04/2018	
	Phan V nh Quang			
	V ình ô			

STT	Tên t ch c/cá nhân	Ch c danh t i SeABank (n u có)	Th i i m b t u là ng i có liên quan	Th i i m không còn là ng i có liên quan
	Tr nh Th H ng Hà			
	Phan Bá Vi t			
	Phan V Qu nh Trang			
	V Th Nga H ng			
	Nguy n Tân Hoàng			
	Công ty TNHH Th ng m i V ng Ti n			
10	Nguy n Thành Luân	Thành viên BKS	28/04/2023	-
	Nguy n Qu nh Di p			
	Nguy n Minh An			
	Nguy n Minh Quân			
	Nguy n Ng c Canh			
	Giang Minh Nga			
	Nguy n Thanh Phong			
	Tr n Thu Hòa			
	Nguy n Thành Trung			
	ào Th Lan H ng			
11	V Thu Th y	Thành viên BKS	28/04/2023	-
	Nguy n Ng c Th nh			
	Nguy n Ng c Quang			
	Nguy n Ng c Linh			
	Hoàng Th Ng c			
	V Công			
	Nguy n Ng c Th nh			
	V Th Nhung			
	V Th H ng Lý			
	V Th Thanh Tâm			
	Nguy n Quang T			
	V Th Mão			
	Lê V n Tr ng			
	V Qu c Hoàn			
	Nguy n Lan Anh			

STT	Tên t ch c/cá nhân	Ch c danh t i SeABank (n u có)	Th i i m b t u là ng i có liên quan	Th i i m không còn là ng i có liên quan
	V Hoàng Anh			
	Nguy n Tu n S n			
	Công ty TNHH th ng m i u t và xu t nh p kh u An Phú			
12	L ng Duy ông	Thành viên BKS	15/11/2024	
	Nguy n Th Huynh			
	L ng Bích Ng c			
	L ng Tu n Tú			
	L ng V n Chiên			
	Nguy n Th Ph ng			
	Nguy n Ng c Ri n			
	Nguy n Th D ng			
13	Lê Qu c Long	T ng Giám c	20/06/2018	-
	Lê Xuân B n		20/06/2018	
	Nguy n Th H ng		20/06/2018	
	Hoàng Th Ki u Y n		20/06/2018	
	Lê Hoàng Anh		20/06/2018	
	Lê Xuân Nam Anh		20/06/2018	
	Lê Xuân Qu c Anh		20/06/2018	
	Lê Anh Tu n		20/06/2018	
	Châu Th M Li u		20/06/2018	
	Lê Khánh Toàn		20/06/2018	
	Hoàng Ph ng C m		20/06/2018	
14	V ình Khoán	Phó T ng Giám c	12/07/2013	-
15	Nguy n Th Thu H ng	Phó T ng Giám c	01/06/2016	-
16	Hoàng M nh Phú	Phó T ng Giám c	20/06/2018	-
17	Nguy n Tu n C ng	Phó T ng Giám c	28/12/2012	-
18	ng Thu Trang	Phó T ng Giám c	20/01/2020	-
19	Nguy n H ng Quang	Phó T ng Giám c	23/02/2024	
20	Nguy n Tu n Anh	Phó T ng Giám c	23/02/2024	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
21	Nguyễn Thị Hoài Phương	Kiểm toán trưởng	14/07/2017	-
22	Vũ Quốc Tuấn	Người phụ trách Quản trị công ty	12/08/2021	-
23	Đào Minh Nguyệt	Người phụ trách Quản trị công ty	12/08/2021	-
24	Hoàng Tuyết Mai	Người phụ trách Quản trị công ty	12/08/2021	-
25	Ngô Thị Nhài	Thành viên HĐQT	11/04/2018	17/04/2024
26	Võ Long Nhi	Trưởng Phó Giám đốc	16/11/2021	23/02/2024
27	Công nhân SeABank Hải Phòng			

B. Doanh nghiệp và tổ chức sở hữu trên 10% vốn điều lệ

	Không có			
--	----------	--	--	--

C. Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chung một sự kiểm soát (Công ty con, công liên)

1	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)	Công ty con	03/12/2008	
	Vành Khoán	Chủ tịch HĐQT kiêm TG SeABank AMC	15/11/2024	
2	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu Điện	Công ty con	22/5/2018	
	Nguyễn Minh Thuận	Chủ tịch HĐQT		
	Vũ Quốc Tuấn	Trưởng Giám đốc		
3	Công ty CP Xây dựng khí Sài Gòn	SeABank là công liên		
4	Công ty CP Xây dựng khí Vũng Tàu	SeABank là công liên		
5	Công ty CP Xây dựng khí Tây Ninh	SeABank là công liên		

E. Quan hệ hợp tác trong đó một tổ chức, cá nhân là đối tác của tổ chức, cá nhân kia

1	Nguyễn Minh Thuận	Đối tác nhân viên góp vốn của SeABank		
---	-------------------	---------------------------------------	--	--

STT	Tên t ch c/cá nhân	Ch c danh t i SeABank (n u có)	Th i i m b t u là ng i có liên quan	Th i i m không còn là ng i có liên quan
2	Nguyễn Thu H ng	i di n ph n v n góp c a SeABank		
3	Lê Qu c Long	i di n ph n v n góp c a SeABank		
4	Hoàng Huy Ch ng	i di n ph n v n góp c a SeABank		
5	Lã Th Hi n	i di n ph n v n góp c a SeABank		
6	ng Tùng S n	i di n ph n v n góp c a SeABank		
7	Vo Long Nhi	i di n ph n v n góp c a SeABank		

DANH SÁCH GIAO DỊCH VÀ NỘI DUNG LIÊN QUAN CỦA SEABANK

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
I.	Lê Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT		- Giao dịch tín dụng (***): 1,5 triệu USD - Tín dụng	
1.15	Lê Kiều Anh	Con gái		- Giao dịch tín dụng: 76,98 triệu USD - Tín dụng - Giao dịch phi tín dụng (****): 9.600 triệu USD	
II.	Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch thành viên HĐQT		- Giao dịch phi tín dụng: Cho thuê nhà	
2.1	Lê Hữu Bảo	Chủ ngân	NQ 86/2024/NQ-HQT	- Giao dịch phi tín dụng: Cho thuê nhà, cho thuê tủ lạnh.	
2.12	Tập đoàn BRG - Công ty CP	Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT		- Giao dịch phi tín dụng: 343.630 triệu USD	
2.13	Công ty cổ phần đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội	Bà Nguyễn Thị Nga là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1219/2024/NQ-HQT	- Thông qua gói cấp tín dụng trị giá: 4.300.000 triệu USD ngày 26/12/2024 - Giao dịch phi tín dụng: 179 triệu USD	
2.14	Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam	Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT		- Giao dịch phi tín dụng: 884.595 triệu USD	
2.17	Công ty TNHH Hoàng Viên Quảng Bá	Công ty con của BRG		- Giao dịch phi tín dụng: 286.736 triệu USD	
2.18	Công ty CP dịch vụ và kinh doanh bất động sản Hà Nội	Công ty con của BRG	NQ 908/2023/NQ-HQT	- Giao dịch phi tín dụng: 328.900 triệu USD - Cho thuê địa điểm	
IV.	Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT		- Giao dịch phi tín dụng: 3.775 triệu USD	
4.12	Công ty CP Nông nghiệp sản xuất An	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT	1152/2024/NQ-HQT	- Giao dịch tín dụng: Hạn mức 80 triệu USD.	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
4.15	CTCP Kho vận Vietfracht Hàng Yên	Công ty con của Vietfracht		- Giao dịch phi tín dụng: 7.709 triệu USD	
4.16	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng	Công ty con của Vietfracht		- Giao dịch phi tín dụng: 2.000 triệu USD	
4.17	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội	Công ty con của Vietfracht		- Giao dịch phi tín dụng: 8.000 triệu USD	
4.18	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Chí Minh	Công ty con của Vietfracht	NQ 908/2023/NQ-HQT	- Giá trị hợp đồng thuê địa điểm.	
6.9	Công ty Cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhu	Ông Fergus Macdonald Clark là chủ tịch SeABank	NQ 908/2023/NQ-HQT	- Giá trị cho thuê địa điểm	NCLQ của TV HQT
VII.	Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT		- Giao dịch tín dụng: TTD 326,99 triệu USD	
7.11	Võ Trần Thái Trung	Con		- Giao dịch phi tín dụng: 1.500 USD	
X	Nguyễn Thành Luân	Thành viên BKS			
10.7	Trần Thu Hòa	Mẹ		- Giao dịch phi tín dụng: 3.500 triệu USD	
XIV.	Vĩnh Khoán	Phó Tổng Giám đốc		- Giao dịch phi tín dụng: 1.517 triệu USD	
14.2	Võ Trần Minh Linh	Con gái		- Giao dịch phi tín dụng: 713 triệu USD	
XV.	Nguyễn Thị Thu Hằng	Phó Tổng Giám đốc		- Giao dịch phi tín dụng: 405 triệu USD	
15.1	Lê Thị Tính	M		- Giao dịch phi tín dụng: 8.100 triệu USD	
15.3	Nguyễn Xuân Phong	Con trai		- Giao dịch phi tín dụng: 9.546 triệu USD	
15.5	Nguyễn Thị Hằng Thắm	Em gái		- Giao dịch tín dụng: 17.000 triệu USD - Giao dịch phi tín dụng: 14.000 triệu USD	
XVI.	Hoàng Mạnh Phú	Phó Tổng Giám đốc		- Giao dịch phi tín dụng: 100 triệu USD	
16.1	Đinh Thị Hạnh	V		- Giao dịch phi tín dụng: 8.124 triệu USD	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/Hội đồng quản trị thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
16.9	Nguyễn Mạnh Hùng	Anh em		- Giao dịch phi tín dụng: 280 triệu đồng	
XVII.	Nguyễn Tuấn Cường	Phó Tổng Giám đốc	335/2024/NQ-HĐQT	- Giao dịch tín dụng: 500 triệu đồng - Thanh toán tín dụng.	
17.7	Ngô Mạnh Hoàn	Mẹ		- Giao dịch phi tín dụng: 1.190 triệu đồng	
XIX.	Nguyễn Hoàng Quang	Phó Tổng Giám đốc			
19.1	Nguyễn Bảo Ngọc	Vợ		- Giao dịch phi tín dụng: 800 triệu đồng	
19.4	Nguyễn Hoàng Nhân	Bố ruột		- Giao dịch phi tín dụng: 566 triệu đồng	
19.5	Trần Thuận	Mẹ ruột		- Giao dịch phi tín dụng: 850 triệu đồng	
19.7	Thành Kim Dung	Mẹ		- Giao dịch phi tín dụng: 1.050 triệu đồng	
XX.	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc			
20.1	Nguyễn Minh Nhân	Vợ		- Giao dịch phi tín dụng: 8.786 triệu đồng	
XXI.	Nguyễn Thị Hoài Phương	Kiểm toán trưởng		- Giao dịch phi tín dụng: 750 triệu đồng	
XXII.	Vũ Quốc Tuấn	Người phụ trách Quản lý công ty		- Giao dịch tín dụng: 4.102 triệu đồng - Giao dịch phi tín dụng: 128 triệu đồng	
XXIII.	Đào Minh Nguyệt	Người phụ trách Quản lý công ty		- Giao dịch tín dụng: 16.324 triệu đồng	
XXIV.	Hoàng Tuyết Mai	Người phụ trách Quản lý công ty		- Giao dịch tín dụng: 1.169 triệu đồng	
XXVI.	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)	Công ty con	NQ 908/2023/NQ-HĐQT	- Giao dịch phi tín dụng: 23.500 triệu đồng - Thuê nhà	
XXVII.	Công ty Tài chính TNHH MTV Bình Định	Công ty con	S 1235/2024/NQ-HĐQT	- Hạn mức tín dụng 5.350 tỷ đồng ngày 30/12/2024. - Hạn mức: 3.130.000 triệu đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	S Nghị quyết/Quy định của HĐQT / HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
30.1	Nguyễn Minh Thuận	Chỉ định nhân viên góp vốn SeABank từ PTF		- Giao dịch tín dụng: 28.951 triệu đồng - TTD: 374,51 triệu đồng	
30.5	Hoàng Huy Cường	Chỉ định nhân viên góp vốn SeABank từ PTF		- Giao dịch tín dụng: 12.629 triệu đồng	

(*) Ngoài những Nghị quyết HĐQT đã nêu, các hợp đồng/giao dịch khác có liệt kê tại Phụ lục này giữa SeABank và các bên có liên quan vì các nhân tố nêu, các khoản tín dụng theo thẩm quyền, các chi phí trên các Nghị quyết HĐQT số 1918/2020/NQ-HQT ngày 08/12/2020, Nghị quyết số 721/2023/NQ-HQT và các Nghị quyết/Quy định khác có liên quan.

(**) Giá trị giao dịch, số lượng giao dịch xác định tại ngày 31/12/2024

(***) Giao dịch có liên quan bao gồm giao dịch cho vay, chi trả, cho thuê tài chính, bao thanh toán, bảo lãnh ngân hàng, thẩm định và các nghiệp vụ có liên quan khác.

(****) Giao dịch phi tín dụng bao gồm những không liên quan tới các giao dịch khác phát sinh với Ngân hàng ngoài giao dịch có liên quan như tài khoản thanh toán, thu chi, mua/bán, thuê/cho thuê tài sản, trả s ...

**BÁO CÁO THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HO T NG C A H QT, BKS VÀ BTG N M 2024;
K HO CH THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HO T NG C A H QT VÀ BKS N M 2025**

I. Báo cáo thù lao và chi phí ho t ng c a H i ng Qu n tr và Ban Ki m soát n m 2024, tỉ n l ng, th ng, phúc l i khác c a Ban T ng Giám c và ng i qu n lý khác n m 2025:

TT	N i dung	N m 2024 (tri u ng)	Ghi chú
A	T ng Thù lao và chi phí ho t ng c a H QT, BKS n m 2024 (*)		
1	Thù lao c a H i ng qu n tr ("H QT")	22.519	
1.1	Ông Lê V n T n- Ch t ch H QT	6.000	
1.2	Bà Nguy n Th Nga- Phó Ch t ch th ng tr c H QT	5.400	
1.3	Bà Lê Thu Th y- Phó Ch t ch H QT	4.245	
1.4	Bà Khúc Th Qu nh Lâm- Phó Ch t ch H QT	2,916	
1.5	Bà Ngô Th Nhài – Thành viên H QT	401	Thôi m nhi m ch c v thành viên H QT k t ngày 16/4/2024
1.6	Ông Mathew Nevil Welch – Thành viên H QT	1.200	
1.7	Ông Fergus Mardonald Clark – Thành viên c l p H QT	1.404	
1.8	Bà Tr n Th Thanh Th y- Thành viên H QT	953	c b u gi ch c v thành viên H QT t ngày 17/4/2024
2	Thù lao c a Ban ki m soát ("BKS")	5.060	
2.1	Bà V Th Ng c Qu nh – Tr ng BKS	1.723	Thay i ch c danh thành viên BKS k t ngày 15/11/2024
2.2	Ông Nguy n Ng c Qu nh – Tr ng BKS	337	c b u gi ch c v Tr ng BKS k t ngày 15/11/2024
2.3	Ông Nguy n Thành Luân – Thành viên BKS chuyên trách	1.566	
2.4	Bà V Thu Th y – Thành viên BKS chuyên trách	1.296	
2.5	Ông L ng Duy ông – Thành viên BKS	138	c b u gi ch c v thành viên BKS k t ngày 15/11/2024

TT	N i dung	N m 2024 (tri u ng)	Ghi chú
3	Chi phí l t n, kh nch ti t và chi phí khác c a H QT, BKS	3.709	
B	Ti n l ng, th ng và phúc l i khác c a T ng Giám c và ng i qu n lý khác (*)	30.553	

(*) Các kho n thù lao, ti n l ng là s li u sau khi ã kh u tr thu TNCN.

Vì c chi tr thù lao cho H QT và BKS c th c hi n theo úng quy nh v khung thù lao c a H QT, BKS SeABank và ph m vi ngân sách do i h i ng c ông (“ H C ”) th ng niên n m 2024 thông qua, trên c s ti t ki m t i a chi phí cho Ngân hàng.

II. K ho ch chi tr thù lao và chi phí ho t ng c a H i ng Qu n tr , Ban Ki m soát n m 2025

- Trên c s quy nh v thù lao, chi tiêu c a H QT và BKS ã c ban hành và ánh giá các ch tiêu kinh doanh và k ho ch nhân s c a H QT, BKS trong n m 2025, H QT ngh H C thông qua t ng m c thù lao, th ng và chi phí ho t ng n m 2025 c a H QT và BKS nh sau:

TT	N i dung	T ng Ngân sách n m 2025
1	Thù lao và chi phí ho t ng c a H QT	80 t ng
2	Thù lao và chi phí ho t ng c a BKS	40 t ng
	T ng c ng	120 t ng

- H C giao (i) H QT ti p t c rà soát quy nh v ch thù lao, chi tiêu, th ng và các l i ích khác i v i thành viên H QT, thành viên BKS c a SeABank (ii) quy t nh vì c s a i, b sung, thay th các quy nh này m b o phù h p v i k ho ch ngân sách c a H QT, BKS c H C thông qua, quy nh khác có liên quan c a SeABank, pháp lu t trong t ng th i k và tình hình th c t phát sinh.

Trân tr ng!

TM. H I NG QU N TR
CH T CH

LÊ V NT N



**BÁO CÁO K T QU HO T NG C A BANK KI M SOÁT N M 2024
VÀ K HO CH HO T NG C A BANK KI M SOÁT N M 2025**

Kính th a các Quý v C ông!

Trong n m 2024, Ban ki m soát (“BKS”) Ngân hàng TMCP ông Nam Á ã tri n khai và th c hi n y các nhi m v theo quy nh t i i u l c a Ngân hàng TMCP ông Nam Á (“SeABank”), Quy ch T ch c Ho t ng c a BKS và các Ngh quy t c a i h i ng C ông. BKS xin báo cáo t ng k t m t s n i dung chính v ho t ng c a BKS trong n m 2024 và k ho ch ho t ng n m 2025 nh sau:

I. Nhân s Ban Ki m soát:

Trong n m 2024, c c u nhân s BKS SeABank nhi m k 2023-2028 nh sau:

STT	Thành viên BKS	Ch c v	Ngày b t u là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Ghi chú
1.	Ông Nguy n Ng c Qu nh	Tr ng Ban Ki m soát	15/11/2024		Ông Qu nh c b u làm Tr ng BKS nhi m k 2023 – 2028 t ngày 15/11/2024.
2.	Ông Nguy n Thành Luân	Thành viên Ban Ki m soát chuyên trách	28/04/2023		Ông Luân trúng c thành viên BKS t ngày 28/04/2023
3.	Bà V Thu Th y	Thành viên Ban Ki m soát chuyên trách	28/04/2023		Bà Th y trúng c thành viên BKS t ngày 28/04/2023
4.	Bà V Th Ng c Qu nh	Thành viên Ban Ki m soát	11/04/2018		Bà Qu nh t nhi m ch c v Tr ng BKS t ngày 15/11/2024
5.	Ông L ng Duy ông	Thành viên Ban Ki m soát	15/11/2024		Ông ông trúng c thành viên Ban Ki m soát nhi m k 2023 – 2028 t ngày 15/11/2024

II. K t qu kinh doanh c a SeABank, k t qu ho t ng c a H i ng Qu n tr , Ban T ng Giám c trong n m 2024:

1. K t qu kinh doanh c a SeABank n m 2024:

N m 2024, t ng tr ng kinh t toàn c u suy gi m do tác ng kéo dài c a l m phát cao, chính sách t i n t th t ch t và b t n a chính tr , c bi t t i Châu Âu và Trung ông. M c dù l m phát có d u hi u h nhi t, nh ng v n duy trì m c cao, nh h ng n u t và tiêu dùng trên toàn th gi i. Trung Qu c tri n khai nhi u bi n pháp kích thích kinh t , song t ng tr ng v n ch a t k v ng do kh ng ho ng trong l nh v c b t ng s n và s suy gi m nhu c u n i a.

Trong n c, n n kinh t Vi t Nam ghi nh n s ph c h i m nh m v i m c t ng tr ng GDP t 7,09%, quy mô n n kinh t t 476,3 t USD, nh s gia t ng m nh m c a ho t ng xu t kh u và dòng v n u t n c ngoài. L m phát c ki m soát m c 3,63%, trong khi s n xu t công nghi p t ng 8,4%, ph n ánh s n nh và phát tri n b n v ng c a n n kinh t .

Trong báo cáo, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á đã hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh ra nh chi n l c linh ho t, bám sát m c tiêu phát tri n b n v ng, y m nh công ngh s và a d ng hóa s n ph m, c bi t t p trung vào tín d ng xanh. K t qu kinh doanh n m 2025 nh sau:

- L i nhu n tr c thu l y k n 31/12/2024 là 6.039 t ng, t ng 31% so v i n m 2023, hoàn thành 103% k ho ch. T ng tài s n t ng 22% so v i n m 2023, t 325.699 t ng. T l n x u tính n 31/12/2024 duy trì m c 1,89%, m b o tuân th quy nh đ i 3% c a NHNN. T l chi phí trên thu nh p thu n (“CIR”) là 33.3% nh t i u hóa và t i t ki m chi phí.
- T l an toàn v n h p nh t (“CAR”) t i 31/12/2024 t m c 12,85% và luôn c duy trì cao h n t l an toàn v n t i thi u do NHNN yêu c u. V n i u l c a ngân hàng t 28.350 t ng là d u m c quan tr ng trong chi n l c phát tri n, giúp Ngân hàng có t i m l c, ngu n v n nâng cao các ch s an toàn v n, b sung quy mô v n ho t ng.

2. K t qu ho t ng c a H i ng Qu n tr , Ban T ng Giám c trong n m 2024:

2.1 Ho t ng c a H i ng Qu n tr :

H i ng Qu n tr (“H QT”) ã th c hi n y ch c n ng, nhi m v theo quy nh c a Pháp lu t, i u l SeABank, Quy nh n i b v Qu n tr công ty, Quy nh v H th ng Ki m soát n i b c a SeABank & Ngh quy t c a i h i ng C ông (“ H C ”) n m 2024.

- Hoàn thành ch c n ng, nhi m v c a H QT theo quy nh c a Pháp lu t và i u l c a SeABank: Thông qua nh h ng, k ho ch kinh doanh, ngân sách 2024 và quy t nh các kho n u t , mua s m l n theo th m quy n c ng nh i u ch nh ch tr ng, chính sách, c c u t ch c cho phù h p v i tình hình ho t ng kinh doanh, qu n tr r i ro c a ngân hàng; ch o và giám sát Ban T ng Giám c (“BTG ”) tri n khai và hoàn thành k ho ch kinh doanh n m 2024 trên c s quy nh c a Pháp lu t.
- H QT thông qua ho t ng c a các y ban tham m u (y ban Qu n lý r i ro & y ban Nhân s) ã ch o sát sao và hoàn thành các ngh quy t c a H C th ng niên n m 2024, c th :
 - + SeABank ã hoàn thành th t c t ng V n i u l t 24.957 t ng lên 28.350 t ng thông qua hình th c phát hành c phi u tr c t c, phát hành c phi u t ng v n c ph n t ngu n v n ch s h u & phát hành c phi u theo Ch ng trình l a ch n cho ng i lao ng 2024.
 - + SeABank ã hoàn t t vi c chuy n nh ng công ty tài chính PTF cho i tác AEON Financial Service Co., Ltd. (AEON Financial) sau quá trình n l c àm phán. S thành công c a th ng v này giúp SeABank c c u ngu n v n, t ng c ng n ng l c tài chính m r ng quy mô, u t công ngh , thúc y các ho t ng kinh doanh theo h ng tr ng tâm và t ng tr ng b n v ng.
 - + Chi phí và thù lao ho t ng c a H QT, BKS n m trong ngân sách ho t ng ã c H C n m 2024 thông qua.
 - + Hoàn thành vi c s a i b sung và trình H C thông qua i u l ngân hàng, Quy ch n i b v qu n tr c a ngân hàng, Quy ch t ch c và ho t ng c a H QT nh m phù h p v i Lu t các TCTD n m 2024 và các v n b n h ng d n thi hành.
 - + Hoàn thành vi c thay i n i dung V n i u l trên Gi y ch ng nh n ng ký Doanh nghi p c a Ngân hàng TMCP ông Nam Á.
 - + Ngh quy t s 10: v vi c mua 100% c ph n c a công ty CP CK ASEAN: Ch a th c hi n – Ch a có ngh quy t liên quan
 - + Ngh quy t s 11: Thông qua giao d ch vay kèm chuy n i v i các i tác n c ngoài: Ch a th c hi n – Ch a có ngh quy t liên quan
 - + Ngh quy t s 18: s a i b sung ban hành Quy ch tài chính c a ngân hàng – ch a th y.

- + Nghị quyết 18: Ủy ban Lãnh đạo phát hành chứng khoán ngoài: chấp thuận.
- Nhiệm vụ toàn nhân sự của HĐQT, ngày 17/04/2024 SeABank đã bổ sung thêm 01 thành viên HĐQT có kinh nghiệm, có thâm niên công tác tại SeABank nhiệm vụ quản lý cho lĩnh vực cao.
- Thông qua hoạt động giám sát, BKS nhân sự HĐQT đã thể hiện tốt vai trò nhận xét và giám sát hoạt động của Ban điều hành trên cơ sở bám sát các nhận xét, chỉ đạo của HĐQT NHNN và các nghị quyết của HC thông qua. Các nghị quyết, quy định, quy chế và chính sách của HĐQT liên quan đến hoạt động của Ngân hàng phù hợp với quy định của Pháp luật và nội bộ, đáp ứng kịp thời các yêu cầu về hoạt động và phát triển của Ngân hàng và mang lại lợi ích cho công ty.

2.2 Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

BTG đã chỉ đạo và điều hành hoạt động của ngân hàng sát sao trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều biến động, mang tuân thủ các quy định của Pháp luật và nội bộ ngân hàng. Kết quả kinh doanh năm 2024 hoàn thành vượt kế hoạch so với nghị quyết HC đề ra. Song song với kết quả kinh doanh, các chỉ số tài chính, tính an toàn vốn của SeABank ngày càng cải thiện và đáp ứng tiêu chuẩn Basel III. Hoạt động của Ban điều hành có một số điểm đáng chú ý như sau:

- Ngày 23/02/2024, SeABank tiếp tục kiện toàn Ủy ban Lãnh đạo cao cấp bằng việc bổ sung 02 Phó Tổng giám đốc, 01 thành viên HĐQT và 01 Chủ tịch công ty thành viên. Việc kiện toàn ban chấp hành nhân sự cao cấp của HĐQT, Ban điều hành SeABank và Công ty thành viên... với sự tham gia của các thành viên giàu kinh nghiệm, có thâm niên công việc lâu năm và nhiệt tình đóng góp quan trọng cho sự phát triển của SeABank trong những năm qua đặc biệt với sự giúp đỡ của Ngân hàng tiếp tục nâng cao năng lực quản lý điều hành, hướng tới các chuẩn mực quốc tế, hoàn thiện chỉ số phát triển giai đoạn 2023 – 2028.
- Ngày 23/3/2024, tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, SeABank đã tổ chức thành công Lễ Kỷ niệm 30 năm thành lập Ngân hàng với gần 3.500 SeABanker tham dự.
- SeABank và Visa đã ký kết thỏa thuận Hợp tác chiến lược nhằm mang đến các dịch vụ pháp thanh toán số, năng lực đổi mới và chuyên môn tốt nhất giúp SeABank hoàn thành tầm nhìn trở thành một trong những ngân hàng có dịch vụ thanh toán hàng đầu tại Việt Nam và 10 triệu khách hàng vào năm 2028.
- Khách hàng Doanh nghiệp là ưu tiên để tổ chức Kick-off Chiến lược kinh doanh NFX với mục tiêu trong 05 năm (2024 – 2028) là: Chinh phục 10 triệu khách hàng, doanh thu ngoài lãi (“NOI”) 35% và NFX 1.000 tỷ.
- Tháng 11/2024, SeABank đã thể hiện nâng cấp thành công lên T24 phiên bản R22 - phiên bản mới nhất, tích hợp các tính năng nghiệp vụ mới, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về tài chính và ngân hàng.
- SeABank tiếp tục được Moody's xếp hạng tín nhiệm mức Ba3 cho danh mục Tín dụng dài hạn, giảm nguyên xếp hạng đánh giá tín dụng của SeABank mức B1 và đánh giá triển vọng phát triển tích cực.

III. Kết quả đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát và Thành viên Ban Kiểm soát:

Trong năm 2024, BKS đã phân công các thành viên BKS thể hiện và hoàn thành các nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và nghị quyết HC. Các công việc chính như sau:

1. Tổng kết các cuộc họp năm 2024 và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát:

ST T	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự (%)
1.	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	1	100%	100%	Chức vụ HC bắt đầu từ năm 2024 bắt đầu ngày 15/11/2024
2.	Bà Võ Thị Ngọc Quỳnh	14	100%	100%	
3.	Bà Võ Thu Thủy	14	100%	100%	
4.	Ông Nguyễn Thành Luân	14	100%	100%	
5.	Ông Lê Ngọc Duy	1	100%	100%	Chức vụ HC bắt đầu từ năm 2024 bắt đầu ngày 15/11/2024

- Trong năm 2024, BKS tổ chức họp nội bộ 14 cuộc họp thể hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật. Ngoài các cuộc họp như hàng quý báo cáo kết quả công việc đã thực hiện và triển khai kế hoạch cho quý tiếp theo, BKS còn tổ chức các cuộc họp như thông qua nội dung công việc cần thực hiện ý kiến của các thành viên. Kết quả các phiên họp được ghi nhận và biên bản làm việc theo dõi và đánh giá hiệu quả thực hiện.
- Nội dung các cuộc họp chính như sau:
 - (i) Tổng kết hoạt động theo quý và kế hoạch hoạt động quý tiếp theo;
 - (ii) Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS;
 - (iii) Thông qua kế hoạch kinh doanh năm & kế hoạch tài chính;
 - (iv) Thông qua kết quả thẩm định báo cáo tài chính;
 - (v) Thông qua nội dung văn bản BKS KTNB áp dụng yêu cầu của Luật TCTD 2024;
 - (vi) Thông qua nội dung văn bản nhân sự;
 - (vii) Thông qua các nội dung khác.
- Tích cực họp, các thành viên BKS báo cáo Trưởng BKS kết quả kiểm tra và đánh giá tình hình giám sát, thực trạng hoạt động của toàn ngân hàng. Ngoài ra BKS cũng chỉ đạo các cuộc họp với Trưởng Kiểm toán Nội bộ (“KTNB”) nhằm chỉ đạo, hướng dẫn và chỉ đạo nhân viên pháp kế toán.
- Các Thành viên BKS đã tích cực thể hiện trách nhiệm giám sát công việc thực hiện các yêu cầu của các thành viên trong từng phiên họp của BKS. Kết quả giám sát của các Thành viên BKS được báo cáo lên Trưởng BKS. Trên cơ sở đó, Trưởng BKS thực hiện trả lời các ý kiến tham mưu cho HĐQT, BTG trong quá trình nhận, xử lý hành vi vi phạm, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát nội bộ.
- Thông qua công tác giám sát, BKS lưu ý một số vấn đề trong hoạt động như sau:
 - + Về chính sách: Nhà cầm quyền đã ban hành một loạt chính sách, quy định mới (Luật các Tổ chức tín dụng, Thông tư Nghị định về hoạt động cho vay, phân loại...) và có nhu cầu thay đổi quản trị ngân hàng nội bộ của SeABank. Ngân hàng cần lưu ý thận trọng xuyên suốt, đánh giá hiệu quả quy định nội bộ nhằm phù hợp với các quy định của Pháp luật, phù hợp với mục tiêu và yêu cầu quản trị của SeABank.
 - + Về công tác quản trị rủi ro: Ngân hàng cần tập trung và đẩy mạnh công tác thu hút nhân sự, tăng cường hiệu quả quản lý rủi ro môi trường xã hội trong hoạt động tín dụng, ưu tiên phát triển tín dụng xanh.

+ V công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ: Công tác công tác đào tạo nâng cao chất lượng kiểm tra kiểm toán nội bộ. Ứng dụng công nghệ mới cách hiệu quả vào hoạt động kiểm tra kiểm toán.

- BKS đã kịp thời đưa ra những kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành các biện pháp tăng cường kiểm soát, sẵn sàng/hoàn thiện quy định nội bộ, chế độ kiểm soát chất lượng, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

Chi tiết kiến nghị tiếp theo VI.

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát:

- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS và từng Thành viên theo quy định tại Điều 172 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ SeABank và Nghị quyết HĐQT tháng niên 2023. Các Thành viên BKS chấp hành thù lao g nhận vị trí công việc và mức hoàn thành nhiệm vụ, từng thù lao nhận trong năm được phê duyệt. Ngân sách hoạt động của BKS thu từ ngân sách hoạt động chung của SeABank và chấp hành theo chế độ thu chi tài chính của SeABank.

3. Giám sát tình hình hoạt động và tài chính:

- Thông qua hệ thống thông tin quản lý nội bộ, BKS thường xuyên thực hiện giám sát nội bộ các Công ty con và công tác quản trị điều hành, giám sát các hoạt động kinh doanh chủ yếu như huy động vốn, sử dụng vốn, trạng thái nợ nội bộ, chất lượng tín dụng, chi phí điều hành, phân bổ thẩm quyền... thông qua Báo cáo hoạt động, báo cáo Giám sát các Khố/Phòng/Ban হিস (Khố Quản trị rủi ro, Khố Pháp chế Tuân thủ, Khố Vận hành...). Ngoài ra, BKS tập trung giám sát việc thực hiện các quy định của Ngân hàng Nhà nước liên quan đến các giao dịch và tuân thủ pháp luật, an toàn vốn, xử lý khiếu nại, Phòng án các vụ kiện, hoạt động ngoại nội, phòng chống rửa tiền, thực hiện các kiến nghị của Cơ quan Thanh tra, Giám sát Ngân hàng; đánh giá việc tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ của SeABank, bám sát chế độ của Ngân hàng Nhà nước và những hướng hoạt động của Ngân hàng.
- Có đi để tham dự phiên họp của BTG. Trên cơ sở đưa ra các ý kiến tham mưu, kiến nghị HĐQT, BTG chấp hành, điều chỉnh lại các quy định nội bộ phù hợp với tình hình hoạt động thực tế nhằm tăng cường công tác quản lý của হিস nội bộ các đơn vị kinh doanh (“VKD”), nâng cao yêu cầu các VKD khách phục vụ, chấp hành theo quy định.
- BKS thực hiện giám sát hoạt động tài chính, bao gồm hoạt động huy động vốn, tín dụng, chỉ tiêu nội bộ, các chế độ tài chính, ... thông qua hệ thống phân tích, các báo cáo như của Khố Tài chính & Kế hoạch, Ủy ban Ngân sách và các Khố liên quan. Đồng thời, chi Phòng KTNB thực hiện kiểm tra, đánh giá số liệu các báo cáo gửi lên. Kết quả giám sát cho thấy các chỉ tiêu tài chính của Ngân hàng trong giao dịch an toàn, hiệu quả.
- Đánh giá và thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán áp dụng nội bộ thực hiện kiểm toán các BCTC của SeABank năm 2024 và trình điều hành công đồng thông qua theo quy định của Pháp luật.
- BKS phân công các Thành viên chuyên trách kiểm tra số liệu kế toán thực hiện rà soát và kiểm tra Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2024, Báo cáo tài chính cuối năm 2024 của Ngân hàng – riêng lẻ và hợp nhất.
- BKS đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 và thông tin về báo cáo của Ban điều hành và báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH KPMG Việt Nam và kết quả báo cáo tài chính cho năm 2024, trình điều hành công đồng tháng niên 2024. Chi tiết số liệu thẩm định báo cáo tài chính nêu Mục IV – Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2024.

4. Đánh giá giao dịch với Người có liên quan:

BKS đánh giá các giao dịch giữa SeABank và Ngân hàng có liên quan tuân thủ các quy định của Luật các Tổ chức Tín dụng và các HC, HQT phê duyệt theo đúng thẩm quyền. Phạm vi bao gồm các giao dịch:

- Giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ và Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Ngân hàng khác của doanh nghiệp và nhân viên Ngân hàng có liên quan cá nhân đó;
- Giao dịch giữa Công ty và Công ty trong đó Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Ngân hàng khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là Ngân hàng quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước khi giao dịch.
- Chi tiết các giao dịch theo nội dung Báo cáo Tình hình quản trị Công ty năm 2024 đã được SeABank công bố thông tin.
- Danh sách Ngân hàng và Ngân hàng có liên quan của SeABank các BKS lập và các Ngân hàng công bố tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024

5. Thách thức giám sát quản lý cấp cao và KTNB theo yêu cầu tại Thông tư 13/2018/NHNN

- BKS thách thức giám sát quản lý cấp cao và KTNB trên các Quy chế, Quy trình KTNB và bộ Quy tắc công nghệ nghiệp vụ của KTNB, Chủ nhiệm công nghệ các cán bộ nhân viên SeABank và các hệ thống nghiệp vụ chi tiết của KTNB.

5.1. Giám sát, đánh giá về thách thức chủ nhiệm công nghệ nghiệp vụ của Thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ.

- BKS đã ban hành Quy tắc công nghệ nghiệp vụ quy định về các nguyên tắc, tiêu chuẩn, chủ nhiệm công nghệ nghiệp vụ của thành viên BKS, Kiểm toán viên nội bộ. SeABank cũng có những quy định chung về Chủ nhiệm công nghệ cho toàn thể nhân viên ngân hàng như Nội quy lao động, Bộ quy tắc ứng xử và công nghệ nghiệp vụ của SeABank.
- BKS thách thức giám sát, báo cáo phù hợp bám sát các tiêu chuẩn, chủ nhiệm công nghệ tuân thủ trong quá trình tuyển dụng, sắp xếp công việc và làm việc trong nội bộ cũng như bên ngoài.
- Tại SeABank, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm/không tuân thủ chủ nhiệm công nghệ nghiệp vụ của Thành viên BKS và Kiểm toán viên nội bộ.

5.2. Giám sát về thách thức Kiểm toán nội bộ:

- Ban Kiểm soát cho Trưởng KTNB đánh giá lập kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm và thực hiện xuyên suốt và giám sát KTNB thách thức kiểm toán theo kế hoạch một cách hiệu quả và chính xác, giám sát chính xác kế toán nội bộ.
- Kế hoạch kiểm toán năm 2024 được xây dựng dựa trên nguyên tắc đánh giá rủi ro, xem xét nhiều khía cạnh một cách bao quát các rủi ro chính trong các hoạt động, bộ phận và quy trình nghiệp vụ và phù hợp với những thách thức của ngân hàng. Kế hoạch kiểm toán đã bao gồm các lĩnh vực rủi ro nghiệp vụ chính của ngân hàng năm theo quy định của Pháp luật (kiểm toán công tác phòng chống rửa tiền, Kiểm toán công tác Giám sát quản lý cấp cao, Hoạt động an toàn hệ thống thông tin, Kiểm toán Tồn toàn vốn tài chính (CAR) và đánh giá mức độ (ICAAP) theo quy định tại Basel II).
- Năm 2024, có tổng số 23 cuộc kiểm toán các nhân viên, các chuyên viên Hoạt động/Sản phẩm/Quy trình và các Công việc VKD. Kế hoạch kiểm toán bao gồm các kiểm toán quy trình và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, đánh giá tính phù hợp và tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước và SeABank. Kết quả của các cuộc kiểm toán đã đưa ra các kiến nghị nhằm cải thiện quy trình, quy định, tăng cường tính tuân thủ của các VKD & bộ phận hỗ trợ các Tuy nhiên, góp phần hoàn thiện và nâng cao hiệu quả Hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng.

- Trên cơ sở các hoạt động kiểm tra, kiểm toán, giám sát, BKS đã kịp thời thông báo, làm việc với Ban điều hành có các quy định, chế độ quy định nhằm ngăn ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm các tồn tại trong hoạt động. Đồng thời, BKS cũng đưa ra các ý kiến tham mưu, kiến nghị HĐQT, Ban điều hành công ty, điều chỉnh lại các quy định phù hợp với tình hình hoạt động thực tế nhằm tăng cường công tác quản lý của Ban lãnh đạo với các VKD, Khách/Phòng/Ban/ nhân viên nghiệp vụ tại HIS, đồng thời cũng yêu cầu các VKD, Khách/Phòng/Ban/ nhân viên nghiệp vụ khách phục vụ, chấp hành theo quy định của quy trình quy chế cho phù hợp với thực tế hoạt động.
- Công tác theo dõi khách phục vụ các kiến nghị của KTNB luôn của BKS cao, thúc đẩy và yêu cầu có sự phối hợp của Ban điều hành nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác theo dõi khách phục vụ các kiến nghị của KTNB với mục tiêu không ngừng hoàn thiện và nâng cao Hệ thống Kiểm soát nội bộ góp phần hạn chế các rủi ro cho Ngân hàng.
- Bên cạnh các công việc khác, BKS còn chú trọng KTNB thực hiện lập kế hoạch KTNB của năm trên công cụ yêu cầu của NHNN, rà soát văn bản chính sách và ban hành văn bản chấp hành quy định liên quan đến hoạt động kiểm toán nội bộ, bao gồm:
 - + Rà soát điều chỉnh và ban hành quy định thay thế Quy chế kiểm toán nội bộ áp dụng theo quy định Luật TCTD 2024, trong đó chấp hành quy định về chức năng, nhiệm vụ của Phòng KTNB và cấu trúc của Phòng KTNB;
 - + Ban hành thay thế Quy định về tiêu chí đánh giá rủi ro và tần suất kiểm toán nội bộ: Tiêu chí tiêu chí & phương pháp đánh giá nhằm phù hợp với hoạt động kiểm toán nội bộ.

5.3. Công tác rà soát, đánh giá tính hiệu quả của KTNB và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng KTNB

- BKS đã ban hành Quy định về mô hình và cơ chế thực hiện KTNB nhằm đánh giá, cải thiện, nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ. Các kiến nghị KTNB được rõ nguyên nhân, nguyên nhân và biện pháp khắc phục nhằm xử lý triệt để các vấn đề phát hiện.
- BKS thường xuyên họp thường vụ và họp công việc của Trưởng KTNB. Các kiến nghị của KTNB của BKS trao đổi với HĐQT & Ban điều hành thực hiện và khắc phục, nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ.
- BKS chủ trì tổ chức họp định kỳ, trao đổi thông tin với Khách/Phòng/Ban HIS, cử đi tham dự các phiên họp thường kỳ của Ủy ban Quản lý Rủi ro & Tuân thủ và Ủy ban Tín dụng với cách khách mời.
- BKS chủ trì KTNB tiếp xúc với Khách QTRR, PC&TT xây dựng dự án Phấn đấu Quản trị rủi ro và tuân thủ. Đây là phần mềm tích hợp quy trình và dữ liệu của Ủy ban Quản lý rủi ro hoạt động, Kiểm soát tuân thủ và Kiểm toán nội bộ (“GRC”) nhằm áp dụng CNTT/tự động hóa trong hoạt động tác nghiệp, đảm bảo xu hướng rủi ro và tối ưu chuyên nghiệp khi làm việc với khách hàng.

5.4. Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác:

- Năm 2024 không có kiến nghị liên quan đến KTNB của SeABank. Các yêu cầu của NHNN trong các công văn và cuộc họp với Thống đốc NHNN đã của Ban Kiểm soát của KTNB thực hiện đầy đủ.

6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành:

- BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành theo Điều lệ, Quy chế Tổ chức và Hoạt động của HĐQT, BTG và các quy định phân công nhiệm vụ quy định của HĐQT. HĐQT SeABank bao gồm 07 thành viên (trong đó có 01 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch, 02 Thành viên và 01 Thành viên độc lập) mô hình tổ chức phù hợp với quy định Pháp luật và Điều lệ ngân

hàng. Chủ tịch, Phó chủ tịch Thường trực HĐQT cùng các Thành viên đã tích cực triển khai, thực hiện nhiệm vụ phân công và chỉ đạo nhân sự sát sao Ban điều hành triển khai hoạt động kinh doanh, xử lý các vướng mắc trong kinh doanh.

- Hoạt động giám sát của BKS tập trung chủ yếu vào (i) Công tác quản trị và điều hành của SeABank, hoạt động quản trị rủi ro và hoạt động tín dụng, giám sát và đánh giá việc tuân thủ các quy định về an toàn hoạt động ngân hàng theo quy định tại Chương VII – Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024. (ii) Công tác triển khai và thực hiện của HĐQT, Ban điều hành về các nhân sự, mục tiêu và chỉ tiêu kinh doanh của SeABank năm 2024 đã được HĐQT thông qua. (iii) Giám sát kết quả hoạt động tài chính, mức độ minh bạch và tuân thủ các chu trình tài chính kế toán Việt Nam. (iv) Giám sát việc vi phạm thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản như, hợp đồng, giao dịch khác các tổ chức tín dụng thu nhập quy định theo các chỉ số công bố, Hội đồng quản trị
- Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành và Cán bộ quản lý khác của SeABank luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, của SeABank và vì lợi ích chung của Ngân hàng. HĐQT, Ban điều hành đã hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện ý kiến đề xuất, nhiệm vụ.
- BKS nhận các ý kiến tài liệu, tham gia tham dự các cuộc họp của HĐQT. Các phiên họp như của HĐQT, Ủy ban Quản lý Rủi ro và các tổ chức chuyên môn khác đều có sự tham gia của đại diện BKS. Các khuyến nghị, xử lý của BKS được HĐQT, Ban điều hành xem xét, chỉ đạo các nhân viên liên quan nghiêm túc thực hiện.
- BKS cùng Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành cung cấp đầy đủ thông tin, báo cáo và các dữ liệu theo yêu cầu một cách kịp thời nhằm phục vụ cho công tác giám sát của BKS.
- Đánh giá hoạt động của BKS trong năm 2024 đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quy định của BKS, góp phần thực hiện các mục tiêu chủ yếu của HĐQT, hoạt động Ngân hàng an toàn trong từng kỳ kiểm soát và hiệu quả.

7. Hoạt động khác

- Ban hành Quy chế chủ tịch và hoạt động của BKS theo nội dung được HĐQT ban hành năm 2024 thông qua, nhằm phù hợp với quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024.
- Thực hiện báo cáo cho Công việc giám sát hoạt động của HĐQT, BTG trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động cho năm 2025 của BKS.
- Tổng hợp và cập nhật danh sách người có liên quan của SeABank theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và rà soát giao dịch bên liên quan, đưa vào báo cáo quản trị ngân hàng kỳ 6 tháng và 12 tháng năm 2024.
- Tổng hợp danh sách công suất 01% vốn ưu đãi lên và người có liên quan và báo cáo Ngân hàng Nhà nước theo quy định.
- Tham dự các cuộc họp về công tác kiểm toán nội bộ do NHNN tổ chức.
- BKS cùng thực hiện nhiệm vụ hoạt động như khách, tiếp xúc khác như: Các đại diện tham dự các cuộc họp HĐQT, giám sát việc xin ý kiến bổ nhiệm và bổ nhiệm các thành viên HĐQT.
- Giám sát việc thực hiện phê duyệt các ứng viên xử lý nợ của SeABank giai đoạn 2021 – 2025.
- Thực hiện rà soát quy định do HĐQT ban hành liên quan vào các quy định Pháp luật, quy định của NHNN liên quan đến hoạt động quản trị điều hành.
- Báo cáo liên quan đến công tác Phòng ngừa rủi ro tín dụng theo yêu cầu của NHNN.
- Báo cáo như khách, tiếp xúc theo yêu cầu của NHNN, Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng.

- Kỹ năng số và bổ sung đóng góp ý kiến trong việc chuyển đổi số phù hợp với thực tiễn hoạt động.
- Ủy mnh hoạt động đào tạo, tuyển dụng, quản trị nhân sự nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ kỹ thuật số.

IV. Kết quả thực hiện Báo cáo tài chính năm 2024:

BKS báo cáo tài HC và kết quả thực hiện Báo cáo tài chính riêng lẻ, Báo cáo tài chính hợp nhất từ ngày 31/12/2024 và các kỳ trước (nếu có):

1. Nhận xét về Báo cáo tài chính:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng theo Quy định 1913/2005/Q-NHNN và các quy định hiện hành của ngân hàng Nhà nước.
- Báo cáo tài chính (“BCTC”) năm 2024 của SeABank được lập theo đúng biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư 49/2014/TT-NHNN ban hành ngày 31/12/2014 của Ngân hàng Nhà nước.
- BCTC riêng lẻ, hợp nhất của SeABank đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của SeABank và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Ngân hàng Nhà nước và Chế độ báo cáo tài chính nội bộ các tổ chức tín dụng.
- Việc lập BCTC đã tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam, các nguyên tắc kế toán, tài chính do Bộ Tài chính, NHNN quy định.

2. Số liệu tài chính hợp nhất:

- Trên cơ sở công tác thực hiện BCTC, xét trên mặt trọng yếu, số liệu trên BCTC hợp nhất năm 2023 phù hợp với tình hình kết quả kinh doanh của SeABank tại thời điểm 31/12/2024 cũng như tuân thủ các quy định hiện hành về lập BCTC hợp nhất.
- Các số liệu về vốn, tài sản tại thời điểm 31/12/2024 và Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 hợp nhất của SeABank thể hiện được hoàn thành, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu hoạt động	Thực hiện 31/12/2023	Thực hiện 31/12/2024	(%) So với TH năm 2023	(%) So với KH hoạch
Tổng tài sản (tỷ đồng)	266.122	325.699	22%	111%
Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	24.957	28.350	14%	100%
Huy động tiền gửi KH và phát hành GTCG (tỷ đồng)	161.686	198.770	23%	107%
Tổng nợ cho vay KH (tỷ đồng)	179.752	209.355	16%	101%
Tổng nợ cấp tín dụng (tỷ đồng)	174.330	209.932	20.42%	101%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	4.616	6.039	31%	103%
Số chi nhánh/PGD	181	181	0%	Hoàn thành
Tỷ lệ nợ xấu	1,94%	1,89%	-2%	Hoàn thành
Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất	13,61%	12,84%	-6%	Hoàn thành

- **V c c u Tài s n – Ngu n v n:**
 - + T ng tài s n h p nh t c a Ngân hàng t i th i i m 31/12/2024 t m c 325.699 t ng, t ng 22% so v i c u i n m 2023. Các kho n m c gia t ng ch y u là t tài s n sinh l i nh Cho vay th tr ng l (“TT1”) t ng 29.603 t ng (t 179.752 t ng lên 209.355 t ng); Bên c nh ó, Ch ng khoán kinh doanh t ng 516 t ng (t 8.353 t ng lên 8.869 t ng); Ch ng khoán u t c ng t ng 5.597 t ng (t 14.386 t ng lên 19.983 t ng); T i n g i và cho vay các TCTD và t i n g i t i NHNN t ng so v i cùng k .
 - + Ngu n v n c a SeABank n ch y u t Huy ng khu v c TT1 (chi m n 51,7% t ng ngu n v n) trong ó, chi m t tr ng l n nh t là huy ng t KHCN và H kinh doanh (chi m kho ng 55,1% t ng huy ng khu v c TT1). Huy ng v n t khu v c dân c giúp ngân hàng t i m c n m c tiêu phát tri n b n v ng và duy trì các ch s thanh kho n, an toàn v n m c t t.
- **V n i u l:** T i th i i m 31/12/2024, v n i u l c a SeABank t 28.350 t ng, t ng thêm 3.393 t ng so v i n m 2023, t ng ng m c t ng 14%. Vi c t ng v n nh m m b o t l an toàn v n theo Thông t 41, tiêu chu n Basel II và nhu c u t ng tr ng kinh doanh c a ngân hàng.
- **Huy ng t t i n g i, gi y t có giá:** T i th i i m 31/12/2024 t 198.770 t ng, t ng 37.084 t ng t ng t ng t ng 23% so v i 31/12/2023, t ng t ng 107% so v i k ho ch H C n m 2024.
- **V cho vay TT1:** Cho vay TT1 c a SeABank t 209.355 t ng, t ng 29.603 t ng (t 179.752 t ng lên 209.355 t ng) t ng tr ng t n đ ng theo úng t l NHNN ã giao. T l n x u trên t ng đ n là 1,89%, v n m b o m c tiêu đ i 3% theo quy nh c a NHNN. C c u cho vay có s thay i nh sau: n m 2024, đ N trung dài h n có s gi m nh t 64,78% xu ng 50,09%%, n ng n h n t ng t 35,22% lên 49,91%. Vi c thay i nh trong c c u đ n trung dài h n và đ n ng n h n nh h ng không áng k n vi c cân i ng u n.
- **V l i nhu n tr c thu :** L i nhu n tr c thu t 6.039 t ng t 103% k ho ch H C .
- **M ng l i và ho t ng:** N m 2024 t ng i m giao đ ch c a SeABank là 181 i m giao đ ch gi nguyên so v i s i m giao đ ch vào cu i th i i m 31/12/2023.
- **T l an toàn v n:** T l an toàn v n h p nh t là 12,84%, áp ng m c cao so v i quy nh v t l an toàn v n c a NHNN.

V. nh h ng ho t ng n m 2025 c a Ban Ki m soát

Trên c s ch c n ng, nhi m v c quy nh t i i u l và Quy ch t ch c và ho t ng c a BKS, tình hình nhân s và k ho ch kinh doanh n m 2025 c a SeABank, BKS đ ki n tr ng tâm công tác n m 2025 nh sau:

- **T i p t c ph i h p ch t ch v i H QT, Ban i u hành** trong ho t ng giám sát vi c th c hi n hi u qu Ngh quy t c a H C , giám sát ho t ng qu n tr i u hành và giám sát k t qu ho t ng tài chính tuân th theo quy nh c a Pháp lu t.
- **y m nh ho t ng ki m tra, giám sát kinh doanh** đ a trên phân tích s li u ánh giá đ u hi u r i ro trên c s áp đ ng các công c phân tích đ li u (Datamart, Power BI...), nh m t phát hi n và c nh báo r i ro t i m n, t p trung vào (i) r i ro thanh kho n, (ii) r i ro t n đ ng, (iii) r i ro th tr ng, (iv) r i ro ho t ng...
- **T ng c ng công tác giám sát BTG** th c hi n Ph ng án c c u l i g n v i x lý n x u giai o n 2021 – 2025 bao g m các gi i pháp v t ng v n i u l , nâng cao t l an toàn v n t i thi u, ki m soát ch t l ng t n đ ng, y m nh thu h i n x u.
- **y m nh vai trò giám sát qu n lý c p cao i v i ho t ng KTNB, xây đ ng ch ng trình** ki m toán v i các i t ng ki m toán là các quy trình tr ng y u, ho t ng t i m n r i ro và các l nh v c khác theo yêu c u c a NHNN và H i ng qu n tr ngân hàng. Các ki n ngh c i t i n

c nhân sát thực tế và mbo tuân thủ quy định của Pháp luật. Kiến toàn nhân sự và mô hình tổ chức của Kiểm toán nội bộ, nhằm phân tách bộ phận Kiểm toán và bộ phận Giám sát & Chính sách, mang tính chuyên môn hóa các chức năng KTNB & đóng góp hiệu quả trong công tác giám sát của BKS.

- Tiếp tục đổi mới các bộ phận hoàn thiện chức năng/ thay thế quy định nội bộ áp dụng quy định Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và các Thông tư (“TT”), văn bản pháp luật liên quan tới các nghiệp vụ của ngân hàng (Hoạt động cho vay, Phân loại và trích lập dự phòng, giao dịch internet ...) và báo cáo NHNN theo quy định.
- Chủ trì KTNB tiếp tục thực hiện dự án “Giới pháp Quản trị rủi ro tích hợp Tuân thủ, Kiểm toán nội bộ (GRC)” áp dụng CNTT, ứng dụng hóa trong công tác kiểm toán, tuân thủ và quản trị rủi ro tại SeABank.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, nội bộ SeABank.

VI. Kiến nghị của Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở giám sát các hoạt động và SeABank áp dụng các tiêu chuẩn, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành thực hiện nội dung trọng tâm như sau:

1. Ngân hàng tiếp tục tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, phát triển hoạt động kinh doanh bám sát các nghị quyết của Chính phủ và NHNN. Triển khai quy định Phấn đấu cải thiện năng lực và hiệu quả kinh doanh năm 2021 – 2025; Kiến toàn tổ chức, hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng mbo tuân thủ Luật các TCTD năm 2024 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024.
2. Tiếp tục thúc đẩy chuyển đổi số mạnh mẽ theo kế hoạch chuyển đổi ngành ngân hàng năm 2025, tầm nhìn năm 2030, ứng dụng công nghệ số (kinh toán đám mây, dữ liệu lớn, fintech, trí tuệ nhân tạo) để đem đến các trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng số đồng hành và ứng dụng công nghệ vào quản trị. Tiếp tục triển khai các giải pháp an toàn, bảo mật trong thanh toán trực tuyến, thanh toán thẻ; ứng dụng hoạt động chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ số, phân tích dữ liệu vào cung ứng sản phẩm, dịch vụ & quản trị rủi ro trong lĩnh vực công nghệ. Truy cập thông tin và nâng cao nhận thức của CBNV về rủi ro trong lĩnh vực công nghệ, xây dựng nghiêm túc các quy trình hợp vệ sinh.
3. Rà soát, kiểm soát rủi ro nội bộ hoạt động kinh doanh tại các đơn vị kinh doanh nội bộ hoạt động huy động vốn, hoạt động tín dụng. Ứng dụng công tác thu hút đầu tư, chú trọng nâng cao chất lượng công tác thẩm định phê duyệt tín dụng, định giá tài sản và theo dõi kiểm tra sau cho vay.
4. Tiếp tục củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ, gia tăng số lượng ứng dụng công nghệ & phân tích dữ liệu trong công tác kiểm toán, kiểm soát. Tăng cường công tác truy cập thông tin ào tạo PCRT/TTKB cho cán bộ nhân viên kinh doanh nhằm kiểm soát chặt chẽ vì lợi ích nhân viên và thu thập thông tin nhân viên khách hàng.
5. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự, tập trung công tác ào tạo nhân lực xây dựng nguồn nhân sự chất lượng, chuyên nghiệp nâng cao năng lực thực hiện các chỉ tiêu các tiêu chuẩn của SeABank
6. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị, nội bộ hành kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển của SeABank trở thành ngân hàng bán lẻ tiêu biểu tại Việt Nam, phát triển toàn diện và bền vững dựa trên nền tảng công nghệ tiên tiến, bảo mật.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hành động trong năm 2025.

Trân trọng kính báo cáo Hội đồng thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

NGUYỄN NGUYỄN C QUẬN

BÁO CÁO K T QU HO T NG KINH DOANH N M 2024 VÀ K HO CH KINH DOANH N M 2025

Kính g i: Quý v C ông

Ban T ng Giám c SeABank trân tr ng báo cáo i h i ng c ông k t qu ho t ng kinh doanh n m 2024 và k ho ch hành ng n m 2025 nh sau:

PH N I: TÌNH HÌNH HO T NG N M 2024

N m 2024, n n kinh t Vi t Nam đi n ra trong b i c nh th ng m i toàn c u v n b p bênh, i m t v i nhi u r i ro b t nh, nhi u khó kh n thách th c c v n i t i và bên ngoài. Ngoài n c, b t n a chính tr và xung t quân s gây ra bi n ng v giá x ng đ u, giá nguyên v t li u, giá c c v n t i, kéo dài th i gian v n chuy n và giao hàng, t o áp l c lên l m phát, t ng tr ng toàn c u ch m l i. C n c vào s t ng tr ng kinh t , vi c làm và l m phát, C c D tr liên bang M ã bal n c t gi m lãi su t, a lãi su t c b n xu ng m c 4,25% - 4,5%. Kinh t châu Âu y u h n so v i đ báo, l m phát trên à gi m m nh, khi n Ngân hàng Trung ng châu Âu (ECB) ã b n l n c t gi m lãi su t. Kinh t Trung Qu c n m 2024 ã ch m áy và ang trên à ph c h i nh ng n n t ng phát tri n ch a th t s v ng ch c. Trong n c, n m 2024 Vi t Nam x lý nh ng v ng m c, b t c p trong n i t i n n kinh t ã t n ng, tích t nhi u n m qua; ng th i ph i ng phó v i các v n b t ng phát sinh, c bi t là h u qu c a bão s 3.

Tuy v y, xu h ng tích c ch n trong nh ng tháng cu i n m c bi t là quý IV ã giúp GDP Vi t Nam n m 2024 t ng tr ng 7,09% so v i n m tr c, ch th ph n t c t ng c a các n m 2018, 2019, 2022 trong giai o n 2011-2024. Quy mô GDP n m 2024 c t 11.511,9 nghìn t ng, t ng ng 476,3 t USD. GDP bình quân u ng i c t 114 tri u ng/ng i/n m, t ng ng 4.700 USD, t ng 377 USD so v i n m 2023. D ch v v n là nhóm óng góp nhi u nh t vào giá tr t ng thêm c a n n kinh t , trên 49,46%. Tính chung n m 2024, t ng m c bán l hàng hóa và doanh thu d ch v tiêu dùng t ng 9,0% so v i n m tr c; v n chuy n hành khách t ng 8,3% và luân chuy n t ng 11,6%; v n chuy n hàng hóa t ng 14,0% và luân chuy n t ng 11,8%. Trong khi ó, công nghi p và xây đ ng t ng 8,24%, óng góp 45,17% vào giá tr t ng thêm c a n n kinh t ; nông, lâm nghi p và th y s n góp 5,37% vào t ng tr ng. Bên c nh ó, ch s giá tiêu dùng bình quân n m 2024 t ng 3,63% so v i n m 2023, t m c tiêu Qu c h i ra, trong ó xu t kh u hàng hóa là i m nh n quan tr ng trong xu h ng t ng tr ng. N m 2024, t ng kim ng ch xu t, nh p kh u hàng hóa t 786,29 t USD, t ng 15,4% so v i n m tr c, trong ó xu t kh u t ng 14,3%; nh p kh u t ng 16,7%. Cán cân th ng m i hàng hóa xu t siêu 24,77 t USD.

ng hành v i các đi n bi n c a n n kinh t , n m 2024, Ngân hàng nhà n c ã ch ng i u hành chính sách t i n t trong b i c nh kinh t toàn c u tr i qua nh ng bi n ng l n, ki m soát l m phát phù h p v i m c tiêu ra, góp ph n c ng c n n t ng n nh kinh t v mô và góp ph n h tr thúc y t ng tr ng kinh t . Trong n m, lãi su t v n t i p t c c duy trì m c th p nh h ng th tr ng gi m lãi su t cho vay góp ph n h tr cho doanh nghi p và ng i dân. Bên c nh th c hi n gi m lãi su t, ngành Ngân hàng ã ch ng tri n khai nhi u gi i pháp ng b t ng c ng kh n ng t i p c n tín đ ng chính th c c a ng i dân, doanh nghi p. Tính n cu i

28.350 tỷ đồng (tăng 3.393 tỷ đồng). Nguồn vốn chủ sở hữu tăng thêm giúp SeABank triển khai áp dụng tiêu chuẩn Basel III, cho phép ngân hàng gia tăng sức chịu đựng trong trình độ kinh tế có biến động, tốt hơn. SeABank ưu tiên các sản phẩm, hình thức công nghệ thông tin hiện đại, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

3. Tín dụng khách hàng/phát hành giấy tờ có giá

Tổng huy động tín dụng khách hàng và phát hành giấy tờ có giá đạt 198.770 tỷ đồng, trong đó huy động tín dụng khách hàng đạt 168.320 tỷ đồng và phát hành giấy tờ có giá đạt 30.450 tỷ đồng, tăng trưởng 23% so với năm 2023.

Nguồn vốn huy động trong năm luôn duy trì mức phù hợp, mở rộng đáp ứng tốt nhu cầu cho vay, khoản thanh khoản của Ngân hàng, các chủ nguồn vốn tiếp tục cải thiện theo hướng huy động bền vững công nghệ mở rộng thị trường chi phí vốn cho Ngân hàng.

4. Dự trữ tín dụng khách hàng

Tổng dự trữ tín dụng theo SBV trong năm 2024 đạt 20,42%, trong đó dự trữ cho vay khách hàng đạt 209.355 tỷ đồng.

SeABank tập trung phát triển các sản phẩm tiềm năng, ngành thị trường mở rộng hoạt động cho vay các lĩnh vực, ngành nghề. Xu hướng chuyển dịch rõ rệt từ các ngành kinh tế có rủi ro cao sang các ngành kinh tế hoạt động trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, cho vay phát triển làng nghề, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp xuất nhập khẩu và doanh nghiệp nhỏ & vừa. Đồng thời, SeABank tiếp tục ưu tiên nguồn lực tiếp cận với các dự án cho vay xanh, tiếp cận các dự án xanh, thân thiện với môi trường, tập trung vào các lĩnh vực năng lượng sạch, giảm thiểu phát thải.

Chất lượng tín dụng ngày càng được nâng cao nhờ chuẩn hóa hình thức kiểm soát rủi ro, tăng cường các chỉ số kiểm soát, tập trung hóa nghiệp vụ khách hàng, phê duyệt, giảm ngân sách khi khách hàng trả nợ.

5. Doanh thu hoạt động

Thu nhập lãi thuần năm 2024 đạt 9.966 tỷ đồng. Với gia tăng khoản thu nhập lãi chủ yếu do vì các dự trữ tín dụng của SeABank và tối ưu hóa nguồn vốn huy động.

Các chủ thu nhập trong năm gần đây chuyển dịch tích cực theo hướng giảm chi phí hoạt động ngân hàng hiện tại khác. Sự chuyển dịch các chủ này gia tăng hiệu quả hoạt động ngân hàng, giảm chi phí kinh doanh trong lĩnh vực rủi ro cao, tăng thu nhập phi tín dụng, có tính bền vững cao và ít rủi ro hơn.

Thu thu nhập ngoài lãi năm 2024 đạt 2.443 tỷ đồng, chiếm 19,68% so với tổng thu nhập hoạt động kinh doanh. Nguồn thu này chủ yếu thông qua các hoạt động hoa hồng bán bảo hiểm, thu phí dịch vụ, kinh doanh ngoại hối và các chi phí thông qua các sản phẩm, dịch vụ tài chính trực tiếp trên nền tảng công nghệ số hiện tại, tiêu biểu là ứng dụng ngân hàng số SeAMobile, triển khai chương trình bán SeAConnect, dự án thanh toán quốc tế Visa.

6. Lợi nhuận trước thuế

Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 6.039 tỷ đồng, hoàn thành 103% kế hoạch. Chỉ số ROE năm 2024 đạt 14,75%, ROA đạt 1,63%.

Lợi nhuận của SeABank đạt được từ (i) Tập trung các sản phẩm cho vay biên giới sinh lợi tốt, (ii) Tối ưu hóa chi phí vận hành, đầu tư hóa ngu n vận hành, tăng trưởng CASA, (iii) Chú trọng các sản phẩm phi tín dụng, tăng trưởng mảng bảo hiểm và cung cấp dịch vụ, đặc biệt phát triển các sản phẩm dịch vụ tài chính đầu tư cùng các đối tác chiến lược, (iv) Tăng cường nguồn nhân lực và tối ưu chi phí quản lý.

7. Tỷ lệ nợ xấu và tỷ lệ an toàn vốn

Tỷ lệ nợ xấu tính đến 31/12/2024 là 1,89%, tỷ lệ nợ xấu luôn duy trì mức dưới 3% trong năm 2024.

Tỷ lệ an toàn vốn hợp pháp tính đến 31/12/2024 là 12,84%. SeABank là một trong các Ngân hàng ưu tiên tại Việt Nam được công nhận đạt chuẩn tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo chuẩn mức Basel II, đảm bảo phát triển kinh doanh an toàn và bền vững.

8. Các giá trị nổi bật

Năm 2024 là năm đặc biệt của SeABank khi kỷ niệm 30 năm thành lập ngân hàng. Thành công, SeABank tiếp tục nhận được sự ủng hộ của hàng triệu khách hàng thông qua việc tiếp cận, tin tưởng và sử dụng các sản phẩm dịch vụ tài chính ngân hàng một cách dễ dàng và hiệu quả.

Với kết quả kinh doanh tốt, tăng trưởng vượt trội trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, SeABank đã được bình chọn và vinh danh trong nhóm các ngân hàng TMCP tại Việt Nam. SeABank đã vinh danh với 18 giải thưởng trong nước và 12 giải thưởng quốc tế uy tín.

Trải qua 3 thập kỷ hình thành và xây dựng, SeABank đã phát triển vững mạnh, trở thành một trong những ngân hàng TMCP hàng đầu Việt Nam và có uy tín trên thị trường quốc tế. Năm 2024 mang ý nghĩa đặc biệt khi SeABank vinh danh Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhì vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2018 đến năm 2022, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Xã hội và Bảo vệ Tổ quốc.

Tiếp tục vinh danh Thương hiệu Quốc gia Việt Nam do Bộ Công Thương chỉ định, SeABank đã vinh danh lần thứ 3 liên tiếp được Hội đồng bình chọn và trao giải thưởng dành cho Ngân hàng Dịch vụ Tài chính ngân hàng. Với công nhận là Thương hiệu Quốc gia cho thương hiệu Việt Nam ngày mai, là ngôi sao Ngân hàng tiếp cận, nghiên cứu, sáng tạo nâng cao chất lượng sản phẩm, lan tỏa thương hiệu đến hàng triệu khách hàng, góp phần xây dựng hình ảnh, sản phẩm dịch vụ ngày càng chất lượng hơn.

Cùng với Thương hiệu Quốc gia, SeABank cũng lần thứ 16 liên tiếp góp mặt trong danh sách Thương hiệu mạnh Việt Nam hạng mục Top 10 Tăng trưởng nhất năm 2024. Đây là bằng chứng khẳng định thành tựu của Tập chí Kinh tế Việt Nam - VnEconomy - Vietnam Economic Times dành cho các doanh nghiệp Việt Nam, là nơi giao lưu kinh tế, văn hóa và chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển thương hiệu.

Là công ty niêm y t trên sàn ch ng khoán HOSE, SeABank luôn m b o vi c t i u hóa quy n l i c ông và minh b ch trong vi c niêm y t thông tin. i u này c kh ng nh thông qua các gi i th ng Top 50 Công ty i chúng uy tín và hi u qu n m 2024 (VIX50), x p h ng u tiên trong Top 10 doanh nghi p Qu n tr công ty t t nh t (nhóm v n hóa v a - Midcap) và Top 10 Báo cáo th ng niên nhóm ngành Tài chính do các S Giao d ch Ch ng khoán và Báo u t trao t ng.

K t qu kinh doanh v t tr i giúp SeABank kh ng nh và duy trì th h ng ngày càng cao trên các b ng x p h ng th ng kê c a các t ch c trong và ngoài n c qua các n m. N m 2024, SeABank v n ti p t c duy trì các v trí cao trong Top 500 Doanh nghi p l n nh t Vi t Nam 2023 (VNR500), Top 500 Doanh nghi p t ng tr ng nhanh nh t Vi t Nam (Fast500), Top 500 Doanh nghi p l i nhu n t t nh t Vi t Nam (Profit500). Bên c nh ó, SeABank ng th i c vinh danh nhi u gi i th ng danh giá khác: Gi i th ng Sao Khuê do Hi p h i Ph n m m và D ch v Công ngh thông tin Vi t Nam trao t ng, N i làm vi c t t nh t Vi t Nam do Anphabe cùng Liên oàn Th ng m i và Công nghi p Vi t Nam (VCCI) bình ch n...

N m 2024, l n u tiên Fortune công b B ng x p h ng 500 Doanh nghi p l n nh t ông Nam Á (Fortune Southeast Asia 500 - Fortune SEA 500) nh m tôn vinh s phát tri n nhanh chóng c a các doanh nghi p thu c a l nh v c và ph n ánh t c t ng tr ng n t ng c a khu v c ông Nam Á. SeABank ã vinh d c T p chí Fortune x p h ng 40/70 c a Vi t Nam và x p h ng 287/500 doanh nghi p l n nh t v doanh thu t i ông Nam Á.

Bên c nh ó, ghi nh n x ng áng cho nh ng n l c c a SeABank trong vi c a d ng hóa và nâng cao ch t l ng s n ph m d ch v , áp ng t i a nhu c u và không ng ng nâng cao tr i nghi m khách hàng... B ng x p h ng “Ngân hàng t t nh t th gi i - World’s Best Banks” do Forbes - t p chí kinh doanh n i ti ng th gi i v i h n 100 n m ho t ng ã bình ch n SeABank là “Ngân hàng t t nh t th gi i 2024” (World's Best Banks 2024). SeABank c ng c kênh truy n hình u t tài chính và du l ch cao c p CNBC (Consumer News and Business Channel, Hoa K) vinh danh là “Ngân hàng t t nh t châu Á - Thái Bình D ng 2024” (Best Banks Asia - Pacific 2024).

Song song v i vi c phát tri n kinh doanh, SeABank c ghi nh n N i làm vi c t t nh t Vi t Nam Anphabe cùng Liên oàn Th ng m i và Công nghi p Vi t Nam (VCCI) bình ch n, UN WEPs Award 2024 (Nguyên t c trao quy n cho ph n n m 2024) - H ng m c "Bình ng gi i t i th tr ng" - C quan Liên H p Qu c v Bình ng gi i và Trao quy n cho Ph n (UN Women) bình ch n, “Ngân hàng Qu n tr r i ro xu t s c Vi t Nam n m 2024 - The Risk Management Bank of The Year Vietnam 2024” do T p chí The European bình ch n... th hi n úng các giá tr c t lõi mà SeABank luôn h ng t i nh Vi c ng ng, th ch i n b giá tr ESG và xây d ng v n hóa doanh nghi p.

Các gi i th ng này ch c ch n s là ng l c SeABank ti p t c gi v ng và phát huy các th m nh, h ng t i m c tiêu y m nh hi u qu kinh doanh, nâng t m th ng hi u và phát tri n b n v ng.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG NGUYÊN TỐ KHÁC TRONG NĂM 2024

1. Tổng hợp sinh thái khách hàng và mạng lưới khách hàng

Khách hàng Cá nhân:

Vì chiến lược tập trung phát triển và mở rộng các kênh bán thông qua các chi nhánh và sinh thái, SeABank tiếp tục hợp tác cùng các chi nhánh trong Tập đoàn BRG và chương trình ưu đãi dành cho khách hàng mua/ thanh toán thẻ tín dụng quốc tế BRG Elite tại hệ thống siêu thị BRGmart; Hapro; Fujimart; tham gia Chương trình Lễ hội kem Thuyết 2024; mua hàng nghìn tài khoản thanh toán thông qua cho vay cho vay của PTF.

Năm 2024, SeABank tiếp tục hợp tác với BRG Golf mở rộng thẻ tín dụng SeAGolf. Các hội viên Golf cũng cung cấp các dịch vụ pháp tài chính và trợ giúp các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hàng đầu từ các cán bộ nhân viên của SeABank hỗ trợ tiếp thị các sân Golf. Bên cạnh đó, với gần 1.200 thẻ SeAGolf cũng gia nhập và mua thành công qua kênh ngân sách viên là CBNV của các sân BRG Golf đã góp phần tăng trưởng giao dịch thẻ tín dụng của ngân hàng hỗ trợ Khách hàng thẻ tín dụng ngoài nước.

Cùng với đó, SeABank vẫn tiếp tục mở rộng triển khai hoạt động với chi nhánh là VietnamPost và dịch vụ cho vay tín chấp và mua Tài khoản thanh toán. Ngoài ra, SeABank nâng cấp dịch vụ COD nhằm đáp ứng nhu cầu tăng sản lượng giao dịch và tăng doanh thu phí qua VietnamPost.

Trong năm 2024, SeABank đã triển khai Chương trình phát hành Thẻ tín dụng SeATravel cho Khách hàng là CBNV Vietnam Airlines. Hai bên cùng tăng cường các hoạt động truyền thông ý nghĩa sản phẩm thẻ tín dụng từ CBNV, khách hàng của mình, cùng hành tham gia cùng các sự kiện của nhau: VNA cùng hành cùng SeABank tại giải Golf SeAPremium Master 2024, SeABank cùng hành cùng VNA tại sự kiện “Harmony of Miles Life” - 25 năm Lotusmiles,...

Năm 2024, SeABank tiếp tục hợp tác chiến lược với Viettel Store thu nhập hàng bán lẻ của Công ty TNHH Nhà nước Mặt Thành viên Thương mại và Xu hướng phân phối Viettel trong việc mua tài khoản thanh toán với nhu cầu tăng trưởng phát triển khai thác bán chéo dịch vụ: thẻ tín dụng, thanh toán bằng QR.

2024 đánh dấu hợp tác giữa SeABank và các chi nhánh ngành trong lĩnh vực chăn nuôi như DeHeus và GreenFeed dành cho khách hàng cá nhân là lý do chi nhánh, gần 100 triệu hàng năm mua các sản phẩm cho gần 300 khách hàng. Trong năm 2024, SeABank đã phối hợp với SOLV triển khai cung cấp hình thức thanh toán chi cho Doanh nghiệp mua chu kỳ là Japfa Việt Nam. Tiếp nối trên đà triển khai, SeABank đang khuyến khích sản phẩm cung cấp cho khách hàng có sẵn tranh mua hàng đầu tiên thông qua sản phẩm giá, hỗ trợ triển khai các chi nhánh

Thanh toán không dùng tiền mặt của SeABank vẫn tiếp tục triển khai qua kênh POS và QR với việc xây dựng hệ thống quản lý hoạt động thanh toán dành cho Khách hàng (SeAPayment), hệ thống cung cấp cho các nhân viên chấp nhận thanh toán công cụ quản lý dòng tiền từ các hình thức thanh toán, tăng cường giá trị của các chi nhánh thanh toán trong chuỗi sinh thái của mình.

Cùng trong năm 2024, SeABank luôn nâng hành phát triển kênh tác tri n khai các dịch vụ h p tác, trong đó tập trung cung cấp dịch vụ ngân hàng và các dịch vụ khách hàng mà bản không có SeABank như: dịch vụ chuyển tiền, chuyển tiền nhanh IBFT, dịch vụ mở tài khoản, dịch vụ thu chi hộ, dịch vụ kiểm soát dòng tiền dành cho CBNV và các tác chủ nhân.

Bên cạnh đó, SeABank tiếp tục thiết lập quan hệ phát triển hợp tác với các Công ty quản lý quỹ hàng đầu như CTCP Quản lý Quỹ đầu tư Dragon Capital Việt Nam, CTCP Quản lý Quỹ VinaCapital. Những bước tranh toàn cục về thị trường tài chính cũng như những gì pháp luật dài hạn sẽ có tác động tích cực và cung cấp cho các Khách hàng cá nhân của Ngân hàng.

Tiềm năng xây dựng hình sinh thái tác và mở rộng mạng lưới khách hàng với Prudential, B o Minh, VNI và PVI – Doanh nghiệp B o hi m Nhà nước và Nước ngoài:

Vì hợp tác với Prudential, B o Minh, VNI và PVI không chỉ mang lại cơ hội phát triển mạng b o hi m mà còn mở ra hình sinh thái liên kết chặt chẽ giữa ngân hàng và b o hi m, thúc đẩy tăng trưởng sản phẩm ngân hàng.

a. Mở rộng hình sinh thái tác – Kết nối tài chính và b o hi m

• Các công ty b o hi m lớn đều có mạng lưới khách hàng rộng khắp, cá nhân và doanh nghiệp.

Vì hợp tác giúp ngân hàng: Khai thác tập Cán bộ Nhân viên và khách hàng hiện hữu của các công ty b o hi m, gia tăng tổng khách hàng sản phẩm dịch vụ ngân hàng và b o hi m.

• Cung cấp giải pháp tài chính trọn gói: Kết hợp giải pháp b o hi m và sản phẩm tài chính như vay tín chấp, vay thế chấp, thế chấp động, ...

• Khách hàng doanh nghiệp sản phẩm b o hi m tài sản của B o Minh, VNI hoặc PVI có thể tiếp cận các gói tín dụng doanh nghiệp, tài trợ thương mại.

b. Tận dụng nền tảng số – Phát triển hình sinh thái số hóa

• Tích hợp dữ liệu và công nghệ AI nhằm phân tích hành vi khách hàng, cá nhân hóa sản phẩm.

Mở rộng dịch vụ trên nền tảng số: Ứng dụng ngân hàng có thể tích hợp tính năng mua b o hi m nhanh, quản lý hợp đồng b o hi m, vay vốn theo nhu cầu. Gia tăng trải nghiệm khách hàng với quy trình số hóa xuyên suốt từ tài chính, cấp tín dụng b o hi m, giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận sản phẩm.

c. Mở rộng tập khách hàng – Tạo vòng tròn khép kín

• Hình sinh thái này không chỉ mở rộng mạng lưới mà còn giúp tăng cường mối liên kết khách hàng, hình thành mô hình “one-stop financial solution”:

• Khách hàng b o hi m có nhu cầu tài chính có thể tiếp cận ngay giải pháp ngân hàng.

• Khách hàng ngân hàng có thể tiếp cận với các gói b o hi m phù hợp.

• Doanh nghiệp có thể sản phẩm giải pháp tài chính và b o hi m tối ưu hoạt động kinh doanh.

Khách hàng Doanh nghiệp:

Trong năm 2024, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) tiếp tục kiên nhẫn hướng chỉ dẫn tập trung vào việc tạo dựng hình sinh thái tác và phát triển mạng lưới khách hàng đa dạng.

Theo đó, Ngân hàng tập trung mở rộng hoạt động kinh doanh theo các ngành kinh tế tiềm năng

trên thị trường, nâng thị trường và thúc đẩy tranh và nguồn lực n i t i nh m h ng t i m c tiêu t ng tr ng quy mô m t cách nhanh chóng, an toàn và hi u qu .

Trên c s nh h ng trên, SeABank t p trung m r ng t p khách hàng trong các ngành tr ng i m t i t ng a bàn, ng th i t ng c ng h p tác và khai thác sâu các chu i/h sinh thái c a các i tác l n. Trong ó, SeABank t ng c ng h p tác v i các i tác l n trong l nh v c chuy n i s nh OneSME - VNPT, Viettel Telecom, VNPost nh m khai thác kh i khách hàng doanh nghi p và cá nhân.

Bên c nh ó, Ngân hàng ph i h p v i các i tác fintech/n n t ng th ng m i i n t nh SOLV, Fintwin, Bizzi và các n n t ng khác nh m gia t ng kh n ng ti p c n các khách hàng doanh nghi p và ng i dùng cu i.

Trong l nh v c logistic và xu t nh p kh u, SeABank t ng c ng k t n i v i h th ng n n t ng công ngh qu n lý chu i c ng bi n c a i tác, ng th i h p tác v i các hi p h i uy tín nh Hi p h i Doanh nghi p D ch v Logistics Vi t Nam (VLA), Hi p h i u t n c ngoài t i Vi t Nam (VAFIE).

Ngân hàng c ng t ng c ng h p tác v i các c quan, t ch c trong các ch ng trình h i th o, h i ngh và xúc t i n th ng m i nh m h ng t i khách hàng là các doanh nghi p n ch , doanh nghi p v a và nh . SeABank ti p t c k t n i v i các n v nh C c Xúc t i n Th ng m i, C c Phát tri n Doanh nghi p, H i truy n thông s , Hi p h i các doanh nghi p u t n c ngoài...

Nh v i c tri n khai ng b các gi i pháp ã ra, SeABank t k v ng t c t ng tr ng quy mô kinh doanh m t cách ng b , bên v ng và hi u qu trong n m 2024.

Khách hàng Doanh nghi p l n:

V i m c tiêu a chi n l c vào th c t kinh doanh m t cách nhanh chóng và hi u qu nh t, Kh i KHDNL là m t trong nh ng Kh i kinh doanh m nhi m ng th i hai vai trò, tr ng trách ó là ho ch nh và th c thi chi n l c t i Kh i và tri n khai tr c ti p t i các n v kinh doanh thu c Kh i. Thêm vào ó, ph i h p v i các Kh i phòng ban khác trong công tác phát tri n và tri n khai các đ án tr ng i m c a SeABank.

V i tr ng tâm khai thác sâu và phát tri n m i các h sinh thái khách hàng hi n có bao g m các nhóm doanh nghi p SOE và Non-SOE, nhóm khách hàng xu t nh p kh u, khách hàng FDI và u t công, c ng nh phân tích đ li u và upsell danh m c khách hàng hi n h u, nâng cao tr i nghi m khách hàng, t i a hóa hi u qu danh m c.

Không ch đ ng l i kênh bán hàng truy n thông, Kh i KHDNL còn r t chú tr ng phát tri n gi i pháp công ngh ngân hàng s nâng cao tr i nghi m khách hàng và t i u hi u qu kinh doanh. Có th k n K t n i v i h th ng thanh toán c a Khách hàng thông qua API th c hi n thanh toán chuy n t i n i n t cho các doanh nghi p top u trong l nh v c Hàng không, b o hi m... Hay h p tác v i IFC tri n khai đ án tài tr chu i cung ng SCF trên các n n t ng công ngh m i nh t c a th gi i.

Kh i KHDNL c ng ng th i xu t gi i pháp Qu n lý dòng ti n t ng cho doanh nghi p (TMS - Treasury Management System) nh m giúp khách hàng t i u hóa, qu n tr dòng ti n, nâng cao hi u qu s d ng v n l u ng. Sáng ki n này ã c H i ng qu n tr phê duy t tri n khai. V i nh ng quy t tâm và chi n l c úng n ngay t u n m, Kh i KHDNL ã hoàn thành v t tr i các ch tiêu quan tr ng c giao: TOI hoàn thành 121% k ho ch c n m, là TOP 3 Kh i kinh doanh óng góp nhi u nh t cho TOI toàn hàng, NFX hoàn thành 124% k ho ch c n m 2024, v i t l NFX thu n chi m 95%, ãy là m c cao nh t trong các Kh i kinh doanh.

Kh i KHDNL c ng y m nh doanh s phát hành LC, tài tr th ng m i v a t c con s NOII n t ng mà còn lan t a hình nh, th ng hi u c a SeABank t i các nh ch tài chính uy tín trên th gi i. Trong 11 tháng 2024 Kh i KHDNL ã phát hành thành công s l ng l n LC ngo i v i doanh s 239tr USD ~ 6019 nghìn t VND, chi m g n 80% doanh s phát hành LC toàn hàng. T ó doanh s giao d ch ngo i t c a SeABank c ng thu c top các Kh i kinh doanh v i con s h n 1,5 t USD.

V i danh m c huy ng, dù m ng KHDNL luôn ch u s c nh tranh r t l n trên th tr ng, Kh i luôn bám sát nhu c u c a các khách hàng, khai thác sâu các h sinh thái, qu n lý hi u qu dòng ti n c a t ng khách hàng, ch ng qu n lý lãi su t huy ng c nh tranh nh ng h p lý, do v y Kh i KHDNL v n m b o t l CASA bình quân chi m h n 50% toàn hàng và hoàn thành 113% k ho ch CASA bình quân c n m 2024.

2. Nâng cao ch t l ng d ch v và tr i nghi m khách hàng

Khách hàng Cá nhân:

a. Ch m sóc KH t ng thông qua s d ng công c marketing t ng (Automation)

Ch m sóc t ng và cá nhân hóa 1.180.895 khách hàng qua kênh email và thông báo trên ng d ng ngân hàng i n t . Công c ã gi i thi u và thúc y 8 s n ph m d ch v trên ng d ng ngân hàng i n t trong n m 2024, d ki n trong n m 2025 ch m sóc thêm 20 s n ph m d ch v trên kênh online và offline. Các s n ph m c gi i thi u phù h p theo nhu c u và hành vi cá nhân hóa t ng th i i m c a m i khách hàng, tác ng t i các i m ch m khác nhau trong hành trình khách hàng.

b. Qu n lý quan h khách hàng

Kh i KHCN ã v n hành h th ng ph n m m CRM – Bitrix ph n m m qu n lý h th ng ch m sóc khách hàng nh m m c ích t o lead và tri n khai các chi n d ch bán hàng, ch m sóc KH, o l ng k t qu ch m sóc c a VKD v i khách hàng qua các chi n d ch kh i KHCN tri n khai.

Ù M c tiêu: Giám sát c vi c tri n khai ch m sóc KH, t ng quan h gi a KH và ngân hàng

Ù H tr VKD trong vi c phân tích ch n dung KH, t o lead và các chi n d ch kinh doanh phù h p v i ch n dung KH, giám sát c quá trình và k t qu khai thác/ch m sóc KH.

Theo ó, n m 2024, Kh i KHCN ã phân b c 1.535.417 d li u ch m sóc khách hàng cho toàn th các VKD v các chi n d ch. D ki n n m 2025 s ch m sóc c h n 3,5 tri u khách hàng thông qua các chi n d ch hàng tháng.

c. Gia t ng tr i nghi m khách hàng u tiên

Nhằm mang trải nghiệm khách hàng xuất sắc, SeABank triển khai các hoạt động nâng cao “Trải nghiệm khách hàng ưu tiên” với mục tiêu mang lại dịch vụ khác biệt, độc đáo và cá nhân hóa cao cho từng nhóm khách hàng. Các sáng kiến chính bao gồm:

- Ù Cá nhân hóa hành trình khách hàng: Ứng dụng phân tích dữ liệu chuyên sâu và thực hiện phác đồ vận hành nhóm khách hàng ưu tiên theo đặc điểm nhân văn rõ ràng, nhu cầu và mong muốn cá nhân. Đặc biệt, SeABank thiết kế các gói sản phẩm, dịch vụ tài chính phù hợp, giúp khách hàng tận hưởng các giá trị độc đáo nhất.
- Ù Chuyên viên chăm sóc KH – Chuyên biệt: Triển khai mô hình Chuyên viên Quan hệ Khách hàng Ưu tiên (VCRO), đóng vai trò tư vấn viên cá nhân, hỗ trợ chuyên biệt theo nhu cầu tài chính và phong cách sống cá nhân khách hàng.
- Ù Ưu tiên giao dịch & hỗ trợ nhanh: Khách hàng ưu tiên sẽ được ưu tiên tại các kênh giao dịch, bao gồm:
 - Ø Phòng VIP lounge riêng biệt tại các chi nhánh trung tâm, mang đến không gian giao dịch sang trọng và tiện nghi.
 - Ø Ưu tiên xử lý giao dịch trực tuyến và tổng đài dành riêng 1800 55 88 99, đảm bảo phục vụ nhanh chóng và chuyên nghiệp.
- Ù Tích hợp các dịch vụ đặc quyền: SeABank triển khai bộ 7 đặc quyền phong cách sống, mang đến những trải nghiệm độc đáo cho khách hàng ưu tiên, bao gồm:
 - Ø Phòng chờ sân bay VIP – thư giãn và tận hưởng dịch vụ cao cấp trước khi chuyến bay.
 - Ø Dịch vụ Fast Track – hỗ trợ làm thủ tục nhanh chóng tại sân bay.
 - Ø Đặc quyền chơi golf – tận hưởng thiết bị và các dịch vụ tiện ích dành riêng cho golfer.
 - Ø Nhà hàng cao cấp – trải nghiệm ẩm thực thượng hạng với đầu bếp nổi tiếng.
 - Ø Khách sạn & resort 5 sao – tận hưởng những kỳ nghỉ sang trọng.
 - Ø Dịch vụ spa thư giãn – chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp tại các trung tâm spa hàng đầu.
 - Ø Salon tóc chuyên nghiệp – giúp khách hàng luôn tự tin với diện mạo hoàn hảo.
- Ù Ứng dụng công nghệ tiên tiến: SeABank không ngừng đầu tư vào những sản phẩm mới nhất để cải thiện trải nghiệm khách hàng:
 - Ø SeAMobile nâng cấp với giao diện cá nhân hóa, tích hợp các tiện ích thông minh, giúp khách hàng quản lý tài chính dễ dàng.
 - Ø Hệ thống phân tích dữ liệu sức khỏe tài chính, giúp khách hàng tối ưu nguồn vốn và tài sản.

Các sáng kiến trên không chỉ nâng cao mức hài lòng của khách hàng mà còn góp phần khẳng định vị thế của SeABank trong việc tiên phong cung cấp trải nghiệm ngân hàng độc đáo và khác biệt.

d. Thiết lập chương trình “Lắng nghe khách hàng chúng ta”

Năm 2024, song song với các hành trình khách hàng vận hành tiếp tục xây dựng, các chương trình khảo sát lắng nghe ý kiến Khách hàng trực tiếp khi xây dựng các chương trình/chính sách sản phẩm.

phim, SeABank đã triển khai chương trình “1 nghe nghe khách hàng chúng” thông qua công nghệ callbot có sử dụng trí tuệ nhân tạo. Callbot của SeABank chúng giúp ích cho khách hàng có phát sinh giao dịch chúng hàng ý kiến và lắng nghe ý kiến khách hàng, phát hiện sớm các trường hợp khách hàng không hài lòng kịp thời khôi phục trải nghiệm khách hàng, đồng thời công nhận các thành tựu trải nghiệm KH.

Theo đó, trong năm 2024, hơn 20.000 khách hàng đã lắng nghe ý kiến, hơn 17.000 khách hàng hài lòng với chất lượng dịch vụ của SeABank. Trường hợp khách hàng cần hỗ trợ kịp thời khôi phục trải nghiệm.

Mặt khác, các ý kiến khách hàng chúng chúng, phân tích nguyên nhân làm cơ sở để ra các sáng kiến nâng cao trải nghiệm khách hàng.

e. Triển khai giải pháp quản trị trải nghiệm khách hàng

Trong năm 2021 nay, SeABank đã triển khai thực hiện các hành trình Khách hàng và nhu cầu sáng kiến chúng chúng chỉ cần cần thiết trải nghiệm khách hàng. Năm 2024, SeABank đã triển khai các hành trình với nội dung KH mang lại giá trị cho SeABank như là KH giải thích chi tiết, KH sử dụng MCQR và Khách hàng sử dụng Ebank, nhận diện chúng chúng của KH theo từng nhóm chúng, nhu cầu của KH theo từng giai đoạn và có các giải pháp triển khai đồng thời với khách hàng.

Năm 2025 SeABank sẽ tiếp tục nghiên cứu triển khai các hành trình với nội dung khách hàng, đồng thời kế hoạch triển khai hệ thống Qualtrics, mặt trong những hệ thống phần mềm quản lý trải nghiệm KH xu hướng thị trường, nhằm quản lý chúng chúng trải nghiệm KH theo hành trình.

Khách hàng Doanh nghiệp:

SeABank luôn không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm mang đến cho khách hàng doanh nghiệp những trải nghiệm trọn vẹn và toàn diện trên kênh số. Trong năm 2024, SeABank đã xây dựng những triển khai các dịch vụ số hoá các lõi nghiệp vụ ngân hàng trực tuyến và mở tài khoản doanh nghiệp trực tuyến. Chúng chúng, dịch vụ giải ngân trực tuyến nhằm chúng chúng nhu cầu tích cực từ phía khách hàng nhằm nâng cao trải nghiệm giao dịch nhanh chóng, chỉ trong vòng vài giây làm việc. Giải pháp này đã giúp khách hàng giải quyết hoàn toàn các khó khăn mà doanh nghiệp gặp phải khi tham gia giao dịch số, như sử dụng công nghệ ký và xác minh chữ ký số điện tử, đồng thời tối ưu hoá quy trình luân chuyển và quản lý hồ sơ giao dịch một cách thông minh, xuyên suốt từ phía khách hàng ngân hàng.

Bên cạnh đó, SeABank cũng chú trọng vào việc đảm bảo an toàn cho các giao dịch trực tuyến bằng cách chuyển đổi hoàn toàn khách hàng sang sử dụng mã OTP nhằm nâng cao và chắc chắn tính an toàn. Ngân hàng cũng xây dựng những nghiên cứu đồng nghiệp công nghệ sinh trắc học doanh nghiệp để khâu mở tài khoản và các giao dịch tài chính, qua đó giúp khách hàng thể hiện các giao dịch với niềm tin cao trong môi trường giao dịch số một cách tự tin, đáp ứng theo các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Đầu tư công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng CNTT

Năm 2024 đánh dấu một bước chuyển đổi trong chiến lược chuyển đổi số của SeABank. SeABank đã tập trung vào việc đầu tư mạnh mẽ vào các công nghệ tiên tiến, nâng cao hiệu suất lõi và

triển khai các dự án số hóa quan trọng. Nhân viên của chúng tôi không chỉ giúp tối ưu hóa hiệu quả hoạt động nội bộ mà còn mang đến những trải nghiệm vượt trội cho khách hàng, đồng thời đồng hành và phát triển bền vững của Ngân hàng.

Vì mục tiêu chiến lược sẵn sàng đổi mới, tối ưu hóa hoạt động và đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng, SeABank đã quyết định thực hiện các tính năng và nâng cấp phiên bản mới nhất. Trong đó, vào tháng 11/2024, SeABank đã thực hiện nâng cấp thành công lên T24 phiên bản R22 - phiên bản mới nhất của triển khai thị trường Việt Nam. Việc nâng cấp thành công hệ thống Ngân hàng lõi T24 hệ thống SeABank chiến lược không ngừng tuân thủ các quy định, nâng cao khả năng quản lý rủi ro, đồng thời gia tăng tính minh bạch và an toàn trong hoạt động ngân hàng. Các tính năng mới của T24 phiên bản R22 cho phép Ngân hàng linh hoạt tùy chỉnh sẵn sàng đổi mới phù hợp với nhu cầu của khách hàng, đặc biệt là khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp. Với nâng cấp này, SeABank có thể triển khai các sản phẩm tài chính theo tiêu chuẩn quốc tế, giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận các dịch vụ tài chính tiên tiến như quản lý dòng tiền cá nhân, thanh toán quốc tế và các dịch vụ hỗ trợ. Việc tuân thủ các chuẩn mực quốc tế không chỉ giúp SeABank mở rộng tầm ảnh hưởng tác động, mà còn tạo dựng lòng tin từ phía khách hàng, nâng cao uy tín của ngân hàng trên thị trường tài chính. Bên cạnh việc nâng cấp các tính năng mới, SeABank cũng đồng hành cùng các công nghệ tiên tiến tích hợp trong T24 phiên bản R22 để tối ưu hóa hiệu suất hoạt động của hệ thống lõi. Phiên bản mới này sẽ đồng hành cùng các công nghệ hiện đại (TAFJ), phân tích dữ liệu thời gian thực, qua đó giúp Ngân hàng rút ngắn thời gian xử lý giao dịch, nâng cao chính xác và giảm thiểu lỗi hệ thống. Nhờ vậy việc áp dụng các công nghệ mới, hệ thống ngân hàng lõi T24 R22 có khả năng xử lý một lượng giao dịch lớn mà không làm giảm hiệu suất, đồng thời đáp ứng tốt nhu cầu giao dịch tăng cao của khách hàng. Đây là một bước tiến lớn giúp Ngân hàng nhanh chóng thích nghi với những thay đổi của thị trường, đồng thời chiến lược không ngừng phát triển và trải nghiệm của khách hàng.

Bên cạnh việc tập trung đổi mới, phát triển các hệ thống cốt lõi, SeABank cũng liên tục đổi mới, đồng hành cùng công nghệ số giúp các khách hàng có những trải nghiệm, đồng hành cùng ngân hàng tiên tiến nhất. Trong đó, phần lớn sản phẩm Ngân hàng internet dành cho Khách hàng cá nhân, Ngân hàng đã chú trọng, tập trung chiến lược hướng đến và nâng cao trải nghiệm người dùng thông qua các tính năng: Game cho các sự kiện như Tết, ngày 8/3, ngày 20/10,...; eVoucher tặng khách hàng khi thực hiện giao dịch ngân hàng qua các sản phẩm số, các kênh tài chính mang đến cho khách hàng cái nhìn toàn diện về các kênh tài chính cá nhân, eKYC khách hàng có các công dân giúp, trợ lý quản lý tài chính.... Đồng thời, Ngân hàng cũng mở rộng các kênh phát triển khách hàng, mở rộng sinh thái: Kết nối với các công ty thành viên và các đối tác chiến lược phát triển các kênh ngân hàng chuyên biệt, nghiệp vụ, thanh toán, trợ phí bổ trợ như: Asean, PTF, Vietnam Airline, Protech, VNPay, giao hàng tiết kiệm, Prudential, Conek; nhằm cung cấp các tính năng tài chính đa dạng cho khách hàng khi sử dụng dịch vụ của SeABank. Ngân hàng cũng đồng hành cùng số hóa các sản phẩm kênh quy lên kênh online: phát triển các kênh ngân hàng cho vay, tiết kiệm, tài khoản số, phát hành các sản phẩm thẻ tín dụng và ghi nợ, chuyển tiền quốc tế online.... giúp khách

hàng có thêm nhu cầu các dịch vụ tài chính mới, linh hoạt, phù hợp với nhu cầu cá nhân. Ngoài ra, SeABank cũng tập trung vào phát triển các tính năng trên ứng dụng Ngân hàng internet đáp ứng các thông tin, nhu cầu và bảo vệ dữ liệu cá nhân, eKYC cũng được công dân gắn chip có xác thực C06, xác thực giao dịch bằng sinh trắc học đáp ứng quy định 2345/QĐ-NHNN, xây dựng hệ thống chống gian lận khi giao dịch với sự tin cậy giúp hạn chế phần lớn các giao dịch lừa đảo, giảm thiểu rủi ro cho Khách hàng.

Đối với nhóm Khách hàng Doanh nghiệp, SeABank vẫn liên tục triển khai, cải tiến các sản phẩm Ngân hàng internet chuyên biệt dành cho các khách hàng, giúp phù hợp với nhu cầu và đặc thù kinh doanh của doanh nghiệp nhằm nâng cao trải nghiệm của khách hàng, đồng thời triển khai ứng dụng trên các kênh quy mô kênh online: cho phép KHDN thực hiện chuyển tiền quốc tế online, gửi ngân online, rút gic linh hoạt, mua bán ngoại tệ online, cấp phát mã pin online (ePin)... SeABank cũng liên tục cập nhật, nâng cấp hệ thống và kết nối đối tác: cung cấp dịch vụ mở tài khoản online (OPAO), tích hợp với đối tác bán chéo sản phẩm từ website của đối tác như kết nối One SME.

Trong năm 2024, Ngân hàng cũng triển khai thành công nhiều dự án chuyển đổi số như hiện đại hóa hệ thống thanh toán nội bộ: hoàn thành dự án xây dựng hệ thống thanh toán nội bộ theo phiên bản mới IBPS 2.5 theo chuẩn của NHNN, nâng cao trải nghiệm khách hàng và tối ưu hóa quy trình xử lý, hỗ trợ xử lý giao dịch thanh toán chi tiêu, hỗ trợ soạn thảo tài liệu, hỗ trợ hạch toán kế toán nghiệp vụ; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt thông qua kết nối với các đối tác giúp mở rộng mạng lưới thanh toán cung ứng nhu cầu dịch vụ thanh toán hiện đại cho Khách hàng trên các kênh cung cấp dịch vụ của Ngân hàng. Với sự thành công của ứng dụng CTQT hiện tại trên hệ thống SeAMobile, SeABank triển khai thành công dự án xây dựng kênh chi tiêu hiện đại qua ứng dụng Ngân hàng internet. Thông qua ứng dụng này, Khách hàng nhận được nhiều lợi ích có thể chủ động thao tác nhận tiền mà không cần đến điểm giao dịch của ngân hàng đồng thời cũng cho phép Ngân hàng kiểm soát tốt hơn kênh chi tiêu hiện đại của khách hàng.

Nhằm tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ và cải thiện quy trình kinh doanh, tăng năng suất lao động, giảm chi phí vận hành công nghệ thông tin và các nhân viên nghiệp vụ, SeABank đã liên tục cập nhật, tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ luân chuyển chi nhánh giao dịch, phân luồng hồ sơ giao dịch trong quá trình xác nhận giao dịch mua bán ngoại tệ, chuyển tiền quốc tế, hồ sơ vay trên hệ thống cho phép khách tiêu dùng cho vay đối với khách hàng từ Ngân hàng internet của SeABank. Ngoài ra, SeABank cũng tập trung cải tiến, nâng cấp các ứng dụng di động bán hàng cho ứng dụng kinh doanh giúp mở rộng thị trường, tăng cường bán chéo sản phẩm dịch vụ, phát triển khách hàng mới.

Bên cạnh việc ưu tiên phát triển những sản phẩm dành cho Khách hàng, SeABank cũng chú trọng các sản phẩm giúp tối ưu hóa vận hành, nâng cao năng suất lao động, giảm thiểu gian lận nghiệp vụ (TAT) cho các nhân viên nghiệp vụ trong Ngân hàng. Nhờ sự hỗ trợ của công nghệ CNTT hiện đại và ứng dụng công nghệ (AI, OCR và Robotic) giúp Ngân hàng tự động hóa, cải thiện chất lượng, tăng hiệu quả công việc.

4. Quản trị rủi ro và Kiểm soát tuân thủ

Quản lý toàn diện các rủi ro trong ngân hàng

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam năm 2024 vẫn tiếp tục chịu tác động sâu sắc từ nền kinh tế chính trị toàn cầu và thách thức nghiêm trọng của môi trường kinh tế vĩ mô sau những tác động của Covid-19, SeABank đã dành nhiều nỗ lực trong công tác quản lý rủi ro và nâng cao năng lực cạnh tranh, vượt qua những khó khăn, vất vả để duy trì hoạt động kinh doanh. Nhờ có khung quản lý rủi ro vững chắc, cùng với những nỗ lực triển khai các chỉ số và giải pháp sáng tạo, SeABank đã vượt qua năm 2024 với thành tích đáng kể về cách giám sát thị trường và linh hoạt các rủi ro trong kỳ.

Rủi ro tín dụng

Trong những biến động của thị trường và thay đổi chính sách các quan quản lý trong năm 2024, SeABank đã nhanh chóng điều chỉnh chính sách tín dụng với mục tiêu bám sát chủ trương của Chính phủ, tối ưu hóa nguồn thu nhập cho khách hàng tiếp cận và mở rộng thị trường các danh mục khách hàng chỉ số và phân bổ hợp lý theo các phân khúc thị trường quản lý sát sao chất lượng tài sản. Quản lý danh mục tín dụng của SeABank luôn tuân thủ các hướng dẫn rủi ro, phân tích các xu hướng thay đổi trên toàn danh mục để đảm bảo bình ổn có thể dự đoán rủi ro, tăng cường hóa tài sản hàng báo cáo, triển khai các báo cáo quản trị chi tiết. Trong năm 2024, SeABank đã triển khai một số dự án tăng cường công tác quản trị rủi ro tín dụng:

- Hoàn thiện dự án xây dựng kho dữ liệu cho quản trị rủi ro (Risk datamart) và số tiếp tục nâng cấp, mở rộng trong năm 2025.
- Bên cạnh việc vẫn hành các mô hình xếp hạng tín dụng dành cho các tín dụng mới, SeABank đã xây dựng mới các mô hình xếp hạng tín dụng nội bộ dựa trên hành vi cho toàn bộ KHCN và KHDN để đưa vào công tác tái cấp nhanh, tăng hiệu suất công việc, bán chéo sản phẩm... gia tăng trải nghiệm khách hàng và tăng thị phần chi phí rủi ro.
- Hoàn thiện hệ thống báo cáo và kiểm soát việc cấp tín dụng cho khách hàng và nhóm khách hàng có liên quan để tuân thủ đúng quy định của pháp luật.
- Xây dựng hệ thống khung dữ liệu về các báo số (“EWS”) trên các mô hình phân tích chất lượng các dữ liệu của SeABank, kết hợp với bộ câu hỏi định tính và ý kiến chuyên gia nhằm đánh giá uy tín, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/tình trạng tài chính và khả năng trả nợ của khách hàng. Theo đó, việc vẫn hành hệ thống EWS giúp đánh giá và nhận diện sớm các điểm yếu của khách hàng tiềm ẩn rủi ro, kịp thời đưa ra các biện pháp phòng ngừa nhằm nâng cao chất lượng tín dụng của Ngân hàng.

Nhằm quản lý rủi ro, chất lượng tài sản của SeABank vẫn được duy trì mức an toàn trong bối cảnh nền kinh tế thanh toán của khách hàng biến động và các biến động kinh tế vĩ mô. Cuối tháng, tính đến ngày 31/12/2024, tỷ lệ nợ xấu riêng lẻ và nợ xấu hợp nhất được kiểm soát tốt với mức tỷ lệ lần lượt là 1,62% và 1,89%.

Rủi ro thanh toán, rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất trên ngân hàng

Năm 2024, SeABank tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện các phương pháp luận nhằm áp dụng tiêu chuẩn cao hơn về quản lý rủi ro thanh toán, quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất trên ngân hàng theo quy định của NHNN và tiêu chuẩn Basel III. SeABank luôn tuân thủ tất cả các giải

h n an toàn v tr ng thái r i ro th tr ng, gi i h n thanh kho n do NHNN, i tác và quy nh n i b t ra.

i v i r i ro th tr ng, Ngân hàng tri n khai o l ng v n r i ro th tr ng theo ph ng pháp mô hình n i b (IMA) nh m tính c l ng v n c n thi t trong các tr ng h p c ng th ng có th x y ra. Bên c nh ó Ngân hàng c ng xây d ng h th ng o l ng nh h ng l i nhu n hàng ngày thông qua các y u t r i ro tr ng y u (P&L Explainer) giúp nâng cao hi u qu giám sát b i n ng r i ro th tr ng.

i v i r i ro thanh kho n và r i ro lãi su t s ngân hàng: SeABank phát tri n mô hình hành vi t các h p ng ti ng i o l ng, d báo chính xác dòng ti n ph c v cho công tác d báo r i ro thanh kho n và lãi su t s ngân hàng. Vi c tri n khai và áp d ng o l ng b sung theo tiêu chu n Basel III (hai ch s qu n tr thanh kho n NFSR & LCR) trong nh ng n m tr c t o i u ki n cho ngân hàng d n i u ch nh t i u b ng cân i song song v i m c tiêu qu n tr r i ro, theo ó n cu i n m 2024 ngân hàng áp ng t t các ch s này.

R i ro ho t ng

Nh qu n lý sát sao, tri n khai k p th i các bi n pháp phù h p và áp d ng các công c qu n lý r i ro ho t ng, nh Thu th p và phân tích s li u t n th t, Ch s r i ro chính, T ánh giá r i ro và ch t ki m soát, S d ng các phát hi n c a KTNB và Ki m soát tuân th , s s ki n r i ro ho t ng c h n ch m c t i thi u và không có tác ng áng k n ho t ng c a SeABank trong n m 2024. V i m c tiêu cao nh t là ch ng phát hi n s m và c nh báo s m v r i ro ho t ng, t ó h tr c l c cho vi c phòng ng a các s c r i ro ho t ng trong t ng lai, SeABank ã t ng c ng khai thác, phân tích d li u, xây d ng các công c /tiêu chí nh n di n các giao d ch th tín d ng kh ng và giao d ch tài kho n áng ng , nh ó c nh báo và ng n ch n c r i ro l a o cho Ngân hàng và khách hàng. Trong t ng lai, SeABank s ti p t c c i thi n d li u, làm n n t ng cho vi c phân tích và nâng c p h th ng qu n lý r i ro ho t ng, giúp nâng cao h n n a hi u qu c a công tác qu n lý r i ro ho t ng t i SeABank.

Trong b i c nh r i ro t n công an ninh m ng và r i ro gian l n ngày càng gia t ng trên ph m vi toàn th gi i, SeABank ti p t c mua các h p ng b o hi m r i ro ho t ng toàn di n, bao g m: r i ro gian l n c a nhân viên, r i ro c s v t ch t, v n chuy n ti n, gian l n gi m o, chi phí pháp lý, r i ro t i ph m máy tính và i n t , r i ro an ninh m ng, r i ro trách nhi m ngh nghi p,... nh m giúp SeABank t ng c ng b o v tr c các nguy c r i ro. SeABank ch a t ng phát sinh s ki n r i ro c n yêu c u b i th ng t b o hi m.

R i ro môi tr ng và xã h i

Th c hi n theo m c tiêu nh h ng c a Chính ph và ng hành cùng h th ng ngân hàng chuy n i sang n n kinh t phát th i r òng b ng “0”, SeABank là m t trong nh ng Ngân hàng ã tiên phong tri n khai qu n lý r i ro MTXH t n m 2022 và ang ngày càng hoàn thi n h th ng áp ng các tiêu chu n qu c t v ESG (Môi tr ng, Xã h i và Qu n tr). H th ng qu n lý r i ro MTXH c a SeABank bao g m c c u qu n tr r i ro v ng ch c, tuyên b chí n l c v kh u v r i ro MTXH rõ ràng và quy trình qu n lý r i ro hi u qu . SeABank ch ng ki m soát r i ro

MTXH thông qua việc triển khai Hệ thống Quản lý môi trường và xã hội trong hoạt động tín dụng (ESMS) và thúc đẩy việc tài trợ cho các dự án bền vững thông qua việc thu hút vốn từ các tổ chức nước ngoài và thúc đẩy tài chính xanh. Điều này thể hiện quy tắc tâm thức nhằm mục tiêu kinh doanh bền vững ứng với nguyên tắc hoạt động cốt lõi của SeABank.

Trong năm 2024, SeABank đã tiến hành cải tiến, nâng cấp hệ thống quản lý rủi ro MTXH nhằm đáp ứng yêu cầu của các tổ chức nước ngoài, bổ sung thêm các yêu cầu quản lý rủi ro liên quan chuỗi cung ứng, ảnh hưởng rủi ro vật chất liên quan tới biến đổi khí hậu cũng như mở rộng phạm vi áp dụng tiêu chuẩn ảnh hưởng rủi ro MTXH theo thông lệ quốc tế tiên tiến (Tiêu chuẩn hoạt động của IFC) so với quy định của công bố năm 2022.

Năm 2024 đánh dấu cột mốc SeABank phát hành trái phiếu xanh lam đầu tiên của Việt Nam và là NHTM đầu tiên phát hành trái phiếu xanh lá cho các tổ chức tài chính quốc tế là IFC và AIIB với tổng giá trị lên tới 150 triệu USD. Nguồn vốn này giúp SeABank tài trợ cho các hoạt động kinh tế bền vững gắn với giảm phát thải và nông nghiệp (như nuôi trồng và khai thác thủy sản, chăn nuôi gia súc,...) và các lĩnh vực như tòa nhà xanh, năng lượng tái tạo và hiệu quả năng lượng.

Triển khai tiêu chuẩn Basel 3

SeABank đã thực hiện tiêu tiên phong áp dụng các thông lệ quốc tế tiên tiến nhất tại Việt Nam trong quản lý rủi ro. Sau khi hoàn thành sớm các bước Basel 2 so với yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, SeABank tiếp tục nâng cấp hệ thống quản trị rủi ro phù hợp với các tiêu chuẩn Basel nâng cao (Basel 2 IRB - Phương pháp xác định rủi ro và Basel 3). Sáng kiến chiến lược này thể hiện niềm cam kết duy trì nền tảng vững mạnh, quản lý hiệu quả các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động kinh doanh và hoạt động ngân hàng, đồng thời nâng cao vị thế ngân hàng tại thị trường trong nước và quốc tế. Việc chủ động áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế đã thể hiện cam kết của SeABank trong việc hướng tới mục tiêu phát triển lành mạnh và bền vững.

Kết thúc năm 2024, tỷ lệ CAR riêng lẻ và hợp nhất của SeABank lần lượt đạt 12,33% và 12,84%, nằm trong nhóm các ngân hàng có CAR cao nhất thị trường. Ngân hàng ghi nhận tỷ lệ CAR vượt trội trong năm đã tăng vốn đầu tư thêm 3.393 tỷ đồng tăng 13,6%. Nền tảng vững mạnh cho phép SeABank đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng trong các phân khúc chiến lược như khách hàng cá nhân, SME, cũng như hỗ trợ tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp quy mô lớn, đồng thời quản trị rủi ro cho sự phát triển trong tương lai.

Kiểm soát tuân thủ

Trong năm 2024, Khối PC&TT tiếp tục nâng hành cùng các VKD, các Khối HS xây dựng và lan tỏa văn hóa tuân thủ trong toàn hệ thống, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và phát triển bền vững của SeABank.

Mục tiêu của hoạt động kiểm tra, giám sát tuân thủ là giảm thiểu các rủi ro tuân thủ và phòng ngừa gian lận. Theo đó, tập trung vào việc phát hiện, đánh giá và xử lý rủi ro tuân thủ; xây dựng các quy trình vững chắc và quản trị rủi ro tuân thủ; hoàn thiện các quy trình, chính sách nội bộ của SeABank nâng cao chất lượng hoạt động; triển khai các hoạt động về PCRT, tài trợ khách hàng theo quy định của pháp luật và yêu cầu của các tổ chức.

Các hoạt động kiểm soát tuân thủ tiêu biểu trong năm 2024 bao gồm:

- Áp dụng công nghệ số vào công tác kiểm soát tuân thủ thông qua việc sử dụng Golive phần mềm PCRT để tối ưu hóa việc giám sát; Hoàn thiện hệ thống báo cáo giá trị nội bộ theo CV 4878/NHNN; Xây dựng thành công các dự án đầu tư trên vùng Datamart; Xây dựng hệ thống phần mềm tích hợp Quản trị rủi ro và Tuân thủ (GRC) và thực hiện xuyên áp dụng các phương pháp, mô hình, ứng dụng công nghệ hiện đại để giúp tăng năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh. SeABank tiếp tục đầu tư công nghệ và nguồn nhân lực chuyên môn các công cụ số, nền tảng số, nền tảng quản trị rủi ro, trình tự không tuân thủ để kịp thời có cảnh báo và triển khai các hành động ngăn ngừa khi xảy ra.
- Năm 2024, Khối PC&TT thực hiện kiểm tra hoạt động nghiệp vụ các VKD và các đơn vị Hìs /công ty con; kiểm tra chuyên viên an toàn bảo mật thông tin và các chuyên viên nghiệp vụ... Qua đó, phát hiện số lượng cảnh báo nội bộ, thu hồi, giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của SeABank và pháp luật.
- Năm 2024, Khối PC&TT thực hiện kiểm tra hoạt động nghiệp vụ các VKD và các đơn vị Hìs /công ty con; kiểm tra chuyên viên an toàn bảo mật thông tin và các chuyên viên nghiệp vụ... Qua đó, phát hiện số lượng cảnh báo nội bộ, thu hồi, giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của SeABank và pháp luật.
- SeABank phát triển và nâng cao hiệu quả các quy trình, hệ thống kiểm soát nội bộ bảo đảm tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ áp dụng hoạt động kinh doanh. Tiếp tục rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ theo khung COSO và các chuẩn mực, yêu cầu các tác nhân bên ngoài. Năm 2024, thực hiện việc đánh giá hiệu quả kiểm soát (MCA) các quy trình nghiệp vụ (quy trình giao nhận, quản lý và lưu trữ dữ liệu; quy định quản lý và sử dụng tài khoản CIC; quy trình giám sát và xử lý rủi ro giao dịch...), đã rà soát, đánh giá và kiến nghị chỉnh sửa các hiệu quả các kiểm soát giám sát rủi ro tại các quy trình. Qua đó, SeABank đã thực hiện các toàn Thanh tra, Kiểm tra của NHNN (NHNN trực tiếp, V thanh toán, Các PCRT...) ghi nhận tính tuân thủ tốt.
- SeABank đã thực hiện luân chuyển vị trí cán bộ phòng ngân hàng, gian lận và kiểm soát xung đột lợi ích: vị trí trưởng nhóm Giao dịch viên (60 cán bộ tại 09 khu vực), các vị trí trung tâm kho quỹ tập trung,...
- Trong năm 2024, SeABank đã kiên trì hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Tiêu biểu như: Luật các TCTD 2024, Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật thuế, Quy định 2345/QĐ-NHNN, Thông tư 17/2024/TT-NHNN về mở và sử dụng TKTT, Thông tư 18/2024/TT-NHNN về hoạt động ngân hàng, Nghị định 52/2024/NĐ-CP về thanh toán không dùng tiền mặt, Thông tư 15/2024/TT-NHNN hướng dẫn NĐ 52, Thông tư 07/2024/TT-NHNN về hoạt động lý thanh toán; Thông tư 12/2024/TT-NHNN sửa đổi TT 39 về hoạt động cho vay...). Đồng thời, trong công tác tinh gọn hệ thống văn bản, Pháp chế đã thực hiện rà soát 2.224 văn bản, xuất hiện 1.392 văn bản, trong đó có 157 văn bản, góp phần chủ động hóa quy trình, hệ thống văn bản nội bộ, nâng cao hiệu quả hoạt động và kiểm soát rủi ro.

Ù Hoạt động truyền thông, đào tạo nâng cao năng lực tuân thủ chính sách và công nghệ nghiệp vụ cho toàn hệ thống các ymnh trên nhiều phân địa.

- Ø 100% cán bộ ymnh gia nhập SeABank tham gia đào tạo về tính tuân thủ và công nghệ nghiệp vụ; đào tạo E-Learning về phòng, chống rửa tiền. Trong năm 2024, Khối PC&TT triển khai chuỗi các hành động nghiệp vụ, hỗ trợ các VKD nhằm bám bắt các tiêu phát triển bền vững thông qua tư vấn, huấn luyện và truyền thông công báo kết quả: chuỗi workshop “Nâng cao năng lực tuân thủ chính sách, ngăn ngừa rủi ro” kết thúc với 56 VKD và 5 tham gia các buổi 700 cán bộ bán; đào tạo trực tiếp với VKD sau kiểm tra, nâng cao kiến thức nghiệp vụ và ý thức tuân thủ (28 buổi với 75 giờ đào tạo); Các buổi livestream tháo gỡ vướng mắc pháp lý cho khách hàng bán và nhân viên. Ứng dụng thi thố các chỉ số đo lường thông tin thông qua chuỗi các hoạt động truyền thông các buổi tuân thủ, màn hình chiếu máy tính, mini game... Qua đó, ý thức tuân thủ và công nghệ nghiệp vụ của nhân viên được cải thiện rõ rệt, góp phần xây dựng môi trường làm việc minh bạch, chính trị tuân thủ được nâng cao.
- Ø Chú trọng nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp quản lý trên tinh thần “lãnh đạo làm gương” của ngành huấn luyện và dẫn dắt các CBNV thực hiện theo các quy định của ngân hàng thông qua các hình thức đào tạo chuyên sâu về tuân thủ và công nghệ nghiệp vụ dành cho cán bộ cấp quản lý (SeAManager, SeAHIPO).
- Ø Xây dựng, cập nhật thêm các khóa học, bài giảng nhằm nâng cao tuân thủ thành cho cán bộ tín dụng, đào tạo Luật các TCTD mới, khóa học về quản lý con dấu, đào tạo phòng, chống rửa tiền,... Các khóa đào tạo được liên tục cập nhật theo xu hướng mới và các thay đổi trong quy định pháp lý, giúp CBNV nắm bắt kịp thời.
- Ø Phát triển các công cụ hỗ trợ giảm áp dụng trong thực tế: Hệ thống xác minh liên lạc và xác minh rủi ro; Hệ thống kiểm tra phát hiện gian lận, chống gian lận; Hệ thống tra cứu thông tin khách hàng trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
- Ø Truyền thông đa kênh, lan tỏa rộng rãi toàn hệ thống: Bản tin nội bộ (30 bản tin về pháp lý và 23 bản tin tuân thủ), mini game tuân thủ, ...

5. Kết quả thực hiện Phê duyệt tín dụng năm 2024

a. Khách hàng Cá nhân

Ù Năm 2024 công tác phê duyệt tín dụng về Khách hàng doanh nghiệp tại SeABank đã tuân thủ định hướng của NHNN và SeABank với 100% tín dụng hoàn thành chỉ tiêu NHNN giao, nợ quá hạn giảm và nằm trong phạm vi kiểm soát của Ngân hàng với 100% nợ quá hạn < 3%.

Ù Bên cạnh những cơ hội từ nền kinh tế Việt Nam và thị trường tín dụng có nhiều biến động, khó khăn sau đại dịch và các yếu tố chính trị khác. Do đó công tác PDTD về KHDN cần ưu tiên hành động linh hoạt, an toàn và hiệu quả trên cơ sở sàng lọc lựa chọn duy trì phát triển KH tốt và tháo gỡ, hỗ trợ các vấn đề KH gặp phải để duy trì uy tín của NHNN và các đơn vị.

Ù Các sáng kiến trong ứng dụng, giảm chi phí KH từ bao gồm tự động hóa, số hóa nhằm rút ngắn quy trình, thời gian xử lý hồ sơ tín dụng qua hệ thống phần mềm Clos, thực hiện các

workshop, các hoạt động nhân diện KH liên Kh i H i s và các hoạt động th m nh th c t , ào t o t i các VKD nh m nâng cao ch t l ng tín d ng và n ng su t lao ng.

Ù K t qu t ng tr ng d n phân khúc KH doanh nghi p và doanh nghi p l n 2024 hoàn thành 100% k ho ch c giao và áp ng t l t ng tr ng c a NHNN v i t l t ng trên 10%.

Ù Các s n ph m tr ng tâm v i KHDN là c p tín d ng và d ch v cho DN n ch , DN xanh và trong n m 2024 SeABank ã ti p t c y m nh chi n l c phát tri n cho vay DN XNK, FDI m b o ch n l c KH phát tri n b n v ng c ng nh em l i các ngu n thu phí d ch v cho ngân hàng bên c nh v i c cung ng s n ph m tín d ng. S l ng KH c phê duy t m i liên quan n XNK, FDI t ng tr ng trên 50% so v i cùng k .

Ù N ng su t lao ng c duy trì v i t i thi u 220 b h s c x lý/tháng và i ng nhân s th m nh n nh, nhi t huy t, có chuyên môn khá, o c ngh nghi p t t.

Ù Th i gian x lý h s c c i thi n gi m 12% so v i n m 2023 và t l gi i ngân m c trên 80% v i các h s phê duy t nh m h tr công tác phát tri n KH m i, a d ng danh m c KH và ngành ngh , cung ng v n k p th i cho các DN phát tri n s n xu t kinh doanh.

b. Khách hàng Doanh nghi p

Ù Trong th i gian qua, PDTD KHCN không ng ng c i t i nh th ng RLOS, ch ký s và xu t báo cáo th m nh, NQPD t ng t RLOS. Nh ó, n ng su t lao ng t ng và th i gian x lý h s c c i thi n áng k . C th :

Ø M ng tín ch p: NSL t ng t 3.357 HS/CV/n m lên 4.107 HS/CV/n m (t ng 22,3%) và th i gian x lý bình quân t 0,6h/HS (gi m 0,2h/HS so v i n m 2023).

Ø M ng th ch p: NSL t ng t 432 HS/CV/n m lên 700 HS/CV/n m (t ng 62%) và th i gian x lý bình quân t 4h/HS (t ng 0,2h/HS so v i n m 2023).

Ù Bên c nh công tác th m nh phê duy t, PDTD KHCN còn y m nh công tác ào t o n i b và ào t o VKD nh m không ng ng nâng cao ch t l ng nhân s trong ho t ng c p tín d ng. Trong n m 2024, PDTD KHCN ã ban hành và c p nh t 25 S tay th m nh KHCN, 5 B n tin các n i dung tr v th ng g p, t ng s gi ào t o n i b và ngo i Kh i t 172 gi .

6. V n hành hi u qu

V i m c tiêu tr thành ngân hàng bán l c yêu thích nh t, SeAbank không ng ng m r ng gia t ng t i n ích, ch ng chuy n i t duy, chuy n i cách làm, t n d ng s c m nh c a công ngh s nâng cao hi u qu ho t ng, ph c v khách hàng ngày càng t th n. N m 2024, SeAbank ã và ang tri n khai thành công nhi u d án mang l i l i ích thi t th c cho Khách hàng.

SeABank tri n khai s hóa quy trình v n hành toàn di n trên nhi u ho t ng d ch v , bao g m:

a. D án tri n khai tính n ng H tr KH SeASupport 24/7 trên ng d ng Ngân hàng i n t SeAMobile

Ù D án hoàn thành vào tháng 3 n m 2024 ã cung c p thêm cho Khách hàng kênh t ng tác t ng d ng SeAMobile g i yêu c u h tr n t ng ài và t l ch h n giao d ch t i CN/PGD,

gia tăng trị giá dịch vụ private, tối ưu lợi ích cho Khách hàng trong quá trình tiếp cận và giải quyết yêu cầu hỗ trợ từ SeABank.

Ù Số hóa và nâng cao hiệu quả tiếp nhận và yêu cầu 24/7 của Khách hàng, tối ưu nguồn lực hỗ trợ cung cấp 24/7.

b. Dự án xây dựng công nghệ Nostro quốc tế

Ù Dự án hoàn thành vào tháng 6 năm 2024 với mục đích xây dựng 02 báo cáo tài chính giúp tăng khả năng quản trị rủi ro chi phí, giảm sai sót trong vận hành ngân hàng số, tối ưu hóa quy trình, giảm:

Ø Báo cáo chi tiêu: Tăng lý số dư ngày các tài khoản Nostro quốc tế T24 và mã MT950 trên SWIFT.

Ø Báo cáo Chiếm cân tài khoản chi tiêu chi tiêu theo số tham chiếu và giá trị các giao dịch T24 và SWIFT minh bạch chính xác và nhanh chóng.

Bên cạnh các dự án lớn, SeABank triển khai các cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả vận hành, bao gồm:

a. Vận hành tín dụng

Với mục tiêu ngành hàng cùng vận kinh doanh theo hình thức lý khách hàng làm trung tâm: vận hành tín dụng tiếp cận hiện đại, tối ưu hóa các quy trình nghiệp vụ; triển khai tối ưu các giải pháp vận hành cho mọi phân khúc Khách hàng (khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp).

Trong năm 2024, Vận hành tín dụng triển khai nhiều sáng kiến cho thị trường lĩnh vực trong vận hành, nhằm áp dụng các cách nhanh chóng, kịp thời và linh hoạt trong kinh doanh. Một số điểm nổi bật sau:

Phối hợp triển khai dự án giải ngân online với phân khúc khách hàng SME để tối ưu trải nghiệm phá trong nghiệp vụ Khách hàng doanh nghiệp.

Ù Auto Team phục vụ chuyên biệt cho phân khúc khách hàng SME xuất nhập khẩu, tập trung hóa mô hình nghiệp vụ liên quan đến NFX và duy nhất là miễn phí X lý tín dụng, giúp giảm TAT (thời gian xử lý hồ sơ) của các quy trình này.

Ù Triển khai mô hình chăm sóc khách hàng linh hoạt, phù hợp với tình hình kinh doanh trong thị trường.

Số dịch vụ trên đã góp phần không nhỏ cho SeABank trở thành thành tựu: giao dịch giải ngân 20%; TAT xử lý tín dụng sau phê duyệt giảm 33% với phân khúc khách hàng cá nhân; giảm 13% và 20% lần lượt với các giao dịch giải ngân và giao dịch bảo lãnh với phân khúc khách hàng SME.

b. Vận hành Thẻ

Tính đến 31/12/2024, toàn hệ thống có 326 ATM đang hoạt động, triển khai thêm 10 ATM. Doanh thu phí ATM trong năm 2024 tăng 25 tỷ đồng, tăng 4% so với năm 2023. Với các máy POS, số lượng POS lý toàn hàng là 1.122 máy, trong đó triển khai thêm 300 POS. Doanh thu phí POS tăng trong năm 2024 là hơn 51 tỷ đồng, tăng gần 10% so với năm 2023.

Trong năm 2024 đã triển khai thêm dòng POS: P30 màn hình cảm ứng hiện đại thân thiện với người sử dụng.

Vision hàng là một ngân hàng số bán lẻ hiện đại và lấy khách hàng làm trung tâm, trong năm 2024, SeABank đã hoàn thành triển khai áp dụng mã PIN ảo (ePIN) cho tất cả các sản phẩm thẻ Khách hàng thanh toán. Theo đó, tất cả các thẻ SeABank sử dụng mã PIN ảo thay thế hoàn toàn cho PIN giấy truyền thống, nâng cao trải nghiệm người dùng, mang lại sự tiện lợi, an toàn và bảo mật cho Khách hàng. Đây cũng là một trong những bước đi của SeABank nhằm hướng đến mục tiêu số hóa và “xanh hóa” các dịch vụ ngân hàng, giảm thiểu rủi ro, góp phần bảo vệ môi trường.

Tiếp tục tăng cường công tác bảo mật giao dịch thẻ trực tuyến trên nền tảng SeABank 3D Secure 2.2.0 - công nghệ tiên tiến nhất hiện nay trên thị trường.

c. Thanh toán trong nước

Bên cạnh việc phát triển và cập nhật công nghệ, SeABank cũng chú trọng công tác bảo mật và an toàn trong giao dịch thanh toán. Các biện pháp bảo mật sinh trắc học cũng được triển khai nghiêm ngặt, bảo vệ lợi ích hợp pháp của khách hàng, đồng thời giúp xây dựng niềm tin và sự gắn bó của khách hàng với ngân hàng. Cũng biệt, dịch vụ chuyển tiền nhanh 24/7 và các hình thức thanh toán hóa đơn trực tuyến, bao gồm điện, nước, vé máy bay, phí giao thông... đã thu hút sự quan tâm của đông đảo khách hàng, nhờ vào sự kết nối với các đối tác thanh toán lớn như Napas, VNPay, Payoo, Zalopay.

Trong năm 2024, SeABank cũng đã mở rộng kết nối với các ngân hàng Kho bạc Nhà nước (KBNN) tại các địa phương, góp phần tăng hiệu quả trong công tác thu ngân sách nhà nước qua các kênh giao dịch của ngân hàng. Đến cuối năm 2024, SeABank đã kết nối thành công với 47 ngân hàng KBNN, tạo thuận lợi cho việc chi trả thu ngân sách nhà nước.

d. Thanh toán quốc tế

Năm 2024, thị trường tài chính quốc tế biến động mạnh mẽ do chính sách tiền tệ thắt chặt, sự dịch chuyển chủ yếu cung ứng và sự phức tạp của thị trường tiền tệ xuyên biên giới. Tại Việt Nam, xu hướng phục hồi tiếp tục diễn ra, cũng biệt trong lĩnh vực internet, dệt may và nông sản, thúc đẩy nhu cầu thanh toán quốc tế.

SeABank đã triển khai nhiều chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu và khách hàng cá nhân, bao gồm giảm phí chuyển tiền quốc tế, tháng miễn phí xuất nhập khẩu và hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp giao dịch tài trợ thương mại, cũng biệt là doanh nghiệp nhỏ và FDI. Ngân hàng cũng phát triển các sản phẩm mới như LC UPAS mới và mua hàng miễn truy đòi bằng chứng theo thị trường, góp phần đa dạng hóa phương thức thanh toán cho khách hàng mới. Nhờ các chính sách này, hoạt động thanh toán quốc tế năm 2024 ghi nhận tăng trưởng mạnh mẽ, với số lượng giao dịch và doanh số lần lượt tăng 18,87% và 68,23% so với năm 2023.

SeABank cũng hoàn thành nhiều dự án quan trọng như chuyển tiền quốc tế online, xây dựng cộng đồng NFX cho các nhóm khách hàng cá nhân, doanh nghiệp và FDI. Đồng thời, ngân hàng cũng mạnh mẽ ứng dụng công nghệ với hệ thống SeAAML nhằm tối ưu hóa quy trình AML, rút ngắn thời gian xử lý, tiết

ki m chi phí và nâng cao ch t l ng d ch v , m b o an toàn và phát tri n b n v ng trong thanh toán qu c t .

V n hành g n li n v i phát tri n b n v ng:

Ù M ts bi n pháp xanh hóa áp d ng t i tr s c a ngân hàng hi n nay:

- Ø S d ng thi t b n ng l ng hi u qu : s d ng èn chi u sáng LED, h th ng i u hòa không khí ti t ki m n ng l ng và các thi t b i n t hi u su t cao.
- Ø Qu n lý n c: S d ng các thi t b ti t ki m n c.
- Ø V t li u xây d ng xanh: S d ng các v t li u xây d ng thân thi n v i môi tr ng, có kh n ng tái ch và ít phát th i carbon.

Ù M ts bi n pháp t i u hóa v n hành c a ngân hàng hi n nay:

- Ø Áp d ng công ngh qu n lý tòa nhà thông minh: s d ng công ngh giám sát và i u khi n các h th ng k thu t nh i u khi n i u hòa, chi u sáng, an ninh và n ng l ng. Cài t th i gian, b t t th th ng t ng
- Ø S d ng thi t b ti t ki m n ng l ng: Thay th èn hu nh quang b ng èn LED ti t ki m i n và có tu i th cao. L a ch n máy l nh, thang máy và thi t b v n phòng t tiêu chu n n ng l ng cao.
- Ø Qu n lý n c: S d ng công ngh x kép ho c x hút gi m l ng n c tiêu th .
- Ø Phân lo i và gi m thi u rác th i: giúp nhân viên d dàng phân lo i rác h u c , tái ch và rác th i khác, khuy n khích tái ch gi y, nh a, kim lo i và các v t li u khác. Áp d ng công ngh s (SeAoffice) gi m in n và l u tr gi y t i n t . C th , trong n m 2024, o l ng l ng gi y tiêu th t i H i s , s n l ng gi y t ng so v i n m 2023 là 0,27% trong khi nhân s t ng 1,75%. T ó, có th th y l ng gi y tiêu th ã gi m 1,45% so v i n m 2023. S d ng c c, chai n c t i t t c các phòng h p, khu v c làm vi c t i các phòng ban c a H i s thay vì chai n c óng s n.
- Ø C i thi n ch t l ng môi tr ng làm vi c: Lo i b b i, vi khu n và các ch t gây ô nhi m, tr ng cây xanh trong v n phòng, t i u hóa vi c s d ng ánh sáng t nhiên.
- Ø Xây d ng n i quy quy nh tr s làm vi c: Tuyên truy n nhân viên v ti t ki m n ng l ng, b o v môi tr ng và an toàn lao ng. Xây d ng môi tr ng làm vi c thân thi n, khuy n khích h p tác và trách nhi m xã h i.
- Ø S d ng và phân tích d li u: S d ng d li u d oán nhu c u n ng l ng, n c và tài nguyên, t i u hóa vi c cung c p. D oán h ng hóc thi t b tr c khi x y ra s c , gi m th i gian ng ng ho t ng.
- Ø H p tác v i i tác và c ng ng: H p tác v i các i tác có cam k t v môi tr ng và xã h i. m b o toàn b chu i cung ng tuân th các tiêu chu n b n v ng.
- Ø Thích ng v i bi n i khí h u và r i ro: Có k ho ch ng phó thiên tai và b o hi m r i ro.

SeABank đã thực hiện tất cả các chiến lược ESG và xanh hóa vận hành tiêu chuẩn vì môi trường tòa nhà và phòng, cụ thể:

- Ø Tiêu thụ năng lượng: Tiêu thụ năng lượng hàng năm trên mỗi mét vuông diện tích sàn (kWh/m²/năm). SeABank đã xây dựng nhóm các tiêu thụ điện trong phòng làm việc theo thị trường khu vực miền, làm cơ sở đánh giá. Trong năm 2024, tỷ lệ tiết kiệm là trên 95% trên tổng số kinh doanh thực tiêu. Toàn hàng, tiêu thụ năng lượng trung bình trên mỗi mét vuông diện tích sàn đạt 53kWh/m²/năm.
- Ø Tiêu thụ nước: Tiêu thụ nước hàng năm trên mỗi mét vuông diện tích sàn (lít/m²/năm) là 780 lít/m²/năm. Tiêu thụ nước sinh hoạt từ hệ thống năm 2024 (lít/người/ngày) là 19 lít/người/ngày thấp hơn so với nhóm yêu cầu (30 lít/người/ngày).
- Ø Chương trình công trình xanh: Tòa nhà Hiss làm việc của ngân hàng được chứng nhận công trình Xanh Edge của IFC.
- Ø Phát thải khí nhà kính: Tiêu thụ năng lượng khí CO₂ phát thải hoạt động của tòa nhà (kg CO₂/m²/năm): 4.833 tCO₂
- Ø Quản lý chất thải: Chất thải được thu gom và phân loại tại từng tòa nhà bởi các đơn vị cung cấp dịch vụ sinh hoạt trong phòng, nước thải sinh hoạt tại các Tòa nhà và phòng được xử lý 100% trước khi thải ra môi trường theo quy định.
- Ø Chất lượng không khí trong nhà: Hàng năm, ngân hàng tiến hành quan trắc môi trường lao động, các chất ô nhiễm không khí trong môi trường làm việc cho phép theo quy định khi kiểm soát mức độ ô nhiễm không khí trong nhà, bao gồm các chất ô nhiễm CO₂, hợp chất hữu cơ dễ bay hơi, bụi mịn.

7. Phát triển Nguồn nhân lực

Phát triển nguồn nhân lực sẵn sàng cho chiến lược kinh doanh

Trong năm 2024, SeABank tiếp tục tập trung phát triển và giữ chân nhân tài nhằm chủ động nguồn nhân lực xuất sắc cho chiến lược kinh doanh, mở rộng quy mô kinh doanh và xây dựng nền tảng cho sự phát triển bền vững của Ngân hàng. Thông qua việc kết hợp giữa các kênh tuyển dụng, thu hút nhân tài - ào tạo, phát triển nhân sự - quy hoạch nhân tài kế hoạch - chính sách đãi ngộ thúc đẩy hiệu quả và giữ chân nhân tài, SeABank đã và đang xây dựng nguồn nhân lực có năng lực, đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực cho chiến lược phát triển.

Trong các năm qua, thành tựu nổi bật của SeABank trên thị trường nhân sự ngày càng được khẳng định. Thông qua các chương trình tuyển dụng, phát triển thành tựu nổi bật của Ngân hàng, kết hợp với đa dạng hóa các phương thức và kênh tuyển dụng như: dịch vụ tuyển dụng của các đối tác hàng đầu; các kênh tuyển dụng Social Recruiting; các chương trình ngày hội việc làm và talkshow tại các trung tâm hàng đầu Việt Nam; chương trình Thử thách sinh viên mới, Khảo sát cùng SeABank,... SeABank đã thu hút được nguồn nhân viên chất lượng cho kế hoạch phát triển kinh nhân sự của Ngân hàng. Ngày 31/12/2024, tổng số nhân sự của ngân hàng đã tăng lên 5.285 CBNV với sự gia tăng nhân sự đa dạng về nền tảng, văn hóa, giới tính, kinh nghiệm, năng lực theo hình thức đa dạng và Hòa Hợp (Diversity & Inclusion) nhằm tạo

đồng nghiệp các cấp phát triển bền vững, thành công và nâng cao quy mô, hiệu quả ngân hàng.

Song song, SeABank dành sự chú ý cho việc nhân sự tài năng hiện hữu của Ngân hàng thông qua các chương trình phát triển theo lộ trình nghề nghiệp (Career roadmap) và khung quy hoạch nhân tài (Talent pool) dựa trên đánh giá năng lực (Competency). Các chương trình này tập trung vào quy hoạch và phát triển nhân lực đáp ứng nhu cầu nguồn lực theo chiến lược kinh doanh của ngân hàng, đồng thời xây dựng môi trường làm việc tốt nhất cho sự phát triển năng lực và lộ trình phát triển cá nhân (PDP) của CBNV:

Ưu tiên các chương trình đánh giá năng lực và quy hoạch, bồi dưỡng nhân sự theo lộ trình nghề nghiệp như *HiS* và *nv* kinh doanh;

Ưu tiên các chương trình đánh giá năng lực và quy hoạch giám đốc tiềm năng, trẻ nhóm tiềm năng...

Đồng thời với việc mở các phúc lợi, đãi ngộ theo đúng quy định của Luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội, chính sách đãi ngộ (Total Rewards) của SeABank được xây dựng trên cơ sở chiến lược kinh doanh và chiến lược nhân sự với các tiêu chí thành ngân hàng bán lẻ dẫn đầu và các yếu tố thích ứng, nhằm mang lại cho CBNV những đãi ngộ cạnh tranh, xứng đáng với đóng góp và cống hiến cá nhân vì sự phát triển của SeABank. Năm 2024, SeABank đã triển khai các chính sách:

Ưu tiên chú trọng nhân lực: với các tiêu chí ưu tiên, xem xét tập trung vào vị trí tiềm năng, hiệu quả làm việc thực tế, mức đóng góp và thâm niên, cống hiến cá nhân dựa trên cơ cấu trúc lõi 3P với sự tham gia tích cực của Talentnet - Mercer.

Ưu tiên chính sách đãi ngộ: dựa trên năng lực làm việc, kỹ năng làm việc, thành tích và đóng góp, cống hiến cá nhân cho sự phát triển của ngân hàng. Các chính sách đãi ngộ mở rộng cho CBNV có thành tích tốt sẽ được khen thưởng xứng đáng nhằm khích lệ, ghi nhận sự đóng góp của mỗi thành viên, tập thể trong tổ chức:

- Ø Thương thi đua kinh doanh vì lợi ích của CBNV có thành tích xuất sắc theo các chương trình thi đua, thúc đẩy kinh doanh của Ngân hàng;
- Ø Chính sách lương kinh doanh bổ sung vì lợi ích bán vụ dựa trên các tác động của Talentnet - Mercer nhằm thúc đẩy kỹ năng kinh doanh của nhân viên bán theo chiến lược phát triển của Ngân hàng và các hoạt động phân khúc kinh doanh;
- Ø Chính sách hiệu quả công việc dựa trên hiệu quả làm việc cá nhân và mức đóng góp vào kỹ năng kinh doanh chung của Ngân hàng;
- Ø Các chính sách thành tích chú ý cho các cá nhân, nhân viên hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, chương trình, dự án; ý tưởng và giải pháp sáng tạo...

Ưu tiên các chính sách phúc lợi ngày càng cải thiện và nâng cao lợi ích đãi ngộ tốt nhất cho CBNV, đồng thời tổ chức các khác biệt về chính sách theo thâm niên, kỹ năng làm việc:

- Ø Chính sách bảo hiểm chi m sóc sức kh e toàn di n PVICare cho CBNV và ng i thân v i quy n l i b o hi m h p d n, c nh tranh v i th tr ãng;
- Ø Ch ãng trình khám s c kh e nh k v i danh m c khám chuyên sâu, m r ãng t i các b nh v i n uy tín và có ch t l ãng d ch v cao c p;
- Ø Ch ãng trình phát hành c phi u l a ch n dành cho ng i lao ãng (ESOP) ghi nh n nh ãng óng góp c a CBNV cho s phát tri n c a Ngân hàng, t ãng c ãng s g n k t và gi ch ãn ãng nh ãn s ch ch t c a Ngân hàng.
- Ø Chính sách vay v n u ãi SeAStaff Privilege v i h n m c và lãi su t u ãi h p d n, c nh tranh;
- Ø Chính sách v ch ãng nh phép n m: m r ãng s ãng ãng nh phép n m theo thâm niên và c p b c.

Thông qua các chính sách ãi ãng h p d n và minh b ch, cùng l ãng trình th ãng ti n c th , SeABank h ãng ãng t o ãng l c làm v i c, t ãng n ãng su t lao ãng, ãng th i gia t ãng s g n k t, thu hút và gi ch ãn ãng tài, giúp x y d ãng m t môi tr ãng làm v i c tích c c, có tính phát tri n và thúc y t i SeABank.

N m 2024, SeABank vinh d c vinh danh là N i làm v i c t nh t Vi t Nam 2024 (Best Places To Work 2024) do Anphabe cùng Liên ãng ãng m i và Công ãng h i p Vi t Nam (VCCI) công b . Nh ãng k t qu t c c a ho t ãng nh ãn s trong n m 2024 ã óng góp m t ph n quan tr ãng trong v i c t o d ãng n t ãng v ãng vàng v ãng n l c ãng tri n khai thành công k ho ch kinh doanh.

Ho t ãng ào t o

N m 2024, ho t ãng ào t o & phát tri n n ãng l c t p trung vào các m c tiêu l n:

- Ù X y d ãng/c i ti n, ãng cao ch t l ãng các hành trình h c t p: Nhân v ien m i, Tín d ãng & qu n tr r i ro, t o ãng n & sau b ãng nh i m;
- Ù T ch c các ch ãng trình c b i t dành cho Lãnh ãng o c p cao;
- Ù y m nh & lan t a v n hóa “h c t p c ãng ãng” (social learning);
- Ù Duy trì ho t ãng ãng giá ãng ãng l c 2024. Sau l n m n l c, thay i, c i ti n, các k t qu & i m nh n chính c a ho t ãng ào t o & phát tri n n ãng l c c th ãng nh sau:

Sau l n m n l c, thay i, c i ti n, các k t qu & i m nh n chính c a ho t ãng ào t o & phát tri n n ãng l c c th ãng nh sau:

- Ù 76.263 l ãng ãng i tham gia ào t o (trong ó 5.008 l ãng t p trung; 15.214 l ãng t Online; 56.041 l ãng t E-learning); 5.841 ãng ãng i tham gia ào t o; 1.533 Khóa ào t o, 100% ch c danh, ãng n v c ào t o; 100% CBNV tân tuy n c t ch c ào t o. Các ch s ào t o ãng t ãng so v i n m 2023.

- Ù Các ch ãng trình, khóa ào t o không ch t ãng v l ãng mà còn v n i dung, ch t l ãng, sát v i ãng ãng l c ch c danh công v i c. c chia thành 3 ãng m: c b n – ãng cao & phát tri n (t p trung vào i t ãng là QL t TN tr ãng lên). HVSB lu ãng m b o u tiên có th tri n khai úng – ãng k p th i các ch ãng trình tr ãng ãng i m theo nh h ãng và ch ãng o c a ban lãnh ãng t ãng

thi k, trong n m 2024 ch ng trnh NFX ào t o th n t c trong 3 tháng ngay sau khi kích ho t d án NFX 1000. V QTRR t p trung phát tri n n ng l c qu n lý kho n vay và các ch ng trnh nâng cao n ng l c và uy tín qu c t cho SeABank nh ESG, H QT, không th thi u là ch ng trnh nâng cao n ng l c bán hàng, d ch v khách hàng cho VKD. M t s các ch ng trnh ào t o/ khóa h c tr ng i m nh :

- Ø Ch ng trnh ánh giá & nâng cao n ng l c NFX dành cho VKD (t CV- G CN);
- Ø Nâng cao n ng l c bán hàng dành cho n v kinh doanh (t CV n TN): Phát tri n khách hàng m i, Khai thác khách hàng hi n h u;
- Ø D ch v khách hàng chuyên nghi p dành cho các Tr ng nhóm t i VKD;
- Ø Qu n tr r i ro: ESG, Qu n lý kho n vay, Ch ng trnh ào t o cho các thành viên H QT;
- Ø Ch ng trnh ào t o dành cho Qu n lý: Qu n lý s c p t i VKD (SeAHipo), Qu n lý c p trung chi nhánh (SeAManagers), Qu n lý c p trung t i H i s (SeACaptains): các ch ng trnh u có i m i v i các ho t ng k t h p gi a ào t o & hu n luy n, chia s ;
- Ø Phát tri n n ng l c hu n luy n cho i ng Qu n lý: Ch ng trnh ào t o k n ng hu n luy n cho qu n lý c p trung & c p cao có quy mô l n nh t t tr c n nay (90 qu n lý n t VKD & HO).

Ù Ra m t các tài li u m i h tr cho ho t ng ào t o & phát tri n n ng l c: C m nang NFX – KHCN, C m nang NFX – KHDN, C m nang FDI, C m nang hu n luy n 30-60-90 dành cho Qu n lý.

Ù Duy trì công tác quy ho ch và phát tri n n ng l c i ng Qu n lý: Ho t ng phát tri n n ng l c & quy ho ch n m 2024 ghi nh n các k t qu sau:

- Ø Hoàn thành Ch ng trnh ánh giá n ng l c Giám c m ng: v i s tham gia c a 100% Chuyên gia n i b , 145 thí sinh, Tri n khai mô hình liên Kh i Kinh doanh & H tr , Xây d ng b thi 1.053 câu h i, Ti t ki m 95% chi phí t ch c;
- Ø ánh giá n ng l c NFX: L n u tiên t ch c, v i s tham gia c a 3.000 h c viên, chia 2 t, 100% l c l ng bán t i VKD (t CV n G CN), Xây d ng b thi v i 836 câu h i;
- Ø Ho t ng thi sát h ch nghi p v nh k : ã ti n hành quy ho ch b thi sát v i khung n ng l c, xây d ng b thi 4.458 câu h i, Kh i PCTT ng hành giám sát tuân th ;
- Ø Th c hi n a d ng các ho t ng h c t p: chia s , workshop, hu n luy n, kèm c p t i n v , theo dõi, ánh giá & review 3 – 6 tháng các ch ng trnh phát tri n n ng l c;
- Ø Xây d ng b công c h tr phát tri n n ng l c.

Ù Nâng cao n ng l c, ào t o và phát tri n m nh m i ng GVNB: N m 2024 ghi nh n s phát tri n m nh m c a i ng GVNB c v l ng & ch t, trong ó s l ng GVNB active là 180 ng i, HVSB ã tri n khai r t nhi u ch ng trnh ào t o, workshop dành cho i ng Gi ng viên n i b bao g m:

- Ø Chuẩn hóa năng lực giảng dạy viên 200 giảng viên trong chương trình đào tạo nội bộ: Khóa giảng dạy trên nền tảng số, Khóa giảng dạy công bố, Slide chuyên nghiệp trong thiết kế bài giảng, Khóa thuyết trình.
- Ø Nâng cao năng lực giảng dạy viên chương trình đào tạo chuyên sâu: Khóa giảng dạy nâng cao, Khai thác & ứng dụng AI trong hoạt động đào tạo, Khai thác số liệu ngân hàng trong truy vấn thông tin và sử dụng tham gia của 100 học viên chia làm 4 lớp tại HVSB Miền Bắc & Miền Nam.

Vị sự xuất sắc của công tác đào tạo & phát triển năng lực, đặc biệt dành cho đội ngũ Quản lý lãnh đạo, cho thấy sự quan tâm của Ban lãnh đạo Ngân hàng cho việc xây dựng và phát triển đội ngũ nhân sự cốt lõi, các vị trí quản lý then chốt và các dự án, chương trình chiến lược trọng điểm, góp phần mở rộng nguồn nhân sự có chất lượng cao, sẵn sàng cho các mục tiêu phát triển dài hạn của SeABank.

8. Văn hóa tổ chức doanh nghiệp

Năm 2024 đánh dấu một cột mốc quan trọng trong hành trình 30 năm xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp của SeABank. Với chiến lược lấy con người làm trung tâm, ngân hàng không ngừng cải thiện môi trường làm việc, tạo dựng không gian chuyên nghiệp, cởi mở và yêu cầu cao cho toàn thể cán bộ nhân viên. Những nỗ lực này đã giúp SeABank tiếp tục khẳng định vị thế là một trong những ngân hàng hàng đầu tại Việt Nam, không chỉ về quy mô kinh doanh mà còn về phát triển bền vững văn hóa doanh nghiệp.

Không chỉ hướng đến hiệu quả kinh doanh, SeABank còn đặc biệt quan tâm đến các hoạt động gắn kết nội bộ, tạo sự gắn bó giữa cán bộ nhân viên thông qua những chương trình ý nghĩa. Trong năm qua, SeABank đã tổ chức nhiều hoạt động gắn kết nội bộ, góp phần thúc đẩy tinh thần đồng đội, sáng tạo và niềm tự hào của cán bộ nhân viên. Một trong những chương trình tiêu biểu là SeASound – chuỗi radio nội bộ phát sóng nhạc vào mỗi chiều Thứ Sáu, mang đến không gian âm nhạc thư giãn cùng những câu chuyện truy cập miễn phí. Các sự kiện phát sóng không chỉ mang tính chất thông tin nội bộ quan trọng mà còn tạo cơ hội gắn kết các thành viên, giúp xây dựng một cộng đồng gắn bó trong gia đình SeABank. Nội dung của SeASound càng ngày càng đa dạng và sinh động hơn, cách diễn đạt sáng tạo, giúp chương trình trở thành một điểm nhấn quen thuộc mỗi tuần.

Bên cạnh đó, chương trình SeATalk tiếp tục phát huy vai trò của mình trong việc kết nối các nhân viên trên toàn hệ thống. Đây không chỉ là kênh livestream truyền tải thông tin mà còn là diễn đàn các cá nhân chia sẻ quan điểm, kinh nghiệm và những câu chuyện thú vị trong công việc của các đồng nghiệp. Sự tương tác tích cực qua SeATalk giúp mọi người cảm thấy gần gũi hơn, đặc biệt là với các đồng nghiệp xa xứ, tạo nên một cộng đồng gắn kết và hỗ trợ lẫn nhau.

Đặc biệt, năm 2024 còn là một cột mốc ý nghĩa khi SeABank kỷ niệm 30 năm thành lập – một hành trình của sự phát triển bền vững và kết nối. Đánh dấu dịp đặc biệt này, SeABank đã tổ chức sự kiện kỷ niệm 30 năm thành lập ngân hàng tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Miền

vì sự tham gia của hơn 3.500 CBNV và nhiều hoạt động ý nghĩa như tri ân lãnh đạo, vinh danh và tri ân cán bộ quản lý, ngân sách CBNV và chương trình âm nhạc hoành tráng. Chương trình còn kết hợp với hoạt động kickoff kinh doanh lan tỏa khí thế kinh doanh sôi nổi, nhiệt huyết tại toàn thể CBNV và thành tích chào mừng 30 năm thành lập ngân hàng. Bên cạnh đó, SeABank cũng triển khai hàng loạt hoạt động sôi nổi như cuộc thi “Kể chuyện Niềm tin”, gameshow “Rung chuông vàng – Kể chuyện Tri thức”, talkshow “Kể chuyện Thành công” để không khí hào hứng, rộn ràng trong tập thể CBNV và tổ chức hội thảo SeABanker cùng nhìn lại chặng đường đã qua và hướng đi tiếp theo.

Ngoài ra, SeABank cũng tổ chức thành công nhiều hoạt động nổi bật như các chương trình văn hóa doanh nghiệp. Trong đó có thể kể đến cuộc thi “SeA Xinh yêu yêu ơi!” chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, chuỗi hoạt động ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 như “Giới thiệu Nàng thơ” cùng cuộc thi “Lời ca ngợi Nàng”... đã thu hút sự quan tâm và hưởng ứng của đông đảo cán bộ nhân viên trên toàn hệ thống. Hoạt động này không chỉ tôn vinh vẻ đẹp và vai trò của các nữ cán bộ nhân viên mà còn tạo ra môi trường thân thiện và văn minh trong nội bộ. Song song đó, cuộc thi “Lời ca ngợi Nàng” đã khuyến khích nhân viên bày tỏ tình cảm, sẻ chia và dành cho đồng nghiệp thông qua những hình ảnh/video ý nghĩa, góp phần xây dựng môi trường làm việc tràn ngập yêu thương và gắn kết.

Một trong những điểm nổi bật quan trọng trong năm 2024 là chương trình kỷ niệm Ngày Quốc tế Nam giới 19/11, lần đầu tiên SeABank tổ chức chuỗi hoạt động sôi nổi dành riêng cho các nam cán bộ nhân viên. Minigame “Chào Men’s Day” mang đến những câu vui thách thức, trong khi cuộc thi “Nam thần quanh tôi” tôn vinh tài năng và sáng tạo, cũng như các quý ông SeABank. Những cuộc thi này không chỉ tạo ra không khí vui tươi, hào hứng mà còn giúp các nhân viên nam cảm nhận được sự quan tâm và trân trọng từ tập thể.

Không chỉ dừng lại ở các hoạt động dành riêng cho nhân viên, SeABank còn quan tâm đến gia đình của cán bộ nhân viên, đặc biệt là thế hệ trẻ – những “hạt giống tương lai”. Những hoạt động như “Bé SeABank vượt cuộc sống”, “Việt thanh ghi Ông già Noel”, “SeAKids Tết”, “SeAKids 1/6” cùng các cuộc thi sáng tạo dành riêng cho các bé đã góp phần gắn kết các em với niềm vui làm việc của bố mẹ, tạo nên những kỷ niệm đẹp trong gia đình. Đồng thời, chương trình “SeA Tết” cũng thể hiện tình yêu thương và trách nhiệm xã hội của ngân hàng với gia đình cán bộ nhân viên – những người đã luôn đồng hành và cống hiến cùng chúng ta trong công việc.

Sự thành công của các hoạt động văn hóa doanh nghiệp trong năm qua không chỉ thể hiện qua mức hưởng ứng của cán bộ nhân viên mà còn được phản ánh rõ nét qua các chỉ số về năng suất và tinh thần. Theo khảo sát nội bộ năm 2024, tỷ lệ cán bộ nhân viên thể hiện sự hài lòng về môi trường làm việc tại 67,1%, tăng 3,2% so với năm 2023. Đồng thời, 90,5% cán bộ nhân viên đồng ý cho biết họ có kế hoạch gắn bó với ngân hàng ít nhất trong 2 năm tiếp theo, tăng 0,5% so với năm trước. Đặc biệt, tỷ lệ hài lòng về môi trường làm việc đạt 90,37%, trong đó tỷ lệ hoàn toàn hài lòng đạt 70,1%, tăng đáng kể 9% so với năm 2023. Những con số này phản ánh rõ nét sự gắn kết và tích cực trong chính sách nhân sự, văn hóa doanh nghiệp và môi trường làm việc tại SeABank.

ng th i là ng l c ngân hàng ti p t c i m i và nâng cao ch t l ng i s ng công vi c cho nhân viên.

9. An sinh xã h i

V i m c tiêu tr thành ngân hàng “V i c ng ng”, SeABank luôn ch ng th c hi n ho t ng trách nhi m xã h i v i tinh th n h tr k p th i và thi t th c nh m lan t a v n hóa doanh nghi p s chia, yêu th ng, t ó óng góp vào s phát tri n kinh t , xã h i c a t n c.

H tr ng i nghèo, ng i có hoàn c nh khó kh n, ho t ng khuy n h c

N m 2024, SeABank ã tri n khai nhi u ho t ng an sinh xã h i ý ngh a v i t ng chi phí g n 24 t ng, trong ó có nhi u ho t ng thi t th c nh :

Ü Ng h 15 t ng chi phí xóa 500 c n nhà t m, nhà d t nát cho t nh Hòa Bình trong n m 2024;

Ü Ng h 3 t ng cho t nh, thành ch u thi t h i do bão Yagi gây ra;

Ü Qu m m m c m c a SeABank ã và ang ti p n i gi c m n tr ng cho h n 209 em h c sinh khó kh n trên c n c t n m 2015 n nay. N m 2024, Qu u g n 151 em h c sinh v i t ng chi phí h n 2 t ng cho các ho t ng nh : trao h c b ng khuy n h c, t ng quà T t, t ch c ho t ng ngo i khóa d p h e cho các em h c sinh xu t s c,...

Ü Ch ng trình “Xuân Yêu th ng” - ho t ng th ng niên c SeABank tri n khai nh m mang h i m mùa xuân n nh ng hoàn c nh khó kh n v i t ng giá tr lên t i g n 600 tri u ng.

Ü Ch ng trình “SeABankers V i tr th 2024” ti p t c c t ch c nh m giúp các em nh khó kh n, tr em nghèo vùng sâu vùng xa trên kh p c n c, t ng chi phí 605 tri u ng v i hàng lo t ho t ng ý ngh a nh : trao h c b ng cho h c sinh nghèo v t khó h c t p; trao t ng dùng thi t y u, qu n áo, c s v t ch t, nhu y u ph m... cho các tr ng h c, các trung tâm b o tr xã h i; xây d ng th vi n, phòng c sách.

Ü Chu i ho t ng thi n nguy n vào “Tu n l công dân” v i chi phí 400 tri u ng ã phân b cho toàn hàng t ch c các ho t ng an sinh xã h i t i nhi u t nh, thành trên c n c.

Ü Ngân hàng ti p t c ng h 500 tri u ng cho Qu h tr b nh nhân ung th Ngày mai t i sáng, nâng t ng s t i n ng h lên h n 3 t ng

Ü óng góp 500 tri u ng cho Qu V i ng i nghèo trung ng nh m ti p thêm s c m nh cho nh ng hoàn c nh khó kh n.

Ho t ng vì môi tr ng

Nh n th c c t m quan tr ng c a hành ng vì môi tr ng trong hành trình PTBV, SeABank luôn h ng t i m c tiêu xây d ng môi tr ng xanh s ch và phát tri n kinh t xanh.

Ü Ho t ng tr ng r ng là m t trong nh ng ho t ng chính c SeABank tri n khai, v i h n 350.000 cây xanh c trao t n m 2019 n nay. N m 2024, SeABank cùng T p oàn BRG chung tay cùng Báo Nhân dân tr ng 68.000 cây, tr giá l t ng nh m ph xanh g n 20ha đi n tích r ng và ph c h i sinh k cho ng i dân t nh Lào Cai sau bão Yagi. ây c ng là m t

trong các hoạt động nóm trong chuỗi hoạt động ngân hàng cùng các áp dụng chủ nhân ngân c a bảo s 3.

Ừ Gi i ch y th ng niên SeABank Run For The Future 2024 (SeARun 2024) c SeABank tri n khai nh m phát ng phong trào rèn luy n th thao ng th i gây qu u thêm 10 em h c sinh Qu m m m c m và tr ng 68.000 cây xanh. Tr i qua 5 mùa gi i t n m 2018 n nay, SeARun ã trao t ng h n 12 t ng cho các em h c sinh có hoàn c nh khó kh n trên toàn qu c.

Ừ N m 2024, chu i ho t ng Let's Go Green With SeABank c tri n khai v i các ho t ng n i b t nh : Ch ng trình “Ocean Cleanup” làm s ch các bãi bi n du l ch và trao t ng thùng rác công c ng t i 11 t nh thành du l ch bi n; Ch ng trình “Tu n l Công dân” v i ch “SeABankers K t n i C ng ng” t i t c các a ph ng trên toàn qu c v i nhi u ho t ng: tr ng cây, i rác l y quà, trao t ng thùng rác công c ng...; tuyên truy n ý th c b o v môi tr ng thông qua các hành ng phân lo i rác, t i t ki m gi y, t i t ki m i n, h n ch rác th i nh a, và chung tay v i các ngân hàng trên cùng h th ng th c hi n chu i chi n d ch Go Green.

PH N II. M C TIÊU VÀ K HO CH KINH DOANH N M 2025

Ngân hàng SeABank hi n nay là m t ngân hàng ang trong giai o n phát tri n m nh m trong ngành, các ch s ã t i m c n m c c a các ngân hàng top u/thông l t t nh t trên th tr ng và ang i úng chi n l c phát tri n giai o n 2024-2028.

K ho ch 2025 c a ra trên ánh giá tình hình kinh t v mô t i th i i m cu i n m 2024 và d ki n trong n m 2025:

Ừ N n kinh t toàn c u s t i p t c ch u nh h ng m nh m t i t nh ng bi n ng chính tr trong n m 2024, c bi t là s không ch c ch n v chính sách th ng m i c a M . T c t ng tr ng c a n n kinh t th gi i d ki n s gi nguyên m c 3% trong n m 2025.

Ừ D ki n trong n m 2025, th tr ng xu t kh u s t i p t c t ng tr ng khá nh n m 2024. Phát tri n h t ng giao thông, h t ng s , c i cách th ch t i p t c c nh n nh s là i m sáng trong b c tranh t ng tr ng kinh t Vi t Nam n m 2025. Chính sách n i l ng t i n t c a M và xu h ng chuy n d ch chu i cung ng ang t o i u ki n thu n l i cho hàng hóa Vi t Nam và các hi p nh th ng m i t do th h m i t i p t c mang l i l i th c nh tranh v thu quan, m ra c h i xu t kh u áng k cho doanh nghi p.

Ừ T ng tr ng GDP d ki n kho ng 6,5% n u i u ki n thu n l i. T c t ng ch s giá tiêu dùng (CPI) bình quân d ki n kho ng 4,5%.

Ừ D báo t giá USD/VND s t i p t c t ng trong n m 2025. T giá ch u áp l c t ng s gây khó kh n cho m c tiêu gi m lãi su t h tr n n kinh t c a Ngân hàng Nhà n c. D ki n m c t ng lãi su t i u hành lên l n l t 4,75% và 5% vào cu i n m 2025 và 2026.

I. M C TIÊU KINH DOANH N M 2025

Các mục tiêu chính trong công tác xây dựng KHNS năm 2025 được đặt ra trên việc đánh giá kinh tế vĩ mô, thị trường và phù hợp với những hướng phát triển các mảng phân khúc kinh doanh, kiểm soát rủi ro và đảm bảo các mục tiêu tăng trưởng theo những hướng chỉ định của Ngân hàng.

1. Các nhiệm vụ trong hoạt động kinh doanh năm 2025

• Tiên quyết phát triển đội ngũ cá nhân, mục tiêu đội ngũ cá nhân chiếm 25% trong tổng số nhân sự của ngân hàng tăng trưởng tín dụng theo tình hình thị trường và room tín dụng của NHNN cấp.

• Tập trung ý mạnh mảng CASA trên 16% trên tổng huy động. Tối ưu hóa nguồn vốn phù hợp với nhu cầu tăng trưởng tín dụng và thanh khoản của ngân hàng.

• Tập trung ý mạnh nguồn thu từ Thẻ, NFX theo những hướng chỉ định của Ngân hàng và NFX của Ngân hàng.

• Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ số, có mục tiêu và kế hoạch cụ thể tránh dàn trải và không hiệu quả, chú trọng đầu tư công nghệ số và nhân lực cá nhân và doanh nghiệp và nhân sự.

• Tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng bằng cách tích cực triển khai các biện pháp kiểm soát và hạn chế rủi ro phát sinh. Quy hoạch trách nhiệm xử lý nợ quá hạn và hỗ trợ kinh doanh các thị trường kinh doanh.

• Tối ưu hóa chi phí đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh và hiệu quả đầu tư, sử dụng ngân sách.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2025

• Tăng trưởng tín dụng tài sản: dự kiến tăng trưởng 10% so với năm 2024.

• Tăng trưởng nguồn huy động: dự kiến tăng trưởng 16% so với năm 2024, gồm nguồn tín dụng khách hàng, phát hành giấy tờ có giá, nguồn tiền gửi/ nhận tài chính.

• Tăng trưởng vốn tín dụng: dự kiến tăng trưởng 15%, dựa trên room tín dụng của NHNN trong tổng thể thị trường.

• Lợi nhuận trước thuế của Ngân hàng: kế hoạch đạt 6.458 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế của Ngân hàng: kế hoạch đạt 5.158 tỷ đồng. Tăng trưởng 7% so với năm 2024.

• Tỷ lệ sinh lời trên vốn chủ sở hữu ROE kế hoạch đạt 13,8%.

• Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát theo quy định hiện hành 3%.

a. Tăng trưởng tài sản

Tăng trưởng tín dụng tài sản theo hướng tăng trưởng hợp lý, đảm bảo khả năng tăng trưởng các tài sản sinh lời và giảm thiểu các tài sản không mang lại lợi nhuận cho SeABank.

b. Nguồn huy động

Thực hiện chính sách huy động dựa trên nhu cầu sử dụng vốn, đảm bảo cân đối nguồn gửi ngân hàng, đảm bảo thanh khoản. Đa dạng hóa nguồn vốn huy động: tiếp tục huy động từ nhóm khách hàng cá nhân, các tổ chức kinh tế và huy động từ nguồn các tổ chức nước ngoài.

Kiểm soát chặt chẽ giá vốn huy động bình quân trong năm; tiếp tục các biện pháp tăng trưởng huy động không kìm hãm, tối ưu hóa nguồn huy động, mở rộng mạng lưới huy động nguồn tài trợ cho toàn hệ thống tín dụng thẩm thấu trong năm; hỗ trợ giảm chi phí vốn và tăng trưởng huy động sinh lời.

Maintain LDR theo yêu cầu của NHNN.

c. Tăng trưởng tín dụng

Tăng trưởng tín dụng phù hợp với chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng theo định hướng của SeABank trong năm 2025 và phù hợp với quy định của NHNN.

Tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ tín dụng cá nhân, mức tiêu nâng cao tăng trưởng tín dụng cá nhân trong năm.

Tập trung phát triển sản phẩm có margin sinh lời cao; phát triển tín dụng ngân hàng & trung hạn. Nâng cao phát triển các sản phẩm có lãi suất và kìm hãm linh hoạt, đa dạng hóa các sản phẩm tín dụng cá nhân.

d. Thu phí dịch vụ

Đa dạng sản phẩm cho khách hàng, cải thiện và phát triển các khoản thu ngoài lãi song song xây dựng các trợ cấp phí mới. Các sản phẩm số hóa ebank, thanh toán trình SeAConnect, kinh doanh ngoại hối, bảo hiểm là trọng tâm kinh doanh của năm 2025.

Tiếp tục tăng trưởng thu nhập phí của Ngân hàng cá nhân và đa dạng hóa nguồn thu nhập, tập trung vào các loại hình dịch vụ ngân hàng số, thanh toán tín dụng, SeAConnect, ngoại hối, bảo hiểm. Tăng thu phí dịch vụ phí tối thiểu 25%.

Xây dựng và phát triển các giải pháp ngân hàng internet, giao dịch dành riêng theo từng chuỗi, hình thức cá nhân khách hàng, đa dạng hóa kênh bán, áp dụng các hợp tác chiến lược mới tăng các dịch vụ online, dịch vụ bán chéo; phát triển các sản phẩm ngoại hối nhằm gia tăng nguồn thu dịch vụ; cá nhân hóa và gia tăng trải nghiệm khách hàng bằng việc cung cấp các sản phẩm/dịch vụ / dịch vụ mới khách hàng theo từng phân khúc khách hàng và tối ưu chi phí theo vòng đời khách hàng...

e. Quản trị chi phí hoạt động

SeABank chú trọng tối ưu hóa và tiết kiệm chi phí, nâng cao tiếp tục kiểm soát chi phí CIR (chi phí trên tổng thu nhập thuần) của toàn hệ thống < 40% trong năm 2025. Chi phí tối ưu hóa và tiết kiệm mở rộng chi phí hoạt động của Ngân hàng và thanh toán các khoản chi phí của Ngân hàng và chi phí chi trả lãi, dự án Th, dự án kinh doanh ngoại hối, dự án và các chi phí tác động song song với các khoản chi phí công nghệ thị trường, số hóa các hoạt động vận hành trong hệ thống ngân hàng, tối ưu hóa và tối ưu chi phí áp dụng sâu trí tuệ nhân tạo trong công tác vận hành.

II. CÁC CHIẾN LƯỢC TRỌNG YẾU NĂM 2025

Năm 2025 là năm phát triển mạnh mẽ trong chiến lược phát triển 2024-2028 của SeABank, trong đó định hướng trọng tâm kinh doanh thông qua các trọng tâm:

1. Tập trung ym nh phát triển khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng

Vì ph ần tâm khách hàng là trọng tâm, SeABank tập trung ym nh phát triển n ền tảng khách hàng không chỉ về số lượng mà còn giá trị và trải nghiệm khách hàng về các dịch vụ của ngân hàng.

Khách hàng Cá nhân:

a. Tập trung phát triển khách hàng mới trên các kênh bán Online và tự động

Trong năm 2024, Khách hàng cá nhân sẽ phát triển tính năng “Kiểm tra” – là kênh bán online, cho phép khách hàng mua các sản phẩm online của SeABank và gửi mã gửi tiết kiệm của mình. Về tính năng này, người bán có thể chọn gửi tiết kiệm của mình ngay, đồng thời; bán các sản phẩm Ebank, thẻ... bằng cách gửi tiết kiệm qua mã gửi tiết kiệm/link/QR; quản lý doanh số/kết quả bán hàng; mở rộng kênh bán của cá nhân bằng cách gửi tiết kiệm bên cùng bán sản phẩm về mình.

Tập trung ym nh triển khai kênh bán sản phẩm mới trên nền tảng online, tập trung vào các sản phẩm thanh toán và thanh toán trực tuyến. Đồng thời, mở rộng thị trường khách hàng phục vụ qua kênh online, bao gồm cả khách hàng hiện hữu và khách hàng mới (new-to-bank). Nhờ vào quy trình tự động hóa, thời gian mở tài khoản rút ngắn xuống chỉ còn 1 phút về thời gian và tối đa 30 phút về thời gian tính toán, mang lại trải nghiệm nhanh chóng và thuận tiện cho khách hàng. Ngoài ra, việc phát triển khách hàng mới thông qua hợp tác thanh toán hiện hữu và mở rộng thị trường bán hàng trực tuyến.

b. Giá trị quản lý quan hệ khách hàng và khách hàng hiện hữu

Trong năm 2025, về mặt tiêu chuẩn vòng đời 15 khách hàng hiện hữu/cán bộ bán/tháng, hệ thống CRM có những kế hoạch thực hiện như sau:

• Tăng tỷ lệ tác vụ khách hàng: mới khách hàng hiện hữu sẽ có số lượng nhân viên SeABank ít nhất 11 n/tháng.

• Các chỉ số dịch vụ khách hàng chú trọng vào nhóm khách hàng hiện hữu sẽ tăng số lượng sản phẩm dịch vụ từ SeABank như sản phẩm vay, sản phẩm tiết kiệm, MCQR và nhóm khách hàng có xu hướng sử dụng trong tháng tiếp theo dựa trên mô hình phân tích dữ liệu của khách hàng hiện hữu.

• Thúc đẩy VKD có chỉ số dịch vụ khách hàng qua việc tăng hợp tác và tính hiệu quả của các cán bộ bán hàng VKD về những bút toán chuyển nhượng thái độ trên hệ thống CRM.

• Xây dựng báo cáo tăng hợp tác các nhu cầu góp ý của Khách hàng về sản phẩm và dịch vụ từ SeABank.

c. Giá trị trải nghiệm Khách hàng hiện hữu

Năm 2025, SeABank tập trung ym nh chỉ số nâng cao trải nghiệm khách hàng hiện hữu về những sáng kiến tập trung vào cá nhân hóa dịch vụ, mở rộng quy mô phong cách sống và

đang công nghệ tiên tiến mang đến trải nghiệm tài chính toàn diện. Các trung tâm chính bao gồm:

c.1 Phát triển mô hình Chuyên viên VCRO & Chuyên gia

SeABank nâng cấp mô hình chuyên biệt, kết hợp giữa Chuyên viên Quản lý Quan hệ Khách hàng ưu tiên (VCRO) và Chuyên gia Sản phẩm, chuyên gia phong cách sống nhằm mang đến giải pháp tài chính toàn diện, phù hợp với nhu cầu cá nhân.

• Chuyên viên VCRO: Đóng vai trò là người dẫn đầu, trực tiếp xây dựng và duy trì mối quan hệ với khách hàng ưu tiên, giúp quản lý tài chính cá nhân hiệu quả.

• Chuyên gia sản phẩm: Cung cấp các giải pháp chuyên sâu, giúp khách hàng có cái nhìn toàn diện và tối ưu hóa danh mục tài chính:

• **Tư vấn đầu tư:** Hướng dẫn khách hàng tiếp cận các kênh đầu tư hiệu quả, bao gồm chứng khoán, trái phiếu, quỹ đầu tư, và các sản phẩm tài chính cao cấp.

• **Quản lý tài sản & bảo hiểm:** Tư vấn các giải pháp tài chính dài hạn, giúp khách hàng tối ưu hóa lợi ích bảo hiểm, đầu tư nhàn và kế hoạch hưu trí.

• Ngoài ra, đội ngũ chuyên gia tận dụng phong cách sống để hỗ trợ khách hàng trong các quyết định lựa chọn phong cách sống, mua sắm hàng xa xỉ và du lịch cao cấp.

c.2 Mở rộng mạng lưới Phòng giao dịch ưu tiên & Quy giao dịch VIP

• SeABank sẽ tiếp tục mở rộng hệ thống phòng lounge VIP tại các chi nhánh trung tâm, mang đến không gian giao dịch riêng biệt, riêng tư và tiện nghi.

• Quy giao dịch ưu tiên dành riêng cho khách hàng VIP sẽ được triển khai tại các chi nhánh mới, giúp khách hàng tiết kiệm thời gian và nhận được sự phục vụ nhanh chóng, chuyên biệt.

c.3 Phát triển thêm các cơ sở quy hoạch & nghỉ dưỡng

• Hợp tác với các khách sạn, resort 5 sao và hãng hàng không cao cấp để cung cấp dịch vụ du lịch trọn gói với ưu đãi đặc biệt dành riêng cho khách hàng ưu tiên.

• Cung cấp hệ thống phòng VIP với ưu tiên check-in sớm, check-out trễ và nâng cấp hạng phòng.

c.4 Mở rộng dịch vụ taxi & chăm sóc sức khỏe

• Khách hàng ưu tiên sẽ được tiếp cận các gói dịch vụ chăm sóc sức khỏe VIP tại các bệnh viện hàng đầu.

• Ra mắt dịch vụ bác sĩ gia đình & tư vấn sức khỏe, giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận khám, nhận tư vấn từ các chuyên gia y tế.

c.5 Ra mắt chương trình “Concierge” – Dịch vụ hỗ trợ cá nhân cao cấp: Hỗ trợ đặt nhà hàng, vé sân khấu VIP, thuê xe sang, sắp xếp lịch trình du lịch, giúp khách hàng tận hưởng cuộc sống tiện nghi và đẳng cấp.

c.6 SeAMobile Priority phiên bản 2025 – Trải nghiệm số hóa toàn diện

• Tính năng “Hỗ trợ lịch trình” giúp khách hàng ưu tiên kết nối trực tiếp với chuyên viên Chăm sóc khách hàng ưu tiên chỉ trong vài giây.

Ù Tr lý s c kh e tài chính cá nhân trên SeAMobile s t ãng phân tích l ch s giao d ch, xu h ãng chi tiêu và ãra g ã ý tài chính phù h p.

Ù Ra m th th ãng "T v n s c kh e tài chính" – giúp khách hàng ãnh giá và nh ãn các t v n chuyên sâu t chuyên gia ngay trên ãng d ãng SeAMobile.

c.7 K t n i ã t & qu n lý tài s n: H ã tr khách hàng giao d ch ch ãng khoán, qu ã t và các s n ph m tài chính ngay trên ãng d ãng SeAMobile.

V ãnh ãng sáng ki n t phá này, SeABank s mabg ãn m th sinh thái d ch v ãng c p – khác bi t – cá nhân hóa, ãp ãng các nhu c u tài chính và phong cách s ãng c a khách hàng ã tiên.

d. Xâ y d ãng/ o l ãng/ c ã thi n hành trình tr ã nghi m khách hàng t s n ph m bán thu hút Khách hàng ã tiên (hook product) và s n ph m bán ti p theo cho các phân khúc (next Product to buy)

Th c hi n s p x p, phân lo ã l i ã i u chuy n l i các nhóm khách hàng không có ti m n ãng khai thác, c ãng nh khách hàng có ti m n ãng, t ã ó giúp H ã s và các VKD s t p trung chi phí, ngu n l c khai thác, ch m sóc c ã úng ã t ãng khách hàng và reactive khách hàng.

Xâ y d ãng gi ãng nói c quy n cho T ãng ãi ch m sóc khách hàng t ãng Callbot d a trên n n t ãng trí tu ãnh t o c a FPT, h ãn ch ãnh ãng t n t i v ã t ãnh ãn c a gi ãng nói s n có do FPT ãng cung c p, giúp SeABank ti p t c ã i u trong vi c ãng d ãng công ãng , th h ãi n s ã i m ã và sáng t o trong d ch v khách hàng.

Khách hàng Doanh ãng h ã p:

Trong n m 2025, SeABank s ti p t c ã y m nh s hoá v ã i vi c tr ãn khai các d ch v m ãnh b o lãnh tr c tuy n, gi ã ãng ãn tr c tuy n theo lu ãng hoàn toàn t ãng, phát hành LC tr c tuy n. Vi c tích h p các công ãng m ãnh ch ký s t xa, trí tu ãnh t o (AI) và h c máy (Machine Learning) s h ã tr khách hàng nh ãn ãn h s giao d ch và so n th o giao d ch ãn gi ãn, thu n ti n h ãn. c bi t, SeABank s ãng d ãng trí t ã trí t lý phát tr ãn ph ãn m theo mô hình 'Design Thinking', qua ó m b o m ã s n ph m c xâ y d ãng ã h ãng ãn s th u hi u nhu c u c a khách hàng và mang l ã giá tr th c ti n cao nh t.

Ngân hàng c ãng chú tr ãng th c hi n các d ãn ãnh ãn c u chuyên sâu v ã tr ã nghi m khách hàng (CX - Customer Experience) trên kênh s ãnh m thu th p d ã l i u v ãnh ãnh vi, thói quen c a khách hàng t ã ó c ã i ti n và t ã i u các d ch v phù h p v ã ãnh ãn c u th c t . Vi c không ãng ãng thu th p ý ki n khách hàng tr c tuy n c ãng s giúp SeABank k p th ã i ã u ch ãnh, ãng cao ch t l ãng s n ph m và d ch v .

H ãng t ã ãn ãnh t s theo ãn 06, SeABank s ã y m nh ãng d ãng các gi ã pháp xác th c giao d ch ãnh ãn ãnh ãng d ãng VneID và ch ký s t xa, qua ó mang l ã tr ã ãnh ãng ãng ãng ãnh ãn ãi, b o m t và thu n ti n ãnh t cho khách hàng doanh ãng h ã p.

Song hành v ã ãnh h ãng ó, SeABank không ãng ãng ãng c p và c ã i ti n các ãng d ãng ãnh ãng ãnh ãnh m mang ãn cho khách hàng ãnh ãng tr ã ãnh ãng v ã t tr ã i v ã các ti n ãnh ã u vi t, ti n l ã i và m b o an toàn giao d ch m c cao nh t. Theo k ã ho ch trong n m 2025, SeABank s l ãn l ã t ra m t các tính ãnh ãng s hoá quan tr ãng ãnh : tính ãnh ãng gi ã ãng ãn tr c tuy n theo lu ãng t ã ãng

(đ kỳ n quý 4/2025), chuyển tín ngoại tệ trong năm (đ kỳ n quý 1/2025), mở tài khoản doanh nghiệp trực tuyến mới (đ kỳ n quý 1/2025), thanh toán khoản vay và mở thị trường tín dụng trực tuyến (đ kỳ n quý 3/2025). Các bí quyết, giao diện người dùng (UI/UX) mới được triển khai ngay trong quý 1/2025 sẽ mang lại những trải nghiệm mới mẻ, thân thiện và thuận tiện nhất cho khách hàng.

Khách hàng Doanh nghiệp là:

Bên cạnh năm 2025, khi tiếp tục tiêu mở rộng quy mô nhân sự phù hợp với kế hoạch kinh doanh ngân sách giao, mở rộng vị trí triển khai các kế hoạch kinh doanh an toàn và hiệu quả. Đồng thời, khi tiếp tục trung tâm nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ bán hàng, các bí quyết trong các lĩnh vực phân tích tài chính doanh nghiệp, thẩm định khách hàng và ứng dụng công nghệ ngân hàng như AI và Big Data.

Về công nghệ, KHDNL tiếp tục nghiên cứu, phát triển triển khai các giải pháp như TMS, CRM (Customer Relationship Management) và SCF (Supply Chain Finance) nhằm tối ưu hóa quy trình tài chính, quản lý dòng tiền và các dịch vụ tài chính khách hàng. Hệ thống CRM giúp lưu trữ và xây dựng dữ liệu về khách hàng, biến dữ liệu thành tài sản giá trị của ngân hàng trong dài hạn. Hệ thống thanh toán trực tuyến của khách hàng sẽ kết nối trực tiếp với EBank của SeABank thông qua nền tảng API.

Ngoài ra, khi sẽ khai thác các hình thức khách hàng mới, các bí quyết trong lĩnh vực năng lực, logistics và hàng tiêu dùng nhanh (FMCG). Việc phát triển các khách hàng khác như KHDN, KHCN và CNNHS sẽ giúp phát triển sản phẩm phù hợp và tận dụng hiệu quả các kênh kinh doanh. Chiến lược bán chéo sản phẩm các công ty mới như cung cấp các giải pháp tài chính toàn diện cho khách hàng.

2. Quản trị rủi ro và Kiểm soát tuân thủ

Quản trị rủi ro

SeABank xác định nhiệm vụ trọng tâm trong lĩnh vực quản lý rủi ro năm 2025 là nâng cấp các mô hình xếp hạng tín dụng, mô hình đánh giá hành vi khách hàng để kịp thời phát hiện và ngăn chặn các giao dịch tín dụng cho khách hàng, xây dựng hệ thống giao dịch lành mạnh đồng thời nâng cao năng lực đội ngũ bảo vệ rủi ro.

SeABank tiếp tục thực hiện các quy định, chế độ của NHNN; triển khai thực hiện theo các chính sách quản lý rủi ro, khu vực rủi ro, chiến lược quản trị rủi ro tự nguyện đã ban hành và mở rộng phù hợp với chiến lược kinh doanh, vận hành kiểm soát, nguồn nhân lực, đầu tư kỹ thuật công nghệ thông tin và hệ thống thông tin quản lý của ngân hàng.

SeABank lập kế hoạch và thực hiện xây dựng khu vực rủi ro cho giai đoạn tiếp theo (2026 – 2030)

làm cơ sở để triển khai các chính sách, hướng dẫn rủi ro nhằm mở rộng mô hình tiêu chuẩn quản lý rủi ro trên toàn hệ thống đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Quản lý rủi ro tín dụng

SeABank chấp nhận chỉ trích của NHNN trong hoạt động tín dụng xây dựng nhằm tín dụng năm 2025 là kim chỉ nam cho hoạt động tín dụng trên toàn hệ thống, מבוטגרתג tín dụng an toàn, bền vững, phù hợp với khu vực của SeABank.

SeABank sử dụng các công nghệ mới, hiện đại như AI, Machine Learning, Data Analytics, ... vào công tác xây dựng mô hình xếp hạng khách hàng nâng cao khả năng phân khúc khách hàng tốt-xu, tối ưu xây dựng các công cụ ra quyết định phê duyệt tín dụng nhanh/đúng, hỗ trợ minh bạch các chi phí/sản phẩm cho vay online.

Hệ thống cảnh báo sớm rủi ro các sự cố nâng cấp, kết hợp với việc giám sát chặt chẽ tín dụng nhằm giảm thiểu rủi ro có vấn đề, tối ưu triển khai các biện pháp thu hồi nợ kịp thời và phù hợp.

Trong việc công tác quản lý TSB, trong thời gian tới, SeABank sẽ tiếp tục thể hiện các chi phí trình kiểm tra giám sát TSB nhằm kịp thời phát hiện những rủi ro tiềm ẩn về giá, biến động giá tài sản, ... để có các cảnh báo và biện pháp ngăn ngừa kịp thời, hạn chế rủi ro cho SeABank.

Quản lý rủi ro hoạt động

Bên cạnh việc triển khai các công cụ quản lý rủi ro hoạt động theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN, SeABank sẽ tiếp tục chú trọng công tác quản lý rủi ro gian lận về các giao dịch thanh toán, tín dụng, tài khoản thanh toán, ... thông qua việc khai thác, phân tích dữ liệu xây dựng tiêu chí cảnh báo và ngăn chặn rủi ro. SeABank xây dựng hệ thống ghi nhận, nhận diện và báo cáo các khách hàng/tài khoản có nghi ngờ gian lận, lừa đảo, vi phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và báo cáo tình hình cho các Khách hàng của Ngân hàng.

Quản lý rủi ro thanh toán, rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng

SeABank tiếp tục thúc đẩy việc áp dụng các quy định của Basel III vào vận hành quản lý rủi ro thanh toán và rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng.

Trong việc rủi ro thanh khoản, SeABank đã kiên xây dựng và áp dụng mô hình hành vi/dòng tiền liên quan đến hoạt động cho vay nhất là trên thị trường, tín dụng ngân hàng theo hình thức và dòng tiền liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng, hành vi rút tiền gửi tiết kiệm và tái tích của khách hàng, ... nhằm đảm bảo dòng tiền phục vụ quản trị rủi ro thanh khoản.

Kiểm soát tuân thủ

Vì vai trò là đơn vị thực thi bổ sung, khi PC&TT tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát, rà soát về tình hình tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ, quy trình công nghệ nghiệp vụ; Tăng cường và tập trung thể hiện kiểm tra, giám sát theo hình thức của NHNN như các chuyên viên kiểm tra cao; thực hiện mang tính hệ thống kiểm tra các quy định pháp luật nâng cao hiệu quả hoạt động và ngăn chặn rủi ro trong các hoạt động nghiệp vụ: TSB là quy định; báo cáo thông tin, ...; Tăng cường sử dụng các công cụ công nghệ và phân tích dữ liệu giám sát tuân thủ tự động, các văn bản tuân thủ tự động, xác định các lỗi vi phạm và rủi ro tuân thủ, xác định các mục tiêu, ...

Phối hợp với các đơn vị trong tổ chức hiện các giải pháp tăng cường tín dụng an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu, cụ thể như: Tăng cường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá rủi ro tín dụng và nợ vay, khuyến khích khách hàng, nhất là khách hàng thu nhập thấp và trẻ em mở tài khoản, hạn chế nợ xấu phát sinh; Tăng cường, hỗ trợ pháp lý và tuân thủ về các hoạt động ngân hàng công nghệ, chuyển đổi số, phát triển sản phẩm, rà soát rút ngắn quy trình, thủ tục... nhằm đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật và ngân hàng an toàn và hiệu quả.

Trong năm 2025 và giai đoạn tới, Chính phủ và Ngành Ngân hàng tiếp tục mạnh mẽ phát triển tín dụng xanh góp phần thúc đẩy kinh tế tuần hoàn Việt Nam. Khách hàng PC&TT tiếp tục triển khai các biện pháp kiểm tra, giám sát và rà soát tuân thủ chính sách pháp luật, thông lệ quốc tế góp phần đảm bảo cho hoạt động tín dụng đúng như hình thức, tuân thủ các vấn đề về Môi trường (E), Xã hội (S) và Quản trị (G) tại SeABank, giúp nâng cao uy tín và chất lượng dịch vụ các ngân hàng và các Tổ chức tài chính quốc tế. Thông qua các chương trình kiểm tra tuân thủ toàn diện tại các đơn vị kinh doanh, bộ phận kiểm soát tuân thủ - Khách hàng PC&TT phát hiện kịp thời các khoản vay sai mục đích hay các dự án rủi ro, gây hậu quả nghiêm trọng môi trường.

Trong chiến lược chuyển đổi số của Ngân hàng nói chung, Khách hàng PC&TT chú trọng công tác đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật dữ liệu nội bộ / thông tin khách hàng phát hiện sớm các rủi ro, lỗ hổng về bảo mật thông tin, xử lý vi phạm phát sinh và phối hợp triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trên toàn hệ thống.

Chú trọng theo dõi những thay đổi trong quy định pháp luật và rà soát, đánh giá tác động, những ảnh hưởng thay đổi này nhằm chủ động, xử lý và báo cáo ban hành những biện pháp bảo vệ thông tin và bảo mật của SeABank luôn cập nhật kịp thời theo quy định pháp luật.

Tăng cường các hoạt động hỗ trợ xử lý yêu cầu thanh tra các cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng, đảm bảo kịp thời, chính xác, tuân thủ quy định pháp luật và quy định của SeABank.

Hoạt động báo cáo, tuyên truyền và tuân thủ tiếp tục chú trọng xuyên suốt, đa dạng các hình thức, cách thức tiếp cận, hướng tới lan tỏa nhận thức tuân thủ tới đồng nghiệp, tổ chức liên kết thành viên và các đơn vị khác trong hệ thống.

Ưu tiên khai thác chương trình, chỉ định chủ quản báo cáo hiệu quả tuân thủ của SeABank trên thị trường Ngân hàng: Thi đua sáng tạo ý tưởng thi đấu bình chọn tuân thủ; Truy cập thông tin qua ứng dụng và các kênh giao dịch của SeABank; Chương trình thi đua sáng tạo tuân thủ trên toàn hệ thống; Xây dựng các sản phẩm truyền thông và tuân thủ;...

Ưu tiên khai thác chương trình, chỉ định chủ quản báo cáo hiệu quả tuân thủ của SeABank trên thị trường Ngân hàng: Thi đua sáng tạo ý tưởng thi đấu bình chọn tuân thủ; Truy cập thông tin qua ứng dụng và các kênh giao dịch của SeABank; Chương trình thi đua sáng tạo tuân thủ trên toàn hệ thống; Xây dựng các sản phẩm truyền thông và tuân thủ;...

Ưu tiên xây dựng tiêu chí đánh giá tuân thủ về Giám sát Khu vực, Giám sát VKD;

Ưu tiên đa dạng hình thức hoạt động truyền thông nội bộ qua bản tin, phòng tin truyền thông nội bộ, mini game, sản phẩm truyền thông, ...

Trình hình diễn biến thị trường công nghệ cao ngày càng tinh vi, phức tạp, Khủng hoảng PC&TT công nghệ thông tin ngày càng ào ạt kinh tế, kinh nghiệm cho ngành cán bộ kiểm soát tuân thủ, giám sát tuân thủ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và ngăn chặn kịp thời các vi phạm.

Vì những hành vi bất chấp và các hành vi mang tính chí mạng Tuân thủ pháp luật và sự thành công, SeABank tin rằng sẽ luôn nhận được sự tín nhiệm từ các giá trị gia tăng vượt trội cho khách hàng nội bộ, khách hàng bên ngoài, tác nhân và cộng đồng.

3. Phân tích tín dụng

Kiểm toán và bổ sung nhân sự năm biên 2025 cho tất cả các mảng tín dụng và mảng KHDN XNK, FDI. Các nhân sự được đánh giá thông qua bảng KPI và tình hình danh theo tháng/quý/năm.

Yêu cầu nhân sự; Tập trung nâng cao chất lượng CVT thông qua đào tạo nội bộ theo chuyên môn, tham gia các khóa học phù hợp của Học viện SeABank, Xây dựng cơ cấu nhân sự, tài liệu tham khảo chuyên sâu các sản phẩm...

Tiếp tục công tác trao đổi/truy vấn thông tin, tăng tác vụ các VKD thông qua việc tổ chức các Workshop, Sự kiện và các Bên liên quan nhằm tháo gỡ vướng mắc và rút ngắn thời gian phê duyệt, giảm thiểu sai sót, tăng tỷ lệ xử lý các khách hàng vướng mắc phê duyệt.

Tăng cường thẩm định khách hàng mới và khách hàng thu cũ theo thẩm định theo đúng quy định; Tăng cường trực tiếp đi kiểm tra thực địa cho VKD ngay từ khi tiếp cận và quá trình xử lý hồ sơ. Xây dựng hệ thống vận hành kho nợ vay (ticketing) nâng cao hiệu quả trình hồ sơ và thu nợ cho công tác ào ạt.

Yêu cầu và nâng cao công tác rà soát và kiểm soát chất lượng kho nợ tín dụng.

Cải thiện quy trình thẩm định và nâng cao năng suất lao động: Cải thiện RLOS, cải thiện các mục báo cáo thẩm định xuất phát từ hệ thống, áp dụng OCR, nhập liệu tự động để đưa lên RLOS.

Áp dụng công nghệ đánh giá hài lòng của khách hàng nội bộ và các vị trí Chuyên viên/G NV/CGPD nâng cao chất lượng dịch vụ trong phê duyệt tập trung.

Hoàn thành việc áp dụng ký số trong công tác PDTD KHDN vào quý 1/2025.

Cải thiện các mục tiêu BCT, tối ưu hóa quy trình, luân chuyển nhân sự theo kinh nghiệm và nhu cầu của hệ thống nhằm hỗ trợ tốt nhất cho công tác phê duyệt nhanh, chu đáo.

4. Vận hành

Công tác trọng tâm của Khủng hoảng vận hành năm 2025 là phối hợp triển khai các dự án kinh doanh trọng điểm như KOL, NFX, tăng cường tín dụng... Vì khủng hoảng vận hành – Active, Khủng hoảng vận hành sẽ sẵn sàng cùng các Khủng hoảng kinh doanh hoàn thành xuất sắc các mục tiêu 2025:

a. Hỗ trợ kinh doanh:

Ưu tiên triển khai dự án hóa đơn POS online: Tối ưu hóa quy trình vận hành trong công tác quản lý giao dịch tại SeABank, tối ưu hóa tỷ lệ trong công tác lưu trữ hóa đơn để tối ưu chi phí thời gian trong công tác yêu cầu xử lý trình chuyển, tối ưu chi phí.

- Ù Xác thực bảo lãnh theo phương thức QRcode: Khách hàng có thể chọn truy cập thông tin bảo lãnh thông qua QR thay vì phải xác thực trực tiếp, phương thức giúp tiết kiệm thời gian, công suất chi phí cho SeABank trong công tác xác thực bảo lãnh.
- Ù Nâng cao hiệu quả vận hành Ngân hàng số: Tái phân bổ các nghiệp vụ vận hành ngân hàng số phù hợp với chức năng nhiệm vụ của các đơn vị vận hành. Vận bản hóa quy trình nghiệp vụ và triển khai các sản phẩm ngân hàng số nhằm hỗ trợ tối đa cho các Khách hàng kinh doanh trong công tác bán hàng.
- Ù Tối ưu các cam kết SLA: Rà soát, đánh giá kết quả hoàn thành SLA của các đơn vị, xuất mức SLA mới sát hơn với thực tiễn và có tính chất thách thức rút ngắn thời gian xử lý giao dịch và nâng cao trải nghiệm Khách hàng.
- b. Tăng cường giám sát – kiểm soát tuân thủ
 - Ù Rà soát cách kiểm soát của các đơn vị: kiểm soát tính chính xác, đầy đủ, kiểm soát các nghiệp vụ vận hành triển khai thông suốt, đúng tiến độ.
 - Ù Triển khai hàng đơn vị vận hành tại VKD: Thành lập các đoàn nghiệp vụ trực tiếp VKD kiểm tra, hàng đơn vị các công tác như An toàn kho quỹ, Kế toán giao dịch, Hành chính hậu cần...
 - Ù Triển khai các dự án tuân thủ: Tích hợp AML vào LOS CTQT, TTTM, SeATeller
- c. Tối ưu hiệu quả vận hành
 - Ù Tiếp tục rà soát hệ thống Mạng lưới CN/PGD, ATM/POS và kho lưu trữ: đánh giá hiệu quả, sửa chữa và triển khai các giải pháp tối ưu
 - Ù Ban hành lại các quy định văn bản nội bộ: Hoàn thiện quy định Vận phòng phỏm, Quy định quản lý kho, Quy định, quy trình mua sắm
 - Ù Tối ưu nguồn lực nội bộ: Thông qua việc xây dựng các báo cáo quản trị vận hành, thể hiện hiệu quả nguồn lực cách tối ưu, hiệu quả, kiểm soát chi phí hiệu quả cho công tác kinh doanh.

5. Phát triển công nghệ số

Trong những năm tiếp theo, SeABank sẽ liên tục đổi mới công nghệ để nâng cao chất lượng, cải thiện các sản phẩm và dịch vụ hiện có nhằm cung cấp các sản phẩm mới bên cạnh những sản phẩm cốt lõi của Ngân hàng. Kế hoạch công nghệ của SeABank trong giai đoạn tiếp theo là bám sát với các mục tiêu kinh doanh, thể hiện những nhiệm vụ đột phá, mang lại ích lợi cho SeABank trong bối cảnh kinh tế hiện nay.

- Ù Tăng cường việc đổi mới các công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại trong quá trình chuyển đổi số của Ngân hàng thông qua các dự án triển khai và áp dụng AI và phân tích nhằm nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh cũng như các dự án ứng dụng GenAI và các mô hình đổi mới ngôn ngữ là công nghệ mang tính cách mạng trong quá trình hiện đại hóa Ngân hàng.
- Ù Tập trung tăng cường nguồn lực các hệ thống cốt lõi như Core Banking, các hệ thống thanh toán, cho vay (nhất là LOS, các hệ thống chuyển tiền thời gian thực) nhằm nâng cao năng lực

cạnh tranh, giảm thiểu rủi ro, quản lý gian lận giúp Ngân hàng đáp ứng tốt hơn nhu cầu kinh doanh công nghệ yêu cầu tuân thủ của Nhà nước và Pháp luật.

Ù Chuyển đổi, áp dụng các mô hình vận hành CNTT theo tiêu chuẩn thế giới nhằm đem lại giá trị cao nhất cho kinh doanh - các mô hình thuê ngoài dịch vụ, ứng dụng GenAI vào vận hành CNTT, các mô hình quản lý theo sản phẩm, quản lý dự án theo mô hình Agile, v.v...

Ù Ngân hàng tập trung mạnh vào phát triển các ứng dụng số cho các dịch vụ khách hàng cá nhân, doanh nghiệp nhằm nâng cao doanh thu và các hoạt động thị trường: số hóa các dịch vụ ngân hàng trên các ứng dụng Ngân hàng số, khuyến khích chuyển đổi khách hàng, tăng thu hút khách hàng thông qua các kênh số công nghệ các hoạt động trực tuyến của Ngân hàng, mở rộng tích hợp với hệ sinh thái Ngân hàng mở, tích hợp các quy trình hoạt động giúp cung cấp thông tin chi tiết, toàn diện về khách hàng.

6. Quản trị Nguồn nhân lực

Chiến lược nhân sự hỗ trợ chiến lược chuyển đổi

SeABank đã xây dựng chiến lược nhân sự dài hạn và kế hoạch thực thi giai đoạn 2025 - 2028 với mục tiêu trở thành ngân hàng số yêu thích nhất tại Việt Nam. Chiến lược này sẽ phát triển và sẵn sàng hành động các tác động nhân sự hàng đầu trong nước và quốc tế, bao gồm các giải pháp tăng cường nâng cao hiệu quả hệ thống tài chính, quản lý hiệu suất làm việc, phát triển năng lực nhân sự và nâng cao trách nhiệm của nhân viên.

Chiến lược nhân sự của SeABank sẽ xây dựng và thực hiện các mục tiêu chính như sau:

Ù Thu hút, tăng cường và giữ chân nhân sự có năng lực và phù hợp, đáp ứng chiến lược chuyển đổi toàn diện của Ngân hàng;

Ù Chuyên môn hóa nguồn nhân lực và KPIs theo phân khúc khách hàng, kết hợp chính sách Lương kinh doanh dựa trên hiệu quả công việc (SIP, thưởng theo HQCV,...) thúc đẩy hiệu quả kinh doanh;

Ù Xây dựng khung Năng lực (Competency Framework) kết hợp với chuẩn hóa Lộ trình nghề nghiệp (Career Roadmap) nhằm phát triển năng lực nhân sự có kỹ năng (skills set) đáp ứng yêu cầu của chiến lược chuyển đổi, ứng phó cho CBNV hiện tại, năng lực phát triển cá nhân (personal development), gắn kết với SeABank;

Ù Triển khai hệ thống các chương trình đào tạo và phát triển nhân sự chuyên viên và quản lý, đào tạo nâng cao chuyên môn và kỹ năng mềm, đào tạo (training) và huấn luyện (coaching) xây dựng đội ngũ nhân sự có năng lực và phát triển năng lực của Ngân hàng;

Ù Nâng cao hiệu quả hệ thống tài chính thưởng Total Rewards: Cấu trúc lương và gói phúc lợi cạnh tranh theo kết quả đánh giá giá trị công việc, chính sách lương kinh doanh (SIP, Performance Bonus,...) nhằm nâng cao hiệu quả công việc của CBNV theo chiến lược kinh doanh và khuyến khích hiệu suất cao.

SeABank triển khai liên tục và thực hiện các chương trình quy hoạch nhân sự theo lộ trình nghề nghiệp hàng năm, ứng phó kịp thời biến động thị trường, công bằng giúp nhân viên có cơ hội thăng

tiến trong lộ trình công danh phù hợp với ngành và mục tiêu chiến lược cho tổ chức. Song song, hệ thống đánh giá dựa trên KPIs sẽ triển khai nhằm tối ưu các tiêu chuẩn lý tưởng về cách công bố và toàn diện nhất, hỗ trợ và thúc đẩy năng lực phát triển của các nhân viên, tiến bộ và thực hiện thành tích vượt trội trong công việc.

Các chính sách cho ngành nghề sẽ được thực hiện nghiêm túc theo pháp luật của Việt Nam, các chính sách chi trả và đãi ngộ sẽ được xuyên suốt, so sánh với đối thủ (benchmarking), kết hợp với các dữ liệu về đánh giá hiệu suất và hiệu quả làm việc, theo hình thức đãi ngộ ngắn hạn và dài hạn, hiệu quả làm việc nhằm thúc đẩy hiệu quả và gắn bó, gắn kết với nhân tài của Ngân hàng. Song hành với các chính sách thu nhập hợp lý theo hiệu quả làm việc, hệ thống các chính sách phúc lợi sẽ chú trọng các quy định chuyên biệt tập trung vào sức khỏe và tinh thần, với các tiêu chuẩn vượt trội nhằm đảm bảo môi trường làm việc chuyên nghiệp, hỗ trợ cân bằng giữa công việc - cuộc sống và xây dựng môi trường làm việc hợp lý, công bằng, gắn kết.

Thông qua việc triển khai thực hiện các chính sách, chương trình nhân sự theo chiến lược thị trường và chú trọng triển khai các CBNV, nhằm giá trị EVP của các CBNV SeABank sẽ ngày càng được nâng cao, hoàn thiện và trở thành yếu tố cốt lõi gắn kết, phát triển năng lực nhân tài và xây dựng hình ảnh nhân sự chất lượng, là chìa khóa thành công cho sự phát triển bền vững của Ngân hàng.

Các hoạt động trọng tâm trong năm 2025:

Đào tạo:

- Tái cấu trúc chương trình đào tạo nhân viên tân tuyển;
- Nâng cao năng lực chuyên môn bán hàng VKD: đào tạo NFX máy móc theo từng KV từng CN theo từng phân khúc, phát triển khách hàng, Quản trị rủi ro;
- Phát triển năng lực G-CN: Quản trị chiến lược, NFX, FDI, Quản trị tài chính, Quản trị rủi ro, Giám sát bán hàng, Tiếng Anh.

Huấn luyện:

- Phát triển kỹ năng coaching (cho các Quản lý trung cao cấp chuyên nghiệp coaching);
- Coaching chuyên sâu: các Quản lý có kinh nghiệm coaching tiến bộ;
- Coaching nội bộ: group coaching cho các TN/G-MM; team coaching cho các team mục tiêu thị trường.

Đánh giá năng lực:

- Sát hạch nghiệp vụ G-M;
- Đánh giá năng lực G-CN phần mềm SeAMove 8.

7. Văn hóa tổ chức

Nhìn lại năm 2024, có thể thấy rằng các hoạt động văn hóa doanh nghiệp tại SeABank không chỉ đóng vai trò hỗ trợ mà đã trở thành một phần quan trọng trong hành trình xây dựng môi trường làm việc lý tưởng. Mọi chương trình, mọi hoạt động đều hướng tới mục tiêu

mục tiêu không chỉ mang lại niềm vui mà còn góp phần thúc đẩy sự kết nối, tinh thần đồng đội và tình yêu vì ngôi nhà chung SeABank.

Tiếp nối những kết quả đã đạt được trong năm 2024, SeABank tiếp tục triển khai nhiều các hoạt động văn hóa nội bộ với phong cách kết hợp linh hoạt giữa hình thức online và offline, nhằm tiếp cận hiệu quả hơn toàn thể CBNV trên khắp các vùng miền. Bên cạnh việc duy trì các chương trình đã trở thành truyền thống, ngân hàng cũng tập trung cải thiện nội dung, nâng cao chất lượng chương trình gia tăng sự gắn kết và tinh thần hào hứng của SeABank trong mỗi nhân viên.

Hàng đầu trong năm dự định văn hóa doanh nghiệp phát triển bền vững, SeABank không chỉ tiếp tục củng cố văn hóa doanh nghiệp mà còn thúc đẩy tinh thần đồng đội, khuyến khích sáng tạo và tạo ra môi trường làm việc tích cực hơn. Những hoạt động nổi bật trong năm 2024 bao gồm:

• **Chủ nhật hoạt động kết nối** 31 năm thành lập SeABank: Tiếp tục phát huy tinh thần hào hứng và hành trình phát triển của ngân hàng, SeABank sẽ tổ chức các cuộc thi, minigame nội bộ nhằm khuyến khích CBNV tìm hiểu về lịch sử và giá trị cốt lõi của ngân hàng. Ngoài ra, các hoạt động chia sẻ cảm xúc, lời chúc mừng sinh nhật ngân hàng cũng sẽ tiếp tục triển khai rộng rãi trên các nền tảng nội bộ nhằm lan tỏa tinh thần đoàn kết, gắn bó.

• **Các hoạt động tập thể hàng năm**: SeABank tiếp tục tổ chức các sự kiện quan trọng gắn với thông điệp năm 2025 “Believe”, nhằm khẳng định niềm tin, sự tin tưởng của CBNV vào những hướng đi của Ngân hàng, của Ban Lãnh đạo, của chính bản thân mỗi CBNV và lòng yêu thương, quyết tâm chinh phục các kế hoạch kinh doanh đã đề ra. Các hoạt động nổi bật bao gồm:

• **Team Building**: Nhằm nâng cao tinh thần làm việc nhóm và tạo cơ hội kết nối giữa các nhân viên.

• **Year End Party & Nhân viên quyết toán cuối năm**: Ảnh hưởng đến nhân viên làm việc hàng ngày, ngày thi tiếp thêm năng lượng cho CBNV bước vào năm mới với niềm tin tích cực.

• **Kiểm các ngày lễ lớn** (8/3, 20/10, 19/11 – Men’s Day, Trung thu...): Tiếp tục duy trì và cải thiện các hoạt động nhằm mang lại sự gắn kết và những trải nghiệm đáng nhớ cho CBNV.

• **Các cuộc thi và hoạt động nổi bật**: Với mong muốn mang lại không khí sôi động và tăng cường sự đồng tác, ngân hàng tiếp tục tổ chức các cuộc thi dành cho cá nhân, tập thể và gia đình CBNV. Một số hoạt động đáng chú ý:

• **“I Love SeABank”** – Cuộc thi tìm hiểu về văn hóa SeABank thông qua nền tảng eLearning.

• **Cuộc thi tài năng dành cho CBNV và gia đình** – Nhằm tạo sân chơi cho CBNV thể hiện khả năng sáng tạo, nghệ thuật.

• **Minigame đồng tác trên nền tảng online** – Tạo sự kết nối giữa CBNV toàn quốc về các khía cạnh trong sự nghiệp.

• **Truyền thông nội bộ & Gắn kết lãnh đạo – nhân viên**: Các kênh truyền thông nội bộ như SeATV, SeANews, SeABank – Team Spirit và group SeABank – Be A Legend sẽ tiếp tục cải thiện, nâng cao nội dung thu hút sự tham gia của CBNV. Ngoài ra, ngân hàng sẽ đồng hành cùng các talkshow, buổi phỏng vấn với Ban Lãnh đạo nhằm tạo ra môi trường giao tiếp cởi mở, giúp nhân viên cảm thấy yên tâm và tin tưởng góp ý kiến.

Ù Vinh danh thâm niên SeAProud: Nh m nâng cao tinh th n t hào và s g n bó v i ngân hàng, SeABank s truy n thông m nh m h n v ch ng trình vinh danh nh ng CBNV có thâm niên dài. Ngoài vi c i m i n i dung th chúc m ng, ngân hàng s nghiên c u thêm các hình th c vinh danh sáng t o, ý ngh a h n ch ng trình ngày càng hi u qu .

Ù Quà t ng & phúc l i cho CBNV:

Ø SeAT t – Tri ân t thân ph m u: SeABank s t i p t c duy trì truy n th ng g i quà T t n b m CBNV, th hi n s quan tâm c a ngân hàng i v i gia ình nhân viên.

Ø Lì xì u n m & quà SeAKids: T o ni m vui u n m m i cho con em CBNV, ng th i th hi n s ch m sóc c a ngân hàng i v i i s ng tinh th n c a nhân viên.

B c sang n m 2025, ngân hàng s t i p t c phát huy nh ng giá tr ã t o đ ng, m r ng các ho t ng g n k t n i b , a d ng hóa hình th c tri n khai và không ng ng sáng t o mang l i nh ng tr i nghi m m i m h n cho cán b nhân viên. SeABank tin r ng, m t n n v n hóa doanh nghi p v ng m nh chính là n n t ng quan tr ng phát tri n b n v ng, giúp m i cá nhân không ch thành công trong công vi c mà còn tìm th y ni m vui, s t hào và ng l c c ng hi n lâu dài.

T ng Giám c trân tr ng báo cáo i h i ng c ông!

T NG GIÁM C

LÊ QU C LONG

**T TRÌNH V VI C THÔNG QUA BCTC ã C KI M TOÁN
N M 2024 C A SEABANK**

- C n c Lu t Các t ch c tín d ng s 32/2024-QH15 và các v n b n h ng d n thi hành;
- C n c Quy t nh s 16/2007/Q -NHNN ngày 18/04/2006 c a Ngân hàng nhà n c v vi c ban hành ch báo cáo tài chính c a các T ch c tín d ng;
- C n c Thông t s 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 v vi c s a i, b sung m t s i u kho n c a Ch báo cáo tài chính i v i các TCTD;
- C n c i u l c a SeABank;
- C n c k t qu th m nh báo cáo tài chính c a Ban ki m soát;
- C n c tình hình th c t ;

H i ng Qu n tr Ngân hàng TMCP ông Nam Á (SeABank) kính trình i h i ng c ông th ng niên n m 2025 thông qua Báo cáo tài chính riêng l và h p nh t n m 2024 c a SeABank ã c ki m toán b i Công ty TNHH KPMG theo các tài li u ính kèm.

Trân tr ng!

CH T CH H I NG QU N TR

Lê V n T n

**T TRÌNH V VI C PHÂN CHIA CÁC QU , PHÂN PH I L I NHU N
SAU THU C A SEABANK N M 2024**

- C n c các quy nh c a pháp lu t;
- C n c i u l c a SeABank;
- C n c Báo cáo tài chính n m 2024 ã c ki m toán và tình hình th c t c a SeABank.

H i ng Qu n tr kính trình i h i ng c ông xem xét, thông qua ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2024 nh sau:

n v : Tri u ng

STT	N i dung	S l i u h p nh t	Riêng SeABank	
			S t i n	T l / L i nhu n sau thu
1	T ng l i nhu n tr c thu n m 2024	6.039.399	5.909.471	
2	Thu thu nh p doanh nghi p n m 2024	1.223.373	1.181.961	
3	L i nhu n sau thu dùng phân ph i qu n m 2024	4.816.026	4.727.510	
4	Trích l p qu d tr b sung v n i u l	475.466	472.751	10,00%
5	Trích l p qu d phòng tài chính	475.466	472.751	10,00%
6	S d ng l i nhu n bù p các kho n chi không c tr	4.800	4.800	0,10%
7	Trích qu khen th ng	215.000	215.000	4,55%
8	Trích qu phúc l i	20.000	20.000	0,42%
9	L i nhu n còn l i sau khi n p thu và trích l p các qu n m 2024	3.625.294	3.542.208	
10	L i nhu n ch a phân ph i l y k còn l i sau khi trích l p các qu n m 2024	3.743.617		

Ph n l i nhu n ch a phân ph i l y k còn l i sau khi trích l p các qu n m 2024 s c gi l i, không chia c t c trong n m 2025 nh m t ng c ng n ng l c tài chính, b sung ngu n v n kinh doanh cho Ngân hàng trong th i gian t i.

Trân tr ng kính trình H C thông qua!

CH T CH H I NG QU N TR

LÊ V N T N

T TRÌNH

(V/v L a ch n công ty ki m toán báo cáo tài chính & ho t ng c a h th ng ki m soát n i b n m 2025 & 2026 c a SeABank)

- C n c Lu t Các t ch c tín d ng s 32/2024-QH15 và các v n b n h ng d n thi hành;
- C n c Lu t doanh nghi p n m 2020;
- C n c Thông t 183/2013/TT-BTC v ki m toán c l p i v i n v có l i ích công chúng;
- C n c Thông t s 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 v ki m toán c l p i v i T ch c tín d ng, chi nhánh Ngân hàng n c ngoài;
- Ngh nh s 155/2020/N CP ngày 31/12/2020 Quy nh chi ti t Lu t ch ng khoán.

Ban ki m soát Ngân hàng TMCP ông Nam Á (SeABank) kính trình i h i ng c ông th ng niên n m 2025 thông qua vi c l a ch n n v th c hi n ki m toán c l p cho n m 2025 & 2026 c a SeABank nh sau:

A- L A CH N N V KI M TOÁN C L P CHO N M 2025

I. Ph m vi ki m toán

- Ki m toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính h p nh t c a SeABank và các công ty con cho n m tài chính k t thúc t i ngày 31/12/2025 c l p theo Chu n m c K toán Vi t Nam, Ch K toán Vi t Nam áp d ng cho các t ch c tín d ng do NHNN Vi t Nam ban hành và các quy nh pháp lý có liên quan n vi c l p và trình bày báo cáo tài chính (VAS);
- Soát xét báo cáo tài chính riêng c a SeABank và Báo cáo tài chính h p nh t gi a niên c a SeABank và các công ty con cho k 6 tháng k t thúc t i ngày 30/06/2025 theo VAS;
- Phát hành th qu n lý cho SeABank cho n m tài chính k t thúc ngày 31/12/2025.
- D ch v m b o có gi i h n v h th ng ki m soát n i b liên quan n vi c l p và trình bày báo cáo tài chính cho n m k t thúc ngày 31 tháng 12 n m 2025, quy nh t i Thông t s 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 c a Ngân hàng Nhà n c quy nh v ki m toán c l p TCTD, chi nhánh ngân hàng n c ngoài; và
- Báo cáo k t qu th c hi n các th t c th a thu n liên quan n Báo cáo giao c tài chính theo yêu c u IFC, DFC (n u phát sinh).
- Ki m toán báo cáo t ng v n và s d ng v n i v i ph n v n t ng trong n m tài chính k t thúc ngày 31/12/2025 (n u phát sinh).
- Ki m toán báo cáo thay i v n i u l và th ng d v n c ph n theo t phát hành c phi u t ng v n i u l (n u phát sinh).
- Các ho t ng khác c n ki m toán theo yêu c u c a NHNN, c quan nhà n c có th m quy n và i tác (n u có) phát sinh trong n m 2025.

II. xu t công ty ki m toán c l p cho n m 2025 c a SeABank

1. Công ty TNHH ki m toán Deloitte Vi t Nam là n v ki m toán n m 2025 c a SeABank.
2. C s xu t: Công ty TNHH ki m toán Deloitte Vi t Nam là 1 trong 4 h ãng ki m toán qu c t l n nh t th gi i, ã th c hi n ki m toán 5 n m t i SeABank t n m 2011 n n m 2016,

có kinh nghiệm kế toán nghiệp vụ ngân hàng có quy mô lớn tại Việt Nam. Năm 2024, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đang kế toán Ngân hàng Lạc Phát, SHB...

- Công ty TNHH kế toán Deloitte Việt Nam áp dụng các tiêu chuẩn theo yêu cầu từ 11 Thông tư 51/2024/TT-NHNN về việc kế toán các ngân hàng thương mại.

B- L A C H N N V K I M T O Á N C H O N M 2 0 2 6

I. Phạm vi kế toán cho năm 2026

- Kế toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của SeABank và các công ty con cho năm tài chính kết thúc từ ngày 31/12/2026 sẽ lập theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chuẩn Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do NHNN Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan nghiệp vụ lập và trình bày báo cáo tài chính (VAS);
- Soát xét báo cáo tài chính riêng của SeABank và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa năm của SeABank và các công ty con cho kỳ 6 tháng kết thúc từ ngày 30/06/2026 theo VAS;
- Phát hành thủ tục nghiệp vụ cho SeABank cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026.
- Dịch vụ mướn có ghi nhận và thanh toán kế toán liên quan nghiệp vụ lập và trình bày báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2026, quy định từ Thông tư số 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định về kế toán sẽ lập TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; và
- Báo cáo kết quả thực hiện các thủ tục thu liên quan Báo cáo giao dịch tài chính theo yêu cầu IFC, DFC (nếu phát sinh).
- Kế toán báo cáo tăng vốn và số dư vốn nội bộ phân bổ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 (nếu phát sinh).
- Kế toán báo cáo thay đổi vốn nội bộ và thanh toán phân bổ theo kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn nội bộ (nếu phát sinh).
- Các hoạt động khác cần kế toán theo yêu cầu của NHNN, cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tác nhân (nếu có) phát sinh trong năm 2026.

II. Lựa chọn nghiệp vụ kế toán sẽ lập cho năm 2026

1. Lựa chọn nghiệp vụ kế toán sẽ thực hiện kế toán năm 2025 cho SeABank thực hiện kế toán sẽ lập cho năm 2026.
2. Trình hợp lý không thực hiện, lựa chọn 1 trong 3 nghiệp vụ sau thực hiện kế toán cho Ngân hàng trong năm 2026:
 - a) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
 - b) Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
 - c) Công ty TNHH KPMG.

Đây là các công ty kế toán áp dụng từ 11 Thông tư 51/2024/TT-NHNN về việc kế toán các ngân hàng thương mại, cụ thể:

- Đã thành lập & có hoạt động kế toán tại Việt Nam trên 3 năm; Vốn nội bộ trên 10 tỷ đồng.
- Không thực hiện kế toán SeABank trong 05 năm liên tiếp liên kết trực tiếp kế toán.
- Không bị xử lý vi phạm pháp luật về kế toán sẽ lập trong 02 năm liên kết trực tiếp kế toán.
- Thu c danh sách công ty kế toán sẽ chấp thuận kế toán cho năm có lợi ích công chúng thu c lập nh v c ch ng khoán 2025.

- Không thu c trích h p không c th c hi n ki m toán theo quy nh t i i u 30 Lu t Ki m toán c l p.

C- T CH C TH C HI N

- Kính trình i h i ng c ông quy t nh l a ch n t ch c ki m toán c l p ki m toán Báo cáo tài chính c a SeABank n m 2025 & 2026 theo m c A và m c B trong t trình.
- i h i ng c ông giao H i ng qu n tr xem xét, quy t nh và t ch c tri n khai vi c ký k t H p ng v i n v ki m toán c l p theo quy nh t i m c A và m c B trên c a T trình; và th c hi n công b thông tin theo quy nh c a pháp lu t.

Trân tr ng!

TM. BAN KI M SOÁT
TR NG BAN

NGUY N NG C QU NH



T TRÌNH V VI C THÔNG QUA K HO CH PHÁT HÀNH C PHI U
THEO CH NG TRÌNH L A CH N CHONG I LAO NG T NG
V N I U L

- C n c Lu t Các t ch c tín đ ng 2024 và các v n b n s a i, h ng đ n thi hành;
- C n c Lu t ch ng khoán n m 2019 và các v n b n h ng đ n thi hành;
- C n c i u l c a SeABank;
- Xét tình hình th c t ,

H i ng Qu n tr Ngân hàng TMCP ông Nam Á (SeABank) kính trình i h i ng c ông th ng niên n m 2025 thông qua:

1. K ho cht ng v n i u l t 28.450.000.000.000 ng lên t i a 28.650.000.000.000 ng theo Ph ng án phát hành c phi u theo Ch ng trình l a ch n cho Ng i lao ng c a SeABank n m 2025 (“Ph ng án phát hành ESOP n m 2025”) ính kèm.
2. tri n khai K ho cht ng v n i u l theo m c l T trình này, i h i ng c ông giao H i ng Qu n tr th c hi n các công vi c sau, bao g m nh ng không h n ch : (i) quy t nh m c t ng v n c th ; (ii) quy t nh th i i m phát hành trên c s phù h p v i th c t và nhu c us đ ng v n c a ngân hàng; (iii) quy t nh, s a i, b sung, i u ch nh Ph ng án t ng v n i u l ; (iv) quy t nh, ký, t ch c th c hi n các v n b n, tài li u, h s có liên quan n vi c t ng v n i u l ; (v) quy t nh, s a i i u l , Gi y phép ho t ng theo m c v n phát hành thành công th c t ; (vi) quy t nh và th c hi n m i th t c có liên quan n vi c t ng v n i u l v i Ngân hàng Nhà n c, y ban ch ng khoán Nhà n c và/ho c các c quan Nhà n c có th m quy n khác có liên quan theo quy nh c a pháp lu t; (vii) quy t nh và th c hi n các th t c ng ký l u ký b sung t i T ng Công ty l u ký và bù tr ch ng khoán Vi t Nam và ng ký niêm y t b sung t i S giao đ ch ch ng khoán Tp. H Chí Minh; (viii) quy t nh và th c hi n các công vi c khác có liên quan và c n thi t (n u có) hoàn thành Ph ng án t ng v n i u l theo quy nh pháp lu t, ch o, yêu c u c a các C quan Nhà n c có th m quy n và th c t tri n khai t ng v n i u l c a SeABank.

Trân tr ng!

TM. H I NG QU N TR
CH T CH

LÊ V N T N

PH NG ÁN PHÁT HÀNH C PHI U THEO CH NG TRÌNH L A CH N CHO NG ILAO NG T NG V N I UL

A. PH NG ÁN PHÁT HÀNH C PHI U

I. S c n thi t ph i t ng v n i ul

Nh m g n k t l i ích c a các ng i lao ng v i s phát tri n c a Ngân hàng, H i ng qu n tr (“H QT”) và Ban T ng Giám c d ki n xây d ng các Ch ng trình phát hành c phi u dành cho ng i lao ng (ESOP) trình i h i ng c ông (“ H C ”) thông qua. ng th i, vi c ti p t c b sung v n i ul cho ngân hàng là r t c n thi t, có ý ngh a quan tr ng th c hi n các m c tiêu t ng tr ng c a SeABank trong giai o n hi n nay, là c s SeABank ti p t c nâng cao n ng l c ho t ng, thúc y quá trình phát tri n, t ng c ng n ng l c tài chính và áp ng nh ng nhu c u sau:

1. T ng c ng n ng l c tài chính c a Ngân hàng thông qua vi c nâng cao giá tr th c c a v n i ul so v i m c v n pháp nh, qua ó nâng cao s c ch u ng c a SeABank tr c nh ng bi n ng c a th tr ng.
2. T o i u ki n y m nh kinh doanh và m b o an toàn ho t ng c a Ngân hàng:
 - B sung v n cho ho t ng kinh doanh;
 - Nâng cao các ch s an toàn c a SeABank;
 - Nâng cao h n m c c p tín d ng i v i m t khách hàng/ nhóm khách hàng;
 - Nâng cao kh n ng thanh kho n c a SeABank;
 - T ng c ng d phòng r i ro c a SeABank theo ch o c a Chính ph và Ngân hàng Nhà n c trong n m 2025 và giai o n 2021-2025;
 - Nâng t tr ng ut trung dài h n.
3. T o i u ki n nâng cao ch t l ng ho t ng c a Ngân hàng: Nâng t tr ng ut c s v t ch t, k thu t, công ngh , trang thi t b hi n i ph c v cho ho t ng Ngân hàng, nâng cao ch t l ng s n ph m, d ch v nh m áp ng t i a nhu c u c a khách hàng.
4. T ng kh n ng tài chính m r ng và phát tri n m ng l i các chi nhánh, phòng giao d ch c a SeABank.

II. K ho ch t ng v n i ul

1. M c t ng v n i ul :

- M c v n i ul hi n t i: 28.450.000.000.000 ng¹.
- T ng m c v n i ul d ki n t ng thêm: 200.000.000.000 ng Hai tr m t ng).
- T ng s c ph n t ng thêm: 20.000.000 c ph n (Hai m i tri u c ph n).
- Lo i c ph n phát hành: c ph n ph thông v i m nh giá 10.000 ng/c ph n (m i nghìn ng m t c ph n).
- T ng giá tr phát hành tính theo m nh giá: 200.000.000.000 ng (Hai tr m t ng).

¹ M c v n i ul này ã bao g m vi c ghi nh n t ng s l ng c phi u phát hành theo ch ng trình l a ch n cho Ng i lao ng c a SeABank n m 2024 (“ESOP 2024”). Hi n t i SeABank ã hoàn thành các th t c phát hành ESOP 2024 và ang trình Ngân hàng Nhà n c h p thu n vi c i u ch nh Gi y phép ghi nh n m c V n i ul m i.

- Tỷ lệ vốn phát hành thêm trên vốn i u l hi n t i: 0,7030%.
- M c v n i u l d ki n sau phát hành: 28.650.000.000.000 ng, t ng ng 2.865.000.000 c phi u.

2. Ph ng án t ng v n i u l

Phù h p v i ch p thu n c a Ngân hàng Nhà n c, SeABank s th c hi n t ng v n i u l theo ph ng án phát hành t i a 20.000.000 c phi u theo Ch ng trình l a ch n cho Ng i lao ng c a SeABank n m 2025 (“Ph ng án phát hành ESOP n m 2025”) nh sau:

- a. Lo i c ph n phát hành: C ph n ph thông, m nh giá 10.000 ng/c ph n.
- b. Số l ng c phi u d ki n phát hành t i a: 20.000.000 c phi u.
- c. Tỷ giá tr theo m nh giá d ki n phát hành t i a: 200.000.000.000 ng (Hai tr m t ng).
- d. Tỷ s v n i u l d ki n t ng thêm: 200.000.000.000 ng (Hai tr m t ng).
- e. Tỷ c phi u phát hành/S l ng c phi u ang l u hành hi n t i: 0,7030%
(Tỷ c phi u phát hành/S l ng c phi u l u hành t i th i i m phát hành có th thay i ph thu c vào s l ng c phi u l u hành th c t t i th i i m phát hành và s c H i ng qu n tr xác nh t i th i i m phát hành).
- f. i t ng c mua: Thành viên H QT, thành viên BKS, Cán b Qu n lý, Cán b nhân viên c a SeABank và các công ty con c a SeABank (sau ây g i chung là “Ng i lao ng”) theo danh sách và tiêu chí do H QT quy t nh.
- g. Giá phát hành: Nh m thu hút và g n k t Ng i lao ng v i s phát tri n c a SeABank, i h i ng c ông giao H QT quy t nh m c giá bán c th cho Ng i lao ng nh ng không th p h n m nh giá 10.000 ng/c phi u.
- h. i u ki n h n ch chuy n nh ng: C phi u c chào bán cho Ng i lao ng theo Ph ng án phát hành ESOP n m 2025 b h n ch chuy n nh ng t i thi u 01 n m k t th i i m k t thúc t phát hành. H QT quy t nh các i u ki n, th i gian h n ch chuy n nh ng phù h p v i chính sách nhân s trong t ng th i k .
- i. Ph ng án x lý c ph n ch a chào bán h t: H i ng qu n tr quy t nh phù h p v i các quy nh c a Pháp lu t và SeABank.
- j. Các i u ki n liên quan n quy n l i và ngh a v c a t ng i t ng: Theo quy nh c a Pháp lu t và/ho c quy nh c a SeABank.
- k. Th i i m phát hành: D ki n trong n m 2025 - 2026. H QT quy t nh th i gian th c hi n c th phù h p v i tình hình th c t và phê duy t c a C quan Nhà n c có th m quy n.
- l. Th i gian d ki n hoàn thành: Trong n m 2025 - 2026, phù h p quy t nh c a H QT theo tình hình th c t và phê duy t c a C quan Nhà n c có th m quy n.
- m. Ph ng án s d ng v n thu c t t phát hành: S t i n thu c t Ph ng án phát hành ESOP n m 2025 c s d ng c p t i n d ng i v i khách hàng doanh nghi p, cá nhân; u t gi y t có giá; u t trang thi t b , c s h t ng,.... H QT quy t nh và/ho c i u ch nh ph ng án s d ng v n phù h p v i tình hình th c t và quy nh c a pháp lu t.

- n. i h i ng c òng giao H QT th c hi n các công vi c sau, bao g m nh ng không h n ch :
- Xây d ng, s a i, b sung các n i dung chi ti t c a Ph ãng án phát hành ESOP n m 2025 và th c hi n các th t c xin ch p thu n c a các C quan Nhà n c có th m quy n tri n khai Ph ãng án phát hành ESOP n m 2025;
 - Quy t nh tiêu chu n và danh sách Ng i lao ãng c tham gia ch ãng trình, nguyên t c xác nh s c phi u c phân ph i cho t ãng i t ãng và th i gian th c hi n;
 - Quy t nh s l ãng c phi u phát hành theo Ch ãng trình này, nguyên t c làm tròn, nguyên t c x lý c phi u l (n u có) và ph ãng án x lý s c ph n ch a chào bán h t m b o s l ãng t i a không v t quá 20.000.000 c phi u;
 - Quy t nh m c giá bán dành cho t ãng nhóm i t ãng Ng i lao ãng;
 - Quy t nh phê duy t tri n khai ph ãng án, các th a thu n, các i u ki n cam k t c a Ng i lao ãng khi tham gia Ch ãng trình này;
 - Quy t nh th i i m phát hành phù h p v i k ho ch phát hành c phi u c a SeABank trong n m 2025;
 - Quy t nh và t ch c tri n khai ph ãng án m b o vi c phát hành c phi u áp ãng t l s h u n c ngoài t i a t i SeABank.
 - Quy t nh v hình th c mua l i c phi u c a Ng i lao ãng tham gia Ch ãng trình này, bao g m nh ng không gi i h n v i c: Giao Công òan SeABank H i s mua l i; i đi n, qu n lý toàn b s c phi u mua l i c a Ng i lao ãng theo Ch ãng trình này làm ngu n c phi u th ãng cho Ng i lao ãng SeABank theo chính sách nhân s trong t ãng th i k do H QT SeABank quy t nh; Ngu n ti n mà Công òan SeABank H i s s d ãng mua l i;
 - Quy t nh và th c hi n các th t c xin ch p thu n c a các C quan Nhà n c có th m quy n th c hi n Ph ãng án phát hành ESOP n m 2025;
 - Quy t nh và th c hi n các th t c i u ch nh n i dung v V n i u l t i, Gi y phép ho t ãng và i u l ãng ngân hàng sau khi hoàn thành Ph ãng án phát hành ESOP n m 2025;
 - Quy t nh và th c hi n các th t c ãng ký l u ký b sung c phi u t i T ãng Công ty l u ký và bù tr ch ãng khoán Vi t Nam và ãng ký niêm y t b sung c phi u t i S giao d ch ch ãng khoán TP. H Chí Minh sau khi hoàn thành Ph ãng án phát hành ESOP n m 2025;
 - Quy t nh, i u ch nh Ph ãng án s d ãng v n phù h p v i tình hình th c t ;
 - Quy t nh và ti n hành các công vi c, th t c có liên quan khác th c hi n Ph ãng án phát hành ESOP n m 2025 theo quy ãnh c a pháp lu t ho c yêu c u c a C quan Nhà n c có th m quy n.

3. Thông tin c òng d k i n:

- a. Danh sách c òng và t l s h u c ph n c a c òng có t l s h u t 5% tr lên so v i v n c ph n có quy n bi u quy t và so v i v n i u l th i i m hi n t i và d k i n sau khi t ãng v n: Theo ph l c 01 ãnh kèm.

b. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tối đa 15% trở lên số vốn điều lệ thì miễn thuế và đăng ký sau khi thông tin: Theo phụ lục 02 đính kèm.

4. Mục tiêu phân phối lợi nhuận:

Phương án phân phối lợi nhuận trên số lợi nhuận sau thuế như sau:

- Phân phối giá trị: Giá trị không bị ưu tiên khi thực hiện Phương án phân phối ESOP năm 2025.
- Phân phối thu nhập cơ bản trên mỗi đơn vị (EPS)

Công thức tính:

$$EPS = \frac{\text{Lãi (l) phân bổ cho cổ đông sở hữu ưu tiên}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Lợi nhuận phân bổ thêm làm tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của SeABank do tái phân phối giá trị cổ phiếu.

Trong kỳ kinh doanh và lợi nhuận chi trả cho cổ đông ưu tiên, thu nhập trên mỗi đơn vị sau thuế của SeABank sẽ chia cho số lượng cổ phiếu hiện hành.

- Phân phối giá trị sổ sách trên mỗi đơn vị (BVPS)

Công thức tính:

$$BVPS = \frac{\text{Giá trị vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Thời điểm hoàn thành việc thông tin điều lệ theo phương án trên, nội dung thông tin chi tiết về phân phối lợi nhuận sau thuế sẽ được thực hiện thì giá trị sổ sách trên mỗi đơn vị sẽ tăng.

- Phân phối tiền mặt và quyền ưu đãi cổ đông.

Tiền mặt và quyền ưu đãi cổ đông sẽ được ưu tiên (phân phối) khi SeABank thực hiện phân phối 20.000.000 cổ phiếu theo Phương án phân phối ESOP năm 2025 (tổng số lợi nhuận phân bổ thêm/số cổ phiếu đang lưu hành hiện tại là 0,7030%).

5. Các quy định khác

Việc thông tin nội dung phân phối lợi nhuận miễn thuế và ưu tiên các quy định về thuế góp vốn của các cổ đông, các ghi chú khác theo quy định của Luật các TCTD năm 2024 và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Thời gian hoàn thành việc thông tin: Đăng ký trong năm 2025-2026 và/hoặc thời điểm khác phù hợp theo quy định của HĐQT và chấp thuận của các Cơ quan có thẩm quyền.

III. Hiệu quả kinh doanh trên cơ sở vốn điều lệ

Theo kế hoạch thông tin lên 28.650.000.000.000 đồng, SeABank đăng ký năm tài chính kế hoạch kinh doanh năm 2025 (*) như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Ch tiêu	31/12/2024	31/12/2025
A	T ng tài s n	325.698.849	358.268.734
1	Ti n m t, vàng b c á quý	963.724	1.060.096
2	Ti n g i t i Ngân hàng Nhà n c	11.299.668	12.429.635
3	Ti n, vàng g i t i TCTD khác và cho vay các TCTD khác	70.243.963	67.674.303
4	Ch ng khoán kinh doanh	8.866.716	9.866.716
5	Cho vay khách hàng	206.073.210	236.271.960
-	Trong ó: S d cho vay	209.354.643	240.954.643
-	D phòng r i ro	(3.281.433)	(4.682.683)
6	Ch ng khoán u t	19.632.455	21.716.705
-	Trong ó: S d ch ng khoán u t	19.982.913	22.082.913
-	D phòng r i ro	(350.458)	(366.208)
7	Góp v n, u t dài h n	62.070	62.070
8	Tài s n c nh	1.367.029	1.640.435
9	B t ng s n u t	54.010	54.010
10	Tài s n có khác	7.136.005	7.492.805
B	N ph i tr	290.695.995	317.807.879
1	Các kho n n Chính ph và NHNN	2.064.483	2.374.155
2	Ti n g i và vay TCTD khác	85.303.651	81.693.218
3	Ti n g i c a khách hàng	168.320.164	195.320.164
4	Công c tài chính phái sinh	303.574	303.574
5	V n tài tr , y thác u t , cho vay TCTD ch u r i ro	1.020	1.020
6	Phát hành gi y t có giá	30.450.200	33.650.200
7	Các kho n n khác	4.252.903	4.465.548
C	V n Ch s h u & các qu	35.002.854	40.460.854
2.1	V n c a TCTD	28.353.167	28.653.167
-	V n i u l	28.350.000	28.650.000
-	Th ng d	3.167	3.167
2.2	Qu c a TCTD	2.666.270	3.697.870
2.3	L i nhu n ch a phân ph i	3.983.417	8.109.817
C	L i nhu n tr c thu	6.039.399	6.458.000
D	L i nhu n sau thu	4.816.026	5.158.000

(*) Các chỉ tiêu kế hoạch đề cập trên các giấy như sau:

- Mức giá phát hành theo Phương án phát hành ESOP năm 2025 sẽ tính theo mức giá là 10.000 đồng/cổ phiếu;

- Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 sẽ chịu sự phù hợp với giá trị hiện tại của SeABank theo chi phí của Ngân hàng Nhà nước trong tương lai.

Trên các đề cập các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025, tất cả đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng của SeABank như sau:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025
1	Tỷ lệ an toàn vốn riêng lẻ ($\geq 9\%$)	12,33%	$\geq 9\%$
2	Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất ($\geq 9\%$)	12,84%	$\geq 9\%$
3	Tỷ lệ nợ xấu ($\leq 3\%$)	1,89%	$\leq 3\%$
4	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản ($\geq 10\%$)	20,31%	$\geq 10\%$
5	Tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn ($\leq 30\%$)	7,15%	$\leq 30\%$
6	Tỷ lệ mua, bán trái phiếu CP so với nguồn vốn ngắn hạn ($\leq 30\%$)	6,21%	$\leq 30\%$

IV. Tính khả thi của phương án tăng vốn

1. Về nguồn vốn tăng vốn

SeABank sẽ thực hiện các phương pháp phát hành cổ phiếu tăng vốn, ngoài ra là các cá nhân, tổ chức có tiềm lực tài chính và uy tín trở thành công ty của Ngân hàng theo quy định của pháp luật và của SeABank thì sẽ chào bán.

2. Về khả năng quản trị và hành vi, năng lực quản lý, giám sát của SeABank và quy mô vốn và quy mô hoạt động khi tăng vốn

2.1 Hội đồng Quản trị của SeABank nhiệm kỳ 2023-2028 bao gồm 07 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập và tất cả các thành viên Hội đồng Quản trị đều là thành viên không hành nghề. Các thành viên Hội đồng Quản trị đáp ứng các tiêu chuẩn, yêu cầu theo quy định của Luật các Tổ chức Tài chính và các thông lệ, chuẩn mực quản trị công ty, cụ thể: các thành viên đều là những thành viên có trình độ chuyên môn kỹ thuật chuyên ngành tài chính, ngân hàng và kinh tế tài chính, có kinh nghiệm từ 15 năm trở lên trong lĩnh vực ngân hàng. Các thành viên Hội đồng Quản trị có thành viên độc lập và 27 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng trên thị trường và chuyên sâu trong lĩnh vực Quản trị Rủi ro, Ngân hàng Xanh, Phát triển Bền vững; và có tầm nhìn chiến lược, có tinh thần đoàn kết, có tâm huyết. Các thành viên Hội đồng Quản trị SeABank đã có những đóng góp tích cực trong công tác quản trị hoạt động, góp phần vào sự phát triển bền vững và bền vững của SeABank.

2.2 Ban Tổng Giám đốc của SeABank hiện nay có 09 thành viên và là những cá nhân giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn mà mình phụ trách nói riêng và ngành ngân hàng nói chung. Trong năm 2023, SeABank đã bổ nhiệm Ông Lê Quốc Long giữ chức Tổng Giám đốc của SeABank sau gần 20 năm gắn bó với Ngân hàng và vị trí khác nhau như Quy định Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc phụ trách, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Sản phẩm Dịch vụ... Ngoài ra, Hội đồng Quản trị đã bổ sung thêm 02 Phó Tổng Giám đốc phụ trách lĩnh vực Quản trị Rủi ro và Nguồn vốn & Thanh toán Tài chính nhằm tăng cường nhân sự cho 02 lĩnh vực trọng

ý của Ngân hàng. Ngoài ra, tất cả các thành viên Ban Tổng Giám đốc đều có khả năng và kinh nghiệm quản trị và hành, đã gắn bó lâu dài với SeABank và tâm huyết vì công việc. Trong công tác, các thành viên Ban Tổng Giám đốc luôn nhanh chóng nắm bắt tình hình thực tế và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu, kế hoạch của HĐQT, nghị quyết của Hội đồng. Các quản trị và nhân viên hành chính, nhân sự và có sự phối hợp xuyên suốt giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong mọi hoạt động. Bên cạnh đó, sự tham gia thực sự của các thành viên HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng là một yếu tố giúp SeABank hoạt động an toàn, hiệu quả.

- 2.3 Ngân hàng đã thiết lập các bộ phận chức năng, nhiệm vụ, quy định của Hội đồng Quản trị (“HQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”), Tổng Giám đốc (“TGD”) nhằm mục đích giám sát các quản lý cấp cao và các hoạt động: kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ.

Tổng Giám đốc Ngân hàng thành lập Hội đồng Rủi ro (“HRR”), Hội đồng Quản lý Tài sản Nợ Có (“ALCO”) và các Hội đồng - Ủy ban khác xuất, tham mưu cho TGD trong việc giám sát hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.

Ngân hàng thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ có ba tuyến báo cáo lập áp dụng quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN và các văn bản sau đây, bổ sung liên quan. Theo đó:

- Tuyến báo cáo thứ nhất có chức năng nhận, kiểm soát và giám sát rủi ro cho các bộ phận sau đây, gồm: (i) Các đơn vị kinh doanh, các bộ phận có chức năng tạo ra doanh thu khác, các bộ phận có chức năng thực hiện các quy định nội bộ; (ii) Các bộ phận có chức năng phân bổ nguồn vốn, kiểm soát rủi ro, giám sát rủi ro và các hoạt động giao dịch, hoạt động kinh doanh như: Khách Vốn hành, Khách Phê duyệt tín dụng, Khách Công nghệ Ngân hàng số, Khách X lý nợ, ...; (iii) Khách Quản trị và phát triển nguồn nhân lực, Khách Tài chính và Kế hoạch.
- Tuyến báo cáo thứ hai có chức năng xây dựng chính sách quản lý rủi ro, quy định nội bộ và quản trị rủi ro, tuân thủ, theo dõi rủi ro và tuân thủ quy định pháp luật. Các chức năng của tuyến báo cáo thứ hai bao gồm: Khách Pháp chế và Tuân thủ, Khách Quản trị rủi ro.
- Tuyến báo cáo thứ ba có chức năng kiểm toán nội bộ do bộ phận Kiểm toán nội bộ thực hiện.

Các kiểm soát nội bộ của SeABank được thực hiện và thực hiện theo quy trình nghiệp vụ, các bộ phận (bao gồm ban lãnh đạo chính, chi nhánh và các đơn vị phụ thuộc khác) nhằm mục đích các hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ.

Theo Quy chế và các quy định và hoạt động, các bộ phận có chức năng kiểm tra, giám sát sau đây: Khách Vốn hành, Khách Bán hàng và Dịch vụ (tuyến 1) thực hiện kiểm tra, giám sát tính tuân thủ tại các đơn vị kinh doanh, Bộ phận Tuân thủ - Khách PC&TT (tuyến 2) và Phòng Kiểm toán Nội bộ (tuyến 3) thực hiện kiểm tra, kiểm soát các hoạt động nghiệp vụ tại các đơn vị kinh doanh và các VKD trên toàn hệ thống; Phát hiện, ngăn ngừa hành vi vi phạm pháp luật, quy định nội bộ của Ngân hàng; Nhận báo cáo và cảnh báo kịp thời các vấn đề, rủi ro tiềm ẩn phát sinh từ các đơn vị thông qua công tác kiểm tra, giám sát và thông qua mạng lưới nóng báo cáo sai phạm nội bộ do Khách PC&TT quản trị; Xử lý các báo cáo sai phạm, khiếu nại, khiếu nại sai sót, khiếu nại nghiệp vụ và khiếu nại trong hệ thống của các đơn vị và toàn hệ thống ngân hàng. Vai trò của 3 tuyến báo cáo đã được phát huy tốt nhất thông qua các hoạt động kiểm tra, giám sát thực sự xuyên suốt các nghiệp vụ, đặc biệt là các hoạt động trung gian ngân hàng, mở báo công khai, minh bạch và sự công bằng, hiệu quả của các chức năng kiểm soát/hệ thống quản lý rủi ro.

SeABank đã thành lập Kh i Pháp ch và Tuân th v i c c u bao g m B ph n Pháp ch và B ph n Tuân th v i ch c n ng chính là t v n pháp lý, nâng cao n ng l c tuân th pháp lu t, nâng cao tính tuân th trong các ho t ng nghi p v c a ngân hàng, ng n ng a r i ro và m b o m c tiêu ho t ng ngân hàng theo úng pháp lu t, b o v t i a l i ích c a ngân hàng. B ph n Tuân th c chia thành các m ng ki m soát, bao b m: Ki m soát tuân th các khu v c, Ki m soát tuân th H i s , Giám sát tuân th và phòng ch ng r a ti n, Chính sách và qu n tr danh m c tuân th nh m chuyên môn hóa ho t ng ki m soát tuân th theo t ng l nh v c ho t ng và t ng khu v c c a SeABank.

Ban TG Ngân hàng xác nh v n hóa ki m soát là m t c u ph n thi t y u trong h th ng ki m soát n i b . xây d ng v n hóa ki m soát, Ngân hàng ã ban hành các quy trình và th t c nh sau:

- Ban hành B quy t c o c ngh nghi p quy nh chu n m c o c và ng x cho nhân viên và các c p qu n tr trong Ngân hàng nh m th c hi n úng các cam k t v ch t l ng d ch v i v i khách hàng, cam k t tuân th các quy nh v pháp lu t, pháp lý có liên quan trong ho t ng kinh doanh Ngân hàng và các cam k t v i các i tác khác c a Ngân hàng;
- Tuyên truy n và t p hu n v n i quy lao ng h ng d n cho t t c các nhân viên trong Ngân hàng hi u c t m quan tr ng c a B quy t c o c ngh nghi p và s c n thi t c a v i c tuân th N i quy. N i quy này c cung c p cho các nhân viên khi gia nh p Ngân hàng và c l u tr trên m ng n i b t t c các nhân viên c a Ngân hàng có th d dàng ti p c n c.

Ngân hàng xây d ng c c u t ch c, phân công phân nhi m m i cá nhân, b ph n u có trách nhi m v i công tác ki m soát n i b . Vai trò và trách nhi m c a m i nhân viên c nêu trong b ng Mô t công vi c c a m i ng i. Các nhi m v c th c trao i và bàn giao cho các nhân viên thông qua các bu i th o lu n m c tiêu công vi c và ánh giá nh k . Ngân hàng ban hành các chính sách, quy ch , quy trình nghi p v , ... cho các phòng ban nh m m b o s th ng nh t và tính hi n h u c a các ki m soát. Các c p phê duy t và các kênh báo cáo c xác nh rõ ràng trong s t ch c m i phòng ban. Nh ng thay i/ c p nh t c thông báo k p th i cho t t c các nhân viên.

Ngoài ra, SeABank nh h ng xây d ng và c i ti n h th ng KSNB theo chu n m c qu c t COSO (Hoa K), nh m m c tiêu ngày càng nâng cao m c tr ng thành và hi u qu c a h th ng KSNB, áp ng t t h n yêu c u i tác qu c t . Trong b i c nh công ngh ang phát tri n nhanh chóng và các nguy c , r i ro m i v t i ph m công ngh , hành vi gian l n, l a o tinh vi, SeABank t ng c ng ng d ng công ngh hi n i trong ho t ng ki m tra, ki m soát tuân th ; y m nh các công c o l ng, phát hi n các giao d ch b t th ng, nh n đi n s m và c nh báo sai ph m, ng n ng a r i ro; ng th i m b o an ninh thông tin và an toàn b o m t.

2.4 SeABank ã thành l p và a vào ho t ng Kh i Tín d ng và Qu n tr r i ro tr c thu c Ban T ng Giám c t n m 2008 d i s t v n c a c ông chi n l c n c ngoài. T n m 2016, Kh i Qu n tr r i ro ã c tách ra ho t ng c l p nh m phù h p v i quy mô và yêu c u th c t ho t ng c a SeABank. SeABank c ng thành l p Ban D án Basel II tr c thu c Kh i này là u m i nghiên c u, tham m u cho Ban T ng Giám c t r i n khai áp d ng Basel II trên toàn h th ng. N m 2019, SeABank ã c Th ng c Ngân hàng Nhà n c phê duy t áp d ng tr c th i h n Thông t 41/2016/TT-NHNN - tr c t 1 (yêu c u v n t i thi u) và tr c t 3 (nguyên t c th tr ng) c a Basel II. N m 2020, SeABank ti p t c hoàn thành Quy trình ánh giá n i b v m c v n (ICAAP) - tr c t 2 c a Basel II. Qua ó, SeABank tr thành

ngân hàng th 5 t i Vi t Nam hoàn thành c 3 tr c t theo Basel II tr c th i h n vào tháng 6/2020. Năm 2022, SeABank ã t ch c thành công bu i t a àm và công b k t qu tri n khai và áp d ng các chu n m c Basel III vào ho t ng kinh doanh c ng nh ho t ng qu n tr r i ro c a Ngân hàng, v i s tham d c a các lãnh o và chuyên gia c a C quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng - Ngân hàng Nhà n c Vi t Nam. Vi c tr thành m t trong nh ng ngân hàng tiên phong tri n khai và áp d ng Basel III giúp SeABank nâng cao n ng l c qu n tr , lành m nh tài chính và minh b ch trong qu n lý r i ro.

K t thúc n m 2024, t l CAR riêng l và h p nh t c a SeABank l n l t t 12.33% và 12.84%, n m trong nhóm các ngân hàng có CAR cao nh t h th ng. Ngân hàng ghi nh n t l CAR v t tr i nh trong n m ã t ng v n i u l thêm 3,393 t ng t ng ng t ng 13.6%. N n t ng v n v ng m nh cho phép SeABank áp ng nhu c u a d ng c a khách hàng trong các phân khúc chi n l c nh khách hàng cá nhân, SME, c ng nh h ng t i m r ng t p khách hàng doanh nghi p quy mô l n, t o n n t ng quan tr ng cho s b t phá trong t ng lai.

2.5 Phòng Ki m toán n i b c a SeABank c t ch c th ng nh t t i H i s chính và ho t ng d i s ch o và giám sát tr c ti p t BKS SeABank, óng vai trò là tuy n b o v th b a c a ngân hàng, th c hi n ch c n ng rà soát, ánh giá c l p, khách quan v tính thích h p và s tuân th c ch , chính sách, quy trình, quy nh n i b c a t ch c tín d ng; a ra ki n ngh nh m nâng cao hi u qu c a các h th ng, quy trình, quy nh, góp ph n b o m t ch c tín d ng ho t ng an toàn, hi u qu , úng pháp lu t.

D i s ch o c a BKS, Phòng KTNB ã th c hi n k ho ch ki m toán trên c s nh h ng v r i ro. Ngoài ra, Phòng KTNB c ng th c hi n các nghi p v giám sát và rà soát khác theo yêu c u c a BKS và công v n c a c quan qu n lý.

Phòng KTNB c a SeABank ã c t ch c ho t ng áp ng quy nh c a Ngân hàng Nhà n c và pháp lu t. C th :

- H th ng v n b n, quy trình nghi p v Ki m toán n i b c a SeABank ã c ban hành y theo quy nh t i Lu t T ch c tín d ng 2024 và Thông t s 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 c a Ngân hàng Nhà n c. Hàng n m, Phòng KTNB ti p t c rà soát ch nh s a quy nh, quy trình ho t ng c a BKS & KTNB phù h p v i Lu t TCTD 2024 và các Thông t , Ngh nh thay th c ng nh công v n ch o c a NHNN.
- Th c hi n KTNB: D i s giám sát và ch o c a Ban Ki m soát, Phòng KTNB th c hi n xây d ng k ho ch ki m toán n m trên c s ánh giá r i ro các ho t ng, quy trình, b ph n d a trên các tiêu chí c th và công v n khuy n cáo c a ngân hàng Nhà n c. Các ki n ngh sau ki m toán ã c báo cáo n H QT, BTG , Ban Ki m soát góp ph n t ng c ng tính tuân th , c i t i n quy trình và nâng cao hi u qu qu n tr r i ro, qua ó hoàn thi n h th ng ki m soát n i b . Ngoài k ho ch ki m toán nh k , Phòng KTNB còn tham gia tri n khai d án công ngh thông tin ph c v ki m toán, th c hi n các nghi p v giám sát, báo cáo theo ch o c a Ban Ki m soát và t ng c ng ph i h p v i tuy n b o v s 1 và s 2 thông qua h th ng báo cáo n i b và c ch ph i h p gi a các phòng ban.
- Công tác ào t o, tuy n d ng: Trong b i c nh quy mô v n và quy mô ho t ng ngày càng t ng c ng, quy mô nhân s và c c ut ch c c a KTNB c ng c m r ng. Công tác ào t o, nâng cao n ng l c cho i ng nhân s KTNB c ng c y m nh thông qua các khóa ào t o n i b và các khóa ào t o thuê ngoài giúp nâng cao ch t l ng i ng , áp ng n ng l c ki m toán các l nh v c khó òi h i nhi u ki n th c chuyên ngành (an toàn thông tin, thanh kho n, ánh giá m c v n, r i ro..).
- Hi u qu c a KTNB: Các ki n ngh c a KTNB c BKS trao i v i H QT, Ban i u hành th c hi n c i t i n, kh c ph c ch nh s a, nâng cao hi u qu ho t ng c a h th ng. Trong th i gian t i, KTNB ti p t c hoàn thi n c c ut ch c & h th ng ph n m m ph c v ki m toán, t ng c ng s d ng công ngh AI ph c v cho vi c phân tích d li u chuyên sâu, c nh báo s m r i ro thông qua ho t ng giám sát.

2.6 óng góp vào s phát tri n chung c a Ngân hàng và áp ng t t nh t các yêu c u ph c v kinh doanh, SeABank ã t p trung vào vi c u t m nh m vào các công ngh tiên ti n, nâng c p h th ng c t lõi và tri n khai các đ án s hóa quan tr ng. Nh ng n l c này không ch giúp t i u hóa hi u qu ho t ng n i b mà còn mang n nh ng tr i nghi m v t tr i cho khách hàng, ng th i t o n t ng v ng ch c cho s phát tri n b n v ng c a Ngân hàng.

V i m c tiêu c i thi n ch t l ng s n ph m d ch, t i u ho t ng v và áp ng ngày m t t h n nhu c u c a khách hàng, SeABank th ng xuyên c p nh t các tính n ng và nâng c p phiên b n m i nh t. SeABank ã th c hi n nâng c p thành công h th ng Ngân hàng lõi T24 lên phiên b n R22 - phiên b n m i nh t c tri n khai t i th tr ng Vi t Nam. Vi c nâng c p thành công h th ng Ngân hàng lõi T24 h tr SeABank c i thi n kh n ng tuân th các quy nh qu c t , nâng cao kh n ng qu n lý r i ro, ng th i gia t ng tính minh b ch và an toàn trong ho t ng ngân hàng. Các tính n ng nghi p v m i c a T24 phiên b n R22 cho phép Ngân hàng linh ho t tùy ch nh s n ph m d ch v phù h p v i nhu c u a d ng c a khách hàng, c b i t là khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghi p. V i s nâng c p này, SeABank có th tri n khai các s n ph m tài chính theo tiêu chu n qu c t , giúp khách hàng d dàng ti p c n các d ch v tài chính tiên ti n nh qu n lý dòng ti n a qu c gia, thanh toán qu c t và các d ch v h tr u t . Vi c tuân th các chu n m c qu c t không ch giúp SeABank m r ng m ng l i h p tác qu c t , mà còn t o s t i n t ng t phía i tác và khách hàng, nâng cao uy tín c a ngân hàng trên th tr ng tài chính. Bên c nh vi c nâng c p các tính n ng nghi p v , SeABank c ng t n d ng các công ngh tiên ti n c tích h p trong T24 phiên b n R22 t i u hóa hi u su t ho t ng c a h th ng lõi. Phiên b n m i này s d ng các công ngh hi n i (TAFJ), phân tích d li u th i gian th c, qua ó giúp Ngân hàng rút ng n th i gian x lý giao d ch, nâng cao chính xác và gi m thi u l i h th ng. Nh vào vi c áp d ng các công ngh m i, h th ng ngân hàng lõi T24 R22 có kh n ng x lý m t l ng giao d ch l n mà không làm gi m hi u su t, t ó áp ng t t nhu c u giao d ch t ng cao c a khách hàng. ây là m t b c ti n l n giúp Ngân hàng nhanh chóng thích nghi v i nh ng thay i c a th tr ng, ng th i c i thi n kh n ng ph c v và tr i nghi m c a khách hàng.

Bên c nh vi c t p trung c ng c , phát tri n các h th ng c t lõi, SeABank c ng liên t c c i ti n, ng d ng công ngh s giúp các khách hàng có nh ng tr i nghi m, t ng tác v i ngân hàng t i m i i m ch m. Trong ó ph i k n s n ph m Ngân hàng i n t dành cho Khách hàng cá nhân, Ngân hàng ã chú tr ng, t p trung c i thi n hi u n ng và nâng cao tr i nghi m ng i dùng thông qua các tính n ng: Game cho các s ki n nh T t, ngày 8/3, ngày 20/10,...; eVoucher t ng khách hàng khi t ng tác v i ngân hàng qua các s n ph m s , s c kh e tài chính mang n cho khách hàng cái nhìn toàn di n v s c kh e tài chính cá nhân, eKYC khách hàng có c n c c công dân g n chip, tr lý o qu n lý tài chính ng th i, Ngân hàng c ng y m nh các kênh phát tri n i tác, m r ng h sinh thái: K t n i v i các công ty thành viên và i tác chi n l c phát tri n các ch c n ng chuy n ti n, n p ti n, thanh toán, tr phí b o hi m nh : Asean, PTF, Vietnam Airline, Protech, VNPay, giao hàng t i t ki m, Prudential, Conek; nh m cung c p các tính n ng tài chính a d ng cho khách hàng khi s d ng d ch v c a SeABank. Ngân hàng c ng t ng c ng s hóa các s n ph m kênh qu y lên kênh online: phát tri n các ch c n ng cho vay, t i t ki m, tài kho n s p, phát hành các s n ph m th tín d ng và ghi n , chuy n ti n qu c t online.... giúp khách hàng có thêm nhi u các d ch v tài chính m i, linh ho t, phù h p v i nhu c u cá nhân. Ngoài ra, SeABank c ng a vào phát tri n các tính n ng trên ng d ng Ngân hàng i n t áp ng các thông t , ngh nh v b o v d li u cá nhân, eKYC c n c c công dân g n chip có xác th c t C06, xác th c giao d ch b ng sinh tr c h c áp ng quy t nh 2345/Q -NHNN, xây d ng h th ng ch t ch n khi giao d ch v i s t i n l n giúp h n ch ph n l n các giao d ch l a o, gi m thi u r i ro cho Khách hàng.

i v i nhóm Khách hàng Doanh nghi p, SeABank v n liên t c tri n khai, c i ti n các s n ph m Ngân hàng i n t c may o chuyên b i t dành cho các khác hàng, giúp phù h p v i nhu c u th c t t i doanh nghi p c ng nh nâng cao tr i nghi m c a khách hàng, ng nh t

trí nghiệm ứng dụng trên các kênh quy hoạch kênh online: cho phép KHDN thực hiện chuyển tiền qua các kênh online, gửi ngân hàng online, rút tiền linh hoạt, mua bán ngoại tệ online, các phương pháp pin online (ePin)... SeABank cũng liên tục cập nhật, nâng cấp hệ thống và kết nối các tác nhân: cung cấp dịch vụ mở tài khoản online (OPAO), tích hợp với các tác nhân bán chéo sản phẩm từ website của các tác nhân kết nối One SME.

Ngân hàng cũng đã triển khai thành công nhiệm vụ dự án chuyển đổi số nhằm hiện đại hóa hệ thống thanh toán nội bộ: hoàn thành dự án xây dựng hệ thống thanh toán nội bộ theo phiên bản mới IBPS 2.5 theo chuẩn của NHNN, nâng cấp hệ thống xử lý giao dịch thanh toán và tăng cường trải nghiệm, hệ thống xử lý giao dịch thanh toán chi tiết, hệ thống soát lỗi tự động, hệ thống hạch toán mới sẵn sàng nghiệm thu; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt thông qua kết nối với các tác nhân giúp mở rộng mạng lưới sinh thái cung ứng nhiệm vụ thanh toán hàng hóa cho Khách hàng trên các kênh cung cấp dịch vụ của Ngân hàng. Với thành công của dự án Chuyển đổi tiền qua các kênh trên hệ thống SeAMobile, SeABank đã triển khai thành công dự án xây dựng kênh chi trả kỹ thuật số qua Ngân hàng internet. Thông qua dự án này, Khách hàng nhận tiền trong nước có thể chi tiêu thao tác như nhận tiền mặt mà không cần đến quầy giao dịch của ngân hàng, đồng thời cũng cho phép Ngân hàng kiểm soát tốt hơn kênh chi trả kỹ thuật số nhận tiền mặt.

Nhiệm vụ công nghệ tài chính và chuyển đổi quy trình kinh doanh, tăng năng suất lao động, giảm chi phí vận hành là công việc trọng tâm của ngân hàng. SeABank đã liên tục cập nhật, tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ luân chuyển chi nhánh giao dịch, phân luồng hệ thống giao dịch trong quá trình xác nhận giao dịch mua bán ngoại tệ, chuyển tiền qua các kênh, hệ thống vay trên hệ thống cho phép khách hàng tự vay tiền từ khách hàng tại Ngân hàng internet của SeABank. Ngoài ra, SeABank cũng tập trung cải tiến, nâng cấp các ứng dụng ngân hàng bán hàng cho ứng dụng kinh doanh giúp mở rộng thị trường, tăng cường bán chéo sản phẩm dịch vụ, phát triển khách hàng mới.

Bên cạnh việc ưu tiên phát triển sản phẩm dành cho Khách hàng, SeABank cũng chú trọng các sản phẩm giúp tối ưu hóa vận hành, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí gian lận nghiệp vụ (TAT) cho các nghiệp vụ trong Ngân hàng. Nhiệm vụ hệ thống, ứng dụng công nghệ phần mềm và ứng dụng công nghệ (AI, OCR và Robotic) giúp Ngân hàng tự động hóa, cải thiện chất lượng, tăng hiệu quả công việc.

Đồng thời, Ngân hàng cũng chú trọng đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật, công nghệ thông tin để nâng cao năng lực, tin cậy cho hệ thống, ứng dụng CNTT phục vụ kinh doanh của Ngân hàng.

- Xây dựng và phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng trên nền tảng công nghệ hiện đại, mở rộng tính bao quát, bền vững và tiện lợi cho khách hàng;
- Liên tục nâng cấp, tối ưu hóa cơ sở hạ tầng kỹ thuật đáp ứng nhu cầu của khách hàng về tốc độ và tính năng của các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng, ngày càng đáp ứng hiệu quả hơn, mang lại nhiều dịch vụ tốt hơn cho Khách hàng.

Như vậy, SeABank hoàn toàn có khả năng quản trị và hành, năng lực quản lý, giám sát của SeABank về quy mô vận hành và quy mô hoạt động khi tăng trưởng.

Việc tăng trưởng bền vững sẽ thể hiện nhanh chóng, theo đúng định hướng, kính nghị Hội đồng xem xét thông qua việc giao Hội đồng Quản trị thể hiện các công việc sau, bao gồm những công việc không thuộc phạm vi thẩm quyền của Hội đồng Quản trị: (i) quy định nhiệm vụ công việc; (ii) quy định thời điểm phát hành trên các kênh phân phối và nhu cầu sử dụng của ngân hàng; (iii) quy định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng trưởng; (iv) quy định, ký, thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng trưởng; (v) quy định, sửa đổi và Giám sát và Giám sát theo mục

v n phát hành thành công th c t ; (vi) quy t nh và th c hi n m i th t c có liên quan n vi c t ng v n i u l v i Ngân hàng Nhà n c, y ban ch ng khoán Nhà n c và/ho c các c quan Nhà n c có th m quy n khác có liên quan theo quy nh c a pháp lu t; (vii) quy t nh và th c hi n các th t c ng ký l u ký b sung t i T ng Công ty l u ký và bù tr ch ng khoán Vi t Nam và ng ký niêm y t b sung t i S giao d ch ch ng khoán Tp. H Chí Minh; (viii) quy t nh và th c hi n các công vi c khác có liên quan và c n thi t (n u có) hoàn thành Ph ng án t ng v n i u l theo quy nh pháp lu t, ch o, yêu c u c a các C quan Nhà n c có th m quy n và th c t tri n khai t ng v n i u l c a SeABank.

TM. H I NG QU N TR
CH T CH

LÊ V NT N

PH L C 01

DANH SÁCH C ÔNG S H UT 05% TR LÊN SO V IV N I UL TR C VÀ SAU KHIT NG V N I UL

(Đ ki n tính theo danh sách c ông ch t ngày 20/03/2025)

ST T	H và tên c ông	MSDN	a ch tr s chính	Ng i i di n theo pháp lu t	SO V IV N I UL TR C KHIT NG V N					SO V IV N I UL D KI N SAU KHIT NG V N				
					S l ng c ph n t ng lo i			T ng s c ph n	T l s h uc ph n/ V L c a SeABank	S l ng c ph n t ng lo i			T ng s c ph n (*)	T l s h uc ph n/ V L c a SeABank
					C ph n ph thông	C ph n u ãi bi u quy t	C ph n u ãi khác			C ph n ph thông	C ph n u ãi bi u quy t	C ph n u ãi khác		
1	Không phát sinh	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

PH L C 02
DANH SÁCH C ÔNG VÀ NG I CÓ LIÊN QUAN S H UT 15% TR LÊN SO V IV N I UL TR C VÀ SAU KHIT NG V N

(Đ ki n tính theo danh sách c ông ch t ngày 20/03/2025)

H và tên c ông	MSDN	a ch tr s chính	SO V IV N I UL TR C KHIT NG V N					SO V IV N I UL SAU KHIT NG V N				
			S l ng c ph n t ng lo i			T ng s c ph n	T l s h uc ph n/ V L c a SeABank	S l ng c ph n t ng lo i			T ng s c ph n	T l s h uc ph n/ V L c a SeABank
			C ph n ph thông	C ph n u ãi bi u quy t	C ph n u ãi khác			C ph n ph thông	C ph n u ãi bi u quy t	C ph n u ãi khác		
Không phát sinh	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-



**T TRÌNH V VI C THÔNG QUA K HO CH CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH
C PHI URIÊNG L T NG V N I U L**

- C n c Lu t Các t ch c tín d ng 2024 và các v n b n s a i, h ng d n thi hành;
- C n c Lu t ch ng khoán n m 2019 và các v n b n h ng d n thi hành;
- C n c i u l c a SeABank;
- Xét tình hình th c t ,

Nh m m c ích b sung v n cho ho t ng kinh doanh c a Ngân hàng và u t c s v t ch t, phát tri n h th ng công ngh thông tin, m r ng m ng l i. ng th i tìm ki m c i tác chi n l c và/ho c nhà u t ch ng khoán chuyên nghi p có ti m l c tài chính, có n ng l c qu n tr Ngân hàng ng hành và h tr SeABank c ng c n ng l c tài chính dài h n, giúp SeABank t c các m c tiêu t ng tr ng, phát tri n b n v ng. H i ng Qu n tr Ngân hàng TMCP ông Nam Á (SeABank) kính trình i h i ng c ông (“ H C ”) th ng niên n m 2025 thông qua ch tr ng chào bán/phát hành c phi u riêng l nh sau:

1. i h i ng c ông thông qua ch tr ng chào bán/phát hành t i a 20% t ng s l ng c phi u ang l u hành t i th i i m chào bán cho i tác chi n l c và/ho c nhà u t ch ng khoán chuyên nghi p thông qua vi c chào bán c phi u riêng l và/ho c phát hành c phi u riêng l hoán i n .
2. i h i ng c ông giao H i ng Qu n tr th c hi n các công vi c sau, bao g m nh ng không h n ch : (i) Tìm ki m, l a ch n i tác chi n l c/nhà u t chuyên nghi p, tiêu chí l a ch n nhà u t (ii) àm phán, th ng th o giá chào bán, t l hoán i (n u có) và các i u ki n chào bán/phát hành v i các i tác/nhà u t phù h p v i quy nh c a pháp lu t và phê duy t c a H C (iii) Xây d ng ph ng án t ng v n chi ti t trên c s àm phán v i các i tác/nhà u t và trình H C ph ng án t ng v n chi ti t; (iv) Th c hi n các công vi c/ th t c c n thi t khác có liên quan hoàn thi n ph ng án t ng v n i u l theo quy nh pháp lu t, ch o, yêu c u c a các C quan Nhà n c có th m quy n và tình hình th c t c a SeABank.

Trân tr ng!

TM. H I NG QU N TR
CH T CH

LÊ V N T N

**T TRÌNH V VI C GÓP V N, MUA C PH N VÀO
CÔNG TY C PH N CH NG KHOÁN ASEAN**

- C n c Lu t các T ch c tín d ng s 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các v n b n h ng d n thi hành;
- C n c Lu t doanh nghi p s 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các v n b n h ng d n thi hành;
- C n c Lu t ch ng khoán s 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, c s a i, b sung n m 2024 và các v n b n s a i, b sung, h ng d n thi hành;
- C n c Chi n l c phát tri n th tr ng ch ng khoán n n m 2030 ban hành kèm theo Quy t nh s 1726/Q -TTg c a Th t ng Chính ph ngày 29/12/2023;
- C n c i u l c a Ngân hàng TMCP ông Nam Á (“SeABank”);
- C n c T trình c a Ban T ng Giám c v vi c u t , góp v n vào Công ty CP Ch ng khoán ASEAN;
- Xét tình hình th c t ,

H i ng Qu n tr kính trình i h i ng C ông thông qua ch tr ng mua c ph n c a Công ty C ph n Ch ng khoán ASEAN (Mã s doanh nghi p: 0102126675) Công ty C ph n Ch ng khoán ASEAN tr thành Công ty con c a SeABank, c th nh sau:

I. S c n thi t c a vi c mua c ph n Công ty ch ng khoán:

Cùng v i s phát tri n c a toàn ngành ngân hàng, Ngân hàng TMCP ông Nam Á (SeABank) ang t ng b c kh ng nh v th là m t trong nh ng ngân hàng th ng m i hàng u c a Vi t Nam v i t c t ng tr ng cao và n nh qua t ng n m.

Theo quy nh t i i u 111 Lu t các T ch c tín d ng n m 2024, SeABank ph i thành l p, ho c mua l i công ty con, công ty liên k t th c hi n ho t ng kinh doanh b o lãnh phát hành ch ng khoán, môi gi i ch ng khoán; qu n lý, phân ph i ch ng ch qu u t ch ng khoán; qu n lý danh m c u t ch ng khoán và mua, bán c phi u.

Vì th , bên c nh ho t ng kinh doanh ngân hàng là c t lõi óng vai trò trung tâm, vi c SeABank mua c ph n c a doanh nghi p ho t ng trong l nh v c ch ng khoán s t o c h i cho ngân hàng m r ng ho t ng, a d ng hóa các nhóm s n ph m d ch v , bán chéo s n ph m và a d ng hóa h th ng kênh phân ph i cho các nhóm i t ng khách hàng, c bi t là khách hàng cá nhân, a d ng hóa ho t ng u t , t ó a d ng hóa doanh thu và t i u hóa v n góp c a c ông.

Theo ánh giá c a y ban ch ng khoán Nhà n c, trong n m 2024, th tr ng ch ng khoán Vi t Nam ti p t c kh ng nh vai trò kênh d n v n trung, dài h n quan tr ng c a n n kinh t , doanh nghi p. M c dù ch u nhi u tác ng t tình hình kinh t , th ng m i, chính tr th gi i, song th tr ng ch ng khoán Vi t Nam n m 2024 ti p t c duy trì s ho t ng n nh, an toàn, thông su t. Giá tr v n hóa tr tr ng c phi u t 5,21 tri u t t ng 14,3% so v i c u i n m 2023. Cùng v i ó, giá tr giao d ch bình quân n m 2024 t 18,685 t ng/ngày, t ng 22,4% so v i n m 2023.

Bên c nh ó, Th t ng Chính ph ã ban hành Chi n l c phát tri n th tr ng ch ng khoán n n m 2030 v i m c tiêu nâng h ng th tr ng ch ng khoán Vi t Nam, m ra cho các Công ty Ch ng khoán c h i phát tri n v t b c trong th i gian t i.

V i nh ng ti m n ng phát tri n c a th tr ng ch ng khoán nói trên, góp ph n phát tri n và a d ng hóa h n n a các ho t ng kinh doanh c a Ngân hàng d a trên n n t ng c a Công ty

Chứng khoán, SeABank đã ký mua cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN (“Asean Securities”) Công ty này trở thành Công ty con của SeABank.

Công ty cổ phần chứng khoán ASEAN được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động ngày 22/12/2006. Trải qua gần 20 năm hình thành và phát triển, Công ty ASEAN được thể hiện các hoạt động kinh doanh như: Dịch vụ môi giới; Dịch vụ phân tích, tư vấn đầu tư; Dịch vụ tư vấn tài chính Doanh nghiệp... Vì thế SeABank trở thành Công ty mẹ của Công ty chứng khoán Asean sẽ giúp cho cả hai bên phát huy các lợi thế sẵn có về công nghệ, khách hàng và các nguồn lực khác của ngành chứng khoán hiện tại, nâng cao uy tín, hiệu quả kinh doanh của cả hai bên, phù hợp với nhu cầu phát triển, mở rộng hoạt động kinh doanh của SeABank.

II. Nội dung trình nghị quyết đồng thuận năm 2025

Căn cứ quy định tại Điều 67.3.0 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và việc nghị quyết đồng thuận về việc thành lập Công ty con của Ngân hàng, Hội đồng Quản trị kính trình nghị quyết đồng thuận năm 2025 thông qua việc SeABank mua cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN. Cụ thể như sau:

1. Thông qua việc mua cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN (Mã số doanh nghiệp: 0102126675) Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN trở thành Công ty con của SeABank.
 - a) Thông tin cơ bản về doanh nghiệp của SeABank mua cổ phần như sau:
 - Tên đầy đủ tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN
 - Tên đầy đủ tiếng Anh: Asean Securities Corporation
 - Tên viết tắt: Asean Securities
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, 5, 6 và 7 số 3 Ngõ Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 - Vốn điều lệ hiện tại: 1.500.000.000.000 đồng (Một nghìn năm trăm triệu đồng)
 - Lĩnh vực hoạt động: Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán: Môi giới Chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Bộ phận phát hành chứng khoán và các hoạt động kinh doanh khác.
 - Ngày cấp phép thành lập và hoạt động: Ngày 22/12/2006.
 - b) Tỷ lệ sở hữu cổ phần của SeABank tại Asean Securities dự kiến: Tỷ lệ 100% Vốn điều lệ của Asean Securities tại thời điểm triển khai, thể hiện giao dịch mua cổ phần. Giao Hội đồng Quản trị quyết định/ phê duyệt, thể hiện/nội dung thể hiện của SeABank tại Asean Securities thông qua bộ phận của Asean Securities trở thành Công ty con của SeABank.
 - c) Thời gian thể hiện việc mua cổ phần dự kiến: Trong năm 2025 và/hoặc phù hợp với chi phí thu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
2. Thông qua án của SeABank về việc mua cổ phần của Asean Securities.

Chi tiết nội dung án của SeABank đính kèm Trình tự này.
3. Giao Hội đồng Quản trị quyết định/ phê duyệt, thể hiện/nội dung thể hiện của các công việc/hành động, tiến hành thực hiện các bước cần thiết, ký các văn kiện và tài liệu khác, cùng với nội dung sai, bổ sung, thay đổi mà Hội đồng Quản trị xét thấy cần thiết hoặc phải có bổ sung nội dung của các quy định và/hoặc ghi ý quyết các công việc phát sinh liên quan đến việc SeABank góp vốn/ mua cổ phần của Asean Securities, bao gồm những không hạn chế các công việc sau:
 - a) Ký án của SeABank về việc góp vốn/ mua cổ phần của Asean Securities; quyết định/ phê duyệt về sai, bổ sung, thay đổi án của SeABank khi xét cần thiết

theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thị trường phát sinh;

- b) Quy định thời hạn thanh toán giao dịch góp vốn/mua cổ phần, giá mua, khối lượng mua, phương thức thanh toán và điều kiện thanh toán giao dịch;
- c) Quy định/Phê duyệt, thông lệ/đàm phán/thỏa thuận toàn bộ nội dung, ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận góp vốn/mua cổ phần và toàn bộ các tài liệu, hồ sơ, văn bản, giấy tờ khác có liên quan phát sinh từ Hợp đồng/Thỏa thuận này (bao gồm các sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) hoàn toàn vì lợi ích góp vốn/mua cổ phần theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thị trường của SeABank và (các) Bên chuyển nhượng;
- d) Quy định/Phê duyệt các khoản chi phí, phí, lệ phí, thuế có liên quan liên quan việc SeABank mua cổ phần của Asean Securities;
- e) Quy định/Phê duyệt và ký các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan (bao gồm các sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) theo quy định của Pháp luật liên quan các thủ tục xin chấp thuận việc góp vốn/mua cổ phần của SeABank từ NHNN và các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật (nếu có);
- f) Quy định/Phê duyệt hình thức pháp lý/Tổ chức liên quan của Asean Securities khi thanh toán việc góp vốn/mua cổ phần của Asean Securities;
- g) Quy định/Phê duyệt và ký các tài liệu, hồ sơ có liên quan (bao gồm các sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết); thanh toán việc trình bày báo cáo tài chính Nhà nước; Cơ quan đăng ký kinh doanh và/hoặc các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác (nếu có) chấp thuận việc thay đổi hình thức pháp lý/Tổ chức liên quan doanh nghiệp, thay đổi đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
- h) Quy định/Phê duyệt việc thuê nhân viên; quy định, ký kết Hợp đồng, tài liệu và thanh toán các công việc khác có liên quan với nhân viên liên quan liên quan việc SeABank góp vốn/mua cổ phần của Asean Securities theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SeABank (nếu xét thấy cần thiết).
- i) Quy định/Phê duyệt và/hoặc ký các tài liệu, hồ sơ, trình khai thanh toán hoạt động của Asean Securities và các công việc khác có liên quan liên quan việc SeABank góp vốn/mua cổ phần của Asean Securities theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SeABank....

Trân trọng!

T/M. H I NG QU N TR
CH T CH

LÊ V N T N

T TRÌNH

PH NG ÁN KH C PH C D KI N TRONG TR NG H P CAN THI P S M
THEO QUY NH C A I U 143 LU T CÁC TCTD N M 2024

- C n c i u 143 Lu t các t ch c tín d ng n m 2024 và các v n b n h ng d n thi hành;
- C n c T trình c a T ng Giám c v vi c Ph ng án kh c ph c d ki n trong tr ng h p c can thi p s m theo quy nh c a i u 143 Lu t các TCTD n m 2024;
- Xét tình hình th c t ,

Nh m tri n khai quy nh c a i u 143 Lu t các TCTD n m 2024 v vi c các TCTD ph i xây d ng ph ng án kh c ph c d ki n trong tr ng h p can thi p s m (sau ây c g i là “Ph ng án”), H i ng Qu n tr (“H QT”) kính trình i h i ng c ô ng th ng niên n m 2025 thông qua n i dung Ph ng án nh sau:

1. N i dung Ph ng án:

Ph ng án kh c ph c cho phép linh ho t trong i u ki n c th SeABank có th ph n ng k p th i v i nh ng tình hu ng khác nhau trong tr ng h p c can thi p s m. Bao g m:

- Xác nh c th các tr ng h p có th d n n vi c NHNN th c hi n can thi p s m;
- Xác nh rõ m c tiêu, l trình c th , nh h ng và các gi i pháp kh c ph c d ki n nh m kh c ph c, x lý các tr ng h p d n n vi c NHNN th c hi n can thi p s m;
- Ph ng án kh c ph c d ki n ph i có tính kh thi, hi u qu và m b o tuân th quy nh c a pháp lu t và SeABank.

N i dung chi ti t theo D th o ính kèm.

- i h i ng c ô ng thông qua vi c H i ng Qu n tr c quy n ch ng xem xét, quy t nh/ phê duy t (bao g m c vi c ký) t t c các v n b n, tài li u và th c hi n các ho t ng, th t c, n i dung c n thi t có liên quan tri n khai các n i dung/ v n liên quan n vi c quy t nh, xây d ng, ban hành Ph ng án kh c ph c d ki n trong tr ng h p can thi p s m c a Ngân hàng theo quy nh/ yêu c u c a NHNN, phù h p v i quy nh c a Pháp lu t, quy nh c a SeABank và nh h ng, chi n l c c a Ngân hàng trong t ng th i k .

TM. H I NG QU N TR
CH T CH

LÊ V N T N

**PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC DỰ KIẾN TRONG
TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM
CỦA NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á**

HÀ N I, THÁNG 04/2025

PH NG ÁN KH C PH C D KI N TRONG TR NG H P C CAN THI P S M

CH NG I. M C ÍCH, YÊU C U VÀ C S PHÁP LÝ C A VI C XÂY D NG
PH NG ÁN KH C PH C D KI N TRONG TR NG H P C CAN THI P S M

i u 1. M c ích

Ph ng án kh c ph c c xây d ng nh m xác nh các hành ng c n th c hi n trong tr ng h p SeABank c Ngân hàng Nhà n c th c hi n can thi p s m theo Quy nh c a Lu t các T ch c tín d ng. Ph ng án kh c ph c cho phép linh ho t trong i u ki n c th SeABank có th ph n ng k p th i v i nh ng tình hu ng khác nhau trong tr ng h p c can thi p s m.

i u 2. Yêu c u

Vi c xây d ng Ph ng án kh c ph c d ki n t i SeAbank m b o các yêu c u sau:

- (i) Bám sát quy nh t i Lu t các T ch c Tín d ng 2024¹ và ch o c a Ngân hàng nhà n c .
- (ii) Xác nh c th các tr ng h p có th đ n n vi c Ngân hàng Nhà n c th c hi n can thi p s m.
- (iii) Xác nh rõ m c tiêu, l trình c th , nh h ng và các gi i pháp kh c ph c d ki n nh m kh c ph c, x lý các tr ng h p đ n n vi c Ngân hàng Nhà n c th c hi n can thi p s m.
- (iv) Ph ng án kh c ph c d ki n ph i có tính kh thi, hi u qu và m b o tuân th quy nh c a pháp lu t và SeABank.

i u 3. C s pháp lý

- (i) Lu t các t ch c tín d ng S 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024
- (ii) Thông t s 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 Quy nh X p h ng t ch c tín d ng, chi nhánh Ngân hàng n c ngoài và các v n b n s a i, b sung.
- (iii) Thông t s 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 Quy nh các gi i h n, t l b o m an toàn trong ho t ng c a Ngân hàng, Chi nhánh Ngân hàng n c ngoài và các v n b n s a i, b sung.
- (iv) Thông t s 09/2020/TT-NHNN ngày 21/10/2020 quy nh v an toàn h th ng thông tin trong ho t ng ngân hàng và các v n b n s a i, b sung.

i u 4. Các t vi t t t và gi i thích t ng

1. Các t vi t t t

- H C : i h i ng c ông;
- H QT : H i ng Qu n tr c a Ngân hàng TMCP ông Nam Á;
- NHNN : Ngân hàng nhà n c Vi t Nam;

¹ Theo quy nh t i i u 143 và Ch ng IX Can thi p s m T ch c tín d ng, chi nhánh Ngân hàng n c ngoài Lu t các T ch c Tín d ng 2024.

- Ngân hàng/SeABank : Ngân hàng TMCP ông Nam Á;
- Lu t các TCTD : Lu t các t ch c tín d ng S 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Ph ng án kh c ph c : Ph ng án kh c ph c d ki n trong tr ng h p c can thi p s m;
- TCTD : T ch c tín d ng;
- GTCG : Gi y t có giá.

2. Gi i thích t ng

- Can thi p s m: là vi c NHNN áp d ng các yêu c u, bi n pháp h n ch i v i Ngân hàng và yêu c u Ngân hàng ó th c hi n ph ng án kh c ph c d i s giám sát c a Ngân hàng Nhà n c nh m kh c ph c tình tr ng theo quy nh t i kho n l i u 156 c a Lu t các TCTD;
- Ho t ng ngân hàng: là vi c kinh doanh và cung ng th ng xuyên m t ho c m t s nghi p v g m nh n ti n g i; c p tín d ng và cung ng d ch v thanh toán qua tài kho n;
- Rút ti n hàng lo t: là vi c Ngân hàng b nhi u ng i g i ti n cùng rút ti n d n n Ngân hàng có nguy c m t kh n ng chi tr ho c m t kh n ng chi tr theo quy nh c a Th ng c NHNN;
- V n i u l : là t ng m nh giá c ph n c a Ngân hàng ã bán cho c ông và c ghi vào i u l c a Ngân hàng.

i u 5. Ph m vi áp d ng

Ph ng án kh c ph c áp d ng cho t t c các Kh i/Phòng/Ban H i s và các n v Kinh doanh trong toàn h th ng.

CH NG II. ÁNH GIÁ TH C TR NG HO T NG

i u 6. T ch c, qu n tr i u hành

1. Gi y phép thành l p và ho t ng:

Ngân hàng th ng m i c ph n ông Nam Á (SeABank) c thành l p và ho t ng theo Gi y phép Ngân hàng s 0051/Q /NH-GP ngày 25 tháng 3 n m 1994 c a Ngân hàng Nhà n c Vi t Nam v i th i gian ho t ng là 99 n m và có Mã s doanh nghi p là 0200253985 do S K ho ch u t thành ph Hà N i c p ngày 14/01/2015 và c p ng ký thay i l n th 38 ngày 07/06/2024.

Trong quá trình ho t ng, SeABank ã c NHNN c p gi y phép b sung nh sau:

- Quy t nh s 47/Q -NH5 ngày 25/03/1994 c a Th ng c NHNN Vi t Nam v vi c c p gi y phép ho t ng cho Ngân hàng th ng m i c ph n H i Phòng.
- Quy t nh s 1758/Q -NHNN ngày 26/07/2007 c a NHNN cho phép SeABank th c hi n ho t ng bao thanh toán.
- Quy t nh s 3196/Q -NHNN ngày 31/12/2010 c a NHNN ch p thu n vi c b sung n i dung Gi y phép ho t ng c a SeABank (b sung nghi p v “D ch v i lý b o hi m”).
- Quy t nh s 1296/Q -NHNN ngày 02/7/2012 c a NHNN ch p thu n vi c b sung n i dung

Gi y phép ho t ng c a SeABank, cho phép SeABank “Mua bán trái phi u doanh nghi p”.

- Gi y phép “Kinh doanh mua bán vàng mi ng” s 12/GP-NHNN ngày 08/01/2013 (là m t ph n không tách r i c a gi y phép s 51/NH-GP ngày 25/03/1994.
- Quy t nh s 2764/Q -NHNN ngày 28/11/2013 c a Th ng c Ngân hàng Nhà n c v vi c b sung gi y phép ho t ng c a Ngân hàng TMCP ông Nam Á.
- Quy t nh s 2501/Q -NHNN ngày 01/12/2015 c a Th ng c Ngân hàng Nhà n c v vi c b sung gi y phép ho t ng c a Ngân hàng TMCP ông Nam Á.
- Quy t nh s 2673/Q -NHNN ngày 31/12/2015 c a Th ng c Ngân hàng Nhà n c v vi c b sung gi y phép ho t ng c a Ngân hàng TMCP ông Nam Á.
- Quy t nh s 149/Q -NHNN ngày 05/02/2016 c a Th ng c Ngân hàng Nhà n c v vi c b sung gi y phép ho t ng c a Ngân hàng TMCP ông Nam Á.
- Quy t nh s 2510/Q -NHNN ngày 27/12/2016 v vi c b sung n i dung Gi y phép ho t ng c a Ngân hàng TMCP ông Nam Á.
- Quy t nh s 2290/Q -NHNN ngày 31/10/2017 c a Th ng c NHNN v vi c s a i, b sung Gi y phép c a SeABank.
- Quy t nh s 1698/Q -NHNN ngày 30/08/2018 c a Th ng c NHNN v vi c b sung n i dung ho t ng c a Gi y phép ho t ng c a SeABank.
- Quy t nh s 2012/Q -NHNN ngày 16/10/2018 c a Th ng c NHNN v vi c b sung n i dung ho t ng c a Gi y phép ho t ng c a SeABank.
- Quy t nh s 2378/Q -NHNN ngày 30/10/2024 c a Th ng c NHNN v vi c s a i n i dung v V n i u l t i Gi y phép ho t ng c a SeABank.

Theo ó, tính n th i i m 31/12/2024, n i dung ho t ng c a SeABank c b n y theo quy nh c a Lu t các TCTD n m 2024, c th nh sau:

- Huy ng v n ng n h n, trung h n và dài h n c a m i t ch c thu c các thành ph n kinh t và dân c d i hình th c ti ng i có k h n, không k h n b ng ng Vi t Nam.
- Ti p nh n v n y thác u t và phát tri n c a các t ch c trong n c.
- Vay v n NHNN và c a các TCTD khác.
- Cho vay ng n h n, trung h n và dài h n i v i các t ch c và cá nhân tùy theo tính ch t và kh n ng ngu n v n.
- Chi t kh u th ng phi u, trái phi u và gi y t có giá.
- Góp v n, mua c ph n theo quy nh c a pháp lu t.
- Làm d ch v thanh toán gi a các khách hàng trong n c và qu c t .
- Th c hi n kinh doanh ngo i t , vàng b c và thanh toán qu c t , huy ng các lo i v n t n c ngoài và các d ch v ngân hàng khác trong quan h v i n c ngoài khi c Ngân hàng Nhà n c cho phép.
- Phát hành th tín d ng và th ghi n n i a và qu c t .

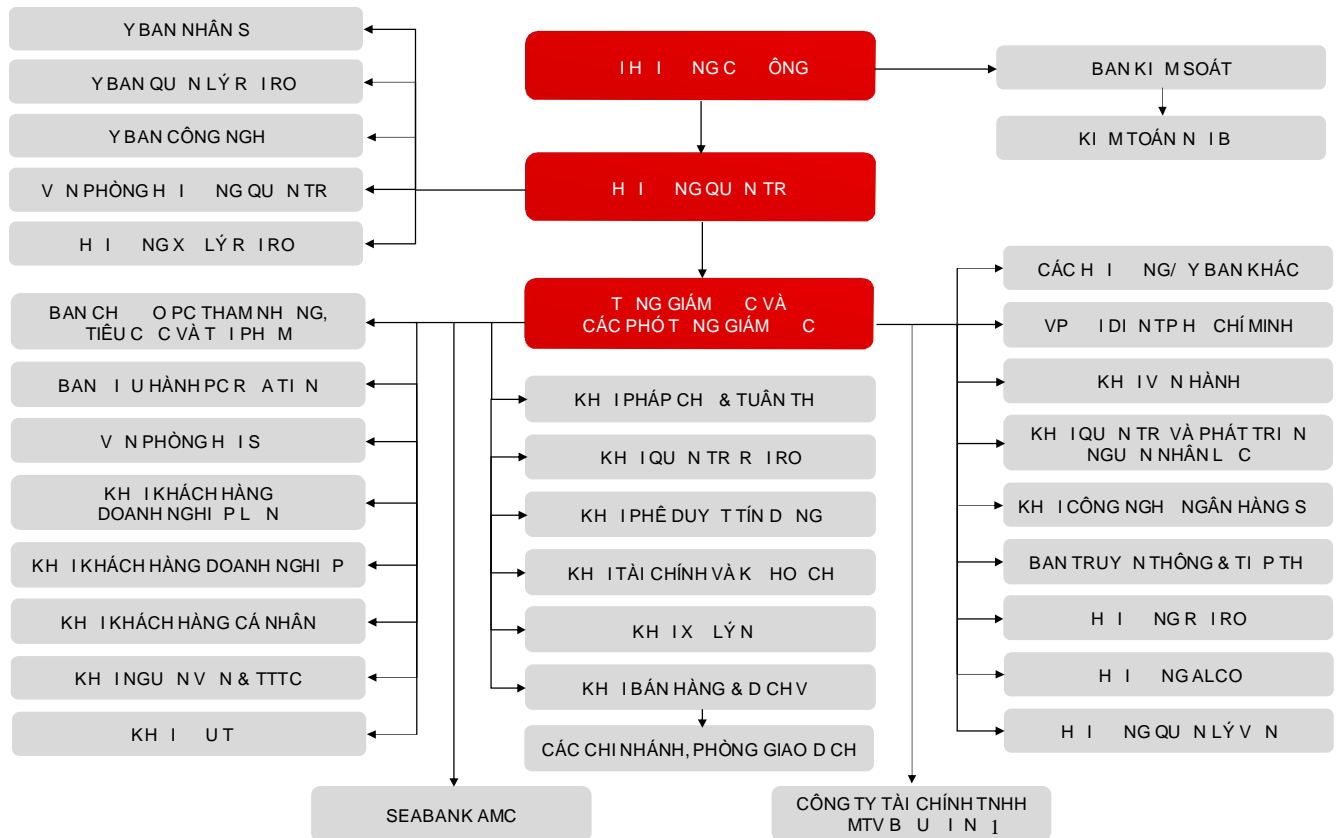
- Kinh doanh, cung ng d ch v ngo i h i trên th tr ng trong n c và trên th tr ng qu c t trong ph m vi do Ngân hàng Nhà n c quy nh,..
- Th c hi n ho t ng bao thanh toán.
- Th c hi n d ch v i lý b o hi m.
- Mua, bán trái phi u doanh nghi p.
- Kinh doanh mua, bán vàng mi ng.
- Các d ch v b o qu n tài s n, cho thuê t , két an toàn.
- y thác cho vay và nh n y thác cho vay
- Mua n .
- T v n ngân hàng, tài chính.
- T v n tài chính doanh nghi p, t v n mua, bán, h p nh t, sáp nh p doanh nghi p và t v n u t .
- M tài kho n:
 - (i) M tài kho n t i NHNN Vi t Nam.
 - (ii) M tài kho n t i TCTD, chi nhánh ngân hàng n c ngoài khác.
- T ch c thanh toán n i b , tham gia h th ng thanh toán liên ngân hàng qu c gia
- Tham gia u th u, mua, bán tín phi u kho b c, công c chuy n nh ng, trái phi u Chính ph , tín phi u NHNN và các gi y t có giá khác trên th tr ng ti n t .
- Mua, bán Trái phi u Chính ph .
- D ch v môi gi i ti n t .
- L u ký ch ng khoán.
- D ch v qu n lý ti n m t; các d ch v qu n lý, b o qu n tài s n.
- i lý trong l nh v c liên quan n ho t ng ngân hàng, qu n lý tài s n theo quy nh c a pháp lu t và h ng d n c a Ngân hàng Nhà n c Vi t Nam.
- Phát hành ch ng ch ti n g i, k phi u, tín phi u, trái phi u huy ng v n theo quy nh c a Lu t các TCTD, Lu t Ch ng khoán, quy nh c a Chính ph và h ng d n c a Ngân hàng Nhà n c Vi t Nam.
- Kinh doanh, cung ng phái sinh lãi su t theo quy nh c a pháp lu t và h ng d n c a Ngân hàng Nhà n c.
- u t h p ng t ng lai, trái phi u Chính ph theo quy nh c a pháp lu t và c a NHNN.
- Ví i n t .
- Các ho t ng khác theo ch p thu n c a NHNN trong t ng th i k .

2. Mô hình t ch c, nhân s , m ng l i ho t ng:

2.1 S t ch c

SeABank là t ch c tín d ng ho t ng theo mô hình t ch c tín d ng th ng m i c ph n v i c c u t ch c th c hi n theo quy nh c a Lu t Doanh nghi p 2020, Lu t các TCTD n m 2024 và Lu t Ch ng khoán n m 2019, c s a i, b sung n m 2024.

T i th i i m 31/12/2024, c c u t ch c qu n lý c a Ngân hàng nh sau:



V c c u t ch c, H QT ã thành l p 03 y ban tr c thu c H QT tham m u và giúp vi c cho H QT trong l nh v c qu n tr r i r o và nhân s v i c c u t ch c, ch c n ng, nhi m v phù h p v i quy nh t i kho n l i u 9 Thông t s 13/2018/TT-NHNN quy nh v h th ng ki m soát n i b c a ngân hàng th ng m i, chi nhánh ngân hàng n c ngoài (sau ây c g i là “Thông t s 13/2018/TT-NHNN”) và y ban Công ngh tham m u cho H QT trong công tác công ngh và chuy n i s . H QT c ng ã thành l p H i ng X lý R i r o theo quy nh t i i u 10 Ngh nh s 86/2024/N -CP ngày 11/7/2024 quy nh v m c trích, ph ng pháp trích l p d phòng r i r o, vi c s d ng d phòng x lý r i r o trong ho t ng c a t ch c tín d ng, chi nhánh Ngân hàng n c ngoài và tr ng h p TCTD phân b lãi d thu ph i thoái.

H QT c ng thành l p Ban Ch o Phòng ch ng Tham nh ng, tiêu c c và t i ph m tham m u, giúp vi c cho H QT trong công tác phòng ch ng tham nh ng, gi m thi u tiêu c c và t i ph m

¹ SeABank ã thoái 100% v n kh i PTF t ngày 03/02/2025

trong Ngân hàng, phù h p v i Lu t Phòng, ch ng tham nh ng và Quy t nh s 370/Q -NHNN v ban hành Quy ch ho t ng c a Ban Ch o phòng, ch ng tham nh ng, tiêu c c và t i ph m ngành ngân hàng.

T ng Giám c SeABank ã thành l p 03 h i ng tham m u, giúp vi c cho T ng Giám c (TG) trong l nh v c qu n lý r i ro, qu n lý tài s n n - có và qu n lý v n c a Ngân hàng v i c c ut ch c, ch c n ng, nhi m v áp ng các quy nh c a kho n 2 i u 9 Thông t s 13/2018/TT-NHNN.

2.2 V trí, vai trò và ch c n ng c a các n v

Các n v tr c thu c c a Ngân hàng có c c ut ch c, ch c n ng, nhi m v phù h p v i quy nh pháp lu t hi n hành và i u l c a Ngân hàng, phù h p v i nhu c u ho t ng và nh h ng qu c t hóa c a Ngân hàng, c th nh sau:

- a. i h i ng c ông (H C): g m t t c c ông có quy n bi u quy t, là c quan quy t nh cao nh t c a SeABank, quy t nh các v n thu c th m quy n theo quy nh c a Lu t các TCTD và i u l c a SeABank.
- b. H i ng Qu n tr (H QT):
 - H QT là c quan qu n tr có toàn quy n nhân danh SeABank quy t nh, th c hi n các quy n, ngh a v c a SeABank, tr nh ng v n thu c th m quy n c a H C .
 - H QT do H C b u.
 - Ch t ch H QT SeABank là ng i i di n theo pháp lu t c a Ngân hàng.
 - H QT SeABank ã thành l p m t s c quan giúp vi c sau:
 - (i) y ban Nhân s : là c quan giúp vi c cho H QT SeABank, có vai trò tham m u cho H QT v vi c th c hi n nhi m v và quy n h n c a H QT liên quan n các v n nhân s và th c hi n m t s nhi m v do H QT phân công (n u có).
 - (ii) y ban Qu n lý R i ro: là c quan giúp vi c cho H QT, có vai trò tham m u cho H QT v vi c th c hi n nhi m v và quy n h n c a H QT liên quan n ho t ng qu n tr r i ro và th c hi n m t s nhi m v do H QT phân công (n u có).
 - (iii) y ban Công ngh c thành l p tháng 10/2024, tr c thu c H QT SeABank, là c quan tham m u, giúp vi c cho H QT trong vi c th c hi n nhi m v và quy n h n c a H QT liên quan n các v n v công ngh , ngân hàng s c a Ngân hàng và th c hi n m t s nhi m v khác do H QT phân công (n u có).
 - (iv) H i ng X lý R i ro: th c hi n phê duy t báo cáo t ng h p toàn h th ng v k t qu thu h i n ã s d ng d phòng x lý r i ro, bao g m k t qu x lý tài s n b o m và xác nh rõ c s c a vi c phê duy t; quy t nh ho c phê duy t vi c phân lo i n , cam k t ngo i b ng, trích l p d phòng, s d ng d phòng x lý r i ro trên toàn h

th ng; quy t nh ho c phê duy t các bi n pháp thu h i n ã c s d ng d phòng
qu n lý trong toàn h th ng bao g m c vi c x lý tài s n b o m.

(v) V n phòng H QT: là n v tham m u, giúp vi c cho H QT, các thành viên H QT
và các y ban tr c thu c H QT trong công tác qu n tr ngân hàng, qu n lý c ông,
công b thông tin và các công vi c khác theo quy nh và yêu c u c a H QT.

(vi) Ban Ch o phòng, ch ng tham nh ng, tiêu c c và t i ph m c a SeABank do H QT
thành l p, ch u trách nhi m tr c H QT, Ban T ng Giám c trong vi c ch o, ôn
c, giám sát công tác phòng, ch ng tham nh ng, tiêu c c và t i ph m t i SeABank
theo úng quy nh c a pháp lu t và quy nh c a Ngân hàng.

c. Ban Ki m soát (BKS):

- BKS là c quan giám sát ho t ng Ngân hàng, nh m ánh giá chính xác ho t ng kinh
doanh, th c tr ng tài chính c a Ngân hàng.

- BKS th c hi n ki m toán n i b , ki m soát, ánh giá vi c ch p hành quy nh c a pháp
lu t, quy nh n i b c a SeABank, i u l này và ngh quy t, quy t nh c a H C ,
H QT.

- BKS có b ph n giúp vi c là Phòng Ki m toán n i b c thành l p t n m 2007 và th c
hi n các ch c n ng, nhi m v sau:

(i) KTNB th c hi n rà soát, ánh giá c l p, khách quan n v i h th ng ki m soát n i
b , ánh giá c l p v tính thích h p và s tuân th quy nh, chính sách n i b , th
t c và quy trình ã c thi t l p t i SeABank; a ra ki n ngh nh m nâng cao hi u
qu c a các h th ng, quy trình, quy nh, góp ph n b o m SeABank ho t ng an
toàn, hi u qu , úng pháp lu t.

(ii) Phòng Ki m toán n i b c s d ng các ngu n l c c a Ngân hàng, c thuê
chuyên gia và t ch c bên ngoài th c hi n nhi m v c a mình.

d. T ng Giám c và các Phó T ng Giám c.

- T ng Giám c là ng i i u hành cao nh t công vi c kinh doanh hàng ngày c a
SeABank; ch u s giám sát c a H QT; ch u trách nhi m tr c pháp lu t, H C và
H QT, BKS v vi c th c hi n quy n, ngh a v c giao.

- B máy giúp vi c cho TG bao g m các Phó TG , K toán tr ng và các Kh i/ Phòng/
Ban t i H i s , trong ó:

- Phó T ng Giám c là ng i ph trách i u hành m t ho c m t s l nh v c ho t ng
c a SeABank theo s phân công công vi c, y quy n/phân quy n phán quy t c a
H QT, T ng Giám c.

- K toán tr ng giúp T ng Giám c ch o th c hi n công tác k toán, th ng kê c a SeABank, có các quy n và nhi m v theo quy nh c a pháp lu t.
- Các Kh i/ Phòng/Ban H i s : là các n v chuyên môn, tham m u và giúp vi c cho T ng Giám c qu n lý, i u hành các l nh v c chuyên môn, nghi p v c a Ngân hàng, c th :
 - (1) V n phòng H i s : (i) Tham m u, giúp vi c cho Ban T ng Giám c trong công tác i u hành ho t ng Ngân hàng hàng ngày; (ii) Theo dõi, ôn c ti n , k t qu th c hi n các công vi c c giao c a các Kh i/Phòng/Ban/ n v ; (iii) Th c hi n qu n lý công tác v n th , l u tr và con d u c a Ngân hàng t i H i s chính, m b o chính xác, an toàn và hi u qu , và tuân th quy nh c a Ngân hàng.
 - (2) Kh i Khách hàng Doanh nghi p L n: (i) Th c hi n kinh doanh tr c ti p i v i phân khúc thu c th m quy n theo quy nh c a Ngân hàng; (ii) Ph i h p tri n khai hi u qu chu i giá tr và h sinh thái c a Khách hàng; (iii) xây d ng và phát tri n th ng hi u c a SeABank i v i các i tác nh ch tài chính trong n c và qu c t ; (iv) u m i ti p c n, qu n lý và khai thác phân khúc khách hàng các nh ch tài chính;
 - (3) Kh i Khách hàng Doanh nghi p: (i) Xây d ng, t ch c và tri n khai chi n l c phát tri n m ng KHDN; (ii) nh h ng kinh doanh m ng KHDN i v i n v kinh doanh; (iii) xây d ng quy ch , quy trình và các h ng d n liên quan t i công tác qu n lý KHDN; (iv) xây d ng và tri n khai K ho ch Kinh doanh (“sales plan”) t Kh i xu ng Khu v c/ VKD; (v) Ph i h p v i các VKD trong công tác tri n khai kinh doanh, phát tri n khách hàng, qu n tr r i ro và t o ch t l ng d ch v khách hàng ng nh t i v i m ng KHDN trên toàn h th ng.
 - (4) Kh i Khách hàng cá nhân: là n v kinh doanh có ch c n ng xây d ng, t ch c, tri n khai và qu n lý chi n l c phát tri n và ho t ng kinh doanh c a phân khúc Khách hàng cá nhân c a Ngân hàng:
 - Hi u và áp ng toàn b nhu c u tài chính c a Khách hàng m t cách toàn di n và k p th i, mang n cho khách hàng nh ng tr i nghi m t t nh t.
 - Phát tri n chi n l c ph c v phân khúc Khách hàng cá nhân m t cách toàn di n, ban hành các quy nh, quy trình, chính sách và qu n lý vi c phát tri n các s n ph m, d ch v làm t ng m c hài lòng c a khách hàng.

- o Phát tri n và t i u các ph ng th c t ng t c v i các n v có liên quan c a h th ng t ng các c h i bán chéo, bán thêm nh m t i a hóa kh n ng ph c v khách hàng các c h i kinh doanh.
 - o nh h ng và tri n khai toàn b ho t ng kinh doanh, ph i h p v i các n v có liên quan phát tri n và ph c v khách hàng cá nhân theo úng nh h ng và chi n l c ngân hàng, m b o t c ch tiêu v tài chính/ phi tài chính c a ngân hàng.
- (5) Kh i Ngu n v n và Th tr ng Tài chính: (i) Xây d ng và phát tri n chi n l c kinh doanh nh m t i u hóa thu nh p t l y k , ánh giá danh m c, chênh l ch giá và phí qua các ho t ng trên th tr ng tài chính trong và ngoài n c; (ii) qu n lý, i u hành và tri n khai toàn b các ho t ng t doanh trên các th tr ng Ngo i h i, Vàng, Lãi su t và Phái sinh; (iii) Ph i h p v i qu n tr và phát tri n m ng l i kinh doanh và phân ph i s n ph m d ch v ngu n v n trên toàn b h th ng SeABank; (iv) Phát tri n và t ng tr ng các ho t ng kinh doanh và cung c p s n ph m d ch v ngu n v n t i khách hàng c a h th ng nh m góp ph n t o n t ng quan h giao d ch b n v ng, thông su t gi a Ngân hàng và Khách hàng, giúp khách hàng t s hài lòng cao nh t v tr i nghi m; (v) m b o tr ng thái thanh kho n toàn h th ng nh m t i a hóa l i nhu n và gi m thi u r i ro cho Ngân hàng; (vi) ph i h p thi t l p, duy trì và phát tri n m i quan h giao d ch v i các nh ch tài chính; (vii) ph i h p qu n lý và ki m soát tr ng thái r i ro th tr ng, r i ro thanh kho n và tr ng thái kinh doanh ngu n v n toàn h th ng SeABank; (viii) ph i h p h tr và th c hi n công tác qu n tr r i ro thanh kho n, r i ro lãi su t, r i ro t giá; (ix) tham m u H QT, TG và Ng i c phân công, y quy n theo quy nh c a SeABank v tình hình th tr ng tài chính, c h i u t , bi n ng t giá, lãi su t
- (6) Kh i u t : (i) nghiên c u, xây d ng, xu t, phát tri n và tri n khai chi n l c u t c a Ngân hàng; (ii) nghiên c u và phân tích v mô, ngành và doanh nghi p làm c s cho vi c ho ch nh chi n l c u t và quy t nh các kho n u t ; (iii) qu n lý, i u hành và th c hi n các nghi p v u t tài chính c a SeABank liên quan n th tr ng n và th tr ng v n; (iv) tr c ti p/ ph i h p v i Kh i Qu n tr R i ro và các n v liên quan qu n lý, ki m soát và x lý r i ro v u t có th x y ra nh r i ro th tr ng ...; (v) cung c p d ch v u t t i khách hàng bao g m: t v n tài chính doanh nghi p, t v n mua, bán, h p nh t, sáp nh p doanh nghi p, t v n u t , t v n tài chính, ngân hàng, l u ký ch ng khoán...; (vi) ph i h p v i các n v có liên quan

- xây d ng và phân ph i các s n ph m u t , phát tri n m ng l i kinh doanh và phân ph i s n ph m u t trên toàn h th ng.
- (7) Kh i Pháp ch và Tuân th : Là n v nghi p v có ch c n ng t v n pháp lý trong các ho t ng c a ngân hàng; Nâng cao n ng l c tuân th pháp lu t cho toàn h th ng; Qu n lý nâng cao tính tuân th , ki m soát tuân th trong các ho t ng nghi p v , m b o m c tiêu ho t ng ngân hàng theo úng pháp lu t, b o v t i a quy n và l i ích c a SeABank; Th c hi n ch c n ng c a tuyen phòng th th hai ng n ng a r i ro trong ho t ng c a SeABank.
- (8) Kh i Qu n tr R i ro: Là n v nghi p v có ch c n ng xây d ng, phát tri n và qu n lý các chính sách, công c qu n lý r i ro; t ch c và qu n lý công tác qu n tr r i ro m b o ho t ng c a SeABank an toàn, hi u qu . Chính sách này s bao g m: Khung Qu n tr R i ro, ng ng ch p nh n r i ro phù h p v i t t c các Phân khúc khách hàng (nh ch tài chính, Khách hàng Doanh nghi p, Khách hàng Cá nhân) trên toàn b các l nh v c ho t ng c a Ngân hàng (Tín d ng, Th tr ng và Ho t ng), Chính sách v Tài s n B o m.
- (9) Kh i Phê duy t Tín d ng: Là n v th c hi n công tác th m nh và phê duy t tín d ng cho Khách hàng theo quy nh c a SeABank trong t ng th i k , m b o ho t ng tín d ng c a ngân hàng an toàn và hi u qu .
- (10) Kh i Tài chính và K ho ch: (i) Xây d ng, t ch c, qu n lý và i u hành ho t ng k toán Tài chính; (ii) Xây d ng, t ch c, qu n lý và i u hành ho t ng k toán Qu n tr ; (iii) Qu n tr s li u, thông tin k toán, tài chính; (iv) Xây d ng, l p và giám sát k ho ch Ngân sách, k ho ch khác; h tr ho t ng c a y ban Ngân sách; (v) Qu n lý và t i u hóa c c u tài s n N - Có trên b ng cân i c a Ngân hàng; (vi) V n hành b ph n qu n lý và t i u hóa tài s n N - Có (“ALM”) và h tr y ban/ H i ng Qu n lý Tài s n n - có (“ALCO”) và H i ng Qu n lý v n; (vii) t i u hóa chi phí ho t ng và giám sát t xa nghi p v k toán.
- (11) Kh i X lý N : (i) Ti p nh n, nh n di n, ánh giá, phân lu ng N có v n ; (ii) Tr c ti p ôn c thu h i N t i a bàn; (iii) Ti n hành các bi n pháp x lý n và tài s n b o m thu h i n có v n trên toàn h th ng; (iv) Phân tích, Qu n tr danh m c N thu c trách nhi m qu n lý c a Kh i; và (v) xu t v mô hình t ch c, chính sách, công c XLN; (vi) Giám sát vi c th c thi các chính sách, quy nh n i b v x lý n ; (vii) Khuy n gh , xu t gi i pháp tránh/ gi m thi u r i ro i v i các s n ph m tín d ng và ho t ng c p tín d ng.

- (12) Kh i Bán hàng D ch v : là n v u m i t i H i s th c hi n qu n lý ho t ng c a các Chi nhánh/ Phòng Giao d ch (i) Th c thi và qu n lý vi c th c thi m t cách ng b , nh t quán theo các chính sách, ch ng trình t các Kh i Kinh doanh: Bán hàng & qu n lý bán hàng; Duy trì & nâng cao Ch t l ng d ch v t t nh t; Qu n tr r i ro & tuân th ; (ii) Xây d ng & c ng c b máy nhân s tuy n u nh m áp ng n ng l c th c thi các nhi m v theo yêu c u; (iii) Ph i h p ch t ch v i Kh i XLN trong vi c qu n lý n trong h n và x lý các kho n n phát sinh.
- (13) Kh i V n hành: xây d ng, qu n lý và th c hi n các m ng ho t ng c a Ngân hàng sau: (i) v n hành nghi p v ngân hàng t p trung, chuyên môn hóa nghi p v , l y khách hàng làm tr ng tâm theo 02 phân khúc l n là KHCN và KHDN; (ii) v n hành d ch v n i b , cung c p các d ch v h tr cho các n v kinh doanh, v n hành trên toàn h th ng.
- (14) Kh i Qu n tr và Phát tri n Ngu n nhân l c: (i) Xây d ng và tri n khai ch ng trình liên quan n vi c qu n lý nhân tài c a ngân hàng, bao g m nh ng không gi i h n Thu hút, phát tri n và gi chân nhân tài, phân khúc và ánh giá nhân tài; (ii) Xây d ng và ho ch nh h th ng thu nh p phù h p v i m c tiêu c a Ngân hàng và c nh tranh v i th tr ng; (iii) Ho ch nh k ho ch ngân sách và nh biên nhân s n t ng Kh i; (iv) Xây d ng và h ng d n tri n khai quy trình, h th ng qu n tr hi u qu công vi c; (v) Qu n lý ho t ng ào t o; và (vi) óng vai trò là ng i khách l , ng viên Cán b nhân viên cùng xây d ng v n hóa doanh nghi p và s phát tri n b n v ng c a Ngân hàng.
- (15) Ban Truy n thông và Ti p th : (i) Ho ch nh và xây d ng chi n l c truy n thông i ngo i, truy n thông n i b , v n hóa t ch c, th ng hi u và ti p th c a Ngân hàng m b o ng b , phù h p v i chi n l c phát tri n c a Ngân hàng trong t ng th i k ; (ii) Xây d ng, phát tri n và tri n khai k ho ch truy n thông, ti p th hàng n m c a Ngân hàng; và (iii) Qu n lý chung v truy n thông và th ng hi u; (iv) qu n lý ho t ng truy n thông n i b và v n hóa t ch c.
- (16) H i ng R i ro: là c quan giúp vi c cho T ng Giám c, th c hi n ch c n ng giám sát c a qu n lý c p cao, có vai trò tham m u cho T ng Giám c v vi c th c hi n nhi m v và quy n h n c a T ng Giám c liên quan n ho t ng qu n lý r i ro và th c hi n m t s nhi m v do T ng Giám c phân công.
- (17) H i ng ALCO: là m t h i ng c thành l p b i T ng Giám c và ho t ng d i s i u hành c a T ng Giám c, có ch c n ng tham m u, xu t

cho T ãng Giám c các v n ã sau: (i) Qu n lý B ãng cân i tài s n hi u qu phù h p v i Chi n l c kinh doanh và chính sách qu n lý r i ro c a Ngân hàng; (ii) Rà soát, ã xu t k ho ch huy ãng v n và k ho ch s d ãng v n, nguyên t c ã xây d ãng giá i u chuy n v n n i b ; (iii) ã xây d ãng khung lãi su t, khung giá cho các s n ph m khác qu n lý tài s n tài chính và n ph i tr tài chính; (iv) ki m soát ho t ãng kinh doanh m b o tuân th h n m c r i ro thanh kho n, h n m c r i ro lãi su t trên s ãng ngân hàng, t ãng tài s n tính theo r i ro lãi su t trên ngân hàng.

- (18) H i ãng Qu n lý v n: là m t h i ãng c thành l p b i T ãng Giám c và ho t ãng d i s i u hành c a T ãng Giám c, có ch c n ãng tham m u, ã xu t cho T ãng Giám c các v n ã liên quan n v n t có, m b o SeABank tuân th các quy ãnh c a pháp lu t, ãng th i em l i l i nhu n t i a cho c ãng, phù h p v i Chi n l c kinh doanh và Kh u v r i ro c a SeABank trong t ãng th i k .

2.3 Nhân s :

T i th i i m 31/12/2024, s l ãng nhân s c a SeABank là 5.285 ãng i.

2.4 M ãng l i ho t ãng:

H ã th ãng m ãng l i và cung c p s n ph m, d ch v c a SeABank hi n nay ch y u th c hi n qua kênh phân ph i v t lý truy n th ãng bao g m các chi nhánh, phòng giao d ch t i các t ãnh, thành ph trên c n c. ãn 31/12/2024, SeABank có 181 i m giao d ch trên toàn qu c bao g m 49 chi nhánh và 132 Phòng giao d ch và có m t t i 32 t ãnh/thành ph trên toàn qu c.

Ngoài ra, d ch v c a SeABank còn c ã tri n khai qua kênh i n t ãnh SeANet (Internet Banking), SeAMobile (ãng d ãng trên i n tho i thông minh), SeACall (qua kênh i n tho i, CallCenter), ATM/POS c ph r ãng kh p các t ãnh, thành ph ãng kinh t tr ãng i m c a c n c

i u 7. K t qu ãng kinh doanh

T ãnh hình k t qu ho t ãng s n xu t ãng kinh doanh c a SeABank t i th i i m 31/12/2024 ãnh ã sau:

n v T ãng ãng

TT	Ch tiêu	S l i u 31/12/2023	S l i u 31/12/2024	T ãng, gi m so v i 31/12/2023	
				S t i n	%
I	Ch tiêu quy mô				

TT	Ch tiêu	S li u 31/12/2023	S li u 31/12/2024	T ng, gi m so v i 31/12/2023	
				S ti n	%
1	T ng tài s n	268,175.03	326,737.75	58,562.72	21.84%
2	V n ch s h u	30,338.79	34,956.30	4,617.51	15.22%
	Trong ó:	-	-	-	-
2.1	V n i u l	24,957.00	28,350.00	3,393.00	13.60%
2.2	L i nhu n ch a phân ph i/L lu k	3,608.24	3,990.25	382.01	10.59%
3	Huy ng v n t ch c kinh t và dân c	162,071.16	199,296.32	37,225.16	22.97%
	Trong ó:	-	-	-	-
3.1	T i ng i c a khách hàng	145,225.06	168,846.12	23,621.06	16.27%
3.2	Phát hành gi y t có giá	16,846.10	30,450.20	13,604.10	80.76%
4	Nh n t i ng i và vay TCTD khác	68,352.56	85,907.87	17,555.31	25.68%
5	T i ng i và cho vay TCTD khác	52,998.57	73,373.96	20,375.39	38.45%
6	Cho vay khách hàng	176,077.94	205,029.37	28,951.43	16.44%
7	u t trái phi u doanh ng h p	569.36	7,188.85	6,619.48	1162.61%
II	M t s ch tiêu v ch t l ng tài s n				
1	T ng n	176,077.94	205,029.37	28,951.43	16.44%
2	N nhóm 2	1,464.40	1,263.07	(201.32)	-13.75%
	T l n nhóm 2 so v i t ng n	0.83%	0.62%	(0.00)	-25.93%
3	N x u n i b ng	3,251.48	3,325.32	73.84	2.27%
	T l n x u n i b ng so v i t ng n	1.85%	1.62%	(0.00)	-12.17%
IV	T l an toàn v n t i thi u	13.61%	12.84%	(0.01)	-5.66%
V	Hi u qu ho t ng				
1	L i nhu n tr c thu	4,627.13	5,909.47	1,282.34	27.71%
2	L i nhu n sau thu	3,710.08	4,727.51	1,017.43	27.42%
3	ROE	13.11%	14.48%		
4	ROA	1.48%	1.59%		

T ng tài s n t i ngày 31/12/2024 là 326.738 t ng, t ng 58.563 t ng, t ng ng t ng 21,8%. SeABank luôn duy trì m c tài s n n nh, phù h p v i m c qu n lý c a Ngân hàng.

T ng d n t i ngày 31/12/2024 là 205.029 t ng, t ng tr ng 16,4% so v i th i i m u n m. T ng tr ng tín d ng c a SeABank m b o phù h p v i gi i h n t ng tr ng cho phép c a Ngân

hàng Nhà n c. T l n quá h n và n x u c ng c duy trì m c th p, th hi n kh n ng qu n lý ch t l ng tài s n c ng nh kh n ng sinh l i t t c a danh m c tín d ng.

SeABank duy trì k t qu kinh doanh t ng tr ng n nh, l i nhu n sau thu n m 2024 t 4.727 t ng, t ng 1.017 t ng so v i n m 2023, t ng ng t ng 27,42%.

T l Thu nh p thu n t ho t ng phi tín d ng/T ng thu nh p thu n t i th i i m 31/12/2024 m c dù t l có gi m so v i c u i n m 2023 nh ng v n m c t t là 21,28% và ã có c i thi n t th n so v i k quý II và quý III n m 2024. SeABank ti p t c duy trì h ng t i chuy n i mô hình kinh doanh, a d ch v góp ph n vào k t qu ho t ng chung c a SeABank, ng th i thay i các tr c t v phí chuy n h ng kinh doanh phù h p v i quy nh c a NHNN và th c t ho t ng

SeABank luôn m b o ch p hành các quy nh v gi i h n và t l m b o an toàn trong ho t ng c quy nh t i Thông t s 22/2019/TT-NHNN c a NHNN ban hành ngày 15/11/2019 và Thông t s 41/2016/TT-NHNN ban hành ngày 30/12/2016.

CH NG III. PH NG ÁN KH C PH C D KI N

i u 8. Các tr ng h p b NHNN th c hi n can thi p s m

Khi SeABank thu c m t trong m t s tr ng h p sau:

1. S l l y k l n h n 15% giá tr c a v n i u l và các qu d tr ¹ ghi trong báo cáo tài chính ã c ki m toán g n nh t ho c theo k t lu n thanh tra, ki m toán c a c quan nhà n c có th m quy n;
2. X p h ng d i m c trung bình theo quy nh c a Th ng c NHNN²;
3. Vi ph m t l kh n ng chi tr trong th i gian 30 ngày liên t c³;
4. Vi ph m t l an toàn v n t i thi u 8% ho c t l cao h n theo quy nh c a Th ng c NHNN t ng th i k trong th i gian 06 tháng liên t c⁴;
5. B rút ti n hàng lo t⁵ và có báo cáo g i NHNN.

¹ c xác nh b ng t ng s l l y k chia cho t ng giá tr V n i u l và các qu d tr trong báo cáo tài chính h p nh t ã c ki m toán t i th i i m g n nh t

² Theo quy nh t i Thông t s 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018, các TCTD c x p vào các h ng nh sau:

- Ngân hàng x p h ng A (T t) n u T ng i m x p h ng l n h n ho c b ng 4,5.
- Ngân hàng x p h ng B (Khá) n u T ng i m x p h ng nh h n 4,5 và l n h n ho c b ng 3,5.
- Ngân hàng x p h ng C (Trung bình) n u T ng i m x p h ng nh h n 3,5 và l n h n ho c b ng 2,5.
- Ngân hàng x p h ng D (Y u) n u T ng i m x p h ng nh h n 2,5 và l n h n ho c b ng 1,5.
- Ngân hàng x p h ng E (Y u kém) n u T ng i m x p h ng nh h n 1,5

³ Theo quy nh t i Thông t 09/2024/TT-NHNN ngày 28/06/2024 v i c s a i b sung m t s i u c a các Thông t quy nh các gi i h n, t l b o m an toàn trong ho t ng, h th ng ki m soát n i b c a TCTD, theo ó b sung i u 15a.1 Thông t 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019: Ngân hàng, chi nhánh ngân hàng n c ngoài có nguy c m t kh n ng chi tr khi thi u h t tài s n có tính thanh kho n cao m c 20% tr lên t i th i i m tính toán t l kh n ng chi tr d n n không duy trì c m t trong các t l kh n ng chi tr theo quy nh t i Thông t này trong th i gian 30 ngày liên t c

⁴ T l an toàn v n c xác nh theo Quy nh t i Thông t 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 và các v n b n s a i b sung (n u có)

⁵ c xác nh khi có hi n t ng khách hàng rút ti n:

- Toàn h th ng: rút tr c h n trong 1 ngày làm vi c 5% s d huy ng có k h n ho c t ng s d huy ng gi m 5% trong 1 ngày làm vi c và/ho c gi m 10% trong 3 ngày làm vi c liên ti p.
- T i m t n v (n u s c x y r a c c b): t ng s d huy ng gi m 20% trong 1 ngày làm vi c và/ho c gi m 30% trong 3 ngày làm vi c liên ti p.

i u 9. Ph ng án kh c ph c d ki n trong tr ng h p c can thi p s m

1. S l l y k l nh n 15% giá tr c a v n i u l và các qu d tr ghi trong báo cáo tài chính ã c ki m toán g n nh t ho c theo k t lu n thanh tra, ki m toán c a c quan nhà n c có th m quy n.

Bi n pháp th c hi n:

1.1. Nâng cao hi u qu ho t ng kinh doanh, ti t gi m chi phí theo quy nh t i kho n l i u 157 Lu t các TCTD.

1.2. Nâng cao ch t l ng tài s n c a Ngân hàng, ki m soát ch t ch t l ng tín d ng, gi m n x u và các tài s n không sinh l i.

1.3. Tái c u trúc quy mô ho t ng c a Ngân hàng, t i u hóa kinh doanh

1.4. T ng v n i u l : Vi c b sung v n i u l là c n thi t SeABank ti p t c nâng cao kh n ng c nh tranh, thúc y quá trình phát tri n, t ng c ng n ng l c tài chính. SeABank xây d ng s m các ph ng án t ng v n lĩnh ho t, ch ng d a trên t ng tr ng h p c can thi p s m duy trì ho t ng an toàn. Các bi n pháp t ng v n i u l bao g m nh ng không gi i h n các gi i pháp sau:

- Huy ng v n t các c ông hi n h u
- Thu hút nhà u t chi n l c, c bi t là các t ch c tài chính qu c t c ó n ng l c qu n tr t t.

Tr ng h p th c hi n gi i pháp t ng v n i u l theo ph ng án kh c ph c, c ông, thành viên góp v n c s h u c ph n, ph n v n góp v t gi i h n t l s h u c ph n, ph n v n góp quy nh t i i u 63 c a Lu t các TCTD. C ông, thành viên góp v n ph i có l trình gi m t l s h u c ph n, ph n v n góp tuân th gi i h n theo quy nh.

2. X p h ng d i m c trung bình theo quy nh c a Th ng c NHNN

Bi n pháp th c hi n

2.1. Nâng cao n ng l c qu n tr i u hành:

- Xây d ng các ch ng trình tái c u trúc qu n tr và b máy qu n lý nh chuy n i mô hình lãnh o nh m t i u hi u qu v n hành, m b o SeABank không ch b t k p xu h ng công ngh mà còn nâng cao kh n ng thích ng v i s thay i nhanh chóng c a th tr ng.
- Hoàn thi n, nâng cao n ng l c qu n tr , giám sát c p cao c a Ngân hàng, h ng t i s a d ng, chuyên môn hóa trong c c u c a Ban Lãnh o theo các chu n m c qu c t , qua ó t ng c ng hi u qu ho t ng c a Ban Lãnh o.
- T ng c ng n ng l c ki m soát n i b phát hi n nhanh, ng n ch n s m các r i ro t i m n; m b o thông tin báo cáo ho t ng chính xác k p th i

2.2. X lý t n t i, y u kém v tài chính, n x u, tài s n b o m và các bi n pháp kh c ph c vi ph m pháp lu t:

- Nhóm ch tiêu liên quan n t l an toàn v n: Th c hi n theo các gi i pháp t i kho n 4 i u 9 Ph ng án này.

- Nhóm ch tiêu liên quan n ch t l ng tài s n:
 - T ng c ng công tác thu h i và x lý n x u trên toàn hàng, tích c c ôn c thu h i n , ng th i song song các th t c pháp lý có th x lý tài s n m b o c a khách hàng thu h i n . qua ó gi m d n t l n nhóm 2 và n x u c a Ngân hàng
 - Xây d ng l trình gi m d n d n c p tín d ng l n
 - S d ng qu d phòng r i ro tín d ng bù p các kho n n có kh n ng m t v n
 - X lý các kho n u t ch ng khoán và các kho n u t có r i ro cao ho c không em l i l i nhu n cho Ngân hàng.
- Nhóm ch tiêu liên quan n k t qu ho t ng kinh doanh và qu n tr i u hành:
 - T i t ki m chi phí, gi m d n t l chi phí ho t ng so v i t ng thu nh p ho t ng theo quy nh t i kho n l i u 157 Lu t các TCTD.
 - Nâng cao hi u qu ho t ng kinh doanh
- Nhóm ch tiêu liên quan n kh n ng thanh kho n: Th c hi n theo các gi i pháp t i m c 3 i u 9 Ph ng án này
- Nhóm ch tiêu liên quan n m c nh y c m v i r i ro th tr ng:
 - Áp d ng các bi n pháp cân b ng tr ng thái ngo i t so v i v n t có, bao g m c vi c xem xét ánh giá l i các giao d ch trên th tr ng 2.
 - Áp d ng các bi n pháp gi m d n chênh l ch gi a tài s n nh y c m lãi su t và n ph i tr nh y c m lãi su t.

3. Vi ph m t l kh n ng chi tr trong th i gian 30 ngày liên t c;

Bi n pháp th c hi n:

3.1. C i thi n kh n ng thanh kho n; T ng c ng n m gi tài s n có tính thanh kho n cao

- Tr i n khai ngay các gi i pháp n u ngu n v n thi u h t so v i nhu c u v n: ng h tr t NHNN (s d ng ti n g i d tr b t bu c, vay th u chi, vay qua kênh OMO,...); vay/huy ng liên ngân hàng; tr i n khai các ch ng trình huy ng thu hút ti n g i.
- T ng c ng n m gi tài kho n có tính thanh kho n cao nh GTCG do Chính ph phát hành/ b o lãnh thanh toán, GTCG x p h ng tín nhi m cao; Tài s n có tính thanh kho n cao nh ti n m t, ti n g i NHNN.

3.2. C i thi n dòng ti n ra r ng trong vòng 30 ngày ti p theo:

- Theo dõi ch t ch tr ng thái thanh kho n c a ngân hàng, th ng xuyên tr i n khai các ho t ng h n ch t l rút ti n tr c h n: duy trì m i quan h v i các khách hàng g i ti n l n
- Bán và chuy n nh ng tài s n là các kho n n , các kho n u t , danh m c ch ng khoán/GTCG SeABank ang n m gi .
- àm phán và rút ti n tr c h n i v i các kho n g i ti n trên th tr ng 2, không th c hi n g i m i/cho vay m i trên th tr ng 2.

- i v i các khách hàng ã ký k t h p ng tín d ng, th c hi n àm phán gi n ti n gi i ngân/d ng gi i ngân m i tùy thu c theo kh n ng áp ng ngu n ti n c a SeABank và cân i v i nhu c u v n c a khách hàng.
4. Vi ph m t l an toàn v n t i thi u 8% ho c t l cao h n theo quy nh c a Th ng c NHNN t ng th i k trong th i gian 06 tháng liên t c;

Bi n pháp th c hi n:

4.1. Bi n pháp t ng v n, bao g m c v n c p II

- Áp d ng các bi n pháp t ng v n i u l c trình bày t i i m 1.3 i u 9 Ph ng án này.
- Phát hành trái phi u i u ki n ghi nh n vào V n c p II c a SeABank
- Trong tr ng h p SeABank ang u t vào các trái phi u t ng v n c a TCTD khác và b tr kh i V n c p II c a SeABank thì s th c hi n bán trái phi u tr c th i h n không làm gi m V n c p II
- Nâng cao hi u qu kinh doanh t ng thu nh p và gi m chi phí, t ó t ng l i nhu n gi l i

4.2. Bi n pháp gi m tài s n có r i ro

- Áp d ng các bi n pháp t ng c ng tài s n có tính thanh kho n cao chuy n t các tài s n có h s r i ro cao sang các tài s n có h s r i ro th p h n.
- u tiên khai thác các nhóm i t ng khách hàng có h s r i ro th p theo Thông t 41/2016/TT-NHNN nh l a ch n khách hàng có kh n ng tài chính t t, thông tin tài chính minh b ch gi m h s r i ro (RW)

5. B rút ti n hàng lo t và có báo cáo g i NHNN

Bi n pháp th c hi n:

5.1. Bi n pháp truy n thông

- Qu n lý truy n thông, ki m soát nghiêm ng t s c không lan r ng và tr thành kh ng ho ng.
- Xác nh các k ho ch, k ch b n truy n thông v i báo gi i, c quan nhà n c, công chúng qua các ph ng ti n truy n thông và truy n thông n i b trong SeABank v cách th c x lý thông tin, phát ngôn, c ng c ni m tin cho khách hàng.
- Tr n an d lu n: ph i h p v i NHNN t i à bàn th c hi n thông cáo kh n c p nh m tr n an d lu n, gi i t a tin n th t thi t, tuyên b rõ ràng v trách nhi m c a NHNN, c a SeABank, B o hi m ti n g i Vi t Nam i v i quy n và l i ích h p pháp c a khách hàng g i ti n.
- Truy n thông n i b : thông báo tình hình s c , nguyên nhân và th ng nh t cao h ng x lý các yêu c u/th c m c c a khách hàng.
- Ki m soát ch t ch các thông tin gây b t l i nh h ng n danh ti n g c a SeABank.

5.2. Gi i pháp v công nghệ thông tin

- m b o h th ng thông tin thông su t, h th ng d li u c p nh t liên t c k p th i, chính xác, ph c v khai thác d li u, c p nh t y tình tr ng ho t ng c a ngân hàng.

- Ng n ch n các v t n công vào h th ng làm gi m kh n ng giao d ch và ph c v khách hàng
- Chu n b ph ng án i phó áp ng các tr ng h p giao d ch t ng t bi n.

5.3. Gi i pháp cân i thanh kho n

- Xác nh nhu c u v n c n thi t có th phát sinh trong t ng ngày c a 10 ngày k t i p, bao g m c l ng t i n rút và gi i ngân.
- Xác nh ngu n v n hi n có và nh ng ngu n d phòng/b sung có th huy ng ngay khi c n thi t.
- Tri n khai ngay các gi i pháp n u ngu n v n thi u h t so v i nhu c u v n: ngh h tr t NHNN (s d ng t i ng i d tr b t bu c, vay th u chi, vay qua kênh OMO,...); vay/huy ng liên ngân hàng; tri n khai ch ng trình h p d n thu hút t i ng i t i nh ng n v không x y ra rút t i n hàng lo t,...
- i u chuy n v n phù h p cho các n v x y ra s c áp ng k p th i yêu c u rút t i n.

5.4. Gi i pháp b o m an ninh:

- Ngay l p t c làm vi c v i NHNN và c quan ch c n ng t i a ph ng ngh h tr và th c hi n các công vi c c n thi t.
- T ng c ng b o v vi c v n chuy n, giao nh n t i n m t phòng ng a kh n ng c p bóc khi x y ra h n lo n. ngh c quan công an trên a bàn h tr công tác b o v t i n và duy trì tr t t t i i m giao d ch phát sinh s c .
- T ng c ng nhân viên t i n v phát sinh s c h ng d n khách hàng rút t i n có tr t t , an toàn.

6. xu t NHNN áp d ng các bi n pháp h tr theo quy nh t i i u 159 Lu t các TCTD.

i u 10. L trình, th i h n th c hi n t ng bi n pháp kh c ph c:

T i th i i m NHNN có quy t nh can thi p s m i v i SeABank, l trình, th i h n th c hi n d ki n i v i các bi n pháp kh c ph c ch y u nh sau:

- Truy n thông kh c ph c khó kh n v thanh kho n: trong vòng 1 tháng.
- Bi n pháp công ngh thông tin kh c ph c khó kh n v thanh kho n: trong vòng 3 tháng.
- T ng c ng n m gi tài s n có tính thanh kho n cao: trong vòng 3 tháng.
- T ng v n i u l và có l trình gi m t l s h u c ph n c a c ông quy nh t i i m b kho n l i u 159 c a Lu t Các TCTD: trong vòng 1 n m.
- Bán, chuy n nh ng tài s n: trong vòng 1 n m.
- Nâng cao hi u qu ho t ng kinh doanh: trong vòng 1 n m.
- Nâng cao n ng l c qu n tr , i u hành: trong vòng 1 n m.
- X lý t n t i, y u kém v tài chính, n x u, tài s n b o m và các bi n pháp kh c ph c vi ph m pháp lu t: trong vòng 1 n m.

Khi c can thi p s m, l trình, th i h n th c hi n d ki n i v i t ng bi n pháp kh c ph c ch y u nêu trên c ng nh Ph ng án kh c ph c s c c p nh t theo v n b n yêu c u c a NHNN (nh

quy nh t i kho n 2 i u 156 Lu t Các TCTD) và th c tr ng, m b o nh t quán v i tình hình th tr ng và n i b t i th i i m ó.

CH NG III. I U KHO N THI HÀNH

i u 11. Hi u l c thi hành

1. Ph ng án kh c ph c có hi u l c k t ngày.....
2. Trong tr ng h p Ph ng án kh c ph c ã c H C thông qua và NHNN có ý ki n i u ch nh (s a i, b sung, n u có), thì vi c i u ch nh Ph ng án kh c ph c theo ý ki n c a NHNN s do H QT th c hi n theo quy nh c a Lu t Các TCTD.
3. Trong tr ng h p có quy nh c a pháp lu t có liên quan mà ch a c c p trong v n b n này ho c trong tr ng h p có quy nh m i c a pháp lu t có liên quan mà khác v i các i u kho n trong v n b n này thì quy nh c a pháp lu t ó ng nhiên c áp d ng.

TM. I H I NG C ÔNG

T TRÌNH B UB SUNG THÀNH VIÊN C L P H I NG QU N TR
NHI M K 2023 – 2028

- C n c Lu t các t ch c tín d ng n m 2024 và các v n b n h ng d n thi hành;
- C n c Thông t s 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 c a Th ng c Ngân hàng Nhà n c Vi t Nam h ng d n v th t c, h s ch p thu n danh sách đ ki n nhân s c a ngân hàng th ng m i, t ch c tín d ng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng n c ngoài; và các v n b n s a i, b sung;
- C n c Ngh quy t s 149/2025/NQ-H QT ngày 14/02/2025 c a H i ng qu n tr thông qua danh sách đ ki n nhân s b u b sung thành viên c l p H i ng qu n tr c a SeABank nhi m k 2023-2028;
- Xét tình hình th c t ,

H i ng Qu n tr (“H QT”) kính trình i h i ng c ông th ng niên n m 2025 thông qua vi c b u b sung thành viên c l p H QT c a SeABank nhi m k 2023 - 2028 nh sau:

I. B UB SUNG 01 THÀNH VIÊN C L P H I NG QU N TR

1. Lý do c a vi c b u b sung thành viên c l p H i ng qu n tr nhi m k 2023- 2028:

H i ng qu n tr c a SeABank hi n nay g m 07 thành viên, trong ó có 01 thành viên c l p H i ng qu n tr là ng i n c ngoài. Theo quy nh t i i u 69 Lu t các T ch c tín d ng n m 2024, H i ng qu n tr c a T ch c tín d ng ph i có t i thi u 02 thành viên c l p, hai ph n ba t ng s thành viên ph i là thành viên c l p và thành viên không ph i là ng i i u hành T ch c tín d ng. Nh m nâng cao n ng l c qu n tr , i u hành, và áp ng quy nh t i Lu t các T ch c tín d ng n m 2024 v s l ng thành viên c l p H i ng qu n tr nêu trên thì vi c SeABank b u b sung 01 thành viên c l p H i ng qu n tr là c n thi t.

C n c h s c nhân s tham gia H i ng qu n tr Ngân hàng c a c ông, các tài li u do nhân s c c cung c p và k t qu ánh giá vi c áp ng các tiêu chu n, i u ki n tr thành thành viên c l p H i ng qu n tr SeABank c a nhân s , ngày 14/02/2025 H i ng qu n tr c a SeABank ã thông qua Ngh quy t s 149/2025/NQ- H QT v danh sách đ ki n nhân s b u b sung thành viên c l p H i ng qu n tr c a Ngân hàng nhi m k 2023 – 2028 i v i Ông Matthew Sander Hosford.

C n c quy nh Lu t các T ch c tín d ng n m 2024, Thông t s 22/2018/TT- NHNN và Ngh quy t s 149/2025/NQ- H QT ngày 14/02/2025 c a H i ng qu n tr SeABank, H i ng qu n tr SeABank ã trình NHNN xem xét, ch p thu n danh sách đ ki n nhân s b u b sung thành viên c l p H i ng qu n tr c a SeABank nhi m k 2023- 2028 i v i Ông Matthew Sander Hosford.

Trên c s V n b n ch p thu n danh sách đ ki n nhân s b u b sung thành viên c l p H QT nhi m k 2023- 2028 c a SeABank, quy nh t i i u 67 Lu t các T ch c tín d ng và i u 38 i u l c a SeABank, h s c ng viên thành viên c l p H i ng qu n tr c a c ông, nhóm c ông và h s do nhân s c c cung c p, H i ng qu n tr kính trình i h i ng c ông thông qua vi c b u b sung thành viên c l p H QT nhi m k 2023- 2028 theo các n i dung t i T trình này.

2. Thông tin v ng viên đ ki n b u b sung thành viên c l p H QT nhi m k 2023 - 2028 nh sau:

TT	H và tên	Ch c v hì n t i t i SeABank	Ch c danh d ki n c b u	Tóm t t thông tin nhân s c c	ánh giá tiêu chu n, i u ki n
1	Ông Matthew Sander Hosford (H chi u s 677491700 do B Ngo i giao Hoa K c p ngày 22/12/2021)	Không có	Thành viên c l p H i ng qu n tr	- Sinh n m 1958, t i Hoa K . - Trình : Th c s Qu n tr kinh doanh – Tr ng Kinh doanh Harvard; tr c ó Ông có B ng C nhân khoa h c – Tr ng i h c Brigham Young. - Kinh nghi m: Ông Matthew Sander Hosford có h n 35 n m làm vi c trong l nh v c Tài chính – Ngân hàng. Ông t ng làm vi c t i Ngân hàng Santander, H ng Kông (t tháng 10/2007 n tháng 10/2017) và gi ch c v T ng Giám c; t tháng 10/2017 n nay, Ông Matthew Sander Hosford m nhi m chuyên gia cao c p ngân hàng t i T ch c Tài chính Qu c t (IFC) – m t thành viên c a Ngân hàng Th gi i (World Bank).	Ông Matthew Sander Hosford áp ng y các tiêu chu n, i u ki n tr thành thành viên H QT theo quy nh Lu t các TCTD và i u l , các quy nh n i b khác có liên quan c a SeABank.

3. Th l b u b sung thành viên c l p H QT nhi m k 2023 - 2028. Chi ti t theo Th l ính kèm.

II. CÁC NỘI DUNG NGHỊ HỘI NG C ÔNG THÔNG QUA

1. Thông qua s l ng thành viên H QT nhi m k 2023 – 2028: 08 thành viên.
2. Thông qua vi c b u b sung 01 thành viên c l p H i ng qu n tr.
3. Thông qua Th l b u b sung thành viên c l p H QT nhi m k 2023 - 2028. Chi ti t theo Th l b u c ính kèm.

TM. HỘI NG QU N TR
CH T CH

LÊ V N T N

D T H O

T H L B U C

B U B S U N G T H À N H V I È N C L P H I N G Q U N T R
N G Â N H À N G T M C P Ô N G N A M Á C H O T H I G I A N C Ò N L I
C A N H I M K 2 0 2 3 – 2 0 2 8

1. M c tiêu

- m b o tuân th pháp lu t Vi t Nam.
- m b o nguyên t c công khai, dân ch và quy n l i h p pháp c a t t c c ô ng, t t c các c ô ng có quy n bi u quy t u có quy n b u c .
- m b o tính t p trung, n nh t ch c c a Phi ên h p i h i ng c ô ng.
- m b o nguyên t c b phi u kín theo quy nh c a pháp lu t và l a ch n c nh ng ng i phù h p, có i u ki n và n ng l c tr thành thành viên c l p H i ng qu n tr c a Ngân hàng TMCP ô ng Nam Á cho th i gian còn l i c a nhi m k 2023- 2028.

2. Nguyên t c b u b sung thành viên c l p H i ng qu n tr cho th i gian còn l i c a nhi m k 2023 - 2028:

- Vi c b u c thành viên c l p H i ng qu n tr cho th i gian còn l i nhi m k 2023- 2028 c th c hi n theo ph ng th c b u đ n phi u theo quy nh t i kho n 3 i u 148 Lu t doanh nghi p 2020.
- M i c ô ng tham đ i h i c phát Phi u B u c có giá tr phi u b u t ng ng = (b ng) t ng s c ph n s h u ho c/và c y quy n i đ i n x (nhân) v i s thành viên c l p H i ng qu n tr c b u theo quy t nh c a i h i ng c ô ng. T i i h i này, H i ng Qu n tr trình i h i ng c ô ng đ ki n thông qua s l ng b u b sung thành viên c l p H i ng qu n tr là 01 thành viên.
- Tr ên phi u b u ã ghi rõ tên ng c viên b u thành viên c l p H i ng qu n tr . C ô ng c quy n đ n h t s phi u b u c a mình cho 01 ng c viên thành viên c l p H i ng qu n tr ho c b u theo m t s l ng phi u b u nh t nh cho ng c viên.
- Phi u b u sau khi hoàn thành ph i c b vào thùng phi u. Tr ng h p ghi sai ho c thay i ý ki n tr c khi b phi u, c ô ng có th liên h v i Ban K i m phi u n p l i phi u b u h ng và i l i phi u b u khác. Không g ch, t y, xóa trong phi u b u.
- Phi u b u h p l là phi u b u các i u ki n nêu trên, có óng đ u treo c a Ngân hàng TMCP ô ng Nam Á; có t ng s phi u b u cho ng c viên thành viên c l p H i ng qu n tr nh h n ho c b ng giá tr phi u b u.
- Các phi u b u không h p l :
 - + Phi u không ph i là phi u do Ban T ch c i h i /Ban K i m phi u phát, ho c không có đ u treo c a Ngân hàng TMCP ô ng Nam Á.
 - + Phi u g ch, xóa tên c a nh ng ng i ng c ho c có t y xóa, s a ch a n i dung Phi u b u.

- + Phi u s ng i c b u nhi u h n s thành viên c l p H i ng qu n tr c b u theo quy nh.
- + Phi u ghi thêm tên ng i ngoài danh sách ng c viên ã c H C thông qua.
- + Phi u có t ng s phi u b u cho các ng c viên thành viên c l p H i ng qu n tr l n h n giá tr phi u b u.
- + Phi u b u không còn nguyên v n.
- + Phi u không b u cho b t k ng viên nào trong danh sách c , ng c thành viên c l p H i ng qu n tr .

3. Nguyên t c xác nh ng i trúng c thành viên c l p H i ng qu n tr cho th i gian còn l i c a nhi m k 2023- 2028

Ng i trúng c thành viên c l p H i ng qu n tr cho th i gian còn l i c a nhi m k 2023 - 2028 c xác nh theo t ng s phi u b u tính t cao xu ng th p, b t u t ng c viên có t ng s phi u b u cao nh t cho n khi s thành viên do i h i ng c ô ng quy t nh.

4. Công b k t qu trúng c

C n c vào Biên b n ki m phi u, k t qu b u thành viên c l p H i ng qu n tr c Ban ki m phi u công b ngay t i i h i.

K t qu này s c ghi nh n t i Biên b n và Ngh quy t c a i h i.

5. Hi u l c thi hành

Th l b u c này c công b công khai tr c i h i ng c ô ng, có hi u l c thi hành ngay sau khi c i h i ng c ô ng bi u quy t thông qua và áp d ng t i i h i ng c ô ng th ng niên n m 2025 c a Ngân hàng TMCP ô ng Nam Á.

TM. I H I NG C Ô NG
CH T A I H I